

NHẬT - TIẾN

Thềm Hoang

truyện dài



dời nay

1961

NHẬT TIẾN

THÈM HOANG

Truyện dài

Chương nhất

*Ai mang tôi đến chốn này
Ban đêm thì tối, ban ngày thì đen...*

Tiếng đàn rời rạc bật lên giữa những ngón tay của bác Tôn. Bác ấy đứng ở đằng sau. Không cần nhìn, Ích cũng biết hai con mắt của bác lim dim dưới ánh đèn sáng. Có thể bây giờ bác đang nhếch miệng cười vì tiếng đàn của bác đột nhiên căng lên phùng phụt. Những lúc hứng chí, bác hay bật dây đàn như thế. Bật xong thì bác cười, nụ cười vu vơ bao giờ cũng chỉ nhếch ra ở nửa miệng, làm bờ môi hơi trĩ xuống, đồng thời gò má của bác dúm lại thành mấy nếp nhăn. Ích đứng ở đằng trước. Nó đang hát. Tiếng hát của nó rơi lạc lõng vào tiếng ồn ào của cửa tiệm. Những lúc ấy, đầu óc của Ích hay vẩn vơ ở trên ngọn đèn ống có những con thiêu thân đang nhảy múa. Nhiều khi chúng nó bay chấp chới quanh mấy sợi dây đèn hoặc trước cái mòm đỏ hồng của những con thạch sùng. Mỗi lần mấy chú này chớp được một con thì Ích lấy làm khoái, cái khoái như lúc người ta ném vào mũ của bác Tôn một đồng bạc. Mắt Ích nhìn đi vẩn vơ như vậy mà miệng nó vẫn hát, vì thế có lúc chính Ích cũng không hiểu mình đang hát cho mọi người nghe bài gì. Điều ấy làm cái giọng đang tron tru của nó tự nhiên tắc lại. Nó quên tịt ngay câu hát ở dưới, và nó đứng ì ra với một vẻ mặt hết sức đần độn. Bác Tôn thấy nó tự nhiên cầm họng vội lấy cái cùi chỏ dúi vào lưng nó:

“Nhà ông làm sao thế?”

Ích nói:

“Quên mất rồi.”

Bác Tôn vội bung sợi dây đàn dạo lại mấy nốt nhạc lúc trước. Ích vụt nhớ ra, nó vội vàng rít lên qua hai hàm răng sún:

Thềm Hoang

“Chiều... chiều nhớ em khôn lòng nguôi... nhớ em khôn lòng nguôi...”

Tiếng đàn của bác Tôn lại kêu ròn ở phía đằng sau. Chắc bác ấy lại đang cười. Hát xong một bài, Ích lùi lại mấy bước. Bây giờ thì nó lại nhìn ra xung quanh. Mọi người có vẻ không nhớ rằng họ vừa được thưởng thức xong một bản nhạc. Những cái thìa vẫn múa lên trong từng bát phở bốc khói. Mùi nước dùng tỏa ra ngào ngạt. Ích héch mũi lên cho cái hương vị thơm tho ấy thấm vào tận ruột. Nó nghĩ đến mấy khoanh hành tây trắng nõn xếp gọn gàng bên cạnh những lá hành hoa xanh biếc, rồi lại có cả tương ớt đỏ rưới lên những miếng thịt óng ánh mỡ vàng nữa. Tự nhiên nước bọt ứa ra chân răng làm Ích phải nuốt vào ừng ực. Bàn tay xương xẩu của bác Tôn chọt sờ soạng lên đầu Ích. Nó biết ý dẫn bác ta đi chậm chậm. Một tay nó nắm vào vạt áo tây vàng của bác, một tay nó chìa cái mũ dạ xuống từng bàn, không nói. Có một vài đồng bạc rơi vào lòng mũ. Ích nhón lên ấn vào túi bác. Bác Tôn mỉm cười gật gật. Sợi dây đàn bật lên rất khẽ dưới mấy ngón tay. Âm thanh rung nhẹ và ngân dài trong bầu gỗ. Chọt thẳng Ích đứng lại. Bác sờ tay lên đầu nó dò dẫm, thì ra nó thoáng trông thấy một lưng bát phở. Bát phở không có khói nhưng vẫn còn có thịt. Ích úp cái mũ lên đầu và bung bát phở lên môi. Tiếng sợi phở kêu lách chách trên đầu lưỡi của nó. Mùi nước dùng thơm ngậy đưa thoang thoang qua mũi bác Tôn, làm bác héch mặt lên cười:

“Phở hả?”

Ích nói qua miệng bát:

“Phở!”

“Chín hay tái!”

“Chín!”

“Sương mê đi rồi!”

Thềm Hoang

Hàm răng bác Tôn đưa ra phía đằng trước. Mũi bác cũng hấp háy. Một dùm nước bọt quện ở trong hàm, trôi một cách khó khăn qua cổ. Bác nghe thấy tiếng thằng bé mút chùn chụt và nhai khoái trá. Nghĩ đến món bở của nó bác gõ ngón tay lên bầu đàn rồi cười vu vơ. Nụ cười làm hai bờ môi của bác trĩ xuống, kéo theo làn da má dùm đó lại. Mặt bác ngửa lên. Bác nom thấy một khoảng đục lờ lờ có những cái bóng mờ thấp thoáng phía đằng trước. Đứng ở đấy bác có thể nghe thấy tiếng quạt chạy vù vù trên đầu. Gió mát lùa qua lần cổ áo và mơn man trên lưng. Đâu đó quanh đây có mùi nước hoa và phấn thơm thoang thoang. Cái hương vị rạo rực ấy khiến bác nhớ đến mỗi lần cô Huệ đi qua hàng rào vào lúc nửa đêm. Tiếng guốc của Huệ khua lóc cóc trên mặt đất gồ ghề. Một đôi lần có tiếng hỏi bang quơ của mấy người phu xe tinh nghịch:

“Mệt không cô Huệ ơi?”

Huệ đáp chanh chua:

“Mệt cái phải gió! Cha tổ bố, ít tiền mà cứ muốn của đẹp!”

Cái chanh chua của Huệ làm bác Tôn rất khoái. Bác cười một mình trong bóng tối. Và bác hít nhẹ nhẹ mùi phấn thơm của nàng còn thoang thoang trong gió mát ban đêm. Khi Ích ăn xong bát phở, nó lại kéo bác đi chậm chậm. Cái mũ dạ lại chìa xuống từng bàn. Nhưng làn này không có đồng bạc nào được ném vào đấy cả. Bác bảo Ích:

“Tao đói rồi.”

Ích vừa quệt ngang cái mồm còn bóng mỡ vừa hỏi:

“Về chưa?”

Bác Tôn hỏi lại nó:

“Mấy giờ rồi nhỉ?”

Ích bước ra ngoài, nhìn lên nền trời lặng lẽ có sao lưa thưa trên đỉnh đầu. Nó trông về phía những nóc nhà cao ngất đứng im lìm trong ánh sáng mờ nhạt. Ích đoán phỏng:

“Chắc gần một giờ.”

Hai bác cháu dẫn nhau đi làm lũi. Gió về đêm thổi lạnh lạnh. Bầu không khí nhẹ nhàng, mát hẳn cái ngột ngạt trong hiệu ă. Đèn cuối phố ủa vàng trên những lùm cây. Vài chiếc xích lô đi chậm chậm vào bóng tối. Mắt Ích bắt đầu thấy dúi lại. Nó ngáp một cái thật dài và có mấy giọt nước mắt ứa ra nhếch nháp ở bờ mi. Ích nghĩ đến cái ổ rom đầy muối và bóng tối. Nằm đấy, Ích có thể nhìn ra khung cửa đục lờ lờ của đêm mùa hạ. Những hôm có trăng, ánh sáng êm mát lùa vào tới tận mép chiếu. Khoảng sân đằng trước cũng sáng lên, soi rõ cái bể nước thấp lè tè xây cạnh mấy chum tương của u nó vẫn làm để bán ngoài chợ. Về đêm, lúc bắt đầu ngủ, Ích hay nghe thấy tiếng con Vện nằm nhá cái ống bơ lóc cóc ngoài ngõ. Xa xa, có tiếng bác Tôn hát vu vơ một mình vắng lại từ phía bên kia bờ rào. Và trong bóng tối của nhà trên, Ích nghe thấy cả tiếng ngáy rất nặng nề của dượng Tám nữa. Thấy nó lâu không nói, bác Tôn hỏi:

“Ích nghĩ gì thế?”

Nó uể oải:

“Buồn ngủ ghê!”

Tiếng đàn bật lên khe khẽ. Bác Tôn không hỏi nữa, và lẩm nhẩm hát một mình trong miệng. Ích quay lại nhìn. Khuôn mặt trắng xanh và xương xương của bác có ánh đèn chiếu sáng một nửa. Mái tóc cắt ngắn ép sát vào vàng trán cao hơi dô. Hai mắt bác lúc nào cũng nhắm nghiền, cái miệng hay cười một nửa làm tăng vẻ ngạo nghễ, khôi hài. Ích thấy mền bác ở cái cười như thế. Điều mà nó khoái nhất là bác luôn luôn coi nó như một người lớn thật sự. Bác hay thủ thỉ với nó đủ các loại chuyện, từ chuyện nhà cửa, chuyện vợ chồng, chuyện đi ô tô, tàu bay, tàu ngầm, cho đến cả chuyện gái điếm nữa. Những lần hai bác cháu dẫn nhau đi qua ánh đèn đỏ gay gắt của các tiệm nhảy trên phố, có tiếng kèn xoáy vào không khí tĩnh mịch ban đêm, tiếng cốc tách va vào nhau lách cách, bác Tôn thường lắc lắc vai nó:

“Nhảy đầm khoái chứ nhỉ?”

Ích đáp có vẻ thành thạo:

“Khoái đứt đuôi đi ấy chứ lị.”

“Dơ bỏ bỏ đi.”

“Dơ mà lại khoái!”

“Khoái nhưng dơ! Đếch gì ôm nhau thế này, rồi lại đi uốn éo như vào xiếc. Tao thì tao khoái ở nhà với vợ hơn.”

Ích cãi:

“Bác có vợ đếch đâu mà nói.”

Bác Tôn cười hề hề:

“Không có nhưng mà phải biết chứ. Mà nhón như tao rồi mà cũng biết.”

Ích nói:

“Vợ chồng hay đánh nhau bỏ xừ đi.”

Bác Tôn cười:

“Dào, vợ chồng như dựng với u mà thì nói làm chó gì. Phải biết hy sinh.”

Ích hỏi:

“Hy sinh cái gì?”

“Cái gì mà không được. Nghĩa là nhường nhau. Tao mà có vợ thì tao nhường phải biết. Yêu không chê được.”

Rồi bác lại bật dây đàn, hát lảm nhảm trong miệng:

“*Cô Huệ ơi!*

Nếu cô lấy tôi thì tôi xây nhà gạch hai tầng...”

Thềm Hoang

Hàm răng của bác lại đưa ra phía đằng trước. Nụ cười có vẻ ngạo nghễ lại nở trên vành môi. Nghĩ đến Huệ, lòng bác tự nhiên thấy nôn nao, cái nôn nao đầy êm ả.

Về đến vườn hoa, bác Tôn đòi nghỉ. Hai người ngồi xuống chân cột đèn. Cây đàn va vào nền xi măng reo lên một tiếng khô khan. Bác Tôn bảo:

“Bây giờ đếm cái đã.”

Vừa nói, bác vừa chậm rãi móc túi lấy ra những tờ giấy bạc. Ích vuốt lại cho thẳng rồi xếp lên nhau. Bác hỏi:

“Mấy?”

Nó kiểm lại một lần nữa rồi nói:

“Hai mươi hai!”

“Vậy tao mười một, mày mười một.”

Chia tiền xong hai người lại đứng dậy, Ích dặn:

“Về nhà bác nói chín thôi nhé.”

Bác Tôn cúi vào lưng Ích, mắt bác tìm về phía nó:

“Ôn con, mày giầu hai làm gì?”

Ích vừa nhét hai đồng bạc vào sâu trong cặp quần, vừa đáp:

“Để dành ăn một châu ga tô thật no.”

“Ăn no thì hết mấy. Sức mày chỉ ba cái chứ gì.”

Ích xì một cái rồi bĩu môi:

“Ba! Ba cái chả bỏ dính răng. Bác thử bỏ chục cái ra đây xem nào. Cháu chỉ đớp một cái là hết xoắn.”

Vừa nói nó vừa nghĩ đến những cánh hoa bằng kem xanh đỏ rực rỡ rắc ở trên mặt bánh. Nó tưởng tượng nếu được ngoạm một miếng như thế thì chắc sướng phải biết! Nước bọt lại ứa ra trong mồm. Ích

Thềm Hoang

tắc lưỡi mấy cái y như nó đang được thưởng thức món thần tiên ấy. Bác Tôn nói:

“Tao thì tao khoái phở hơn.”

“Sao hôm qua có mấy bát, bác không ăn?”

“Ai lại đi húp thừa ấy.”

“Thế thì mua hẳn một bát. Phở gầu ròn, muối tiêu chanh ớt vào. Tuyệt!”

“Đặt bỏ bỏ đi. Những bấy đồng một tô. Gần một buổi đi hát của nhà cháu đấy ông ạ!”

Ích cười khanh khách:

“Thế thì cả đời không bao giờ bác được ăn phở cả.”

Bác Tôn cãi lại:

“Có chứ! Ngày xưa thì tao ăn khỏi ra. Lúc nào khoái là tao có phở ngay...”

“Ngày xưa thì nói làm đếch gì! Kể bây giờ cơ chứ. Cháu mà như bác thì gọi mua đàng hoàng. Phở nóng hổi, húp vào bỏng môi, cay sè lưỡi ra... khoái phải biết.”

Bác Tôn cười vu vơ:

“Nói như bố chó xồm ấy. Phở nóng thì còn chê thế đếch nào được.”

Nói đến chuyện phở, Ích chợt nghĩ đến em gái. Cái Ngoan vẫn ước ao được ăn một mình một bát phở, mặc dầu một đôi khi nó cũng đã được nếm cái hương vị thơm ngon ấy. Nhưng phở của nó chỉ là phở trộn cơm nguội mà dưỡng Tám ăn thừa cho nó, hết cả nóng, hết cả thịt, chỉ lỏng bỏng ít nước đục lò đờ đỏ ửng lên vì ớt. Ích thấy thương em. Nó vẫn định bụng khi ăn bớt được tiền thì một bận nào đó sẽ dẫn em ra chợ. Nó sẽ ăn một châu ga tô thật no, và em nó sẽ ăn riêng một mình một bát phở. Tuy vậy nó nơm nớp sợ dưỡng Tám. Nếu dưỡng ấy mà biết thì ốm đòn. Ích rùng mình khi nghĩ

đến những lần dượng Tám say rượu đánh u chúng nó ở ngoài sân, chán tay rồi ngủ gục ngay ở bậc cửa. Trong khi trên nhà xô xát âm ỉ thì anh em nó lén xuống bếp ngồi trong xó tối. Ngoan khóc thút thít vì sợ. Tiếng dượng Tám gọi tên chúng nó giận dữ bên ngoài. Nhưng không bao giờ chúng nó dám thừa cả. Thừa thì chết. Dượng sẽ tóm chúng nó như tóm củ khoai. Và chúng nó sẽ bị dượng đá lăn lông lốc từ thềm hiên xuống sân đất. Bởi vậy chúng nó chỉ nín thở, nép mình vào ổ rơm, lặng yên nhìn ra khung cửa bếp in rõ nền trời lấp lánh những vì sao. Trời càng về khuya, gió lùa trong sân đất càng trở nên mát mẻ. Tiếng động trong xóm bớt dần dần, cho đến khi chúng nó chỉ còn nghe thấy tiếng u Tám nỉ non khóc một mình ở bậc cửa và tiếng dượng Tám ngáy pho pho ở đầu hè. Ánh trăng sáng tỏ soi rõ khuôn mặt ngây thơ của con bé. Má nó bầu bĩnh, miệng nó bĩu ra. Hai mắt nó còn ngán lệ. Nhưng cũng có lần Ngoan thức đến khuya với anh. Hai đứa ngồi thủ thi nói chuyện với nhau. Ngoan kể với anh chuyện buổi sáng, chuyện buổi chiều. Có khi nó khoe với anh tờ giấy một đồng mới tinh mà nó kiếm được. Ngoan tuy nhỏ nhưng nhanh nhẹn, giỏi dấn. Nó giữ việc đi mua bán đồ đồng nát rồi đem về đổi cho bác Vang ở trong ngõ. Mới mười tuổi đầu, nhưng nó cũng đỡ được cho gia đình một món chi tiêu không phải là nhỏ. Câu chuyện của chúng nó chẳng bao giờ dứt. Chúng nó hay đổ nhau xem ban ngày đã được ăn món gì sang nhất. Cả đời Ngoan chỉ nói được món ô mai vì ô mai rẻ nhất và hợp với ý thích của nó nhất. Còn thằng Ích thì nói ngay món phở thơm tho mà nó vẫn thương thức ở trên hiệ. Ngoan chịu thua ngay vì đối với Ngoan, phở là món quà lý tưởng rồi. Tuy vậy, nếu được ước ao, thì Ngoan không ước ao món phở. Nó mê một cái lược xanh thật đẹp cài trên đầu hơn. Chúng nó nói chuyện với nhau quên cả ngủ. U Tám đã hết khóc và nhà trên đã hoàn toàn im lặng. Ngoài ngõ chỉ còn thấp thoáng một vài cô áo trắng đi về. Có tiếng xe xích lô lăn khắp khênh trên nền đất lồi lõm. Họ hỏi thăm nhau:

“Mệt không cô Huệ ơi...”

Vẫn tiếng chanh chua của Huệ:

“Mệt cái phải gió. Cha tô bổ, ít tiền mà cứ muốn của đẹp!”

Những lúc như thế là phải hơn hai giờ. Hai anh em Ích nằm ngủ quên trên đồng lá. Giấc ngủ đến với chúng nó thật dễ dàng. Khuôn mặt thơ ngây của chúng thấp thoáng dưới ánh trăng lọt qua khung cửa. Cái Ngoan gồi đầu lên chân của thằng Ích. Nhiều khi chúng nó ngủ quên, lăn mãi vào gầm chạn hay ghéch đùi lên cạnh liếp. Đến sáng, Ngoan dậy sớm, quây hai cái sọt xinh xinh đi lên phố. Ích ở nhà thổi cơm, gánh nước cho đến chiều thì đi hát với bác Tôn. Ngày trước hồi chưa có nó thì bác nuôi thằng Đăng, cũng bằng trạc tuổi nó. Thằng Đăng láu cá hơn Ích nhiều. Nó lại xin tiền dai như đĩa nên kiếm cho bác Tôn khá bộn. Cũng vì thế bác Tôn để dành được một món tiền lớn. Một dạo bác ta tầm ngầm có ý định cưới vợ. Những đồng bạc để dành, bác cẩn thận nhét vào cái ống tre ở thành chõng. Nhưng có lần bác để cho thằng Đăng trông thấy. Nó “chớp” luôn mấy nghìn bạc và trốn đi biệt. Bác Tôn tiếc ngẩn tiếc ngơ như người mất vợ. Những đêm buồn, bác hay mang đàn ra gảy ở ngoài sân rồi cất tiếng hát:

*“Tôi mấy cô... không duyên, không nợ...
Tôi mấy cô... không vợ, không chồng...”*

Giọng hát của bác buồn buồn vang trong ngõ vắng. Tiếng hát vắng sang nhà Ích vào những đêm trời nóng nực, mọi người thao thức không ngủ. Dượng Tám nằm đập muỗi trong mùng nói vọng ra:

“Cái thằng, không mù thì khỏi đũa cảm.”

Rồi không hiểu nghĩ lan man thế nào, dượng điều đình với bác cho Ích thay chỗ của thằng Đăng. Ích bỏ nghề kiếm củi khô để đi hát với bác từ dạo ấy.

*

Về đến nhà, Ích còn dặn bác Tôn một câu trước khi chia tay:

“Dượng cháu có hỏi thì bác nói chín thôi nhé.”

Thềm Hoang

Bác Tôn mỉm cười, gật gật. Bóng của bác quờ quạng đi trong sân đất. Tiếng đàn bật nhẹ và kêu rung rung trong bóng tối. Ích rẽ sang phía cổng nhà mình. Con Vện hực lên mấy tiếng. Ích vượt lên đầu con vật mấy cái rồi đi thẳng lên thềm. Đèn trong nhà tối om om. Có tiếng cười rúc rích ở giường dựng Tám. Trong bóng tối, bàn tay cái Ngoan thò ra nắm lấy tay nó kéo xuống bếp. Ích hỏi:

“U đâu?”

Ngoan thì thào:

“U đi làm hồ từ hồi chiều rồi.”

“Còn tương thì sao?”

“Mẻ tương này chậm vì lần trước không có đồ ngon. Bác Nhan rửa, u đi rồi.”

“Ai trong nhà thế?”

“Cô xóm trong!”

Hai đứa dừng lại. Tiếng cười len qua vách lá to hơn rồi im bật. Ích dắt em ra đầu nhà. Thỉnh thoảng u chúng nó đi vắng, dựng Tám vẫn ngủ với một vài người như thế. Nhưng chẳng lần nào chúng nó dám mách cả. Cứ chỉ nhìn vào đôi mắt đỏ như tiết và nom như bốc lửa của dựng là bọn chúng nó cũng đủ dùm người lại rồi. Hai đứa ngồi xuống thềm đất. Ngoan lấy ra cho Ích một gói nhỏ:

“Kẹo tây đây này!”

Ích mở to mắt trong bóng tối:

“Ở đâu ra thế?”

“Em mua đây. Một đồng năm cái.”

Ích xuýt xoa:

“Sang nhi! Hôm nay mày được bao nhiêu?”

“Có tám đồng.”

Ích vội khoe:

“Tao có riêng gần một chục đây này.”

Ngoan nắm lấy tay anh:

“Ở đâu ra mà nhiều thế?”

Ích định thú thật với em rằng mình đã ăn bớt tiền đi hát được, nhưng rồi nó lại ngập ngừng:

“Thì người ta cho chứ ở đâu.”

Hai đứa im lặng một lúc lâu. Ích chợt nói:

“Tao sẽ cho mày ăn riêng một tô phở và mua thêm một cái lược.”

Ngoan náo nức:

“Lược màu xanh biếc ấy anh nhé.”

“Được rồi, mai cùng đi rồi tha hồ mày chọn.”

“Nhưng mua rồi thì giấu ở đâu.”

Ích đáp:

“Tao có chỗ này kín lắm. Mai tao chỉ cho. Dượng Tám có tìm một ngày cũng không thấy được.”

Ngoan chép miệng:

“Mình chán nhỉ. Có tiền mua mà cũng không dám dùng hẳn hoi.”

Tự nhiên Ích thấy buồn buồn và thương Ngoan. Ít khi tình thương đến với nó một cách rõ ràng như thế. Thường thường có nghĩ đến em thì nó cũng chỉ biết để dành cho em cái bánh, cái kẹo là cùng, chứ không bao giờ Ích lại thấy lòng nôn nao một cách khó tả như thế. Nó nhìn trộm sang phía Ngoan. Khuôn mặt bầu bĩnh của con bé chìm mờ trong bóng tối. Bất giác Ích giơ tay tìm tay em. Ngoan lặng lẽ nắm hờ lấy anh, mắt nó nhìn long lanh ra phía ngoài sáng. Giây lâu nó bóc kẹo trao cho Ích. Hai anh em ngồi ngậm kẹo. Bốn bề im lặng chỉ có tiếng gió rì rào trên lùm cây xanh đen, xen lẫn

tiếng chó sủa vu vơ ở phía đằng xa. Hai đứa cùng như cảm thấy một điều gì nhẹ nhõm. Mãi Ích mới nghĩ ra rằng tại u Tám đi vắng và dưỡng Tám đang ngủ với cô gái ở trên nhà. Chúng nó được tự do ngồi với nhau, lại có cả kẹo ngậm nữa. Vì thế đêm đã khuya rồi mà chúng nó chưa buồn ngủ. Ngoan kể với anh chuyện ban ngày, chuyện ở dọc đường, ở mọi nhà mà nó đến đôi đồ đồng nát. Nó nói với anh như mới khám phá một điều lạ:

“Anh Ích này, bé như em mà người ta cũng mượn đi làm cơ.”

Ích đáp:

“Dĩ nhiên! Bằng mày mà không chạy được khối việc à.”

“Em tưởng phải nhón cơ chứ?”

“Nhón công nhiều, bé công ít.”

“Ít là bao nhiêu?”

Ích tịt mịt. Nó cũng không hiểu cỡ như cái Ngoan đi ở thì một tháng được bao nhiêu tiền. Nhưng Ngoan đã ước lượng hộ nó:

“Chắc một trăm.”

Ích cãi:

“Hơn chứ!”

“Một trăm có cơm nuôi. Đến tết lại được một bộ quần áo.”

“Sao mày rõ thế?”

“Em hỏi mà lạ. Giá dưỡng cho em đi làm như thế thì em đi ngay. Ở nhà, u với dưỡng hay đánh nhau, chán chết!”

Ích nói:

“Nhưng cũng còn hơn là làm đầy tớ người ta.”

“Ồ! Mình cũng phải làm chứ có đi xin đâu mà sợ.”

Rồi nó thấy mình lỡ lời, nên vội chữa:

“Như anh đấy, cũng phải hát mới có tiền chứ!”

Ích ngậm ngừng:

“Chắc dựng không cho đâu!”

Ngoan thấy cái náo nức trong lòng đang nhen nhúm tự nhiên tắt hẳn. Anh nó nói đúng. Chẳng bao giờ u nó và dựng nó lại cho đi như thế. Ở nhà, nó còn đỡ được nhiều việc. Nó mà đi thì chỉ mình nó sương thôi. Ngoan nghĩ đến những chiếc nhà tây hai, ba tầng, quét vôi sáng sủa. Buổi chiều có nắng chiếu lên những dàn hoa sặc sỡ. Sân gạch ở đằng trước đầy gió và bóng mát. Đã có lần nó đi theo người ta vào trong ấy khuôn các đồ chai lọ. Nó đã được đứng trên mặt đá hoa mát lạnh mà chưa từng bao giờ nó đặt chân đến. Những vòi nước máy bằng đồng sáng loáng, mở ra có nước tuôn xối xả quyen rũ nó một cách lạ lùng. Ở trong căn nhà ấy, thứ gì, vật gì đối với nó cũng đều lạ mắt cả. Từ cái quạt cao hơn đầu dựng Tám dựng đứng, xoay khắp trong phòng, đến những ổ điện nhằng nhịt, những bàn, ghế, giường, nệm, tất cả tạo thành một thế giới riêng biệt, thần tiên, khác xa hẳn với căn nhà lá ẩm thấp và tối tăm của dựng nó ở xóm Cỏ này. Vì thế mà Ngoan vẫn nuôi cái mộng trong đầu là được rời xa chốn khốn khổ ấy. Nhất là nó sẽ chẳng còn phải chứng kiến cái cảnh dựng Tám uống rượu say rồi nắm từng mớ tóc của u nó mà giật. Những khi ấy, Ngoan có cảm tưởng như chính những mảng tóc của nó đang bị bật ra, và nó chỉ biết ngồi ôm mặt khóc.

Về phần u Tám, thì nhiều lúc u làm lì như cục đất. Trong nhà, u chẳng hay nói với ai một lời vui vẻ, ngay cả đến anh em nó. Chúng nó nhận ra sự im lặng của u có một vẻ khác thường. Hình như u sống với chúng nó đấy, mà đầu óc chẳng để ý gì đến ai cả. Cặp mắt của u bạc nhược, khuôn mặt trắng xanh nổi lên những nét khắc khổ và mệt nhọc. U rất chăm làm, làm như một con vật mà lại là thứ con vật vô tri giác. Ấy thế mà dựng Tám chẳng mấy khi để cho u được yên cả. Tiền u kiếm được, dựng moi bằng hết để đi đánh bạc. Mỗi lần không có, thì dựng gây sự với u để lại túm lấy u và

đánh như đánh một quân thù không đội trời chung. Nhiều khi u Tám cũng chống cự lại bằng sức lực yếu đuối của mình. Như thế, trong nhà lại tán loạn lên vì tiếng khóc và tiếng chửi rủa. Anh em Ích lại rúc vào ổ rơm mà trốn biệt.

Nghĩ lan man thế nào, Ngoan tự nhiên rung rung khóc. Thấy nó không nói, Ích ngẩng lên nhìn và trông thấy những giọt nước mắt ứa ra trên hai má của Ngoan. Nó hỏi em:

“Ngoan làm sao thế?”

Ngoan không đáp chỉ lắc đầu, và bắt đầu khóc thành tiếng nho nhỏ. Ích vỗ lên lưng em, dỗ dành:

“Mày đi làm làm gì. Ở nhà có anh, có em sướng hơn.”

Ngoan càng lắc đầu mạnh. Nó biết không phải nó khóc vì không được đi làm. Nó chỉ tủi thân thôi. Mà tủi thân thì nói thế nào cho Ích hiểu được. Vì thế nó chỉ ôm hai tay lên mặt, im lặng cho dòng nước mắt nóng hổi chảy trên từng ngón tay nhóp nháp. Ích cũng ngồi yên không nói nữa. Cái vui nhẹ nhàng ban nãy không còn. Bây giờ chúng nó lại cảm thấy buồn hơn hết. Chúng nó nghĩ đến ngày mai, ngày kia và mãi mãi, buổi sáng phải đi mót củi khô và lá rụng ở mặt đường, buổi trưa nắng gắt, đi quẩy nước ở ngoài giếng, chiều tối, lúc dựng Tám uống rượu lão đảo trở về, chửi lảm nhảm đến khuya. Mỗi cử động mạnh của dựng, ngay lúc dựng chẳng đánh ai cả, cũng đủ làm cho tim Ích đập nhanh trong lồng ngực. Ích nghĩ, dựng Tám thật là tráo trở, vui đấy, mà cũng giở mặt ngay đấy. Nhiều khi Ích dám có ý nghĩ là mình được cầm một con dao nhọn hoắt mà đâm mạnh vào tim dựng. Máu đỏ phun ra sẽ làm nó rất kinh sợ nhưng hẳn cũng hả hê biết mấy. Hả hê ngay từ khi nó mới chỉ tượng tượng ra như thế mà thôi. Cũng có lúc Ích ao ước mình được dẫn em bỏ trốn nhà ra đi. Nhưng điều ấy lại còn khó khăn hơn là sự cầm dao giết dựng Tám. Vì trong thành phố ồn ào này, tuy rộng rãi thật, nhưng nó chẳng biết là mình sẽ đi về đâu. Bất giác Ích thở dài, ngẩng lên nhìn về phía nhà trên. Ở trong vãn tối om và chắc dựng Tám đã cùng cô gái ngủ say rồi. Nó trông lên

Thềm Hoang

nền trời xanh đen. Bây giờ có một lớp sương trắng ùng đục che mờ những vì sao thưa. Gió càng về đêm càng lạnh hơn và sương đêm hắt vào vai nó một cảm giác âm ỉm. Nó kéo Ngoan đứng dậy. Hai anh em dặt nhau xuống ngủ ở nền lá khô dưới bếp. Ngoan trở mình một lúc rồi nằm yên. Còn Ích thì nhìn rất lâu ra khung cửa ùng đục trắng. Ánh sáng nhàn nhạt lùa vào đồng lá một vệt sáng nhờ. Ích thấy những mơ ước vẫn vơ của mình hiện lên ở trên nền cửa ấy. Những con thiêu thân trên ngọn đèn sáng ở ngoài tiệm phở bay mơ hồ qua lại. Tiếng đàn của bác Tôn văng vẳng bên tai nghe xa xôi. Ích thiếp đi trong những cảm giác chập chờn như thế...

Chương hai

Ở đường cái rẽ vào là tới ngay đầu xóm Cỏ. Có những mái lá nứt rạn chìa ra lối hẹp. Vào những ngày mưa, lòng xóm hoá ra lòng cống, khi nước rút đi thì ngập bùn và rác rưởi. Mùi tanh nồng theo gió thoang thoảng bay đi. Mỗi lần đêm về, lối ngõ tối hun hút như một cái miệng có chiều sâu. Một vài ngọn đèn dầu đỏ đòng đọc lùa ánh sáng qua kẽ vách không soi hết những mô đá khắp khênh nhô lên giữa mỗi vũng bùn đen quánh. Ở đây về đêm có từng bóng áo trắng thấp thoáng sau mấy cái thùng xe đậu rải rác. Khách tìm hoa chụm đầu vào nhau thì thảo. Que diêm bật lên rồi tắt ngóm. Ánh sáng teo lại theo tàn than rồi bóng tối lại tiếp tục bùng lầy tội lỗi một cách hồi hả, vội vàng.

Đạo ấy, dân xóm Cỏ làm đủ mọi nghề của một tầng lớp thấp kém. Đạp xích lô kiêm nghề ma cạo, bán hàng rong không hẳn là nghề chính thức, thợ mộc, thợ hồ, hót rác, hát dạo và cả ăn mày nữa, tất cả quây quần trong những túp lều tồi tàn, ẩm thấp. Cuộc sống dữ dội và ồn ào bắt đầu ngay từ lúc mây hồng mới rạng ở trên nền trời và kéo dài cho tới quá nửa khuya. Vào buổi tinh mơ, đã có những bóng người lố nhố chụm đầu quanh ngọn đèn đất vàng vọt ở cái quán nghèo đầu ngõ. Họ trao cho nhau những ca nước nóng hồi, những đĩa xôi, bát cháo còn nghi ngút khói. Chiếc điều cày rít lên sòng sọc, cháy đỏ ở trong từng góc tối.

Đến lúc trời sáng hẳn thì trong ngõ là thế giới của lũ trẻ con. Hàng dăm chục đứa lóc nhóc, bản thủ chen chân nhau ở bên lề cống. Dưới tia nắng đầu tiên của một ngày mùa hạ, chúng cãi nhau om sòm trong từng đám đánh bi, đánh đáo, đánh bài cào ăn thua nhau từng cúc. Đứa bé hơn thì bò ở trên mặt đất. Mắt chúng nó kèm nhèm dử xanh. Từng đàn ruồi bay vo vo ở trên những cọng rác, thỉnh thoảng tấp lại, bám lấy hai vành mi rồi bò xuống má, xuống cổ, hoặc đôi khi rúc mãi vào những cái mụn lở loét có mùi tanh đến lợm giọng.

Thềm Hoang

Buổi chiều lúc gió mát thổi ở trên mái lá thì cuộc sống còn ồn ào hơn. Người lớn trở về chửi nhau ở hai đầu ngõ. Họ tranh nhau từng thùng nước ở ngoài miệng giếng nhỏ. Họ đòi nhau những đồng bạc cho vay từ tuần lễ trước. Chai dầu đong đầy, đong vơi, bó củi bán năm hào bắt tháo ra đổi lại từng nhánh cũng là đầu đề cho cuộc cãi lộn om sòm, liên miên hầu như không dứt.

Huệ vào nghề từ mấy năm trước khi về xóm Cỏ. Hồi còn hương sắc, nàng đi khách với giá hàng trăm. Như thế buổi sáng có cháo gà, có phở, có xôi lạp sườn. Tỉnh thoảng có phim nói tiếng Việt, Huệ lại đi xem. Cuộc sống đối với Huệ cứ càng ngày càng tươi đẹp thêm, khác hẳn với những ý nghĩ đen tối hãi hùng của buổi đầu tiên Huệ bị đẩy vào phòng riêng với một người đàn ông xa lạ. Ngày ấy, Huệ cho rằng cuộc đời mà phải dẫn đến những chỗ ấy thì là tàn đời và không còn gì nhục nhã và xấu hổ hơn.

Nhưng cái nghề nhàn hạ của Huệ lại tàn phá thân thể nàng một cách thảm hại. Đầu tiên da Huệ ngả màu xanh lợt. Cặp mắt bạc đi, lòng đen trở thành nhờ nhờ đục. Rồi từng mấu xương cứ nhô ra, khuôn mặt hốc hác thêm, và những đêm trời trở lạnh, nàng bắt đầu húng hắng ho giống một. Rồi đến cái lần Huệ nghe con bạn cố tình làm sẩy cái thai đã mấy tháng thì Huệ nhược hẳn người ra như chẳng còn mấy hơi sức. Tóc Huệ sáng nào chải cũng rụng ra hàng nắm. Đờm nhỏ ra đã thấy vắn lên từng tia máu. Chính những sợi máu ấy đã khiến Huệ tự tử hụt một lần. Đối với nàng, như vậy là nàng đã mắc phải một tai họa lớn lao, còn lớn lao hơn cả cái tai họa đang từ một cô gái ngây thơ bị vướng chân mà sa vào vòng tội lỗi. Sau đó mấy lần liền, không có khách nào nhận “đi” với Huệ. Thím Phệnh thẳng tay đuổi Huệ ra khỏi nhà. Bạn Huệ thu xếp cho nàng về xóm Cỏ.

Huệ thuê nhà của một bà cụ bán cháo, xôi. Căn nhà chật hẹp và ẩm mốc, chỉ vắn vắn có hai người. Hằng ngày họ ra vào im lặng như những cái bóng. Cụ Chín là một bà già kì cục. Cuộc sống của cụ âm thầm và cô độc đến độ khó hiểu. Ban ngày cụ quẩy hàng lên chợ. Đến tối trở về thì cụ rúc vào cái buồng xếp chỉ vừa vắn kê một

cái ghế bố, không đồ đạc, hòm xiềng, không nồi niêu, ấm chén, cũng không có cả ánh sáng của một ngọn đèn nhỏ. Bà cụ ăn uống ở trong bóng tối âm thầm đầy muối và hơi ẩm. Những bữa cơm của bà, Huệ chỉ nghe thấy tiếng nhai chóp chép, nhỏ nhẹ, uể oải và nặng nhọc. Rồi một lát sau thì Huệ nghe thấy tiếng ngáy. Lúc ấy là lúc bà cụ đã trùm kín mít cái mền rách, hơi hám sặc sụa lên đầu và ngủ một giấc đến sáng. Ít khi Huệ nghe thấy bà ta nói một câu. Ở trong nhà, hai người ít nhìn nhau. Nhiều khi Huệ muốn biết bà ta nghĩ gì về mình, nhưng trong cái nhìn lạnh lẽo, thờ ơ ấy, Huệ không thể nào đọc ra được một ý tưởng nào. Duy chỉ có một điều chắc nhất là bà cụ biết Huệ tiếp khách ở trong nhà.

Phòng ngoài, Huệ kê một cái đi văng ở sát vách, có màn quây kín chung quanh. Cạnh đấy là một cái bàn gỗ đầy bụi bần. Mặt bàn rất bừa bãi, chiếc gương vỡ đặt chếch lên ngọn đèn dầu, vài hộp phấn và lọ nước hoa rẻ tiền xếp ở trên mấy tập bài hát in chỉ có lời mà không có nhạc. Huệ cũng đọc cả tiểu thuyết nữa. Cuốn truyện Huệ mua “xon” từ mấy tháng trước mà hầu như không bao giờ nàng đọc hết cả. Nàng lắm bả từng trang, từng chữ. Chỗ nào hiểu được thì cười một mình, rồi đọc lại, đọc lại nữa vì có thể ngày mai Huệ đã quên mất mấy đoạn ấy rồi. Lúc nào không đọc truyện thì Huệ nằm lơ mơ trên đi văng nghe tiếng chuột chạy sột soạt trên mái lá, tiếng trẻ con lao xao ở đầu hồi, hoặc đôi khi có tiếng đàn của bác Tôn gảy vu vơ ở gác ngoài. Những lúc nhàn rỗi, bác Tôn hay hát một mình. Cải cách có, vọng cổ có, chán rồi xoay ra hát bậy:

“Cô Huệ ơi...

Nếu cô lấy tôi thì tôi xây nhà gạch hai tầng.

Tôi mua ô tô cho cô ngự, mua váy đầm cho cô thay...”

Mới đầu Huệ còn bật dậy, chửi đồng qua vách hàng xóm:

“Khỉ gió đùng lẩn! Thừa cơm rưng mỡ chừa! Ai thềm mặc cái thứ váy đầm. Mà đồng xu chẳng có, còn bày đặt xây nhà hai tầng!”

Nhưng mãi rồi Huệ cũng quen đi, vì bác Tôn lúc nào buồn mồm thì hát chơi, ngay cả khi bác không nghe tiếng Huệ léo xéo ở bên tai.

Về phần bác thì bác hình dung ra cô Huệ qua lời diễn tả của thằng Ích.

“Cô Huệ béo hay gầy?”

Nó đáp:

“Cũng nhùng nhằng!”

“Đen hay trắng?”

“Trắng bốp!”

“Ui cha! Thế tóc phi dê hả?”

“Phi dê!”

“Xoăn không?”

“Xoăn tí! Phi dê mà lại không xoăn!”

“Áo gì?”

“Áo cánh.”

“Màu gì?”

“Màu đỏ!”

“Quần gì?”

“Quần lụa trắng!”

“Ái chà sang nhỉ! Môi son má phấn chứ?”

“Đứt đuôi đi rồi!”

“Thơm không?”

“Bác nói như bố chó xồm ấy! Phấn mà lại không thơm!”

Bác Tôn cười hì hì:

“Ừ nhỉ! Phấn mà lại không thơm!”

Thềm Hoang

Rồi bác ngựa cổ ra đằng trước, mũi bác héch lên, hít khìn khịt, hai hàm răng ngà ngà của bác nhả ra nửa chừng, nom trắng như răng ngựa. Bác có vẻ khoái chí. Trong trí tưởng tượng của bác, Huệ là một người đẹp. Từ đây mỗi lần hứng chí lên, bác lại hát:

“Cô Huệ ơi... nếu cô lấy tôi thì tôi xây nhà gạch hai tầng...”

Tiếng đàn bật lên ở mấy đầu ngón tay xen lẫn tiếng cười khúc khích của bà con hàng xóm. Nhưng ai cũng cho là bác đùa vậ thôi, vì chưa một ai nom thấy Huệ ở nhà bác Tồn đi ra. Ngay cả đến hai người đứng lại trò chuyện với nhau cũng chẳng còn có nữa là.

Về phần Huệ thì bực mình mãi rồi cũng thành quen cũng như nàng cũng đã quen mồm gọi bác Tồn là thằng khỉ gió!

“Thằng khỉ gió ngựa mồm chữa! Bộ cái mã ấy mà xây được nhà gạch hai tầng thì chó nó đã có váy lĩnh.”

Đôi khi bác Tồn đi qua cửa, Huệ mượn lời mắng mấy đứa trẻ như để nói với bác, giọng nàng chanh chua rít lên đành đạch:

“Khỉ gió đùng lăn chữa, giẫm chết chân người ta rồi đây này.”

Rồi nàng cười như nắc nẻ. Bác Tồn cũng che mồm quay đi tùm tùm một mình. Lòng bác khoan khoái như vừa hớp xong một ly rượu lớn. Hình ảnh của Huệ chập chờn sáng lên ở trong khoang tối tăm mù loà của bác. Nhiều khi bác muốn quay lại góp với Huệ một câu. Nhưng chỉ cứ nghĩ như thế là chân tay, mồm miệng của bác đã riu lại cả với nhau rồi. Bác vẫn tự nhủ với mình:

“Nói gì! Nói cái quái gì! Xấu hổ bỏ bố đi...”

Đây là kể những lúc bác nghe tiếng Huệ léo xéo ở bên tai. Còn khi vắng nàng, bác lại chẳng nhút nhát tí nào. Bác đã nghĩ ra rất nhiều câu hát bậy và đánh đàn hát cho hàng xóm nghe. Tất nhiên ai mà chẳng khoái chí, ai mà chẳng rúc lên cười. Tiếng cười của họ khiến bác nghĩ rằng mình không cô độc. Chung quanh bác có nhiều người thân yêu. Huệ cùng cảnh với bác, nghèo như bác, và tất cả đều lam

lũ, khốn khổ như nhau. Khi vui thì giọng bác ngân được rất dài và rất cao:

“Cô Huệ ơi...

Tôi theo cô đến tận góc bể chân trời

Sông sâu tôi cũng lặn, núi đồi tôi cũng leo

Sang Tây, sang Nhật, sang Lào

Sang Tàu, sang Mỹ... tôi theo cô đến cùng...

Ơi cô Huệ ơi...”

Câu hát như thế mỗi lần Huệ nghe thấy nàng lại đẩy lên:

“Rõ thừa cơm rừng mỡ chữa! Sang Lào để mà ăn cái khí gió đùng lặn gì kia chứ...”

Cũng có những lúc giọng hát của bác tự nhiên buồn não nuột, nhất là về đêm khuya thanh vắng. Mọi người nghe như cảm lây với cái buồn của bác. Huệ nói với hàng xóm:

“Thằng khí gió nhớ con nào mà thảm chữa.”

Rồi nàng cũng lắng tai nghe tiếng hát của bác vắng lên trong ngõ tối:

“Tôi chờ cô tối qua.

Suốt canh chày chẳng thấy cô ra...”

Chắc lúc ấy bác Tồn đang ôm đàn ngồi ở bực cửa. Bóng tối vây quanh như nổi cô độc của bác trong sự mù loà. Mặt bác hướng ra khung cửa. Mùi tanh nồng của nước mương đầy rác rưởi theo gió bay vào gây cho bác cảm giác nhẹ nhàng yên tĩnh. Tiếng đàn bật lên ở trên tay. Âm thanh quen thuộc rung trên phím gỗ và lắng sâu vào hồn bác. Những lúc ấy bác muốn lấy Huệ làm vợ. Bác nhớ đến mùi phấn thoang thoang của Huệ lúc nàng đi qua hàng rào. Nếu những buổi tối có Huệ, sau bữa cơm, hai người sẽ ra ngồi ở đầu hè. Bóng tối êm ả vây quanh. Bác sẽ cầm lấy tay Huệ mà không nói. Không nói tức là nói thật nhiều. Rồi hai người sẽ hôn nhau. Mùi phấn thơm là của riêng bác, gió mát và bóng tối là của riêng hai

người. Bác thấy lòng rạo rục với niềm yêu dâng lên. Mắt bác nhắm nghiền. Bác thấy hình ảnh của Huệ, mặc áo đỏ, đánh môi hồng đang cười với bác. Bác chột mím cười và thấy mình sung sướng, hạnh phúc.

Tuy vậy ý định lấy Huệ chỉ đến với bác vào những buổi tối ngồi một mình trên bực cửa. Đến sáng ra, nằm trên nệm cỏ, nghe thấy tiếng thùng tôn va chạm loảng xoảng ngoài giếng nước, tiếng trẻ con khóc lên ngằn ngặt ở đầu hồi và tiếng xe, tiếng người chửi nhau loạn xạ thì bác quên hẳn ý nghĩ ngày hôm trước. Bác thấy buồn vì cuộc sống ồn ào, gay gắt chẳng như trong mộng tưởng. Huệ có cuộc sống riêng của nàng, tự do, nhàn hạ và đầy vẻ chanh chua, kiêu kì. Mỗi lần có tiếng Huệ léo xéo ở ngoài ngõ, bác nghe tiếng họ trao đổi với nhau mấy câu nói quen thuộc:

“Mệt không cô Huệ ơi!”

“Mệt cái phải gió! Ít tiền mà cứ đòi của đẹp.”

Tiếng nói của Huệ gieo vào lòng bác những cung bậc trầm buồn khiến cho bác thấy lòng mình thất lại. Bác nghĩ rằng nếu mình chỉ nghĩ thấy mùi phấn thơm của Huệ mà không phải nghe thấy những câu nói ấy của Huệ nói chắc sự sung sướng của bác sẽ trọn vẹn hơn nhiều. Ý nghĩ ấy làm bác có thể khóc được, và bác lại sờ soạng tìm cây đàn, vừa gảy vừa hát nhẹ nhẹ:

*“Tôi với cô... không duyên, không nợ
Tôi với cô... không vợ, không chồng...”*

Thường thường buổi sáng nào bác Tồn cũng tiêu phí thì giờ vào nỗi buồn vu vơ như thế, đến gần trưa thì có con gái bác Nhan gọi sang ăn cơm. Bác Tồn ăn trọ ở nhà bên ấy. Bác Nhan gái làm đủ nghề lam lũ: cu li, thợ hồ, mua bán đồng nát và gánh nước thuê. Tuy quần quật suốt ngày mà bác cũng chỉ kiếm đủ tiền nuôi bốn miệng ăn. Bác Nhan giai ốm yếu lúc nào cũng chỉ nằm như một cái xác ve trên phản. Hai đứa con gái thì một đứa còn phải ẵm. Con chị là cái Hòn cũng mới lên tám, so với cái Ngoan thì Hòn xấu xí và đen đui

hơn nhiều. Sự thiếu thốn, đói khổ làm người nó quắt lại, tay chân khẳng khiu như que củi. Cả ngày hai chị em nó bế nhau thơ thân ở ngoài ngõ, nhất là ở quán nước cụ Tư. Chúng nó hay nhặt những cái lá gói còn dính bánh chưng, những khúc mía xương xẩu hoặc mấy cái đuôi bánh mì thừa vớt đi, đem vét voi nhấm nháp gọi là cho biết mùi của lạ. Tuy vậy thỉnh thoảng chúng nó cũng được bác Tồn mua hẳn cho một đồng kẹo tây. Mấy cái kẹo xanh đỏ, tuy ít ỏi nhưng hai chị em nhè đi, nhè lại cho nhau cũng ăn được suốt cả một ngày. Bác Tồn biết nhà chúng nó nghèo nên hay chia ngọt sẻ bùi với mọi người. Nhiều lúc nhà hết gạo, thối thiếu com bác vẫn cười dễ dãi và bỏ tiền ra mua cho hai chị em thêm tấm bánh. Thành ra đối với họ, bác là người rất phong lưu, rộng rãi.

Buổi trưa, sau bữa cơm, bác Nhan trai lại xoay ra rủ đánh cờ. Cờ bác Tồn rất cao và sắc nước. Chỉ dùng có mấy ngón tay sờ soạng mà bác Nhan nhiều khi tức đến muốn hộc máu. Nhất là mỗi khi đi được một nước đặc ý, bác Tồn lại mỉm cười vu vơ. Hàm răng trắng nhớn của bác nhe ra như rang ngựa, cổ bác đưa hẳn ra đằng trước, cặp mắt hấp him như muốn tìm về bối rối trên mặt bạn, rồi mấy ngón tay của bác lại gõ như khiêu khích lên mặt bàn. Nếu không vì sự thối com trợ có lời cho nhà mình, thì bác Nhan đã hất cả bàn cờ xuống đất rồi.

Những lần thắng như thế bác Tồn thường hay hứng chí có khi bỏ hẳn chục bạc ra mua rượu đế, tôm khô về nhậu. Nghe đến rượu thì mắt bố con bác Nhan cùng sáng lên. Cái Hòn thì ăn bớt đứt đuôi đi được một đồng bạc rồi. Còn bác Nhan thì khỏi phải nói. Rượu tuy bác ít mua nhưng của người khác thì bao nhiêu cũng hết. Vừa được say sưa, vừa không sợ bị vợ la tốn tiền, bác chả dại gì mà làm khách. Sự bệnh tật và ốm yếu quanh năm làm cho bác hèn hẳn con người đi. Trong đầu bác lúc nào cũng chỉ quanh quẩn so kè mấy điều hơn thua nho nhỏ. Đầu óc bác chẳng bao giờ vượt ra khỏi mấy chai dầu đong đầy đong vơi, bó củi khô hay ướm hoặc bữa cơm cái Hòn đong thừa hay thiếu gạo. Điều ấy đối với bác thật quan trọng. Vì nếu có chênh mảng ra mà để sơ suất thì thế nào mấy bố con

cũng phải nghe bác Nhan gái cần nắn mãi không thôi. Một đôi lần có ức quá vì sự dai dẳng của vợ, bác cũng chỉ văng được một câu:

“Này thôi đi! Sốt tiết lắm nữa.”

Rồi bác nằm ngửa mặt nhìn lên trần nhà hậm hực. Lúc ấy bác thấy đời thật đáng chán. Cả một đời bác chưa một lần nào bác được ăn sung, mặc sướng hay có ít tiền tung tủy. Nhiều lúc bác muốn được chết quách đi cho thoát khỏi cái cảnh tối tăm, khốn khổ như thế này. Những tiếng đá thủng đụng nia của bác gái làm cho bác chẳng nghĩ gì được xa hơn. Minh bác dán xuống phẫn, tim bác đập mạnh, phập phồng, lòng bác thì nửa như tức tối, nửa như lo sợ. Con vợ to xác như thế, đụng vào nó thì chỉ có thiệt thân. Nhưng rồi bác lại thấy im lặng như thế thì mình hèn với nó quá, nên bác lại nhồm dầy, đập tay xuống mặt giường nói chõ ra bực cửa:

“Này thôi đi... Sốt tiết lắm nữa...”

Vọt xong câu nói nghe mạnh bạo và hùng hổ ấy, bác cũng hơi ngại. Nhưng thấy vợ vẫn lúi húi ngoài đầu hè thì bác lại yên tâm nằm xuống. Trong đời bác chưa lần nào bác có gan đánh vợ:

“Nó khoẻ như voi. Nó mà du mình một cái thì chỉ có chết!”

Được cái là bác Nhan gái chưa lần nào dùng cái sức của mình để lấn át sự ốm yếu của chồng cả. Cũng vì vậy con giận của bác dễ nguôi xuống một cách rất mau chóng, nhất là khi vợ chồng đang cãi nhau lại có tiếng người léo xéo ở cổng. Người khách đến chơi bất ngờ như một gáo nước dội mát lòng bác.

Niềm vui tự nhiên lại tràn ngập trong lòng. Bác không thấy ghét vợ nữa. Bác nghĩ đến sự vất vả lam lũ suốt ngày của “nó”.. Nó cấu một tí, mình nhịn một tí cũng chẳng chết ai. Sự độ lượng ấy khiến bác tươi tỉnh hẳn và xun xoe đi làm giúp vợ một vài việc trong nhà. Cho đến khi vợ bác chịu nói với bác một câu thì bác cười rất hể hả. Sau mỗi lần như thế, bác lại kiêu hãnh với vợ về sự tốt nhịn của mình.

Bác so sánh vợ chồng bác với dựng u thằng Ích. Hai nhà cách nhau có đến mấy chục thước mà tiếng chửi bới nhau nghe rõ mồn một. Có lần họ lôi nhau ra ngõ để phang nhau bằng những cái đòn gánh, bằng then cửa, bằng cả thùng gánh nước nữa. Xóm Cỏ đã ồn vì thế lại ồn thêm. Trẻ con bu đông lại như xem đám rước. Tiếng hò reo vui sướng của chúng nó như thúc đẩy đôi vợ chồng thêm hăng hái. Về phần bác Nhan thì chân tay run bắn lên như chính mình đang can dự vào vụ ấy. Nhất là những khi bác nhìn thấy vết máu thấm đỏ cả áo hai người. Đầu tóc u thằng Ích xoã xợi. Tiếng khóc thê thảm xoáy vào bầu không khí oi nồng của buổi trưa. Chiếc áo cánh nâu của u xoạc từ vai xuống đến nách. Làn da trắng bệch bạc xây xát nhiều vết thâm tím. Còn mặt dựng Tám thì tái ngẩn ngất. Môi gã bặm lại, cặp mắt long lanh đầy vẻ dữ tợn, mấy cụm tóc chải tém xể xuống mang tai, bóng nhẫy ở dưới nắng.

Những lúc ấy, thằng Ích không bao giờ dám bén mảng lại gần để bệnh mẹ. Mặt nó xám như chàm đỏ. Nó ngồi ở đầu hè vừa khóc vừa méu, cũng có khi nó chuồn sang với bác Tôn ở tịt đây cho đến tận chiều và đi hát luôn với bác.

Ngày xưa dựng Tám đối với u chúng nó không tệ như thế. Ích không rõ lắm về quá khứ của dựng, vì ngày u nó lấy dựng, anh em nó còn bé quá. Nhưng càng lớn, Ích càng thấy dựng là người độc ác. Hai cánh tay của dựng phồng lên từng múi thịt. Những đường gân nổi lên ở giữa nét chàm xâm nhằng nhịt. Hồi trước dựng Tám rất khoẻ. Chính mắt thằng Ích đã có lần được trông thấy ở ngoài quán nước, dựng kê vào cánh tay một đũa mía lớn rồi quất thật lực. Đũa mía gãy ròn làm đôi như thể bị va vào khối sắt nguội. Còn dựng Tám thì nét mặt vẫn thản nhiên như không, dựng còn cười ha hả trước bao cặp mắt kính phục của mọi người. Mồm dựng rộng huếch hoác, mấy chiếc răng bịt vàng lấp loáng ở sau làn môi dày và thâm. Dựng tuy xấu giai nhưng ngày xưa các cô bán hàng lại mê dựng về sự hào hùng tương tự. Họ hay câu chỉ hoặc phát đôm đốp lên hai bờ vai u, đầy thịt của dựng. Nhưng dựng Tám lại chỉ mê có mỗi một người đàn bà goá trẻ tuổi. Đó là

u thằng Ích. Da u chúng nó trắng và mịn màng. Đôi mắt lá rằm đen lay láy như mắt bò câu. Mỗi lần ra chợ, dượng cứ hay nắm lấy tay u mà cười một cách ngáo ngổ. Mặt u đỏ bừng bừng, người u vùng vằng tỏ vẻ giận dữ. Nhưng thật ra sức mạnh bàn tay thô bạo của dượng Tám đã gây cho u những cảm giác rộn ràng mà từ lâu u không thấy. Đã thế, dượng Tám lại tỏ ra rất si tình. Buổi tối khi về chợ, dượng hay giúp u khuôn những thúng cá đầy nước, vừa tanh vừa bắn đổ vào cái sạp lớn. Trong cái nhá nhem của buổi hoàng hôn yên tĩnh, bóng dượng cao lớn, đầy sinh lực, khiến u như cảm thấy có một chỗ dựa vững chãi. Dượng rất hay đùa với u. Nhiều lần dượng cặp lấy mang những con cá lớn vào hai đầu ngón tay cứng như sắt giờ lên ngang mày. Con cá vùng vẫy một cách tuyệt vọng làm nước bắn bắn lên tung toé, rồi dượng cười với u, tiếng cười lỗ mãng, và ngay thẳng. Vì thế u tìm thấy ở dượng cái vẻ gì gọi là chất phác, đáng yêu. U vờ chạy trốn ra đằng sau dượng. Bàn tay nhỏ nhắn của u bám chặt lấy cánh tay lực lưỡng của dượng và u tru tréo lên một cách nũng nịu. Cho đến một hôm, dượng ôm lấy u vào lòng, hôn chùn chụt lên má u và u nghe thấy tiếng nói của dượng nóng lên ở trong hơi thở:

“Mình ơi... Mình ơi...”

Lúc ấy u không nghĩ được gì nữa cả. Người u run bắn lên như chưa lần nào u rồi loạn như thế. Rồi u khóc và để mặc dượng Tám hôn như mưa lên mặt của mình, u biết cuộc đời u bắt đầu thay đổi từ giây phút ấy.

Mấy hôm sau hai người lấy nhau rất giản dị. Dượng Tám không ngủ ở trên cầu nữa. Dượng cũng bỏ cả những buổi tối tụ họp thành đám đông để cười đùa và văng tục. Dượng ôm chần gối về ở chung với mẹ con thằng Ích. Anh em Ích chẳng ưa gì dượng nó, nhưng những ngày đầu cũng yên vui. Dượng hay công kên anh em nó lên vai để ra đón u vào lúc buổi chiều. U Tám đi chợ về sớm hơn trước, trên vai quây gánh kiu kịt. Nặng quá chiếu ngang tầm mắt làm khuôn mặt của u trở nên rạn rỡ. U cười ngay từ khi mới thấy bóng chúng nó, hai hàm răng của u đen lấp lánh. Lúc lên đèn, bốn người

Thềm Hoang

quây quần quanh mâm cơm nghi ngút khói. Dạo ấy kiếm ăn dễ dãi nên cơm có thịt, có tôm tươi hoặc có chả rán. Nồi cơm trắng thơm phức và đầy đặn khiến bữa nào chúng nó cũng được ăn no. Ăn xong, dượng Tám hay phanh trần ra, vỗ ngực hát nghêu ngao. Đến khuya, u Tám vẫn việc thì hai người vào ngủ ở trong buồng. Giấc ngủ của thằng Ích bao giờ cũng bắt đầu bằng tiếng cười khúc khích của họ. Cái Ngoan thì không còn cái thú nằm ngủ ôm lấy cổ mẹ nữa. Đêm đêm hai anh em nằm ôm nhau lăn lóc ở trên chiếc phản gỗ kê ở nhà ngoài. U Tám vì được thời làm ăn nên chúng không hề phải vất vả. Suốt ngày hai đứa chỉ tha thẩn ở hang cùng ngõ hẻm để đánh bi, đánh đáo. Hoặc chán rồi thì chúng lại trở về làm tội làm tình những con cá thả trong mấy chục cái thùng sơn để ở sau nhà. Nhiều khi chúng nó còn lấy cặp cá của mẹ đem nướng rồi chơi bày cỗ nữa.

Về phần dượng Tám thì tử tế với u được gần một năm. Sau này vì nhàn rồi, dượng sinh ra tật cờ bạc, rượu chè. Cái tử tế ban đầu dần dần cũng nhạt đi. Nguồn vui trong gia đình thằng Ích như một cơn gió mát thoáng qua rất nhanh rồi liên tiếp đổ về từng cơn giông bão. Ngày trước u thằng Ích yêu dượng vì sức vóc, thì bây giờ dượng lại dùng cái sức vóc ấy để đánh u đến thâm tím mình mẩy. Nhiều buổi tối, u hay ngồi khóc ở cột gỗ ngoài hiên. Tiếng sụt sùi của u râm rút mãi trong đêm khuya xen lẫn với tiếng ngáy nặng nề của dượng Tám đưa qua kẽ vách. Thằng Ích nằm buồn hiu, thao thức mãi ở trong tiếng động não lòng. Nó hay trở dậy ngồi bó gối trong bóng tối, đăm đăm im lặng nhìn ngọn đèn lu dần trên kệ. Khung cửa gỗ bên ngoài lờ lờ đục một màn sương của bầu trời lúc chớm sang thu. Ích ngấm nghĩa thấy oán dượng, oán mẹ và nó bật lên khóc. Trong đầu óc non nớt, nó mang máng nhớ lại một hình ảnh rất xa xôi, từ ngày còn thầy nó, người đàn ông yêu thương chúng nó rất mực. Thầy nó gầy và trắng trẻo. Những đêm mùa hạ, ông thường ngồi đập chiếc máy may ở một góc nhà. Bên cạnh là khung cửa sổ mở rộng trông ra một bầu trời đầy sao sáng. Cuộc đời của Ích êm đềm trôi qua tiếng kéo cắt xoàn xoạt trên thớ vải, và tiếng máy rì rào chạy thâu đêm, suốt sáng.

Thềm Hoang

Hình ảnh đã qua, tuy rất mơ hồ, nhưng cũng đủ gây cho nó những cảm giác êm đềm, xao xuyến. Ích tự nghĩ chẳng còn bao giờ nó tìm lại được khung cảnh thần tiên như thế. Điều ấy có thể làm cho Ích phát khóc lên được. Trong đầu óc còn non dại của một đứa bé mười hai, Ích đã có cái ý tưởng bỏ nhà ra đi.

Chương ba

Buổi sáng, lúc Ngoan quảy hai cái thúng đồng nát ra cổng, Ích chạy theo rí vào tai nó:

“Đi vòng quanh một lát độ chừng chín giờ thì chờ tao ở quán cơm bà Hi nhé. Tao sẽ mua cho mày một cái lược.”

Mặt Ngoan bừng lên nét mừng rỡ. Nó nhắc anh:

“Lược màu xanh ấy, anh Ích nhé...”

Ích hãnh diện gật đầu. Nó nghĩ đến tờ giấy bạc nằm ép dưới hòn gạch kê ở chân cái thạp gỗ. Chỗ ấy chẳng bao giờ dựng Tám sờ đến, vì dựng không hề dính vào việc làm cơm nấu nước ở trong nhà. Hằng ngày, buổi sáng dựng dậy rất muộn, thường thường là lúc ánh nắng đã xiên vào đến đầu hè. Đêm trước thức trắng vùi đầu vào đám bạc, khiến giấc ngủ của dựng nặng nề và nom thảm hại. Hai má của dựng hóp vào, quầng mắt trũng xuống, mòm dựng há hốc ra, nom đầy vẻ mỗi mệ. U Tám lúc ấy đã đi chợ từ lâu, u để trên mặt phản cho dựng mâm cơm có bát canh rau và đĩa xào nhỏ, món xào mà anh em thằng Ích chỉ được ăn với bát cơm đầu tiên, còn những bát sau thì chúng nó phải chan thật đầy canh, rưới tương vào mà húp tuồn tuột.

Ăn cơm xong thì dựng Tám thường ra đứng ở đầu hè, hoặc ngồi xia răng trên bậc cửa. Tuy chẳng nói với ai nhưng dựng vẫn giữ khuôn mặt lầm lì, cặp mắt lúc nào cũng long lên như muốn cầu xé. Cho nên, ở gần dựng, Ích thấy sợ cả cái lúc dựng trầm ngâm. Rất có thể bất thình lình dựng túm lấy nó, hạch sách nó đòi điều rồi đá nó lăn lông lốc xuống sân đất. Mỗi lần như thế, Ích muốn có một mũi dao thật sắc và nhọn. Nó muốn lăn vào đâm cho dựng nát ra như những lần nó đâm nát con giun đất mà nó đào được. Nhưng ý nghĩ táo bạo ấy chỉ thoáng qua trong đầu. Nó thừa biết với bàn tay hộ pháp của dựng, dựng chỉ bóp nó một cái là chết ngòm ngay rồi. Bởi vậy Ích chỉ kêu văng trời, văng đất để cầu cứu hàng xóm rồi nó ôm đầu chạy tuốt ra ngoài ngõ. Đó cũng là một cái cơ để cho

Ích bỏ nhà đi lang thang ở các góc phố, hoặc lại sà vào đám đánh bài cào với một bọn lau nhau, rách rưới, và bần thủ. Cuộc đời của thằng Ích hết như một trang sách được giở đi giở lại nhiều lần, hôm này qua hôm khác không ngớt tiếng chửi rủa và đánh đập vào thân hình còm cõi, khiến nó cứ mỗi ngày một tóp đi, quắt lại và đen thui thủi. Trong đầu Ích chỉ mơ ước có một điều. Đó là lúc nó sẽ lớn lên, nó tin rằng cuộc đời nó khi ấy sẽ hoàn toàn đổi khác.

Cái Ngoan đi được một lát thì đột nhiên u chúng nó trở về. Tiếng quang gánh xao động một cách quen thuộc ở đầu hồi làm thằng Ích đang nằm trong phản vệt nhóm dậy. Đầu nó thò ra khỏi ô cửa gỗ. Nó thấy u Tám đang dựng cái đòn gánh vào một góc bếp lớn nhón đầy đồ đạc. Ích hỏi:

“Sao hôm nay u về sớm thế?”

Nhưng u không quay lại và cũng không đáp lời nó. U đứng im lặng ở cạnh con chó đang ngủ. Mặt u hốc hác đầy mệt mỏi. Ánh nắng chiếu rõ vào đôi mắt đen và sâu. Nước da u trắng bệch bạc, có những đường gân xanh nổi lên nom yếu ớt, bệnh hoạn. U rũ chiếc khăn đen bít đầu ra vắt ở bờ vai. Từng sợi tóc nhếch nháp mồ hôi dính kết lại ở trên trán và má. Trong nắng sớm, chiếc bóng bé nhỏ của u ngã dài trên thềm gạch nham nhở. Ích lại nói:

“Con dọn cơm cho u ăn nhé!”

Bây giờ thì u quay lại nhìn. Nét mặt u thản nhiên, hờ hững đến độ nhiều khi thằng Ích thấy phát ghét. Nó vẫn cảm thấy rằng u Tám đã hết thương chúng nó rồi. Trong nhà, chẳng bao giờ u cười, chẳng bao giờ u nói, u ra vào như một cái bóng im lặng, khắc khổ, và đầy vẻ chán nản, chịu đựng. Ích leo hẳn người qua cửa sổ, nó định tuột xuống thì u nó bảo:

“Không, u không đói.”

Rồi u đi thẳng xuống sân đất. Bàn chân đầy kẽ nứt nẻ giẫm lạo xạo lên những viên gạch lổn nhỏ toàn vôi và vữa. U dừng lại ở trước chum nước quơ lấy cái gáo bằng tôn. Một tay u vén quần đến đầu

gối, một tay u vục cái gáo vào miệng chum nước. U rửa chân một cách chậm chạp. Ích vụt nhận thấy trên lớp da trắng nhẽ nhại của chân u có đầy máu bầm chung quanh một khoảng thịt tím bầm và sưng vù lên như bắp chuối. Nó kêu lên:

“Giời ơi, u ngã có phải không?”

U quay lại nhìn nó im lặng. Ích nhận ra ở trong con mắt u chứa đầy vẻ xót xa và khốn khổ. Nó vụt nghĩ đến sự dịu dàng của u đối với anh em nó từ ngày xưa. Ích bỗng thấy thương u lạ lùng, tự nhiên nước mắt của nó chảy dài xuống hai bên má. U Tám trông thấy nó khóc, nên vội vàng nói:

“Không làm sao cả, chẳng có gì đâu.”

Nói rồi u vội vàng thả ống quần chùng xuống đến gót, và u khập khiễng đi lên nhà. U gặp dựng Tám đứng chờ ở bậc cửa. Ích nghe thấy dựng nói:

“Cho mượn ít chực, mai trả.”

U Tám ngược lên nhìn dựng. Bốn tia mắt cùng long lên như nhau. Nhưng u không đáp mà lách người, bước qua bậc cửa. Tiếng dựng Tám vụt quát lên:

“Có nghe thấy gì không?”

Giọng u Tám đáp lại nho nhỏ:

“Làm gì có tiền! Hết rồi!”

Mọi lần tấn kịch đến đây là Ích đoán được sẽ xảy ra những gì. Trống ngực nó đập ran lên, chân tay nó bủn rủn. Nó biết hai người sẽ đánh nhau ở trên ấy. Nhưng lần này thì Ích chỉ thấy hai người lao xao một tí rồi yên lặng ngay. Dựng Tám hiện ra ở bậc thềm với chiếc áo cánh trắng. Mắt dựng nheo lại dưới ánh nắng chiếu chéch từ vòm cây xoan tây trước ngõ. Môi dựng dày và cong lên một cách vừa đáng ghét vừa đáng sợ. Dựng hàm hàm đi ra công. Ích thấy bàn tay của dựng thọc vào miệng túi. Những đồng bạc lẻ chắc mới lấy của u thò ra từng cái mép xanh, đỏ. Ích hậm hực

muốn chửi to lên vào mặt dưỡng. Ý nghĩ muốn xia con dao vào ngực dưỡng lại thoáng qua trong đầu. Mắt nó long lên nhìn vào cụm tóc của dưỡng bóng nhẽ nhạt dưới nắng. Dưỡng Tám bước nặng nề qua mặt nó. Tiếng guốc lạo xạo nghiền nát từng viên gạch vụn. Ích hậm hực nhìn theo. Nó hình dung ra không biết bao nhiêu câu chửi chanh chua và tàn tệ.

Một lát sau Ích trở lên nhà. Nó thấy u Tám nằm ở trên chõng. Hai chân u quắp lại, bàn tay u dẫu ở trong lòng. Đầu gối u dựa lên bọc quần áo mà u thường gói mang đi làm. Mắt u nhắm nghiền và sâu trũng xuống. Khuôn mặt của u hốc hác thảm hại. Miệng u há ra nửa chừng. Hơi thở ngắn và nặng nề.

Dưới gầm phản có mấy đồng bạc lẻ nằm vật vờ, Ích đoán là tiền ấy vương ra lúc hai người giằng co. Nó cúi xuống nhặt lên, ngần ngừ định trả vào túi áo của u. Nhưng rồi nó nghĩ ba đồng bạc thật là ít ỏi so với số tiền dưỡng Tám đã lấy. Nếu mấy đồng bạc ấy không rơi ra thì chắc chắn bây giờ đã nằm gọn trong túi áo của dưỡng rồi. Nghĩ thế, Ích yên tâm thủ nhanh tất cả vào túi của mình và vui sướng thấy u Tám vẫn nằm yên lặng. Nó cho rằng u đã ngủ say. Dưỡng Tám cũng đã đi rồi. Giờ phút tự do này là của riêng nó, nó sẽ lấy tiền dẫu ở dưới hòn gạch và thông thả ra chỗ hẹn với em. Hai đứa sẽ đi chơi và ăn uống thật thoải thích. Ngoan sẽ có một cái lược màu xanh thật đẹp. Hai đứa sẽ ngậm ô mai mà đi khắp chợ. Sự vui sướng đột nhiên làm Ích quên hẳn tai nạn vừa xảy ra liên tiếp cho u nó. Bây giờ nó chỉ nghĩ đến lúc hẹn với cái Ngoan. Nó dọn dẹp căn nhà một cách rất nhanh chóng và cẩu thả. Chân nó đá cái thúng vào gầm giường, hai tay nó đùn mạnh đóng chặn màn vào một góc và lấy cái chiếu trùm lên. Đoạn nó quơ lấy cái chổi lia ba bốn nhát cho những cọng rác bay vào những hốc ngách bí hiểm. Căn buồng trong chớp mắt theo nó đã sạch sẽ và gọn gàng. Ích yên tâm khép cánh cửa giữa rồi đi ra cổng.

Đến quán bà Hi, Ích đã thấy cái Ngoan chờ ở đấy. Con bé ngồi xồm ở giữa hai cái thúng đầy những đồ nát vụn vặt. Hai tay Ngoan mở rộng quyển báo đầy tranh ảnh, chăm chú đọc. Ích lấy bộ điệu

đàn anh vừa ngoắc tay vừa huýt sáo gọi nó. Cái Ngoan ngẩng lên cười rất tươi. Ích nói:

“Mày mà cũng biết đọc báo cơ à?”

Ngoan đáp:

“Em coi ảnh đây chứ. Nhưng không biết chữ cũng khổ. Nhiều đứa chỉ bé bằng em mà cũng đã đọc vanh vách cả rồi.”

Ích đáp hờ hững như trong đời chưa bao giờ nó quan tâm đến chuyện chữ nghĩa cả:

“Thì nhà chúng nó đã không có dựng. Thử bây giờ mà giống ngày xưa xem.”

Ngoan hỏi:

“Ngày xưa chắc nhà mình giàu lắm nhỉ?”

“Đứt đuôi đi rồi. Đạo còn thầy, nhà có cả máy may nữa. Máy quần áo nhanh không chê được.”

“Thầy có hay đánh u không?”

Ích trợn mắt:

“Đời nào. Thầy khoái bằng nghìn dựng Tám.”

Ngoan chép miệng:

“Hoài của quá nhỉ? Thế mà thầy lại chết.”

Ngừng một lát, Ngoan lại hỏi:

“Thế lúc thầy chết thì đã có em chưa?”

“Có rồi chứ lị. Nhưng mà đạo ấy u còn phải ẵm mày cơ. Hôm ấy u đi lấy thuốc về, nghe tin thầy chết, u buông mày xuống đất, suýt vỡ đầu.”

Cái Ngoan sờ lên mái tóc như định xuyết xoa. Nó có cảm giác như mình vừa bị ngã thật. Một nỗi buồn nhẹ nhàng tự nhiên đến xâm chiếm tâm hồn nó. Một lát sau nó nói:

“Em gửi quang gánh ở hàng bà Hi rồi mình vào chợ nhé.”

Ích gạt đầu, mắt nó lơ đãng nhìn vào đám đông hỗn loạn phía trước mặt. Năng bây giờ đã gay gắt hơn, chiếu sáng loà lên những mái tôn ở nóc chợ. Mọi người chen nhau trong những lối đi nhỏ hẹp. Mùi cá tanh nồng xen lẫn với mùi rác rưởi hôi thối thoang thoảng đưa vào mũi Ích. Nó đứng lúi lại dưới bóng một thân cây và thò tay vào cạp quần nắn lại mấy tờ giấy bạc. Bất giác Ích nghĩ đến ba đồng bạc dưới gậm giường hồi nãy và hình ảnh của u nó nằm co quắp ở trên phản với một bên chân tím bầm, bê bết máu. Ích thấy như mình đang muốn khóc. Nó buồn thật sự. Nỗi buồn nhen nhúm từ lúc nó kể chuyện ngày xưa cho cái Ngoan nghe. U chúng nó thật khổ sở và đáng thương hại. Nếu không có dựng Tám thì u và chúng nó đâu đến nỗi khổ sở như thế.

Ích đang băn khoăn thì cái Ngoan đã gửi xong gánh hàng và chạy đến bên nó. Hai anh em thong thả đi vào chợ. Ích vụt nói:

“U ngã đấy.”

Cái Ngoan giật mình:

“Chết! Ngã ở đâu?”

“Tao không biết! Nhưng chân u tím ngắt và có máu.”

“Nặng không?”

“Chắc nặng.”

“Dựng Tám đã mua thuốc cho u chưa?”

Ích bĩu môi:

“Mày nói như bố chó xòm ấy. Dựng ấy còn vét thêm tiền của u đi đánh bài nữa kìa.”

Ngoan lâu bầu những tiếng chửi thề trong miệng. Một lát nó co tay thẳng Ích:

“Vậy mình phải mua thuốc cho u chứ?”

Ích bói rói:

“Mua thuốc gì bây giờ?”

Mặt Ngoan cũng ngẩn ra:

“Ừ, ngã thì mua thuốc gì được nhỉ. Uống ký ninh được không?”

“Đồ dốt! Ký ninh là thuốc cảm!”

“Hay là bôi dầu con hổ. Em thấy dầu con hổ bôi gì cũng được.”

“Thôi để hỏi kỹ cho nó chắc. Có bác Phớn kia kìa. Mà đến hỏi xem.”

Mắt Ngoan nhướng lên. Nó trông thấy người đàn bà nhà quê bận quần áo đen, chít khăn đại tang ở trên đầu. Ngoan chen lại gần, níu lấy tay bác ta nói:

“Bác ơi bác, u chúng cháu ngã.”

Bác Phớn đang đi, đứng dừng lại, giở cái nón ra cầm trên tay, giọng hốt hoảng:

“Chết chửa! Ngã ở đâu?”

“Chắc ở sở làm hồ.”

“Có làm sao không?”

“Tím hết và chảy máu một bên bụng chân. Bây giờ bác bảo cháu mua thuốc gì được?”

Mắt bác Phớn sáng lên. Bác có cảm giác sung sướng của một người được hỏi đúng cái sở trường của mình. Bác khẽ ghé miệng sang một bên để nhỏ rãi cốt trầu xuống bùn rồi nói:

“Thuốc thang gì. Bây giờ phải giã cua sống lấy nước cho bà ấy uống thì mới rút cơn đau xuống được.”

Ngoan cãi:

“Đây là phải đòn thì mới uống nước cua hay là nước lá tre chứ.”

Bác Phớn chồm lên như một người vừa nghe tin nhà mình động mồ, động mả. Bác cất tiếng chửi ngay con nhãi đã dám láo lếu cãi lời bác:

“Cha tổ bố tiên nhân nhà mày, trứng mà cứ đòi khôn hơn rắn. Thế ngã mà không giập xương, giập tuỷ ra à.”

Nói rồi bác làm mặt giận, úp chụp cái nón lên đầu, cung cúc đi thẳng. Mãi một lúc sau bác mới thấy tiếc rằng mình không nhớ ra để bảo nó cái món lá râm bụt giã nhỏ đắp lên vài hôm thì cũng rút ngay được cơn đau xuống. Phải rồi, ngã thì chỉ có lá râm bụt là tốt nhất. Bác tiếc mãi về sự hay quên của mình, và nhiều lần bác cũng đã hay quên như thế để cứu bệnh này thì mạch thuốc nọ. Tuy vậy, được cái là thuốc của bác mạch cũng chưa làm chết được ai.

Còn cái Ngoan thì quay trở lại tìm anh. Chúng nó bàn tán với nhau và cùng đồng ý rằng mua cua sống giã là một món thuốc không thể tin được. Vừa may thằng Ích túm được ngay gã Hai Hào đập xích lô ở xế ngay nhà nó, lúc ấy đang lễ mễ khuân những xúc vải của người ta vào chợ. Một tay Ích nắm lấy người gã, một tay nó sờ lên nếp vải trắng phau phau, nó hỏi:

“Ngã chảy máu thì bôi gì được hở bác?”

Hai Hào gạt hẳn nó ra một bên cho bàn tay lem luốc của nó khỏi sờ vào xúc vải, rồi đáp:

“Ra hiệu thuốc tây mà mua “canh ki rôt.”

Ích reo lên một tiếng vui mừng vì cái tên thuốc mà bác ta vừa nói nghe có lý bội phần. Thế là nó bỏ ngay bác ở lại, chạy về chỗ, nắm lấy tay em:

“Phải rồi, có thể mà không nghĩ ra. Phải mua “canh ki rôt”, Ngoan a.”

Ngoan biểu đồng tình ngay. Cái tên thuốc nghe rất quen thuộc và hữu lý đối với chúng nó. Hai anh em quên bằng hẳn câu chuyện mua ô mai và lược bọp dự định từ hôm trước. Chúng nó rủ nhau ra ngoài phố. Tới một hiệu thuốc, Ích móc tất cả tiền trong túi trao cho Ngoan rồi đẩy nó vào. Giây phút chờ đợi thật là lâu. Ích thấy tim mình đập mạnh. Đây là lần đầu tiên nó dám tự ý bỏ tiền ra để mua thuốc trong một hiệu giàu có sang trọng như thế. Nó không biết với hai chục thì có đủ để mua một lọ hay không. Trong bụng Ích, nó vái trời cho cái Ngoan đừng ra tay không. Nó sẽ được đem lọ thuốc về cho u nó. Sự mong u nó khỏi thì ít, nhưng để tỏ lòng thương xót với u thì nhiều. U sẽ quý chúng nó hơn, vì chúng nó vẫn coi u là ruột thịt.

Mắt Ích cứ dán mãi vào cửa hiệu. Nó trông thấy cái Ngoan bé loắt choắt đang kiễng chân lên cao cho với tới cái quầy hàng bằng xi măng cao ngất ngưỡng. Người ta trao đổi những lời gì với nó. Một lát Ngoan quay trở ra, tay cầm lọ thuốc. Ích thở phào khoan khoái. Chân nó nhẩy căng lên, nó chạy ù té lại phía Ngoan. Mặt cái Ngoan cũng tươi như hoa. Tay nó múa lên vì giá lọ thuốc chỉ có bốn đồng bạc. Một giá rẻ rề mà không bao giờ anh em nó ngờ tới. Giả thử họ có bán cho hai chục một lọ, nó cũng vui lòng bỏ tiền ra mua không tiếc xót. Ngoan trao lại chỗ tiền còn thừa cho Ích với sự vui sướng như vừa mới bắt được lọ thuốc quý giá ấy. Hai tay nó ôm khư khư lấy cái lọ còn thơm mùi mực in trên nhãn hiệu. Nó đưa cả lên mũi hít thật dài. Có lẽ trong đời nó, đây là lần đầu tiên nó được cầm lọ thuốc tây còn mới nguyên ở trong tay. Bây giờ thì nó không thiết chuyện đi mua lược và ô mai bằng sự đem thuốc về cho u Tám. Những ngày trước Ngoan chỉ biết thương u ở trong lòng. Mỗi khi dựng Tám đánh u, Ngoan chỉ biết khóc. Nó không biết nói thế nào để tỏ lòng thương yêu của nó với u cả. Nhất là u Tám chẳng hề trò chuyện gì với anh em nó. Hôm nay với lọ thuốc do chính anh em nó tự ý mua về, Ngoan đoán chắc u Tám sẽ hả lòng và vui sướng.

Ngoan thấy mình vui sướng trong sự vui sướng ấy của u. Nó kéo tay anh đi thật nhanh về nhà.

Lúc đến cổng, chúng nó đã thấy u Tám trở dậy và đang ngâm những cái quần áo bẩn trong chiếc chậu sành. U Tám ngạc nhiên nhìn hai đứa rồi hỏi:

“Ngoan không đi hàng à?”

Ngoan nhanh nhẩu giơ lọ thuốc ra trước mặt và nói:

“Nghe anh Ích nói u ngã, chúng con đi mua thuốc cho u đây này.”

U Tám ném cái quần vào trong chậu, nhìn vào mặt chúng nó, rồi đón lấy lọ thuốc ngắm nghía. Một lát u chép miệng:

“Chỉ vẽ chuyện cho tốn tiền. Bao nhiêu?”

Ích đáp:

“Có bốn đồng thôi u ạ.”

U mở cái nút ra đem lên mũi ngửi rồi nói:

“Mà tao có làm sao đâu mà phải thuốc.”

Cái Ngoan chạy lại cúi xuống vén một bên ống quần của u nó lên. Cả hai đứa cùng giật mình sững sốt. Một mảng thịt ở chân u giập nát như những vỏ trứng vụn. Từng tia máu ở đấy rỉ ra theo những ngấn nước vàng rồi đọng cục lại. Mặt u Tám nhăn lên, đầy vẻ đau đớn. U ngồi xếp xuống đất, dùng hai tay nắn đều ở chung quanh. Ích nói như khóc:

“Làm sao mà đến nỗi thế hả u?”

U Tám không ngừng lên, trả lời:

“Tao bị cái xà lớn nó đổ vào người. May mà chỉ đánh vào chân thôi.”

“Thế người ta không băng bó cho u à?”

“Có chứ, nhưng tao bảo không việc gì. Nếu lên xin thuốc thì cai nó cho nghỉ việc và ăn chặn mất lương của mình.”

Ích và Ngoan cùng đau xót nhìn vào vết thương của u Tám. Một lát Ngoan lẳng lẳng lên nhà lấy xuống một nắm giẻ. Nó sai thằng Ích múc một chậu nước mưa để rửa vết bầm vào quanh chỗ đau của u.

Trông thấy hai đứa trẻ sốt sắng bu lại chung quanh mình, tự nhiên u Tám bung mặt khóc. U nghĩ đến căn nhà nhỏ ở ngoài ô Hà nội năm nào. Người đàn ông ngày xưa chết đi mang theo của đời u sự âm cúng và vũng chãi. Rồi u lại lầm lỡ một lần nghe theo lời hảo huyền của dượng Tám. Bây giờ nghĩ lại u chỉ còn biết nhớ tiếc những ngày đã qua và cắn răng chịu đựng sự khốn khổ bây giờ. Đã thế, nghĩ đến anh em thằng Ích và nghề nghiệp nhem nhuốc của chúng nó, u lại càng không vui. Từ trước đến nay, u vẫn muốn cho chúng nó đi học. Nhưng dượng Tám đã làm hư hết cả dự định đẹp đẽ ấy. Dượng cần tiền và chỉ còn thiếu điều dượng cho chúng nó đi ăn cắp. Anh em thằng Ích thì lấy sự kiếm được tiền làm vui thích và hãnh diện, trong khi u rất buồn về điều ấy. Tuy vậy không bao giờ u nói ra vì u không làm được gì để thay đổi được cái hoàn cảnh khốn khổ cứ mãi mãi đeo đẳng này.

Chương bốn

Vào những lúc buổi chiều sâm sẩm tối, mọi người trong xóm Cỏ mới trở về đông đủ. Nhất là lão Hói thì không hôm nào vắng mặt. Lão đi đâu ít ai biết ngay từ lúc trời còn sương lạnh buổi sáng và trở về rất đúng giờ khi thành phố mới lên đèn. Nhạc trông từ xa, người ta đã nhận ra ngay cái hình thù kỳ dị của lão. Lão đi lom khom, cái đầu nhẵn bóng giờ ra phía đằng trước. Khuôn mặt của lão tóp lại, choắt choeo. Mũi lão đỏ ửng như một quả cà chua. Cặp lông mày rậm, lóm đóm bạc rủ xuống hai con mắt lúc nào cũng đục ngầu lên, tráo trưng vì men rượu. Tứ thời lão bận một cái quần tây vàng, mắt một khúc gấu, vừa bản vừa rách, thắt lưng chẳng có, lão đã thay bằng một sợi dây gai luôn qua cặp quần, buộc túm lại ở phía đằng trước. Lão bận một cái sơ mi lụa nhuộm màu nâu già, lúc nào cũng bốc ra mùi hôi khét lẹt và chua như mẻ. Vai lão đeo một cái túi vải. Trong túi, lúc dốc ra, người ta nom thấy có một cỗ bài tây cáu ghét, một cái khăn tay nhầy nhựa mũi dãi và mồ hôi, một gói giấy đựng thuốc lá sợi đen và một cái bật lửa cũ kỹ vừa nặng, vừa thô, đã phai bóng cả nước mạ bên ngoài. Đó là cả cơ nghiệp của lão.

Lão kiếm ăn bằng gì, không ai rõ. Nhưng lúc nào lão cũng ra vẻ phong lưu. Thuốc lá sâu kền lão phì phèo luôn trên miệng. Rượu lão nốc hàng chai. Và buổi chiều khi trở về lão say sưa sung sướng như một người không vướng víu nợ đời. Lần cháy nhà trên phố, lão khiêng về được một cánh cửa cháy dở. Lão đem kê nhờ dưới mái hiên nhà gã Hai Hào làm chỗ ngủ. Những hôm trời mát, lão vừa đập muỗi vo vo trên mặt, vừa chõ mồm qua lỗ hồng của vách đất nói chuyện huênh hoang với gã chủ nhà. Có hôm lão đọc cả thơ cho Hai Hào nghe nữa. Thơ lão thì lảm cà lảm cẩm, vừa đọc lão vừa giảng:

“Ngọc xuất thiên cung thủ quả châu. Ngọc đây là Ngọc Hoàng Thượng Đế đó. Ông trời mà... ông trời xuất ngại ngó xuống tội mình.”

Hai Hào hỏi:

“VẬY CHỚ QUẢ CHÂU LÀ QUẢ GÌ?”

“CHÂU LÀ CHÂU BÁU. VÀNG BẠC CHÂU BÁU ÔNG TRỜI THIẾU GÌ. NGƯỜI TA ĐÂY ÔNG CÒN SINH RA BIẾT BAO NHIÊU NỮ MÀ...”

Rồi lão ngâm tiếp:

“NGỌC XUẤT THIÊN CUNG THỦ QUẢ CHÂU. HOÀNG THIÊN THƯƠNG MẾN QUẢ ĐỊA CẦU. ÔNG TRỜI BÌNH ĐẲNG MÀ, ÔNG KHÔNG VÈ PHE MỘT AI HẾT, ÔNG THƯƠNG MẾN HẾT RÁO TRỌI MỌI NƠI, MỌI NGƯỜI... CÙNG KHẮP ĐỊA CẦU NÀY. VẬY MỚI XỨNG BỤC ÔNG TRỜI CHỚ.”

“ÔNG THƯƠNG HẾT MỌI NGƯỜI SAO TỤI MÌNH KHỔ MÃI VẬY CÀ?”

Lão Hói cười ha hả:

“VẬY MỚI CÓ THƠ CHỚ! PHẢI BIẾT... THƠ NÀY “SÂU” LẮM MÀ. NGHE NỐT COI NÈ:

*Hoàng thiên thương mến quả địa cầu
Giáng tạo thay đời không tranh đấu
Thế giới thanh bình khỏi thuế sâu.*

Rồi coi nghen, ông trời sẽ thay đổi tuốt hết cái thế gian này. Vì trên đời này thì nhất hết thầy là ông mà. Ông sinh ra mình, sinh ra cây cỏ, sinh ra mọi thứ lu bù. Tây, Tàu, Anh, Mỹ gì cũng thua ông ráo trọi...”

“THÔI ĐI CHA... THỜI BUỔI NGUYÊN TỬ MÀ CHA TÍNH NÓI NHỮNG CHUYỆN ĐÂU ĐÂU.”

“CHÈN OI... CHA BIẾT MỘT MÀ KHÔNG BIẾT MƯỜI. QUA HỎI NHEN, Ì THÌ CÁC CHA CÓ TÀU BAY HOẢ TIỄN TÙM LUM, THỬ HỎI KHÔNG CÓ KHÍ TRỜI CỦA ÔNG TRÊN ĐẦU THÌ CÁC CHA CÓ NGHỆT LÉC KHÔNG. ÔNG NỘI OI, CỨ LÀ RƠI RỤNG TUỐT LUỐT HẾT! THẾ CHO NÊN MỚI:

*“Giáng tạo thay đời không tranh đấu.
Thế giới thanh bình khỏi thuế sâu... mà!”*

Thấy Hai Hào làm tỉnh, lão nói tiếp:

“Lúc đó nghe, không còn có cái nước chiến tranh um sùm bậy bạ như bây giờ. Không tranh đấu mà. Chiến tranh không còn thì thế giới thanh bình, người người ấm no. Đến cái nước ấm no cả rồi thì còn ai thâm thuế mần chi. Chèn oi...hay thiệt hay...”

Rồi lão lại cất giọng ư ử ngâm bài thơ tuyệt tác của lão mãi đến khi trăng lên quá đỉnh đầu. Nhiều hôm nằm ngủ quên, mưa đổ xuống ướt không còn một sợi tóc. Ấy vậy mà lão chẳng hề bao giờ ốm. Sức lực lão dai như đĩa. Cứ sáng tinh mơ là đã thấy lão thức dậy, ngồi bó gối hút thuốc một mình trong góc tối. Mồi lão bậm lại, mũi héch ra, hai bên gò má tộp lại làm nhô lên cái lưỡng quyền cao và nhọn. Đến khi trời bắt đầu hửng sáng là lão lại xách cái bị lên vai ngất ngưỡng đi ra ngõ để mãi đến tối mới trở về với hơi men sặc sụa.

Hôm nay lão đi khật khưỡng qua lè đường. Ông chân nhún nhảy trên đôi giày ba ta rách lòi cả ngón chân. Hai tay lão múa may. Miệng lão lảm bảm. Có khi lão ca vọng cổ một mình. Bọn trẻ trong xóm mê cái tính khôi hài của lão nên hề nhác thấy lão về là chúng bu lại. Một đứa chổng mông vào mặt lão, đít cong lên, ngực ưỡn ra phía trước, hai chân nó đi khệnh khạng, miệng nó hét to:

“A lê! Đi nào... ắc ê... ắc ê...”

Lão Hói cũng vội vàng khuynh hai đầu gối xuống, đít lão ngoe nguẩy, hai tay lão vung lên bắt chước kiểu đi của thằng bé, miệng lão kêu theo nó:

“Ắc ê! Ắc ê!”

Bọn trẻ khoái chí vỗ tay reo ầm ĩ. Chúng nó theo lão đi mãi vào mạn trong xóm Cỏ. Đám người đi qua nhà ông Phó Ngữ. Đào ở trong ngựa miệng hỏi ra:

“Mấy cú rồi lão Hói?”

Thềm Hoang

Lão Hói đứng dừng lại. Cặp mắt của lão hấp him. Lão nhìn hai cái bụng chân trắng nhầy của Đào lúc nàng đang xắn quần tưới những gáo nước lên gánh rau đầy tú hú. Rồi chẳng chờ Đào hỏi thêm một tiếng, lão sà ngay vào bọc cửa. Đào chu chéo lên:

“Khắm chữa! Vô đây làm gì? Đừng có ám quẻ người ta, bố già...”

Lão Hói bật lên cười, giọng lão lè nhè sặc men rượu:

“Qua đô uống nước, ăn trà mà...”

Đào buông cái gáo xuống đất, lấy cả hai tay tì lên vai lão, đẩy ra ngoài. Lão Hói lùi lại loạng choạng. Mùi mồ hôi chua loét xen lẫn với hơi thở nặng nề của lão khiến mũi Đào chun lại. Nàng “xì” mấy cái thật mạnh và dúi hẳn lão ra khỏi bọc cửa. Lão Hói ngã ngòì ngay xuống những viên gạch lổn nhổn. Hai chân lão duỗi ra, người lão vắn đi mấy cái. Xương lão rã ra, kêu ục ục. Lão khoan khoái cười nhả cả mấy cái răng cái mả móm mém. Lão không giận Đào mà chỉ lẳng lạng lục cái túi lấy ra bao thuốc lá, nhón một dúm đặt lên miếng giấy mỏng rồi vê tròn trong hai bàn tay. Quán xong điều thuốc, lão châm lửa hít một hơi thật dài. Miệng lão phà mạnh những sợi khói khai và khét lẹt vào mặt lỗ trẻ. Bọn chúng nó tủa lên, thi nhau nhảy thật cao để bắt những sợi khói xanh lơ bay tản mạn. Mọi người đi ngang qua bị nghẹn ứ lại, chen chúc chật cả lối đi trong tiếng cười nói loạn xạ.

Chợt một cái xích lô từ xa lăn khắp khểnh vào lối ngõ. Tiếng vành xe nảy lên xọc xạch, xen lẫn với tiếng chuông bóp âm ã. Gã Hai Hào vừa đập vào thùng xe vừa hét:

“Dô... Dô...”

Bọn trẻ tủa ra hai bên rìa đường rồi lại ùa tới. Chúng nó bỏ lão Hói để trèo lên chiếc xe. Đột nhiên cái xe nặng trĩu những người. Có đứa trèo phất lên đệm, có đứa đánh đu ở đằng trước, ở đằng sau, nom xúm xít như một chùm sung, lổ nhổ hàng chục cái đầu cạo nhẵn, đầy chóc và lở. Hai Hào nói lớn:

“Tụi bây rút chân nên, không kẹp chết đùng kêu!”

Nói rồi gã đứng lên đạp. Bắp thịt của gã nổi cuồn cuộn ở trên hai vòng tay. Mồ hôi loang loáng thấm ướt cả lần áo thung rách lỗ chỗ. Đít gã cong lên, ngoáy bên nọ, ngoáy bên kia. Nhắc trông thấy Đào đứng trong khung cửa, gã cất tiếng hát:

*“Đào thơ niều yếu em ơi!
Kén gì cho đặng bằng nơi anh hào!”*

Cho rằng mình dùng được chữ “anh hào” mấy nghĩa, Hai Hào cất tiếng cười khoái trá. Tay gã lại gõ vào thùng xe, đít gã lại ngung nguây, gã hò không ngớt miệng:

“Dô... Dô...”

Ở trong khung cửa, Đào liếc gã một cái thật dài, rồi nàng hất theo cái xe ọp ẹp một gáo nước lã. Gáo nước văng lên tung toé khiến lão Hói nhóm phất dậy, chu chéo lên:

“Ý trời đất ơi... Bộ đui hả?”

Đào trông ra, vội vàng nói:

“Áy chết... xin lỗi! Tưởng lão đi rồi.”

Lão Hói vừa cắn nhẩn vừa phui những giọt nước dính đầy cả cổ lẫn má, rồi lão nói:

“Đàn bà đâu có thứ đàn bà...”

Đào dẩu môi lên, hỏi xẵng:

“Khảm chữa... đàn bà làm sao?”

“Đàn bà đẹp quá cỡ chứ làm sao!”

Đào bật lên cười, hất nốt gáo nước cạn về phía lão rồi lại cúi xuống vục nước tưới lia lịa lên gánh rau. Lão Hói lèm bèm một lúc rồi cũng xách túi lên vai. Mồm lão lại cất tiếng ư ử:

“Ngọc xuất thiên cung thủ quả châu

*Hoàng thiên thương mến quả địa cầu...
Có ông trời! Có ông trời thiệt mà..."*

Đến đầu lối rẽ, lão ngừng lại trước tiếng khóc như ri của ba đứa trẻ. Chúng nó là con nhà mẹ Năm Trà. Năm Trà đi lính từ mấy năm nay. Gã để vợ một mình nuôi mẹ già và bảy trẻ. Hàng năm gã chẳng gửi về nhà lấy một đồng xu. Mẹ Năm Trà vất vả ngược xuôi lo lắng mãi rồi cũng đâm chán. Mẹ coi cái bổn phận của mình là một món nợ lớn. Bà cụ lắm cảm và già nua chẳng giúp cho mẹ được gì hơn là dò dẫm ra vào với ba đứa cháu nội. Một đứa gái lên sáu, một đứa gái lên năm và một thằng bé lên ba. Chị em chúng nó là hiện thân của sự nghèo đói. Quần áo không được lấy một cái lành lặn. Mặt mày nhem nhuốc, bản thủ và lúc nào cũng vêu vao vì bữa có bữa không. Mẹ Trà thì đi lên phố tối ngày. Một vài hôm mẹ đổ vào thùng dăm ba chục lon gạo. Vại dứa trong nhà ủng lên, đóng váng dày đặc, chưa ăn hết đùm này đã ứ vào đùm khác. Thỉnh thoảng lắm mẹ mới mang về cho mấy khúc xương bò, thứ xương vớt ra ở thùng phở. Lũ trẻ nhôi nhai gặm nhá hàng buổi. Tuy vậy không phải mẹ ta nghèo đến độ ấy đâu. Mẹ có vàng đeo ở hai tai. Cổ tay còn có đôi xuyên. Mỗi lúc ra đường, mẹ toàn bận quần mỹ a với cái áo bà ba may bằng phin nỡn. Mẹ mới ngoài ba mươi nên trông vẫn còn xuân sắc lắm. Hai gò má hồng hào, cặp môi bôi son đỏ chót. Bộ ngực thon thẹn của mẹ kín hờ trong cái áo nịt bằng sa tanh đen, thít hẳn lên lớp da in rõ sau lần áo mỏng. Ra ngoài thì mẹ tươi tỉnh như hoa. Nhưng ở nhà thì mẹ không ngớt gặm gừ với mẹ chồng và các con. Cặp mắt sắc như dao của mẹ lườm chúng nó như muốn giết. Đối với chúng, mẹ ít lòng thương. Mẹ cầm đầu đứa này đập vào đầu đứa nọ. Có khi mẹ bóp cổ chúng nó rồi lắc lia lịa khiến mắt đứa bé cứ trợn lên. Bà cụ chẳng oai quyền gì chỉ biết ngò cúi mặt làm thinh. Thật ra cụ cũng sợ mẹ ta nốt.

Lúc lão Hói đi qua thì ba đứa trẻ đang khóc lóc hò hét với nhau ở đầu hè. Con bé Ba ỉa đùn, phân vãi từ đầu đến chân. Bát cơm đổ vung ra khắp mặt đất. Thằng Út lê từ góc này sang góc kia, phân cũng dính đầy cả lên mặt và tóc. Bà cụ Nét vừa chửi, vừa quơ lấy

dúm lá chuối, vét cả com lẫn phân đùn đông lại. Ruồi và nhặng bu đen, bay vo vo loạn xạ. Lão Hói đứng lại, miệng lão vê điều thuốc bằng hai bờ môi, lão kè nè:

“Ỉa rồi còn khóc! Trời ơi, tụi bây bộ muốn làm lớn hả?”

Giọng ồm ồm của lão làm mấy đứa sợ hãi im thít. Mắt chúng nó giương lên nhìn lão, nhưng cái mồm thì vẫn còn như mếu dờ. Bà cụ bèn nhân dịp nói gióng:

“Thôi đẩy cho ông già bé tuốt tụi bây đi... Chèn ơi! Cực với tụi bây bao giờ mới hết chớ.”

Lão Hói cúi xuống, vừa quệt tay lên má thẳng út, vừa nói:

“Kêu làm chi cho mất công, bà cụ. Có ông trời... có ông trời thiệt mà!”

Nói rồi lão giơ tay bẹo lên má thẳng bé khiến nó lùi lại, mắt sợ hãi nhìn lên. Chợt có tiếng hỏi ở đằng sau:

“Có trời thật không, lão Hói?”

Lão Hói quay lại. Lão nhận ra Huệ đang tới gần. Nàng bận áo đỏ, quần trắng, đánh môi hồng, cặp mắt bôi đen, sâu hõm xuống. Tay lão xòe ra, lão cười sung sướng như được người ta gỡ trướng chõ ngứa của mình:

“Thiệt chớ. Nói thiệt đấy chớ. Bộ không có ông trời làm sao có được cô.”

Huệ đáp:

“Thôi đi dấm dớ! Dễ thương ông già bà già nhà tôi không “áy” thì dễ có được tôi đấy chắc.”

“Vậy chớ ai sinh ra ông già, bà già nhà cô?”

“Ông nội bà nội chớ còn ai.”

“Vậy ông nội bà nội thì ai sinh?”

“Khi gió ùng lã nhà lão lã nữa. Hỏi vậy thì có đến hàng ðòi không nói hết.”

“Hết chớ sao không hết. Bộ nhiều lã là ngàn vạn ức ðòi chớ bao nhiêu. Vậy trước ðó hết thầy thì ai?”

Huệ hỏi lại:

“Vậy thì ai, lão nói thử coi?”

Lão Hói rúc lên cười, hai hàm răng của lão nhe ra, hớ hết cả lợi:

“Ông trời chớ ai! Ông trời chớ ai!”

“Vậy ai sinh ra ông trời kia chớ.”

“Ý trời ðất ơi! ðã là ông trời thì còn ai sinh ra ðược ông nữa cơ chớ! Ông là nhút hết thầy mà...”

Huệ phản ðối lão bằng cách lấy chân ðá một viên sỏi nhỏ về phía lão rồi bỏ ði. Mùi nước hoa thoang thoang trong gió mát làm mũi lão héch lên. Lão lim dim nhìn cái mông của nàng ngưng quảy theo nhịp bước. Lão nhớ ðến câu hát của bác Tốn vẫn thường gảy ðàn, giọng vọng ra:

“Cô Huệ ơi

Nếu cô lấy tôi thì tôi xây nhà gạch hai tầng...

Tôi mua ô tô cho cô ngự, mua váy ðầm cho cô thay.”

Bất giác lão bật lên cười.

Về ðến nhà, lão móc cái túi lên vách rồi nằm dài trên cánh cửa. Trời ðã tối hã. Mấy vì sao long lanh ướt trên mấy nóc nhà tranh. Qua những khung cửa gỗ của ðầy nhà hai bên lối ði, ánh ðèn ðầu ðỏ úa bắt ðầu le lói. Men rượu thấm ðàn làm hai mắt lão ðứ lại. Lão thoáng nghĩ ðến những hình ảnh ban ngày.

Buổi sáng, lão lang thang ở những vườn hoa, gạ bói bài tây cho mọi người. Buổi chiều, lão trở về khung cảnh quen thuộc trong xóm Cò. Lão thấy mình sống ðủ một ngày sung sướng.

*

Nội xóm Cỏ, Hai Hào chỉ thích có mỗi Đào. Gã cảm Đào mê mết và chẳng để lỡ dịp nào để có thể gheo nàng dăm ba câu chuyện vu vơ.

Đào không đẹp nhưng có duyên. Một phần cũng là do cái tính lẳng lơ của nàng. Đứng ở đâu, Đào cũng cười được. Tiếng cười rích lên như chuột rúc. Cái cổ gheo sang một bên. Hai gò má núng nính thịt rung rinh, cặp mắt tít lại. Những hôm Phó Ngừ say rượu đi ngủ sớm, Đào lên cha ra đứng túm năm túm ba ở ngoài giếng nước. Mấy cô chụm đầu vào nhau nói chuyện nhảm rồi rữ lên cười. Tiếng phát ùi, phát bẹn đôm đốp trong bóng tối. Mà bao giờ người ta cũng nghe thấy tiếng Đào to nhất. Nàng “chí” bạn rỏ đầu rồi chu lên:

“Ý cha mẹ ơi! Bộ mày “muôn” hả...”

“Khi gió, “câu” chết thịt người ta đây này. Về nhà mà câu nó có được không?”

“Nó là đứa nào. Không khai được tao rút lưỡi.”

“Bộ tưởng người ta đui cả đấy hả. Hai Hào chó ai!”

Đào giẫy nảy lên, phát đen đét vào lưng bạn:

“Khắm chữa! Khắm chữa! Ai thuê mà nói...”

Một cô bắt chước giọng gã đàn ông:

“Đào thơ niều yếu em ơi!

Kén gì cho đặng bằng nơi cái anh Hai Hào.”

Tiếng cười lại choé lên như tuột nắp và năm sáu cô lại ôm nhau rữ ra như những người không có xương sống.

Nhiều hôm mãi chơi, Đào bị bố xách gậy đuổi chạy đầu làng cuối xóm. Chó sủa vang cả một vùng. Đào xắn quần chạy trước. Phó

Ngũ say rượu loạng choạng đuổi theo sau. Cái gậy vung lên, lão vừa quật xuống đất vừa chửi tán loạn:

“Cha bố tiên nhân cái con đĩ ngựa, ông mà tóm được mày thì ông cắt lưỡi, biết chưa...”

Nhưng chẳng bao giờ lão tóm được Đào cả. Nàng chạy như ngựa vía, lồng qua hàng rào nhà này, leo qua cửa nhà kia, trong một loáng, chỉ còn thấy Phó Ngũ đứng chống gậy một mình mà chửi toáng lên khắp ngõ:

“Tiên nhân cha nhà mày, biết chưa! Con đĩ ngựa!”

Nội ở cái xóm này, lão là người khó tính nhất. Lão goá vợ và chỉ có một mình Đào. Càng về già lão càng trở nên cau có, gắt gỏng. Mỗi lo duy nhất của lão là sợ thiên hạ “chim” không mất con gái. Mỗi buổi chiều ở xưởng về, lão thường sai Đào đi mua lưng chai rượu. Rồi suốt cả buổi tối lão cứ ngồi ôm mâm cơm và ly rượu để lèm bèm với con gái:

“Tao nói cho mà hay, cha bố cái con đĩ mẹ nhà mày! Con gái là ăn thua ở cái tiết trinh, biết chưa? Mày lẳng lơan đủ đờn thì có con chó nó thềm lấy mày, biết chưa?”

Đào ngồi nghe mãi cũng chán tai, một đôi khi tức mình cũng chêm một câu:

“Thì ai đã làm gì mà cứ rói mãi lên.”

“Rói cái thằng bố nhà mày. Dễ tao không rói thì để cho mày đi đánh đĩ à. Tao nói cho mày hay, biết chưa, giữ mày như giữ bom trong nhà!”

“Thì đuổi tôi đi!”

“Đi đâu? Mày tính đi đâu, con đĩ ngựa! Đây, ông nói cho mà hay, ông còn ngồi đây thì chẳng có đứa nào bước ra khỏi được cái nhà này đâu! Biết chưa!”

Thành ra trong nhà, tiếng rằng chỉ có hai bố con mà không lúc nào là không to tiếng hay xô xát. Đào thì dẫu có đánh chết cũng không bỏ được cái tính lẳng lơ. Hơi một tí là mắt đã tít lại, miệng nhăn ra cười. Nhưng chính vì cái tính xốc nổi, bộp chộp ấy mà Hai Hào lại say nạng mê mệ. Gã tổng tình với nạng bằng đầu mày, cuối mắt. Mỗi lần đạp xe qua giếng, nghe thấy tiếng Đào cười, không biết át giáp gì, gã cũng phá lên cười theo. Đào dẫu môi nhìn lên:

“Khẩm chưa! Ai người ta làm gì mà cười.”

Gã không đáp, chỉ nhe bộ răng trắng nhớn ra, nhìn chòng chọc về phía nạng. Cái nhìn sỗ sàng của gã khiến Đào bẽn lễn, nóng bừng cả mặt. Nạng liếc gã một cái thật dài rồi cúi xuống nói băng quơ:

“Dơ đâu có thứ dơ lạ!”

Rồi nạng cao giọng hỏi bà cụ Tư đang giặt quần ở đằng xa:

“Có phải thế không hả cụ Tư?”

Bà cụ ngẩng lên ngơ ngác:

“Phải cái gì kia?”

“Dơ đó... phải dơ không?”

Bà cụ cau mặt lại, ném đồng quần thâm một cách giận dữ vào chậu giặt rồi càu nhàu:

“Chớ lại không dơ. Nó thấy thàng, nó bắt con mẹ nó giặt...”

Đào rú lên cười. Nạng hể hả nhìn theo Hai Hào bẽn lễn đạp cái xe ken két trên vòng xích sắt. Bắp thịt của gã vòng lên, hai bả vai vạm vỡ ướt đẫm mồ hôi, nom nhẽ nhại ở dưới nắng.

Cho đến một hôm, Đào đi chợ vào lúc hừng đông. Trên con đường nhàn nhạt ánh điện, nạng nhí nhánh quẩy gánh rau kịu kịt trên vai. Hai Hào cũng dậy thật sớm, đạp xe theo hút ở đằng sau. Tay gã gõ nhịp vào thùng xe, miệng gã huýt sáo vu vơ. Đến một chỗ tối, gã la lên:

“Rót... rót!”

Đào hạ gánh rau xuống, đứng lại xem xét rồi chanh chua:

“Khắm chữa! Rót ở đâu nào?”

Hai Hào cười ha hả:

“Ô hay! Ai nói nhà cô!”

“Chả nói đây thì nói ai.”

“Nói bâng quơ!”

“Này thôi đi, sáng ra đừng có ám quẻ người ta!”

“Chả ám đâu... thương thì có.”

“Thương! Thương cái xương không còn.”

“Thật mà... thương thật mà!”

“Thề đi nào!”

“Đứa nào nói dối thì xe nó cán nòi con người ra.”

“Phi phui đi! Chỉ đại nào!”

Hai Hào sượng mê toi, gã vội vàng tuột xuống khỏi yên xe. Hai bên đường phố hãy còn vắng ngắt. Ngọn đèn đường vừa mới tắt trên nền trời trong xanh, tươi mát. Đứng ở bên Đào, gã tần mẩn bứt những lá rau non đem miết nát trong bàn tay. Giây lâu Đào gỡ cho gã ra khỏi sự lúng túng:

“Bứt mãi hư hết rau của người ta.”

“Hư thì đây đèn.”

“Đèn cái gì nào.”

Gã ôm cứng cô gái vào hai cánh tay. Đào cũng ghì chặt lấy gã. Gã áp úng trong hơi thở nóng hổi:

“Đào ơi! Mình ơi...”

Cặp môi của gã hôn như mưa lên má của Đào. Giây sau, gã mới nói, giọng vẫn còn lạc đi:

“Nên đây, tôi chờ mình vào chợ.”

Đào giẫy nẩy:

“Chịu thôi, chúng nó chế chết.”

“Chế cái nỡ đít! Mặc bỏ chúng nó...”

“Chịu thôi. Để đến tối.”

“Tối ở đâu?”

“Sau giếng đi.”

“Mấy giờ?”

“Chín giờ.”

Vừa đáp, Đào vừa đẩy gã lùi lại phía sau. Nàng sửa lại mái tóc rồi cúi xuống nhắc cái gánh lên vai. Hai Hào sung sướng đưa tay lên gãi mái bả vai mình. Đào nói:

“Cắm theo đấy nhé.”

Gã gật đầu lia lịa. Lúc Đào đi xa, gã nói với theo:

“Mình đi bình an nhe... tối nhe... thiệt nhe...”

Từ hôm ấy, gã thì thọt với Đào rất nhiều lần. Hai người hẹn nhau hoặc ở đầu nhà, hoặc ở ngõ giếng, có khi Đào liêu lĩnh lại rủ gã đi coi tuồng nữa. Hôm hẹn với Đào, gã đóng kín cửa để sửa soạn cho mình. Hộp bi lãng tin đã nhiều lần lấy ra, lấy vào để ướm, để ngửi, bây giờ gã mới thực sự đem dùng. Gã chải đầu bóng loáng và rẽ đường ngôi thật thẳng. Gã mặc chiếc áo sơ mi trắng bốp bốp ra ngoài chiếc quần ka ki ngắn và chặt chẽ. Chân gã rửa sạch. Gã xỏ vào đôi guốc mộc còn mới nguyên thớ gỗ. Gã tiếc cái gương chỉ bé bằng nửa bàn tay, không đủ cho gã soi cả bóng của mình. Lúc sửa soạn xong, gã thập thò ở cánh cửa mấy lần rồi mới dám đánh bạo bước ra. Gã cảm thấy rất xấu hổ vì chưa bao giờ mình ăn mặc trịnh

trọng như thế. Mặc dầu trời đã tối hẳn mà gã vẫn cúi đầu len lét đi, tưởng như tất cả lối xóm đều trông thấy mình. Gã bước những bước thật dài, đôi guốc ngược nghịu trên hai bàn chân thô kệch. Gạch đất lỏn nhổn làm gã vấp mấy lần. Qua nhà bác Nhan, cái Hòn nhác trông thấy gã vội reo lên:

“Chèn ơi... bác Hai đi đâu mà diện “oách” thế kia.”

Hai Hào nóng mặt, vội vàng giơ hai tay ra suyt nó:

“Im mồm! Tao nên phở đây.”

Hòn nhảy cẫng hai chân:

“Cho cháu đi phở với.”

Gã tức ứ lên tận cổ:

“Đi cái nõ đít! Đùng có mà nôi thôi.”

Nhưng cái Hòn đâu có biết nỗi khổ tâm của gã. Nó nói bô bô:

“Cháu đi được. Hôm nay u cháu về muộn mà.”

Mắt Hai Hào trợn lên, gã muốn vả cho nó mấy cái tát. Nhưng nghĩ thế nào, gã lại thò tay vào túi lấy ra đồng bạc rồi đay nghiến:

“Suyt! Mồm chó gì mà to như mồm mõ thế. Đây, tao cho một đồng. Về nhà cấm nói nà gặp tao nghe không.”

Cái Hòn vội vã thủ ngay tờ giấy bạc vào túi rồi gật lấy, gật để:

“Cháu không nói đâu... không nói gì hết.”

Rồi nó ù té chạy tuốt vào khuôn cửa. Hai Hào thở một hơi dài nhẹ nhõm. Gã đi như chạy trốn ra đầu ngõ. Lúc qua quán nhà cụ Tư, gã tảng lờ như không nom thấy mọi người đang ăn uống um sùm ở bên trong. Mà cũng không có ai nom thấy gã cả.

Đến chỗ hẹn, gã đã nom thấy Đào đang chờ dưới bóng tối một lùm cây. Hai người đi ngược lên mạn phố. Hôm nay Đào cũng diện ghê.

Nàng bận áo vải phin nỡn và cái quần sa tanh đen, bóng mượt. Hai gò má nàng đỏ ửng lên vì phấn sáp. Miệng nàng bồm bẻm nhai một miếng trầu. Hai Hào sung sướng hết ngấm người yêu lại nhìn ra xung quanh.

Thành phố đông nghịt người qua lại. Đèn thấp sáng choang khắp mặt phố. Tiếng còi xe, tiếng hò hét, tiếng máy nổ vui như nổi vui trong lòng gã. Gã thấy mình như bơi trên mây tầng mây. Gã nắm lấy bàn tay mềm mại của Đào. Nước da mát rượi của nàng gây cho gã cảm giác nôn nao. Gã áp úng:

“Mình xem ‘tích’ gì bây giờ?”

Đào đáp:

“Lên ngã tư đi. Hôm nay có Lã Bố hí Điêu Thuyền...”

Hai người len lỏi đi qua những lùm cây. Lâu lắm gã mới nói:

“Mình đi, ở nhà có nói sao không?”

“Nói sao?”

“Nói rằng đi chứ còn sao.”

“Tôi trốn đấy. Nhưng cần gì. Cho thầy tôi đánh.”

Gã kéo Đào đi sát lại mình. Giọng gã đầy thương cảm:

“Khô cho thân mình... Mình khô vì tôi.”

Đào ôm lấy cánh tay của gã thì thầm:

“Đã yêu nhau thì sông cũng lội, núi cũng trèo nữa là.”

Hai Hào sung sướng nói:

“Thiệt nhe! Mình nói thiệt nhe!”

Đào “chí” cho gã một cái thật đau rồi nói:

“Chả thiệt với mình thì thiệt với ai.”

Một lát sau, gã lại hỏi:

“Bao giờ chúng mình cưới nhau nhỉ mình nhỉ.”

“Bao giờ chẳng được.”

“Niệu thầy mình có ưng tôi không?”

“Chả ưng tôi cũng lấy.”

“Thiệt nhe! Mình nói thiệt nhe!”

Lòng nôn nao về ý nghĩ được sống mãi mãi bên Đào, gã cảm thấy hạnh phúc tràn ngập ở khắp mọi nơi, trong gió mát, trong lùm cây, trên nền trời xanh đen thấp thoáng mấy vì sao thưa. Lâu lâu gã lại hỏi:

“Chắc phải nậu nậu thì mới cưới ấy mình nhỉ.”

Đào nhìn gã cười hóm hỉnh:

“Thì bao giờ chẳng được. Sao mà nóng thế!”

Gã bẽn lẽn:

“Đã yêu nhau mà nậu không nóng. Mình có thấy... nóng không?”

Đào cúi gã một cái rồi nói:

“Rõ khéo nhà mình lắm nữa!”

Hai Hào bật lên cười, răng gã nhe ra, mắt gã nhìn Đào một cách dĩ thoã. Đào đỏ mặt, phát đôm đốp vào lưng gã:

“Khắm chữa kia... Khắm chữa kia...”

Hôm ấy hai người đi mãi đến khuya. Lúc trở về, xóm Cỏ đã chìm trong giấc ngủ. Đào bắt đầu cảm thấy lo lắng. Nàng thì thào:

“Mình về trước đi.”

Hai Hào chùn lại:

“Mình đi trước thì hơn. Tôi sợ!”

“Khắm chữa... Gì mà sợ.”

“Thầy mình biết thì ông ấy đánh tôi chết.”

“Chả biết đâu. Ông ấy ngủ từ lâu rồi. Hẹn mai nhé...”

Hai Hào nắm chặt lấy tay nàng. Hai người hôn nhau trong bóng tối. Một lát, Đào đẩy gã ra:

“Thôi khuya rồi. Mình về đi.”

Gã buông nàng ra, hồi hả đi vào ngõ tối. Qua cửa nhà Phó Ngữ, gã bỏ guốc ra, cầm trên tay. Mắt gã mở to, đầu gã nghiêng nghiêng nghe ngóng. Cửa nhà Đào tối om, sự yên lặng bao phủ suốt một dãy nhà lá lụp xụp chạy dài. Gã cảm thấy lòng hồi hộp. Hai chân gã bước rón rén. Những viên gạch rậm nhỏ đâm nhói vào gan bàn chân. Chợt gã giật bắn người khi nghe thấy tiếng quát ở phía đằng sau:

“Su bố thằng Hai Hào chim con gái ông... ông thì ghè vỡ sọ mày ra, biết chưa.”

Rồi từ trong xó tối, có tiếng xô ghế đứng dậy và gã thấy Phó Ngữ nhẩy bổ ra với cái gậy quen thuộc ở trên tay. Hai Hào vội vàng la lên:

“Ơ... ơ đâu nào... Tôi chim ở đâu nào...”

Phó Ngữ hét lớn hơn nữa:

“Ông biết rồi, ông biết tống ra rồi...”

Nói rồi lão vụt cho Hai Hào một gậy. Gã co chân ù té chạy. Lão già vùng lên đuổi theo. Giọng lão oang oang phá tan cái im lặng về đêm của xóm Cỏ:

“Su bố thằng Hai Hào... ông mà tóm được thì ông rút lưỡi, biết chưa.”

Hai người chạy huỳnh huých trên mặt đất gồ ghề. Tiếng chó theo đó sủa ran lên loạn xạ. Hai Hào thực mạng băng qua một cái rãnh đầy bùn. Phó Ngữ theo sát ở đằng sau. Gã cuống cuống vút phăng

đôi guốc ở trong tay rồi len vào những ngách nhỏ. Tiếng Phó Ngữ vẫn oang oang làm mọi người trong xóm đổ ra lối nhỏ:

“Mày chim con gái ông... ông thì ghè vỡ sọ mày ra, biết chưa...”

Hai Hào vượt qua một đống rác lớn. Gã nom thấy cái cổng bằng nan tre của nhà bác Tôn. Vội vã gã co chân nhảy tuốt qua rồi băng vào trong sân đất. Chân gã vướng phải mấy cái lon sữa bò. Những chiếc hộp sắt va vào nhau kêu loảng xoảng. Ở đằng sau Phó Ngữ trờ tới, lão quờ tay xuống đất tìm mấy viên gạch ném mạnh về phía bóng Hai Hào. Trong nhà chột có tiếng quát lên:

“Ai? Ai đấy...”

Đó là tiếng bác Tôn, khi ấy đang nằm mơ màng chột nghe thấy tiếng vách vỡ rơi lả tả. Bác vụt nhồm dậy và nhớ tới mấy trăm bạc để dành cất dưới nệm chiếu. Bác vội vàng thủ cái túi tiền vào ngực áo rồi khua chân xuống đất tìm đôi guốc mộc. Bỗng có tiếng thờ hồng hộc ở bên tai:

“Nó đâu rồi... Nó đâu rồi...”

Bác Tôn vung tay ra phía trước. Tay bác chạm phải ngực áo Phó Ngữ. Bác la lên:

“Ai? Ai đấy?”

Phó Ngữ vội đáp:

“Tôi đây... Bớ cái Đào đây. Bác có thấy thằng Hai Hào chạy vào đây không?”

“Ấm ớ chưa! Hai Hào vào đây làm đêch gì.”

Giọng Phó Ngữ hậm hực:

“Thì rõ ràng tôi thấy nó chui vào đây mà...”

Rồi lão bước xuống thềm đất, tức tột vục cái gậy vào những xó xỉnh, miệng la to:

“Thằng Hai Hào... Ông mà vợ được mày, ông ghè vợ sọ biết chưa...”

Bác Tôn bật cười hỏi vọng ra:

“Sao? Nó làm gì cụ đấy?”

“Nó chim con gái nhà tôi. Hai đứa rủ nhau đi đến giờ mới về. Cha bố tiên nhân quân đầu trộm đuôi cướp, ông mà nắm được mày thì ông giết!”

Lèm bèm một hồi, lão lê cái gậy bước ra cổng. Mấy con chó xô lại. Lão điên tiết phang bậy một cái. Một con chó la oảng lên rồi co chân chạy tuốt vào cuối ngõ. Tiếng sủa của nó không ngớt vọng lại phía đằng sau. Bác Tôn ngó nghiêng một lúc rồi dò dẫm về giường. Tay bác sờ soạng tìm hộp diêm và cái điếu. Chợt có tiếng lục sục ở góc nhà. Bác bật dậy:

“Ai thế?”

Có tiếng thì thào đáp lại:

“Tôi đây! Hai Hào đây!”

Rồi gã đội cái chõng, lồm cồm bò ra. Bác Tôn nói:

“Gớm! Cậu vào lúc nào mà nhanh thế. Cứ im tê thôi”

“Suýt! Lão ấy đi khỏi chưa?”

“Khỏi rồi, đừng lo. Cậu tầm ngàm thế mà ghê thật. Suýt vỡ đầu đấy nhá.”

“Vỡ cái nõ dít đây này. Bộ não ấy thì đây chỉ đá một cái chết tốt!”

“Ái chà, hăng nhỉ. Vậy mà tôi cứ ngỡ lão ấy đuổi nhà ông chạy quần dít lên đấy nhá.”

Hai Hào bẽn lẽn bỏ ra ngoài. Gã lo ngay ngáy về số phận của người yêu. Tai gã lắng về phía ấy. Nhưng gã không nghe thấy tiếng Đào la hét như mỗi khi bố nàng đánh nàng. Đầu xóm Cỏ chỉ nhộn lên

một lúc rồi lại trở về sự yên tĩnh hằng đêm. Gã yên tâm giơ tay phủ bụi trên đầu rồi bước xuống sân đất. Có tiếng bác Tôn hỏi ra:

“Hào về đây hả?”

Gã đáp:

“Tôi về đây! Cám ơn bác đây nhé.”

Bác Tôn bật lên cười:

“Ồn với iếc gì. Nhà ông không đá vỡ đít con nhà người ta ngay trong nhà tôi là may bỏ bố cho tôi rồi.”

Gã hậm hực đi hùng hục trên những mô đất lổn nhổn. Nghĩ đến đôi guốc mới để văng đầu mắt, gã tiếc của lắm bả văng tục. Mồ hôi trên vai gã ướt đầm đìa. Gã bỏ đi về cuối xóm.

Đến quá nửa đêm, lúc gã còn đang thao thức về số phận người yêu thì có tiếng cựa cửa và tiếng gọi thì thào:

“Minh ơi...”

Hai Hào bật dậy. Gã nhảy bỏ ra tháo cái then cửa. Gã nom thấy Đào đứng ở dưới chân lão Hói. Gã cất giọng xuýt xoa:

“Sao? Minh có nằm sao không? Có đau không?”

Đào lắc đầu:

“Tôi không về. Nom thấy ông ấy đuổi mình, tôi đi tuốt ra đường cái rồi vòng lối giếng về đây. Minh có... bị gì không?”

“Không, tôi cũng nhanh chân chạy được.”

“Khô quá, thật là mình khổ vì tôi.”

Hai Hào vội vàng bịt lấy miệng người yêu:

“Khỉ nắm nữa. Đã yêu nhau rồi mà mình cứ khách khí. Tôi khổ thế chứ, khổ nữa vì mình tôi cũng cam.”

Đào cảm động ôm chậm lấy gã. Gã diu nàng đi vào trong bóng tối. Hai người im lặng không nói với nhau. Qua khung cửa sổ, trời bên ngoài sáng lên đùng đục. Có tiếng chuột chạy rình rích trên rui nhà. Một lát có tiếng Đào giẫy lên:

“Đừng mình ơi... Tôi van mình.”

Rồi thì mọi sự trở nên im bật, chỉ có tiếng ghé ngựa du đi du lại kêu cót két và tiếng Hai Hào thở mạnh như những lúc gã đạp xe chở nhiều đồ.

Trời càng ngày càng về sáng. Đàng xa thỉnh thoảng có tiếng ô tô chở hàng chạy nặng nề trên đường cái xen với tiếng chó sủa vu vơ vọng lại. Qua kẽ vách, lão Hói ngủ ngáy vang như sấm. Rồi bỗng có tiếng Đào tỉ tê khóc và tiếng Hai Hào dỗ dành:

“Tôi nậy mình. Đừng có khóc. Rồi mình nậy nhau cần gì.”

Giọng Đào thút thít qua nước mắt:

“Nhưng rồi bỏ tôi biết thì bỏ tôi giết!”

“Biết nằm sao được. Chốc nữa tôi đưa mình về thật sớm.”

“Ngộ tôi có chữa thì sao?”

“Chả nằm sao hết. Mình nậy nhau rồi, tha hồ mà chữa.”

Mặt Đào tươi lên. Nàng dụi đầu vào ngực gã nũng nịu và bắt chước cái giọng của gã:

“Thiệt nhe! Mình nói thiệt đấy nhe...”

Có tiếng cựa mình của lão Hói. Hai người vội vàng nín thính.

Sáng hôm sau, lúc bừng mắt ra, Phó Ngữ thấy mình ngủ gục ở hàng hiên. Lão vội choàng dậy nhòm qua khung cửa sổ. Lão thấy Đào nằm ngủ li bì ở một góc giường. Mái tóc nàng xỏ tung, khuôn mặt nhếch nháp phấn son, hơi thở đầy vẻ nặng nề mệt nhọc. Lão hùng hổ xô cửa định bước vào, nhưng cái cửa nghệt cứng làm lão đau điếng một bên cánh tay. Thì ra Đào đã gài kỹ ở bên trong. Lão

giận dữ thò tay xuống ghé với lấy cái gậy, rồi lão nện thình thình lên mặt cửa:

“Mở cửa! Mớ cửa! Cha bố tiên sư con đĩ ngựa.”

Đào hốt hoảng choàng dậy. Nàng dụi mắt nhìn ra xung quanh. Nom thấy bố đứng ở bên ngoài, đồng thời nhớ lại những phút mê mới xảy ra hôm qua đã làm nàng từ một cô gái biến thành một người đàn bà, nàng sợ hãi kêu lên:

“Lậy thầy... Tôi lậy thầy...”

“Lậy cái thằng bố mày ấy à. Có mở ra cho ông không thì bảo!”

Vừa la Phó Ngữ vừa đá cái cánh cửa cho kêu lên rầm rầm. Đào cuống quít, vừa giậm chân xuống đất vừa lu loa:

“Chịu thôi. Tôi chịu thôi. Tôi mở để thầy vào thầy đánh chết tôi đấy à.”

Hàng xóm bắt đầu bu lại khiến cơn giận của Phó Ngữ càng tăng thêm. Lão quát om sòm:

“Mẹ bố mày! Ông không đánh thì để rồi cho mày đi đánh đĩ à. Mở! Mở!”

Bác Nhan gái ở ngoài len tới, nói chõ vào trong:

“Thì mở ra nào cô Đào ơi. Mở ra rồi xin lỗi ông ấy đi.”

Phó Ngữ gậm lên:

“Xin lỗi cái mả cha nhà nó. Ông thì ông vẫn đập cho mà chết, biết chưa.”

Bác Nhan gái cố nén cơn giận đang đưa lên cổ, nói gượng thêm một câu:

“Nó đã biết lỗi thì tha cho nó một lần nào, ông cứ nghe tôi đi.”

“Tha cái c. ông là ông không dung cái đồ voi dầy quạ mỏ ấy đâu.”

Mặt bác Nhan bỗng đỏ ửng lên, rồi tím lại. Bác đổi giọng, quát lớn:

“Văng c. ra với ai thế. Này tôi nói cho mà biết, đây không có thêm dây với hủi đâu.”

Phó Ngữ sùng sộ:

“Hủi! Bà nói ai là hủi. Tôi nói cho mà nghe biết chưa... Tôi đéch sợ thằng nào, con nào hết.”

Bác Nhan buông cái rổ xuống đất, chồm lên:

“Không sợ thì làm cái thá gì. Thằng nào? Con nào? Đàn ông đàn ang mà ăn nói như đồ cu li...”

“A! Mày nói ai là đồ cu li? Mày nói ai là đồ cu li? Ông thì ghè võ sợ cái đũa ăn nói hỗn hào ra bây giờ!”

Bác Nhan xắn cái quần lên, bện vào cạp mấy vòng rồi vỗ đen đét vào ngang đùi:

“Đây! Bà đây! Bà đây... mày thử ghè cho bà coi.”

Thế là hai người tím láy nhau. Trẻ con đứng ở ngoài vỗ tay ầm ỹ. Tiếng vật nhau, xen lẫn với tiếng chửi rửa om sòm làm tán loạn cả lối xóm. Mọi người bu lại, mỗi bên gỡ ra một người. Có tiếng Phó Ngữ thở hển hển:

“Các ông các bà cứ mặc bố tôi. Tôi phải đánh cho nó chừa tôi ra, biết chưa.”

Giọng bác Nhan gái cũng chanh chua không kém:

“Xê ra... xê ra... Để tôi vắn cổ cái thằng nói láo cho mà xem. Xê ra...”

Từ bên trong, Đào vội vàng sửa lại mái tóc rồi mở tung cánh cửa chạy ra. Nàng xông vào ôm lấy đầu bác Nhan vật xuống. Tiếng bác chu lên:

“Ồi giờ đất ơi... ời ông phu lít ơi... bố con nhà nó đánh chết tôi.”

Cụm người xô đi xô lại. Cái hàng rào bị nghiêng đi, nghiêng vào nhau kêu ken két. Tiếng Đào thét lên lạnh lạnh:

“Thầy để mặc nó cho tôi... Tôi đánh chết nó đi...”

Ở vòng ngoài, cái Hòn cũng vừa chạy tới. Mặt nó xám ngoét, tay nó run bắn lên, nó quơ vôi lấy hòn gạch rồi len vào la thất thanh:

“Giời đất ơi... Chúng mày đánh chết u tao rồi.”

Nói rồi nó chồm lên, nhằm lưng Phó Ngữ mà ghè xuống. Phó Ngữ rên lên hồng hộc:

“Ôi chao ôi... chúng mày giết ông... ông thì bỏ tù chúng mày cho rục xương ra, biết chưa...”

Cụm người lại chen nhau xô đẩy. Mãi người ta mới gỡ được bác Nhan ra ngoài. Đầu tóc bác rối bù, cúc áo sổ tung, bộ ngực hở ra thốn thẹn. Tiếng bác khản đi:

“Đánh chết nó đi... Đánh chết nó đi...”

Ngay lúc ấy bác Nhan trai cũng đã len được vào. Mặt bác xanh như tàu lá. Chân tay bác run lẩy bẩy. Bác nói không ra hơi:

“Giời ơi! Giời ơi... làm sao mà đến nông nỗi này. Tôi xin bà...”

Vừa nói bác vừa xô vợ ra phía ngoài. Mọi người giãn ra xa. Bác Nhan gái vẫn hùng hổ:

“Đi ra, đi ra để tôi vắn cổ bỏ con thằng Phó Ngữ cho coi.”

Nhưng nói thế thì nói, bác vẫn cứ lùi bước đi theo chồng. Cái Hòn len lét đi đằng sau. Trên thềm gạch, Phó Ngữ nằm lét bết trên cánh tay của Đào. Lão hỏn hỏn:

“Cha bố chúng mày... rồi thì rũ tù, biết chưa.”

Đào ôm lấy lão vào lòng. Mồ hôi trên trán lão vã ra lấm tấm. Đào xốc nách lão diu qua ngưỡng cửa, rồi đặt lão nằm ngay ngắn trên mặt phản. Hai mắt lão nhắm nghiền, lão nói với Đào bằng một giọng mệt nhọc:

“Cầm cái chai trên nóc tủ lại đây cho tao...”

Đào bung lại cho lão một ly rượu trắng. Lão hớp từng ngụm nhỏ. Lúc cạn hết ly, chọt lão góc đầu dậy:

“Đêm qua mày đi đâu?”

Đào mỉm cười gượng gạo:

“Tôi đi coi hát. Tích Điêu Thuyền.”

“Điêu bằng mày không? Con đĩ ngựa! Mày đi coi hát sao mày không về?”

Mặt Đào vênh lên:

“Về chứ sao không về. Nhưng trời tối thui, tôi sợ ma nên ngủ luôn nhà bạn.”

“Ma cái con chó. Tao còn lạ gì... mày đi với thằng Hai Hào.”

“Khắm chữa, hào với xu nào ở đâu mà cứ nói.”

“Bộ mày tưởng tao đui hả. Tao nói cho mà nghe biết chưa, tao là tao không có gả con cho cái đồ cu li cu leo ấy đâu.”

“Cu li thì đã làm sao. Miễn là tốt thì thôi chứ.”

“Nó tốt mặc bố nó. Tao đã bảo không là không mà.”

Đào vặc lên:

“Nhưng tôi ngủ với nó rồi!”

Mồm Phó Ngữ đột nhiên há ra. Mắt lão trợn tròn lên nhìn cô con gái quý. Tay lão sững sờ buông cái chén xuống đất vỡ tan tành, đồng thời miệng lão ngoác lên:

“Ồi giờ oi... làm sao... mày làm sao với nó rồi...”

Đào lí nhí:

“Ngủ rồi...”

Lão buông ngay Đào ra rồi ngã vật xuống. Tay chân lão quật thành thành trên mặt phản, lão rên lên những lời thảm thiết:

“Ngủ rồi... ngủ rồi... ối con ôi là con ôi... thế là con ăn cứt rồi...”

Rồi tự nhiên lão bung mặt khóc. Đào cuống cuống chạy lại ôm lấy lão, nhưng lão thuận chân đạp một cái nên thân vào ngực nàng. Đào kêu lên một tiếng “hự” rồi ngã quay lơ trên mặt đất. Chưa hả cơn giận, lão còn gầm lên:

“Đồ con đĩ! Giời ơi, thà mày lấy dao cắt cổ tao đi còn hơn là mày bêu riếu tao như thế.”

Đào lồm cồm bò dậy, nàng vừa lấy tay cuộn lại mái tóc vừa chanh chua:

“Ừ đấy! Tôi ngủ với nó đấy. Tôi thương nó thì tôi lấy.”

“Lấy nó thì xéo ngay ra khỏi cái nhà này. Đồ đĩ ngựa, đồ voi dầy.”

Đào không đáp hằm hằm đi ra cửa. Đến tối, lúc gặp nhau, nàng nói với Hai Hào:

“Tôi thú với thầy tôi rồi!”

Gã đàn ông choáng người:

“Ý chènèg đéç ơi! Minh thú nằm sao?”

“Thú ngủ rồi.”

Gã đàn ông giẫy nảy lên, hai chân gã giậm xuống đất:

“Chết bà tôi rồi! Gặp tôi thì ông ấy đánh tôi chết...”

“Cần gì. Đàng nào thì rồi ông ấy cũng biết.”

Thấy gã đứng lặng thinh, Đào tiếp:

“Minh lấy tôi đi!”

“Ngộ ông ấy không chịu thì sao?”

“Mặc kệ! Từ giờ tôi là vợ của mình rồi.”

Gã cảm động:

“Thiệt nhe. Mình nói thiệt đây nhe.”

Đào không đáp, áp má vào ngực người yêu. Hai người im lặng.
Một lát gã nói:

“Nhưng cũng phải cưới nhau thì mình mới làm vợ tôi được chứ.”

“Thì tất nhiên!”

“Vậy cưới thì cưới thế nào?”

“Tôi biết làm sao được. Người ta thế nào thì mình thế ấy.”

“Chỉ hã bỏ mình thôi!”

“Để rồi tôi nói. Rồi thế nào ông ấy cũng phải chịu.”

“Thiệt nhe. Mình nói thiệt nhe.”

“Thật chứ. Mình cứ lo sửa soạn đi.”

“Mình bảo tôi sửa soạn cái gì cơ?”

“Khắm chữa! Thì cũng phải sắm sửa cái nọ cái kia chứ.”

Gã ngập ngừng:

“Tôi thì tôi chỉ có mấy trăm... thiếu không?”

“Đừng lo. Tôi cũng có. Thiếu tôi đưa...”

“Thiệt nhe!”

Thấy Đào không nói, gã tiếp:

“Nhưng tôi nhờ ai hỏi được bây giờ?”

“Ai chả được.”

“Lão Hói được không?”

“Ấy chớ! Lão Hói thầy tôi chả chịu đâu.”

“Tồn nhé?”

“Cũng chả được.”

“Thế thì đêch ai bây giờ. Hay cụ Nét vậy.”

“Ừ, cụ Nét thì thầy tôi ưng.”

Hai Hào náo nức:

“Thế thì xong rồi nhỉ mình nhỉ. Chúng mình nấy nhau. Tôi không
ngờ đấy nhé.”

Đào cúi vào lưng gã một cái đau điếng. Gã nhe răng ra cười. Hai
tay gã gãi lia lịa lên bả vai. Rồi gã ôm Đào vào lòng. Gã thấy như
mình ôm cả hạnh phúc trong vòng tay.

Chương năm

Ở chợ về, mẹ Năm Trà vẫn thấy ba đứa trẻ nằm ngủ trên giường. Bà cụ Nét ngồi khom lưng ở một góc, vừa lim dim ngủ, vừa phe phẩy cái quạt đuổi ruồi cho mấy đứa cháu. Mẹ ném gói đồ xuống giường, lấy khăn lau mồ hôi trán rồi hỏi:

“Má ăn cơm chưa?”

Bà cụ choàng dậy:

“Đã về đây à? Sao không nói trước, tôi lại không thổi cơm.”

Mẹ đàn bà khép cánh cửa lại rồi cởi cái áo bà ba vắt lên mắc:

“Khỏi! Tôi không thấy đói. Nhà còn nước tắm không?”

“Còn lưng thùng lớn đấy. Cứ xài đi rồi bảo nó đổ.”

Mẹ Trà tiến lại phía dây thép, với cái khăn mặt lau những giọt mồ hôi lã lã ở nách và ở bụng rồi ngồi xuống mặt phản mở gói giấy mới đem về. Mẹ lấy ra một xấp quần áo trẻ con còn nguyên nếp hồ sột soạt. Mắt bà cụ sáng lên trước những hình vẽ xanh đỏ sặc sỡ đủ màu trên những mảnh quần áo xinh xắn. Cụ reo to:

“Chèn ơi! Đẹp quá ta. Cô mua đó hả?”

“Phải! Mua cho xấp nhỏ đấy. Má nhắm thử coi vừa không?”

Bà cụ đỡ lấy cái váy đầm bằng vải hoa xanh viền chỉ đỏ rồi xuyt xoa:

“Ôi cha... được cái này thì nhất xóm rồi còn gì.”

“Hàng mắc đấy. Tôi mua mỗi đứa hai bộ để dành mặc tết.”

“Những hai bộ kia à. Sang dữ. Mỗi đứa một là quá xá rồi.”

Mẹ Trà không đáp đứng dậy đi vào nhà trong. Lát sau có tiếng nước dội ùm ùm ở đằng sau vách gỗ.

Bà cụ nghe thấy tiếng hỏi vọng ra:

“Má có thiếu gì không?”

“Thiếu gì?”

“Quần áo đó! Tôi có mua thêm xấp vải. Má lấy mà may.”

Bà cụ ngạc nhiên nhìn về phía con dâu. Chưa bao giờ nó tử tế, săn sóc cụ như thế. Tần ngần một lát, cụ trả lời:

“Thôi tôi chả cần. Còn ba cái đồ cũ xài được rồi.”

“Thì có vải đây, má cứ lấy mà may. Tôi chỉ sắm có một lần này nữa thôi.”

Bà cụ nhoài người ra với lấy cái gói giấy. Dưới mấy bộ quần áo là một xấp vải láng mượt. Bà run run giở ra ướm thử trên mấy ngón tay. Mặt vải trơn láng, đen bóng, mềm mại và óng ả như mặt tơ. Bà nói chõ vào trong:

“Mà sao mua nhiều quá vậy kìa. Chắc trúng số hả?”

Người con dâu mở tung cánh cửa bước ra, vừa lau cái khăn lên lớp da trắng muốt, vừa nói:

“Để gì mà trúng số! Nhưng cứ sắm. Để rồi tôi nói chuyện với má.”

Một lát sau mũ thay xong áo rồi ra ngồi trên mặt phản. Mũ đặt cái hộp sắt đựng phấn son phía trước mặt, ngồi vuốt cằm thận từng sợi tóc. Đầu mũ nghiêng mãi trước cái gương nhỏ. Hai tay mũ sửa lại ba bốn lần vành tóc cho thật tròn rồi nhặt cái bút chì trong hộp sắt lên tô đậm nét lông mày. Vừa sửa soạn vừa đăn đo mãi, hồi lâu mũ mới nói:

“Tôi có chuyện muốn nói với má đây.”

Bà cụ dừng tay quạt, ngẩng lên không nói. Tần ngần một giây, mũ tiếp:

“Tôi sắp phải đi. Mà đi lâu mới về.”

Bà cụ hỏi:

“Mai một rồi không?”

Mụ Năm bật lên cười. Vành môi đỏ chót của mụ trẻ xuống, ướt mọng. Mụ nói:

“Mai một gì! Đi là đi luôn ấy chứ! Tôi tính đi chỗ khác mà.”

Bà cụ ngạc nhiên:

“Làm ăn cái gì mà đi luôn. Chỗ nào thì chỗ cũng phải có lúc về chứ?”

Mụ Năm ném thỏi son vào hộp, chân mụ quơ lấy đôi guốc dưới gầm giường. Mụ buông thõng một câu:

“Tôi đi lấy chồng.”

Bà cụ lặng đi không đáp. Mắt bà hết nhìn con dâu lại trông vào ba đứa trẻ vẫn nằm thiu thiu ngủ.

Đàn ruồi thỉnh thoảng tấp lại, đậu quanh mắt rồi bò xuống vành môi chúng nó. Thấy lâu mẹ không đáp, mụ Năm tiếp:

“Tôi suy nghĩ hết sức rồi. Tôi không chờ ba chúng nó được nữa. Ba chúng nó muốn thôi tôi trước. Đấy má coi, hàng mấy năm nay thu từ đâu có. Coi bộ đã sa vào con nào hay chết ngòm rồi không chừng!”

Bà cụ giơ vạt áo lên lau nước mắt. Ngập ngừng một lát lâu cụ mới nói:

“Tôi thì tôi không cần gì hết. Nhưng xấp nhỏ này rồi ai nuôi?”

Giọng mụ Năm Trà trở nên gay gắt:

“Vậy má bắt tôi ngồi ôm chúng tới già sao? Tôi còn cái thân tôi chứ. Đó, má có nuôi được chúng thì nuôi, không thì mang cho đi, tôi không tiếc.”

Nói rồi mụ mở cái bóp đầm lấy ra mấy tờ giấy bạc ấn vào tay bà cụ và đổi giọng ngọt ngào:

“Thôi má ráng đi. Tôi suy nghĩ hết sức rồi. Má không trẻ như tôi má đâu có biết.”

Bà cụ sụt sùi không nói. Hai người im lặng hồi lâu. Một lát mẹ Năm vừa đứng dậy vừa thở dài. Bà cụ ngược mắt nhìn lên. Tia mắt của cụ làm mẹ bối rối. Mẹ vội vã đi lại phía vách với tay lấy chiếc áo dài. Bà cụ hỏi với giọng đầy nước mắt:

“Bộ đi ngay bây giờ à?”

“Tôi đi ngay. Tàu ra Trung chạy bốn giờ. Còn phải đi gặp người ta nữa chứ.”

Bây giờ thì bà cụ nghẹn ngào, nước mắt đổ ràn rụa:

“Vậy để gọi chúng nó dậy cho chúng nó chào.”

Mẹ Năm xua tay:

“Thôi, khỏi. Để chúng ngủ đi. Lúc dậy má mua cho chúng nó ít tấm bánh. Nói là của má cho.”

Mặc áo xong, mẹ lại giương ngắm ba đứa trẻ. Chúng nó vẫn nằm ôm lấy nhau. Những cái vạt áo héch lên, để phơi cả bụng lẫn rốn. Trong giấc ngủ, môi đứa nào cũng bĩu ra. Cặp lông mi kết dứ dính bết vào nhau thành từng mảng. Mẹ thò tay với lấy cái quạt xua mạnh lũ ruồi bay loăng quăng trên đầu chúng nó, rồi mẹ cúi xuống vừa quạt lên má chúng, vừa nói:

“Tội nghiệp tụi bay, nhưng tại ba tụi bây hết đó.”

Bà cụ nấc lên thành tiếng. Mẹ quay lại nói vội vàng:

“Thôi tôi đi đây.”

Bà cụ mếu máo:

“Bộ đi thật à?”

“Thật chứ, ai nói chơi.”

“Rồi khi nào về thăm chúng nó?”

“Tôi chả hứa đâu. Đừng có trông.”

Bây giờ thì bà cụ oà lên khóc. Đầu cụ dúi vào cánh cửa. Hai tay cụ ôm lấy mặt. Cụ không nhìn theo bóng người đàn bà đi vội vã như chạy trốn ra lối ngõ. Bên tai cụ còn vang vọng lại tiếng guốc của mẹ gõ lóc cóc trên mặt đường. Lát sau cụ gào lên:

“Ới con ơi là con ơi... ới cháu ơi là cháu ơi...”

Người cụ run rẩy. Hai tay cụ bấu vào vách gỗ. Đứng lao đao một lúc cụ ngồi gục xuống mặt giường. Đùi cụ tì nghiêng lên chân thẳng út làm nó choàng dậy oà lên khóc. Hai đứa kia cũng cựa quậy, càu nhàu rồi khóc theo. Căn nhà bỗng nhiên thê thảm như có người chết. Bà cụ ôm lấy chúng nó rên rĩ:

“Các cháu ơi, má tụi bay đi rồi! Má tụi bay đi rồi!”

Bọn trẻ không biết gì càng gào to hơn. Con chị lớn gọi to:

“Má ơi... má ơi...”

Mấy nhà trước cửa thò đầu ra ngó. Bà cụ bế thẳng út ra đứng ở đầu thềm lu loa:

“Bà con vô mà coi... Nó bỏ con lại mà đi rồi... Trời ơi là trời, rồi lũ này ai nuôi...”

Vừa nói cụ vừa hỉ mũi và giơ vạt áo lên lau. Bọn trẻ cũng theo ra ngồi phệt xuống mặt hè. Tay chúng nó dụi lia lịa lên mắt, nước mắt nước mũi chảy dài ra, đùn ú ở vành môi. Một người nói:

“Sao? Bộ má chúng nó đi thiệt rồi sao?”

Bà cụ mếu máo:

“Đi thiệt rồi. Bây giờ bơ vơ, tôi biết trông cậy vào ai. Ới Năm ơi là Năm ơi... Mà không về mà coi vợ con mà.”

Có người kêu lên:

“Trời đất ơi, sao mà bất nhân quá vậy. Con mình dứt ruột ra mà!”

Một người khác tiến lại bế cái Ba lên. Mặt nó lem luốc, mồm đầy dãi rớt và nước mắt. Con bé không chịu, đạp giầy ra khiến bác ta ngọt ngào:

“Tao thương mà! Tội nghiệp! Rồi tao cho ăn bánh.”

Nhưng con bé tuột ngay xuống đất. Nó bò lồm cồm trên bực gạch. Đít chổng lên, hai bên hông loang lổ những nốt mụn bần. Bà cụ cúi xuống xúc nách nó lên rồi lấy tay quệt dãi ở mồm nó. Cái Hai đứng bên cũng sệu mệu:

“Bà ơi, cháu đói...”

Bà Cụ đặt thẳng út vào một góc rồi tắt tả lại chạn bếp lục ra bát cơm nguội. Cụ chan đầy nước dưa lống bống, rưới thêm ít tương và mấy quả cà nhỏ rồi đem ra ngồi ở bực cửa. Mấy đứa xúm lại. Chúng nó ăn uống và húp nước ngon lành. Nụ cười lại nở trên vành môi. Thằng bé tươi tỉnh bước lững chững trên thềm, miệng nó bi bô:

“Bà... má... bà... má...”

*

Lúc đạp xe qua nhà Huệ, Hai Hào thấy nàng ngồi thu lu trên ngưỡng cửa. Khuôn mặt Huệ khuất trong bóng tối. Ánh đèn leo lét rọi qua những song gỗ in rõ mái tóc của nàng xù lên, xoắn lại với nhau. Gã cất tiếng giả lả:

“Mệt không cô Huệ ơi...”

Huệ ném cái hột ô mai về phía gã, chanh chua:

“Mệt cái phải gió! Đang tưng bỏ mẹ lên đây.”

Gã cất tiếng cười. Tay gã gõ vào thùng xe, một chân gã ghéch lên, một chân quay hờ hững cái bàn đạp. Gã hát theo giọng bác Tố:

“Cô Huệ ơi

Tôi theo cô đi đến tận góc bể chân trời

Sông sâu tôi cũng nặn, núi đầy tôi cũng neo.”

Huệ đứng dậy xốc lại cái cặp quần cho ngay ngắn rồi cất tiếng gọi:

“Này... Hai ơi!”

Hai Hào quay lại nhìn ra cười, hát tiếp:

*“Sang Tây, sang Nhật, sang Nè,
Sang Tàu, sang Mỹ... tôi theo đến cùng...”*

Huệ nói:

“Khí gió ùng lã lã nữa, lại đây người ta nói cái này...”

Gã ngừng xe lại nhìn Huệ như dò hỏi:

“Chuyện gì thế?”

“Thì cứ lại đây nào.”

Hai Hào ngần ngại xuống xe, gã nhìn Huệ nghi ngờ:

“Thôi tôi đêch vào.”

“Thối chửa! Ai ăn thịt mà sợ. Lại gần đây!”

Gã rút rè tiến lại gần. Hai người đứng đối diện nhau. Huệ lừa bàn tay vào túi quần của gã:

“Từ sáng mấy cuốc rồi?”

Gã chộp lấy bàn tay Huệ như sợ nàng mó phải cuộn giấy bạc nằm ở bên trong. Gã nói:

“Mấy cái nõ đít. Ế bỏ mẹ đi.”

“Đừng có xạo! Ai người ta lạ gì. Đạp khoẻ như voi ấy mà lì.”

“Ai thềm xạo làm chi. Thật tình từ sáng mới bỏ riêng được bốn chục, còn thì chui vào tiền thuế bố nó hết.”

Huệ bật lên cười:

“Bốn chục tốt rồi. Vào đây đi!”

Gã đàn ông giẫy nảy lên:

“Thôi chịu thôi! Chả chơi.”

“Thì ai đã làm gì mà lo.”

Gã bẽn lẽn:

“Đéch ai lo. Nhưng chả đủ đâu...”

Huệ gắt:

“Thì ai thêm lấy đủ. Chia đôi đỡ thôi mà.”

Nói rồi nàng xoa bàn tay lên ngực gã làm gã rúm người lại. Bàn tay kia, nàng vít cổ gã xuống. Gã định nói gì thì đã bị cặp môi của Huệ bít ngay miệng lại. Một lát sau gã lại duỗi ra:

“Thôi chả chơi đâu. Tôi hải...”

“Khỉ gió! Ai người ta làm gì mà hải.”

“Hải cái Đào ấy chứ. Nó mà biết thì chỉ có chết!”

Huệ xoa mái tóc bờm xờm của gã như xoa đầu một đứa trẻ:

“Ôi chao ơi! Sao mà khốn khổ thế. Ngỡ này rồi thì cũng đến cái nước đem vọt lên ban thờ mà thờ mất thôi!”

Gã tức mình:

“Thờ gì! Có mà đây ghè cho vỡ đất!”

Huệ rích lên cười, bất kể trời trăng, nàng đẩy gã đàn ông qua ngưỡng cửa. Gã líu ríu bước theo nàng. Ở trong nhà, ánh đèn bây giờ soi rõ khuôn mặt vêu vao của Huệ. Cặp mắt nàng sâu trũng xuống, hai gò má nhô lên cao. Màu son tím ngăn ngắt tô trên môi trở thành cái màu bạc nhược dưới ánh sáng vàng vọt. Gã đàn ông nói:

“Hai chục thôi đấy nhe.”

Huệ không đáp, gờ tay kéo cái màn che giường ở đầu giường. Một lát gã nói:

“Sao người nóng thế?”

Huệ uể oải:

“Đang lên cơn sốt đây!”

“Sốt thì thôi đi.”

Huệ nắm vội lấy tay gã:

“Khí gió lắm nữa. Ai khiến!”

Gã đàn ông miễn cưỡng kê lưng xuống mép giường. Một lát, gã lại thở phì phò như đang đạp một cuộc xe nặng chở hàng lên chợ. Ở nhà Huệ ra, gã đến chỗ hẹn với Đào ở mé giếng. Tiếng Đào găt lên trong bóng tối:

“Sao lâu thế. Làm người ta đứng chờ tưởng đến chết chân đây này.”

Hai Hào xuýt xoa:

“Xin nôi. Xin nôi. Cái phanh xe nghệt cứng, gỡ mãi không ra.”

Hai người im lặng. Một lát gã nói:

“Việc không xong rồi.”

“Việc gì không xong?”

“Định nhắn cụ Nét nói hộ thì cụ Năm Trà bỏ đi. Ai còn dám nhờ nữa.”

“Khỏi cần đi. Thầy tôi ưng rồi.”

Gã vò lấy tay Đào, rồi rút:

“Chèn ơi, rồi ư? Thầy mình ưng tôi rồi ư?”

“Thì tôi đã bảo mà.”

“Vậy thì tôi sợng chết người tôi nên đây nè...”

“Chưa sợng đâu. Mình hãy lại gặp thầy tôi một cái đi đã.”

Gã choáng người lên:

“Ý trời đất ơi... bắt tôi nại đặng ý hả?”

“Khắm chữa. Mình chả phải lại dễ cứ ở tịt trong nhà rồi tôi lủi lủi về với chắc?”

“Nhưng tôi hỡi thấy bà tôi đi.”

Đào cười thương hại:

“Thì đã bảo thầy tôi ưng mình rồi mà.”

“Thiệt nhe. Mình nói thiệt đấy nhe.”

“Bây giờ mình đi trước tôi vào cửa đặng sau.”

Người gã lại bắn lên như bị điện giật:

“Ý trời ơi! Bộ bắt tôi nại mình ngay bây giờ sao?”

“Chớ sao. Bây giờ ông ấy đang vui vẻ, đến càng tốt.”

Tim gã đập mạnh, gã ngập ngừng:

“Nại thì tôi biết nói cái gì bây giờ?”

“Tuỳ mình đấy. Thầy tôi hỏi cái gì mình nói cái nấy.”

“VẬY ông ấy sẽ hỏi gì mình có biết không?”

“Bố ai mà biết được. Đến đâu hay đó chứ.”

“Nhưng mà... hay nà...”

Đào gất lên:

“Đã bảo không sợ mà. Cứ đi theo tôi.”

Đào túm lấy áo gã dẫn về lối ngõ. Tới gần cửa, nàng chùn lại, ghé vào tai gã thì thào:

“Mình vô đi. Tôi đứng nghe mình ở cửa đàng sau.”

Gã định nắm lấy Đào xin nàng tha cho cái công việc tầy đình ấy nhưng Đào đã gỡ tay gã ra và khuất nhanh vào bóng tối. Còn đứng lại một mình, gã ngẩn ngại trông về phía đằng trước. Căn nhà Phó Ngữ toả ánh đèn lù mù. Gã không nom thấy Phó Ngữ ngồi quạt ở cửa như mọi khi. Từ đầu ngõ, tiếng người ăn uống hát hồng ồn ào còn vọng lại. Gã ngập ngừng giây lâu rồi đánh bạo bước qua ngưỡng cửa.

Đầu gã thò vào trong, miệng gã áp úng:

“Nậy cụ...”

Phó Ngữ đang nằm vắt tay lên trán, nghe tiếng vội nghển đầu nhìn ra. Chợt lão nhòm phắt ngay dậy giương mắt nhìn Hai Hào như muốn ghè cho gã năm bảy gậy. Hai Hào lại nói:

“Nậy cụ ạ...”

Phó Ngữ cất tiếng xẵng:

“Đứa nào thế? Phải Hai Hào đấy không?”

Gã đáp:

“Thưa cụ phải.”

Bàn tay của lão đập mạnh xuống phản một tiếng khô khan:

“Anh chim con gái nhà tôi...”

Gã lúi phắt ngay lại, miệng bài hải:

“Ồ... ơ... đâu có...”

“Lại muốn chối phải không? Không có mà nó lại khai cho nhà anh. Anh dụ dỗ nó... anh dụ dỗ con gái nhà lành. Tôi là tôi cho nhà anh rũ tù, biết chưa!”

Hòn vĩa Hai Hào lên tận mây xanh, gã ta chấp hai tay xá lia lia:

“Cháu nậy cụ... cháu hứa... cháu chừa!”

“Liền lấu cái môm xin hứa, xin chừa. Bộ tưởng nói vậy là xong hả?”

Thấy mặt Hai Hào đực ra, Phó Ngữ vẫn giữ giọng hách dịch nhưng có phần dịu hơn:

“Này tôi hỏi thật, có hay không?”

Gã đáp ứng:

“Dạ... dạ có...”

“Có cái gì?”

Hai Hào lại ngẩn người ra khiến lão phải quát lên:

“Có ngủ với nhau không?”

Hai Hào cuống quýt:

“Dạ... dạ... có...”

“Có rồi làm sao nữa?”

“Dạ... chả nằm sao nữa hết.”

Phó Ngữ bật dậy, lão xô cái gối ra tuốt đằng sau, miệng lão hét lớn:

“Làm ẽnh mẹ nó cái bụng con nhà người ta lên rồi nói chả làm sao nữa hết là làm sao! Cái quân này phải cho rũ tù thì mới mở mắt ra.”

Hai Hào lại run lên:

“Nậy cụ... cụ thương chúng cháu tầng nào hay tầng ấy.”

“Thương cái con chó... ông thì ghè vỡ đầu mày ra...”

Hai Hào hốt hoảng nhảy bổ xuống hè và co chân chực chạy. Nhưng Phó Ngữ đã nhanh hơn, lão nhào ngay xuống đất, túm ngay được lấy lưng áo của gã. Chủ tâm của lão chỉ là dọa gã mấy câu cho bõ ghét mà thôi. Cho nên lão đổi giọng ngọt ngào hơn:

“Này... Hào!”

Gã đứng sững lại, nhưng vẫn giữ thế để có thể tháo thân dễ dàng. Phó Ngữ lại hét lên:

“Thì lại đây đã nào!”

“Tôi hãi...”

“Hãi cái con chó... ai người ta đã làm gì cơ chứ.”

“Cụ tha cho chúng cháu...”

“Tha rồi biết chưa!”

Gã tươi mặt lên, rón rén quay trở lại. Phó Ngữ chỉ tay vào một cái ghế rồi nói:

“Ngồi xuống đây.”

Gã cảm động rụt rè ngồi xuống một nửa bên mông trong khi Phó Ngữ lặng lẽ châm một điếu thuốc thả khói lơ mơ. Lát sau, lão mới nói:

“Thôi, anh đã biết lỗi thì tôi tha cho anh. Nhưng tôi hỏi bây giờ anh tính làm sao?”

“Dạ cháu chả tính làm sao hết...”

“Con chó! Thế để anh để cho con gái nhà tôi mang tiếng chửa hoang đây chắc.”

Gã đàn ông vội vàng nói rồi rít:

“Dạ có chó... Cưới chó! Cưới chó!”

Phó Ngữ gật gù:

“Thế thì được. Nhưng tôi nói cho anh hay, biết chưa...”

“Dạ biết...”

“Muốn cưới con gái tôi thì phải theo mấy điều...”

Ngừng một tí để chiêu ngụm nước, lão nói tiếp:

“Một là từ nay phải bỏ cái lối đi ngang về tắt, biết chưa?”

“Dạ biết!”

“Hai là phải lo tổ chức cưới xin cho đàng hoàng, mời bà con lối xóm cho đông đủ biết chưa!”

“Dạ biết!”

“Ba là phải giấu cái chuyện ăn nằm trước với nhau đi biết chưa!”

Mặt lão tự nhiên lại bốc nóng lên. Lão buông một câu hần học:

“Rõ ra là những trò đốn mạt!”

Thấy Hai Hào nem mép ngồi im, lão lại tiếp:

“Bốn là phải chăm chỉ làm ăn cho khá giả rồi rảnh kiếm nghề khác. Tôi là tôi không ưa cái nghề đập xích lô biết chưa!”

“Dạ biết!”

“Năm là cưới rồi thì phải về đây ở rê chứ không có được tự do biết chưa.”

“Dạ biết!”

Phó Ngữ vui vẻ gẩy cái tàn thuốc vào cạnh tường, rồi cất tiếng gọi:

“Cái Đào đâu rồi. Đào!”

Tiếng Đào lí nhí ở đằng sau vách gỗ:

“Dạ.”

“Mày ra đây, tao nói.”

Đào bẽn lẽn bước ra, nét mặt tươi hơn hớn. Phó Ngữ nhìn về phía con gái rồi hỏi:

“Mày nghe hết rồi chứ?”

“Tôi đâu có nghe gì.”

“Nhưng rồi mày chịu không chứ?”

Đào cúi đầu di chân xuống mặt đất:

“Tuỳ ở thầy hết. Tôi có biết cái gì ở đâu nào.”

“Thế thì được. Thôi tao nói thế thôi. Đấy rồi liệu mà tính với nhau, đừng có để cho tao mất thể diện ở cái xóm này, biết chưa!”

Nói rồi lão nằm xuống phàn, vớ lấy cái quạt khua phành phạch. Đào biết ý xích lại gần chỉ một cái vào lưng Hai Hào. Hai người len lén đi ra cửa. Trong bóng tối, Đào hí hửng:

“Đó, thấy chưa. Tôi đã bảo thầy tôi ung mà mình cứ cãi.”

“Thì tôi có cãi đêch gì đâu.”

“Chả cãi mà cứ dùm người lại, nhát như cáy ngày.”

Gã bật lên cười:

“Nhát! Nhát cái nõ đít!”

Chương sáu

Huệ nằm liệt trên giường. Giác ngủ chập chờn như ý nghĩ của nàng. Những buổi trưa, cái nóng hầm hập hắt từ mái tôn xuống khiến người Huệ muốn rộp lên. Từ tấm mền hôi và bản đến cái quần, cái áo, tất cả đều toả ra hơi nóng bút rút đến khổ sở. Huệ để sẵn chậu nước lạnh ở đầu giường. Chiếc khăn mặt nhầy nhựa dãi và mồ hôi thỉnh thoảng được nhúng cho ướt sũng rồi Huệ đem đắp lên mặt. Dòng nước đen và ngàu bọt chảy vòng vèo ở trên cổ, xuống gáy, gây cho Huệ đôi chút cảm giác mát mẻ dễ chịu. Huệ nằm, hai chân gác lên vách gỗ. Lưng nàng độn cao bằng cái gối cho xương cốt đỡ mỏi. Lòng ngực nàng đưa ra đằng trước, như thế Huệ thấy bớt được sự nặng nề đang dồn nén ở phổi. Mắt Huệ nhắm nghiền, hơi thở ngắn và mệt nhọc. Tiếng muỗi ngày vo vo ở bên tai. Những con ruồi bu đen ở trên miệng bát cháo nguội tanh, thỉnh thoảng tấp lại, bò lên môi, lên mắt, gây cho nàng những cảm giác vô cùng khó chịu.

Buổi trưa tuy cực khổ như thế, nhưng đến chiều, Huệ thấy thoải mái hơn. Con nóng dịu đi, gió mát lùa qua cửa sổ làm bay rung rinh tấm màn mỏng. Huệ gượng ngồi dậy, lưng dựa lên vách gỗ, mắt nhìn ra phía ngoài. Trên con đường đất nhỏ hẹp, người tấp nập qua lại. Tiếng cười, tiếng nói lao xao vọng lại từ bốn phía. Thỉnh thoảng lại có một cái đầu thò hẳn vào trong nhà hỏi sòng Huệ một câu:

“Đỡ chưa cô Huệ?”

Huệ cười héo hắt, môi nàng se lại và miệng thì thấy đắng nghét. Nàng muốn có một người ngồi bên nói chuyện cho đỡ buồn nhưng chẳng có một ai chịu bước qua khỏi ngưỡng cửa. Đôi khi có một thằng bé ngồi chầu hẫu ở bên thềm, cầm ghéch lên như một con chó, mắt hau háu nhìn vào giường Huệ. Nàng ném cho nó mẩu bánh mì khô cứng như cục gỗ. Nó ngạp ngừng cầm lên sờ mó một tí rồi ném trả vào trong gậm. Huệ thấy ân hận với mình nên lục đầu giường tìm ra được đồng hào ván. Nàng liệng về phía nó. Nó vồ lấy

như sợ Huệ đôi ý, rồi chạy tuốt ra ngõ. Một lát sau nó trở lại với ba bốn đứa.

Chúng nó hy vọng Huệ ném tiền ra cửa một lần nữa, nhưng Huệ chẳng bao giờ làm lại công việc đại dột ấy. Vì thế bọn chúng nó xoay ra bàn tán với nhau về các đồ dùng của Huệ như về cái xô nước tiểu vẫn để ở gậm giường, về bát cháo Huệ ăn dở từ hồi trưa bây giờ khô queo lại và có lúc chúng còn nói đến cả về nghề nghiệp của Huệ nữa. Điều ấy khiến Huệ trở nên khó chịu. Nàng xua cái quạt về phía chúng như xua đuổi những kẻ ăn mày. Bọn trẻ cười với nhau rồi bỏ đi.

Nằm trơ một mình, bao nhiêu ý nghĩ chán nản lại đến xâm chiếm lòng Huệ. Huệ tiếc những buổi chiều, sau bữa cơm được đi tắm bằng hai thùng nước giếng trong và mát. Rồi lúc bắt đầu lên đèn, Huệ trang điểm ở bàn gỗ, mặt thoa phấn trắng, mắt kẻ bút chì than và tô môi hồng đỏ chót. Huệ sẽ ra cửa hàng mụ Bẩy và ở đó đến khuya. Những buổi tối như thế đối với Huệ thật là vui. Căn phòng trong quán thấp đèn nê ông sáng choang, có những chai rượu lấp loáng ở bên cạnh chông ly pha lê trong suốt. Mùi khói thuốc lá, mùi men rượu, mùi phấn và nước hoa ngào ngạt ở khắp mọi bàn. Tiếng cười đùa, tiếng nhạc xen lẫn với những tiếng chửi thề thô tục liên miên từ chập tối hầu như không dứt. Những người đàn ông hay kéo Huệ vào lòng, nhè vào miệng Huệ từng ngậm bịa hôi và đắng. Huệ cười sặc sụa như quên hẳn mình là mình, quên hẳn bệnh tật và ý nghĩ đen tối thường ám ảnh lúc ban ngày. Huệ thấy hài lòng với cuộc sống như thế, hài lòng đến độ ham mê, hể thiếu thốn thì nhớ nhung dần vật.

Bây giờ nằm ôm ở nhà Huệ không còn được chia tiền vào những lúc nhạc tắt trên chiếc ra đi ô có riềm tua đỏ. Những đồng bạc mới, mùi thơm phưng phức cầm ở tay khiến Huệ quên cả nỗi mệt nhọc. Huệ nghĩ đến món tiêu ngày mai, bữa quà sáng, bữa cơm trưa, cơm chiều và cả những lúc ăn quà vặt. Những ngày ấy thật là đầy đủ sung sướng. Đang nghĩ vẫn vợ, chợt con bé ngoài hiệu chạy vào gõ cửa bảo Huệ:

“Có người tìm cô đấy.”

Huệ bật dậy như một kẻ đi câu thấy cái phao bị cá lôi chìm, nhưng đầu óc Huệ bỗng choáng váng, ánh sáng chung quanh tự nhiên tối sầm lại, có những tia máu chạy rậm rật trong đầu. Huệ thất vọng nằm xuống, nàng giận dữ với mình, với tất cả sự tối tăm bao phủ lấy căn buồng nhỏ hẹp. Rồi tiếc của, Huệ nguyện rửa bệnh tật, nguyện rửa cả kẻ vô danh nào đã nhớ đến nàng:

“Cha tổ bố! Khi người ta khoẻ thì còn cứ õng ẹo...”

Khi con bé đi khỏi, Huệ kéo chăn lên phủ kín đầu một cách giận dữ. Nàng muốn ngủ thật say cho quên hết mọi sự, nhưng mắt nàng ráo hoảnh, đầu óc thì căng đầy những nỗi lo âu, dần vặt. Toàn thân của nàng đau ê ẩm và nhất là ở ngực, cơn tức ngực cứ kéo dài như lúc nào cũng có vật gì nặng nề ép xuống. Trời bên ngoài đã tối hẳn, căn buồng chật hẹp của Huệ chìm trong yên lặng. Cụ Chín mới đi hàng về đang rửa ráy bì bõm ở ngoài chum nước. Một lát cụ trở vào thắp cho Huệ cây đèn dầu đặt trên mặt bàn. Ánh sáng hiu hắt toả mờ mờ lên vách. Huệ quơ lấy quyển truyện định đọc nhưng xem thấy mỗi mắt nên lại ném xuống. Nàng im lặng nằm nghe tiếng bà cụ dò dẫm một mình trong bóng tối. Có tiếng cụ mở nồi com lạch cạch và tiếng bát, thìa va chạm nhau.

Một lát sau có tiếng nhai nhóp nhép, nhỏ nhẹ. Từ lâu Huệ đã quen với sự im lặng của cụ, ngay cả khi Huệ ốm nằm dài trên giường bệnh. Công việc của cụ hằng ngày có thêm việc khép cửa cho Huệ ngủ muộn, hạ bức chắn gỗ xuống cho nắng khỏi chiếu vào đầu giường và buổi tối thắp hộ Huệ cây đèn dầu trên mặt bàn. Rất hoạ hoảnh, Huệ nghe thấy cụ hỏi thăm mình. Chỉ có những đêm Huệ ho rũ rượi và nằm rên một mình thì cụ mới trở dậy, dò dẫm đến bên đầu giường, sờ soạng:

“Có đâu đây cô này!”

Mắt Huệ mở to tìm cụ trong bóng tối lờ mờ. Huệ nom thấy khuôn mặt héo hon và cần cổ của cụ chập chờn trước mắt như một bóng

ma. Nàng nắm lấy bàn tay xương xẩu của cụ. Hai người lần trao cho nhau hộp dầu con hổ, rồi cụ lại làm lũi trở vào, sau khi khêu cho Huệ ngọn đèn đã lụn tắt.

Có lần Huệ muốn tỏ sự biết ơn của mình, nên hỏi thăm vu vơ:

“Hôm nay hàng bán được không, cụ?”

Bà cụ nhìn Huệ, cái nhìn ngụ ý như trả lời, rồi mỗi người lại theo đuổi một ý nghĩ riêng. Sự cô độc ấy của cụ khiến Huệ ví cuộc đời cụ như cuộc đời của một con chó già bị ruồng bỏ. Đó là số phận những con chó vẫn lang thang ở ngoài bãi hoang, nơi mà dân xóm Cỏ đổ rác và các thú hôi thối. Chúng nó sống rất dai dẳng, thiếu thốn và đầy chịu đựng. Sự chịu đựng có thể sánh ngang với bà cụ già ở chung nhà với Huệ. Những đêm không ngủ, nghe tiếng cụ đập muỗi liên hồi trong bóng tối, Huệ nghĩ sao bà cụ không chết quách đi cho rảnh. Một kiếp sống như thế mà kéo dài thì có vui sướng gì. Ý nghĩ ấy làm Huệ liên tưởng đến chính mình. Thật ra thì cuộc sống của Huệ cũng chẳng vẻ vang gì hơn. Bệnh tật khiến nhan sắc của Huệ phai tàn một cách mau chóng. Hai gò má nhô cao lên, cặp mắt trũng sâu xuống. Hơn nữa, điều đáng lo nhất của Huệ là bộ ngực cứ teo lại, dúm dỏ như một mớ da vô tri giác. Nhiều hôm Huệ khóc thút thít một mình. Nàng coi tất cả những chuyện ấy như là một tai họa lớn lao đang đe dọa miếng cơm, manh áo của mình.

*

Bác Tôn biết tin Huệ ốm vào lúc ngồi ăn cơm ở nhà bác Nhan. Cái Hòn nói:

“Cô Huệ thuê con hai đồng để giặt hộ cho cô ấy bộ quần áo.”

Bác Nhan gái buông ngay đôi đũa của mình xuống mâm, chửi đồng một câu:

“Tiên nhân cha con bỏ mẹ, lăn vào chỗ ấy để vi trùng nó ăn luống phôi mỳ ra à?”

Cái Hòn tưởng sẽ được khen vì số tiền nó kiếm ra lần đầu tiên trong đời nó, không ngờ bị chửi nên mặt sưng lên. Một lát nó buông bát giãn dỗi đứng dậy. Mâm cơm đang vui vẻ đột nhiên yên lặng đến khó chịu. Mọi người chỉ nghe thấy tiếng nhai ở trong mồm nhau. Mặt bác Tôn trở nên trầm ngâm và buồn bã. Mắt bác nhắm nghiền hẳn lại, bờ môi hơi trể xuống, vầng trán thấp thoáng mấy nếp nhăn.

Bác hình dung thấy Huệ nằm mệt mỏi sau lần chấn trắng, cặp mắt đen và sâu, hơi thở nhẹ nhàng, yếu ớt. Bác thấy tình yêu bùng lên như men rượu. Nếu Huệ có bác thì bác sẽ thức đêm để ngồi bên Huệ, rót nước cho Huệ uống, bón cháo cho Huệ ăn và bác vuốt ve triu mến từng sợi tóc óng ả của Huệ. Quần áo của Huệ thay ra, bác sẽ mang đi giặt. Bác xôn xao trong lòng: “Giặt cho vợ chứ cho ai!.” Những ý nghĩ ấy cứ ám ảnh trong đầu bác gây cho niềm yêu của bác càng thêm nung nấu.

Buổi tối, khi ôm đàn đi theo Ích ra ngoài phố, bác gọi chuyện:

“Cô Huệ thế mà ốm nhỉ...”

Ích nói:

“Ốm từ lâu rồi ấy chứ...”

Bác Tôn đáp giọng thản nhiên:

“Thế mà tao không biết đấy. Còn mày, sao biết?”

“Trưa nào gánh nước cháu chả đi qua.”

“Dòm vào à?”

“Dòm chơi!”

“Thấy cô ấy không?”

“Thấy chứ!”

“Năm ở đâu?”

“Ở giường chớ còn ở đâu!”

Bác Tôn cười hề hề:

“Ừ nhi!”

Một lát thấy nó im lặng, bác lại nói:

“Mày thích ồm không?”

“Thích chứ! Ồm được nằm một chỗ, chẳng phải làm gì.”

“Lại có cả cam ăn nữa. Ngon phải biết!”

“Gớm! Bác làm như triệu phú không bằng. Ồm lại còn đòi ăn cam!”

“Chắc cô Huệ thì có!”

“Cháu không biết!”

“Mày dòm mà lại không biết!”

“Thật mà! Chỉ thấy cháo thôi?”

“Cháo gì?”

“Chắc cháo thịt!”

Tự nhiên bác Tôn thấy vui. Bác hài lòng vì sự ăn uống của Huệ. Điều ấy khiến bác trở nên mạnh bạo hơn, bác hỏi thẳng ích:

“Mày trông cô ấy có xanh lăm không?”

Ích nhìn vào mặt bác. Nó hơi ngạc nhiên thấy câu chuyện của bác chỉ xoay quanh có mỗi cô Huệ. Nhưng nó không nghĩ gì hơn cả. Nó đáp:

“Xanh đút đuôi đi ấy chứ! Nhất là cái mặt, ối dà, nom cứ như người chết trôi.”

Bác Tôn thấy đau lòng quá. Câu nói ngán ngùi của Ích thừa đủ để bác hình dung ra Huệ bây giờ ra sao rồi. Bác định hỏi thăm nữa nhưng sợ nói nhiều thằng Ích sẽ bép xép nên chỉ im lặng đi bên cạnh nó. Ngón tay bác bật mấy dây đàn. Lòng bác buồn thấm thía.

Thềm Hoang

Nhưng càng buồn bác càng thương Huệ, càng muốn lấy Huệ làm vợ. Bác mơ màng nghĩ đến một căn nhà nhỏ, mái ngói, vách tường xây, ở đây bác sống êm đềm bên cạnh Huệ. Sau những bữa cơm, Huệ quần thuốc sâu kèn cho bác hút, hai người nói chuyện tương lai, chuyện thằng nhỏ xinh xinh mà Huệ sắp cho chào đời. Bác sờ tay lên bụng Huệ, hỏi thăm sự cựa quậy của nó, chắc Huệ sẽ nũng nịu mà trách bác:

“Nó cứ đạp em...”

Gớm! Tiếng “em” mà Huệ xung với bác sao mà êm đềm và thân yêu như thế. Bác chợt muốn hôn Huệ, muốn ôm Huệ vào lòng, nhưng bên cạnh bác vẫn chỉ là thằng Ích chập choạng bước đi ở trong bóng tối. Những ý nghĩ về Huệ làm bác thấy gần nàng hơn. Bác chợt nảy ra ý định mua cho Huệ một món quà. Cái sáng kiến ấy vụt bùng lên như ánh chớp của một vì sao đổi ngôi. Bác thấy thật là hay ho và ý nhị mà chưa bao giờ bác nghĩ tới. Lòng bác vụt xao xuyến như chính Huệ giờ tay cảm động nhận quà của bác, Huệ đang nhìn bác với lòng mến yêu, và bác cũng cảm động lây ngay từ phút ấy. Bác Tôn thấy lòng vui trở lại, tay bác sờ soạng lên mái tóc tro trụi của thằng Ích. Bác khẽ lắc cái đầu nó rồi nói:

“Ích ơi, mày có biết ở đâu bán bánh không?”

Ích ngạc nhiên hỏi:

“Bác hỏi bánh làm gì?”

“Tao làm cái này!”

“Cái này là cái gì?”

“Cho! Mua cho...”

“Cho ai?”

“Cái thằng lạ nhỉ! Cho ai chẳng được.”

Ích toét ra cười:

“Thôi, cháu biết rồi. Bác cho cô Huệ chứ gì...”

Mặt bác Tôn chột nóng lên, bác bối rối tưởng chừng như mọi người ai cũng đều rõ mối tình thâm kín của mình. Cho nên bác vội lấp liếm:

“Ừ thì cho cô Huệ đã sao?”

“Bác lại muốn bắt nhân tình hả?”

“Thằng ranh! Chỉ nói bậy!”

“Nếu không thì tự dung ai lại mất tiền toi như thế. Đúng tổ con chuồn chuồn rồi.”

Bác Tôn cười hèn hếch, tiếng cười như thú nhận với nó, rồi làm như nó là đồng minh với mình, bác co một cánh tay nó về phía sau, nói nhỏ:

“Tao mê thật đấy. Nhưng cảm mày bép xép nghe không.”

“Ai rồi hơi đi nói làm gì!”

“Thì tao cứ dặn thế, chứ còn mày thì tao biết.”

Ích hỏi:

“Thế bác mê nhau lâu chưa?”

Bác Tôn đưa cái cằm của mình về phía trước, hai hàm răng ngựa nhe ra dưới ánh đèn:

“Cũng lâu lâu...”

“Thế mà cứ tầm ngảm tầm ngảm. Thảo nào bác có vẻ khoái cô ấy dữ.”

“Còn mày thì nghĩ sao? Bộ tao có ăn thua gì không?”

“Đứt đuôi đi rồi!”

“Sao lại đứt đuôi đi rồi!”

“Ồ! Có tiền thì muốn gì cô ấy chẳng được.”

Mặt bác Tôn hơi sạm đi nhưng thằng Ích chẳng thể hiểu được cái tâm tình ấy của bác. Ngừng lại giây lâu, bác cố lấy giọng vui vẻ:

“Nhưng mà nghĩ có xứng không ấy chứ.”

“Xứng đứt đuôi đi ấy chứ còn nói gì nữa.”

Thế là lòng bác Tôn dạt dào vui sướng. Lúc này bác thật dễ dãi và thấy cần một niềm tin. Nên dù niềm tin ấy do thằng Ích mang lại cũng đủ cho bác sướng mê tơi đi rồi. Bác ôm chặt cây đàn vào ngực, ngón tay của bác sờ soạng lên từng cung bậc, rồi bác vừa gảy, vừa hát sẽ:

*“Trên trời xanh bóng trắng
Dưới bến con thuyền lội nước tung tăng...”*

Hai bác cháu đi lên chỗ có ánh đèn rực rỡ. Tiếng người qua lại vang ồn ào ở bên tai. Bác mở to mắt nhìn ngang ngửa. Một mảng sáng đục thắp thoáng có những bóng đen mờ hồ đi qua mặt. Cái rộn rã của một buổi chiều trong thành phố làm tăng thêm niềm vui trong lòng bác. Tình yêu dâng lên dào dạt, bác Tôn cảm thấy lòng ngây ngất. Chợt Ích nắm tay bác dừng lại:

“Bánh đây này? Bác định mua thứ nào?”

“Thế à! Có những bánh gì?”

Ích đảo mắt ở trước tủ kính sáng choang đầy chai lọ:

“Nhiều ối ra! Bánh ga tô, bánh đậu xanh, bánh khảo, bánh cốm, bánh sâm banh, gì cũng có.”

Bác Tôn phân vân:

“Gì được nhỉ... mà thì mà mua cái gì?”

“Cháu thì cháu khoái ga tô!”

“Ga tô! Ôm ai mà lại đi ăn bánh ga tô! Thôi mà mua bánh bích qui đi.”

“Mua bao nhiêu?”

“Cầm lấy hai chục.”

“Hai chục cơ? Sang thế! Hai ngày hát đấy.”

“Thì mặc kệ tao!”

Thằng Ích cầm tiền đi vào trong hiệu. Lần đầu tiên trong đời, nó được bước vào một hiệu sang như thế. Tay nó xòe sẵn tờ giấy bạc cho người bán hàng trông thấy, miệng nó nói:

“Bán cho hai chục bánh bích qui!”

Cô hàng nhìn nó chăm chú, rồi cô cầm tiền và lấy cho nó một hộp bánh, thứ hộp sắt tây có bọc giấy bóng kính hẵn hoi. Ích vui mừng giơ cái hộp ra ngắm nghía. Nó nghĩ hai chục bạc có khác, cái hộp còn quý hơn cả những chiếc bánh ở trong. Nó chạy ra khoe rồi rít:

“Hai chục đây này! Oai không chê được!”

Bác Tôn cảm động giơ tay đón lấy. Năm ngón xương xẩu của bác quệt mãi lên nếp giấy phẳng và mịn. Đoạn bác đưa lên mũi ngửi. Bác cảm thấy ở đây toát ra một mùi đặc biệt, vừa thơm, vừa mát mẻ, vừa sang trọng, phú quý. Lòng bác rộn ràng nghĩ đến lúc Huệ cầm hộp bánh ở trong tay. Huệ sẽ biết rằng bác nghĩ đến Huệ, mà chỉ cần Huệ biết cho như thế là bác đã thấy tim mình đập mạnh lên rồi. Sờ mó một hồi, bác trao cho thằng Ích rồi nói:

“Hôm nay về sớm một tí, mày chịu khó mang sang hộ tao nhé.”

“Làm gì mà vội thế. Mình về thì cô ấy đã ngủ mất rồi còn đâu.”

“Nhưng để ban ngày không tiện. Hàng xóm người ta biết.”

“Biết thì làm sao?”

“Xấu hổ bỏ bỏ đi!”

Hai bác cháu cùng mỉm cười. Ích thu cái hộp vào trong bụng áo rồi nói:

“Cô Huệ được cái này thì sướng mê cu toi đi rồi.”

“Bánh bích qui thì cô ấy thiếu gì. Còn sợ cô ấy chê nữa ấy chứ. Mà nghĩ có chê không?”

Ích đáp:

“Chả chê đâu!”

“Ngộ cứ chê thì sao?”

“Thì chúng mình ăn.”

“Mày nói như bố chó xòm ấy.”

“Thế chả ăn thì vớt đi à?”

“Ừ nhi! Nhưng chả chê đâu.”

Ích gất lên:

“Rõ ám ó! Bảo chê rồi lại không chê, rồi lại chê.”

Bác Tôn cười hềnh hếch:

“Ừ nhi! Thôi đến tối rồi biết.”

Ích nói:

“Tối thì cháu nói làm sao?”

“Mày nói thế nào tùy ý mày.”

“Nói toạc ra rằng bác phải lòng cô ấy nhé.”

Bác Tôn giẫy nẩy lên:

“Ấy chớ, mày nói thế thì chết tao rồi!”

“Sao chết?”

“Chết chứ! Đã yêu thì cũng phải từ từ thôi chứ ai lại thế.”

“VẬY cháu cứ đút hộp bánh vào cửa sổ nhé.”

“Ấy đừng! Làm gì thì cũng phải nói chứ!”

“Sao bảo nói thì chết?”

“Nói nhưng là nói khéo cơ chứ. Mà bảo tao phải lòng cô ấy thì bỏ bố tao rồi.”

“Bác rõ thật rắc rối.

“Mày ngu như bò ấy. Tâm lý phải thế chứ.”

“Ừ, thì bác bảo phải nói cái gì nào?”

Bác Tôn gật gù:

“Mày phải nói rằng tao quý cô ấy...”

“Sao quý?”

“Hỏi thế thì đêch ai trả lời được.”

“Nhờ cô ấy hỏi thì cháu tịt mít à?”

“Mày đừng lo, quý là quý chứ chả có ai đi hỏi ngớ ngẩn như thế bao giờ.”

Ích gật đầu:

“Sao nữa?”

“Rồi mày nói là tao vừa nghe nói cô ấy mệt nặng...”

“Ai nói?”

“Cái thằng, ngang như đâm vào tai ấy. Ai mà chả được, nghe phong phanh mà...”

“Ừ, thế rồi sao nữa?”

“Rồi mày bảo tao vì tình hàng xóm, mua tặng cô ấy cái này...”

“Sao nữa?”

“Rồi mày phải nghe cô ấy cảm ơn, cảm iếc gì thì về kể cho tao nghe.”

“Như thế thì ngon ơ! Đâu có phải làm tâm lý tâm liếc gì!”

“Thì tao đã bảo mà? Mà làm xong việc thì tao cho một châu ga tô thật no.”

“Ái chà sang nhỉ! No là mấy cái?”

“Độ vài ba cái chứ gì!”

“Vài ba cái thì chả bỏ dính răng.”

“Thế mấy?”

“Mấy mà chả hết.”

“Thôi, bôn đi! Bôn là hết bố nó tám đồng với nhà ông rồi.”

Ích cười hề hề. Nước dãi nó ứa ra. Nó nghĩ đến những miếng bánh ngọt lịm phết kem xanh đỏ mà nó sẽ được nhai ngấu ngiến một mình.

Lát sau, hai bác cháu dừng lại ở một cửa hiệu ăn. Mùi phở thơm lừng bốc lên ngào ngạt. Thằng Ích quên ngay hương vị bánh ngọt nó vừa tưởng tượng và nó vụt thấy đói cồn cào. Mắt nó đưa vào phía trong hiệu, lơ đãng ngắm một cách thèm thuồng mọi người ăn uống. Trong khi ấy, bác Tôn sửa lại dây đàn. Một ngón tay bác bật lên những nốt dạo nhạc, một tay bác khẽ dúi vào đầu thằng Ích. Như cái máy, Ích gân cao cổ lên, giọng làm ra điệu rung rung như một tài tử chính hiệu. Nó bắt đầu hát:

*“Đêm qua mơ dáng em đang ôm đàn gieo muôn tiếng tơ.
Không gian trầm lặng như âu yếm ru ai trong giấc mơ.
Muốn nói cùng em... ơ... ơ...”*

Lòng bác Tôn bỗng thấy rạo rục, một niềm vui khó tả dâng lên theo lời nhạc làm bác xao xuyến. Hình ảnh Huệ, đánh môi đỏ, mặc áo hồng, phấn thơm sực nức hiện ra như một bà hoàng trong trí tưởng tượng của bác. Tay bác bật mạnh dây đàn, âm thanh rung lên trong bầu gỗ làm chói tai thằng Ích. Nó quay lại nhìn bác. Nó chột mím cười, vì lúc ấy, bác Tôn cũng đang mím cười vu vơ. Ích thấy hàm rang ngựa của bác trắng bóng ở dưới ánh đèn...

Chương bảy

Trời chưa sáng hẳn mà cụ Nét đã mò mẫm trở dậy. Thật ra cụ thao thức từ đêm. Nằm nghe mãi tiếng mọt nghiêng gỗ trên rui nhà, tiếng chuột chạy rúc rích trên mái lá và giở mình suốt một đêm trên phản gỗ, lưng cụ đau ê ẩm. Trong cái màn nâu lụp xụp, ba chị em cái Hai vẫn ngủ li bì. Mỗi đứa nằm xoay một góc. Chân đứa nọ ghếch lên bụng đứa kia. Không khí oi nồng của đêm mùa hạ làm mồ hôi chúng vã ra như tắm. Phía chân giường, thangka Út đái dầm đầy ra một vũng. Dòng nước khai nồng nặc chảy loang khắp mặt phản, thấm vào áo, vào mền, vào cả những cái gối mỏng làm mùi hôi hám xông lên sặc sụa. Qua khuôn cửa sổ nhỏ hẹp, trời trong và sáng như có ánh trăng. Những vì sao nhạt dần trên vòm cây. Lúc gà gáy sáng lần đầu tiên, bà cụ đã mò dậy. Cụ với lấy bao diêm ở đầu giường châm vào ngọn đèn dầu đặt trên bàn gỗ. Vừa vắn lại đầu, cụ vừa bước xuống đất. Hơi đất ẩm thấm vào gan bàn chân làm cụ thấy tỉnh táo hơn. Tuy vậy lưng và vai cụ vẫn mỏi như dần. Nhất là hai cánh tay, cả đêm phe phẩy cái quạt cho chúng nó, bây giờ thấy rã rời. Trong bóng tối, cụ sửa soạn bếp lửa và vo đầy một rá gạo. Cụ định nắm com ăn một ngày cho ba đứa trẻ rồi sẽ mang chúng nó đến trại mồ côi. Lời của cụ Năm Trà ác khẩu thế mà bây giờ lại đúng:

“Tôi còn lo thân tôi chớ. Đó! Bà coi nuôi được chúng thì nuôi, không thì mang cho đi, tôi không tiếc.”

Cứ nghĩ như thế cụ lại bật ra tiếng khóc. Khuôn mặt nhăn nheo của cụ dúm lại. Nếp da sần sùi, tái sạm thấp thoáng dưới ánh lửa đỏ. Dòng nước mắt chảy lã tã trên gò má chằng chịt tàn nhang, rơi từng giọt xuống thấm lên những mảnh tro lá dừa đùn ngoài miệng bếp. Nồi nước đang sôi âm ỉ. Ánh lửa chạy chập chờn trên vách gỗ. Cụ nghĩ đến tiếng cười nói nô đùa của ba đứa trẻ trong những ngày nào năm trước. Đạo ấy thằng Năm còn ở nhà. Buổi chiều có gió mát, ba bốn bố con bắc ghế ra ngồi ở đầu hè. Cái Ba cười khảnh khách trên đôi vai vạm vỡ của bố. Phía đằng sau, trên bực gỗ, cái Hai ngồi vắt vẻo, hai chân đu đưa, thỉnh thoảng lại rũ lên cười. Ở

một góc thềm, mẹ Năm ôm thằng Út ngồi trên chiếc chõng nhỏ. Thằng bé hai tay ôm lấy bầu vú căng sữa mút chùn chụt. Mẹ cười không ngớt nở trên vành môi đầy và mọng của người đàn bà trẻ.

Mới có mấy năm trời mà bây giờ tan nát đến như thế. Bà cụ đau đớn gạt nước mắt. Lúc trời sáng rõ thì cụ cũng vừa nắm xong ba viên cơm trắng. Cụ hồi hả lên đánh thức từng đứa mang đi tắm rửa. Bây giờ cụ mới lấy quần áo mới ra thay cho chúng nó. Cái Hai và cái Ba mỗi đứa bận một cái váy đầm xanh hoa trắng, thằng Út có một bộ đồ lính thủy. Nhìn ba đứa súng sính trong những quần áo đẹp, bà cụ ôm chầm lấy chúng nó nghẹn ngào, hôn chùn chụt mãi lên mái tóc của chúng nó. Được quần áo mới, bọn trẻ cười nói huyên thuyên. Chúng ngấm vuốt cho nhau bằng vẻ mặt hoan hỉ, mừng rỡ, rồi rủ nhau chạy tuốt ra đường. Những bàn chân đen thui khăng khiu giẫm bừa lên từng viên gạch lổn nhổn. Vạt váy của hai đứa con gái xòe tung lên, hở cả rốn lẫn bụng. Lúc khoá cửa, bà cụ Nết nói với mọi người:

“Tôi mang chúng nó đem cho nhà mồ côی đây!”

Một người đàn bà la lớn:

“Trời đất ơi, không thấy đứt ruột sao mà mang cho?”

Bà cụ trả lời:

“Ruột gan gì bằng đói.”

“Thôi bà cụ ơi, rán đi. Rồi thì bố chúng nó về...”

Bà cụ lại ôm mặt khóc. Một lát sau, bà nói:

“Tôi thì tôi chịu cực được nhưng còn chúng nó. Thiếu một bữa là chúng nó có yên cho đâu. Không, tôi thà đem cho còn hơn là để chúng nó đói.”

Nói rồi bà cụ xóc thằng Út lên tay. Cái Hai reo lên vui mừng:

“Đi. Đi bà đi...”

Mấy bà cháu đi ra đường cái. Một người chạy theo:

“Thôi, cho tôi đưa lớn này cho. Nó sẽ được ăn no.”

Bà cụ nắm lấy tay đứa bé:

“Không... tụi nó phải đi với nhau. Tôi không chịu cho chúng phải lìa nhau đâu.”

“Bộ tưởng vô trông làm vua sao mà đòi người ta cho ở chung với nhau.”

“Nói tâm bậy!”

“Chèn ơi! Nhà mồ côì tôi lạ gì... chúng nó về sau rồi vô nhà tu kín hết.”

“Tôi không tin đâu.”

“Chớ để đứa nào nói sai! Tôi quen biết người mang con cho thiếu gì.”

Bà cụ lắc đầu:

“Tôi đã đi hỏi trước rồi. Chúng nó sẽ được nuôi tử tế. Mà mình muốn xin ra lúc nào cũng được.”

Người đàn bà chợt phá lên cười. Tiếng cười ngặt nghẽo làm cụ Nét sa sầm nét mặt. Bà dẫn mấy đứa hằm hằm đi thẳng ra ngõ.

Qua nhà Phó Ngữ, thấy Hai Hào đang lúi húi lau xe, cụ nói:

“Đi không mầy, Hai?”

Gã đàn ông ngẩng lên nhìn. Có vợ vào nom gã sáng sủa đẹp trai thêm ra. Gã hỏi:

“Đi đâu đây, cụ Nét?”

“Đến trại mồ côì!”

Gã kêu lên:

“Trời đất ơi... bộ mang cho hả?”

Bà cụ ứa nước mắt gật đầu. Gã đàn ông nhẩy căng lên như vừa giẫm phải lửa. Gã nhìn vào trong nhà, hai tay vẩy rối rít:

“Minh ơi... chèn đéc ơi!”

Đào hốt hải chạy ra, tay còn cầm cái gương soi mặt. Gã nói hốt hoảng:

“Cho! Lũ này đem cho vào trại mồ côi.”

Đào ngớ mặt ra hết nhìn cụ Nết lại nhìn lũ nhỏ. Cái Hai xấu hổ che gói com lên ngang tầm mắt. Một lát, Đào mới cất tiếng hỏi:

“Thật đấy hả cụ?”

Bà cụ gật đầu làm hai tay Đào buông thông xuống, mồm nàng há ra. Qua kẽ vách, có tiếng Phó Ngữ kè nhè:

“Sáng bảnh mắt ra rồi mà chưa đi à Hai?”

Hai Hào rối rít:

“Dạ đi! Đi chớ!”

“Quây đầy nước chưa?”

“Dạ quây rồi chớ.”

“Bảo cái con vợ nhà mày là hôm nay dậy muộn đấy nhá. Rồi héo bố nó hết rau.”

Gã đáp:

“Dạ bảo rồi.”

Đào đứng cạnh cầu vào lưng gã. Miệng gã nhăn ra cười, nhe hai hàm răng trắng nhờn. Gã ấn cái giẻ vào thùng rồi quay đầu xe về phía đường cái. Gã nói:

“Nên đây tôi đạp ủng hộ một cuộc.”

Mấy bà cháu líu ríu lên xe. Tay bấm chuông liên hồi, gã bắt đầu cong lưng lên đạp. Chiếc xe chao đi mấy lần rồi lẩn ì ạch trên mặt

đường khắp khênh. Đào giơ tay ra vẫy gã đàn ông. Gã nheo mắt điệu lại.

Chợt nàng bỏ chỗ đứng chạy theo. Hai Hào vội phanh riết cái xe lại. Đào vừa móc túi vừa nói:

“Để tôi cho các cháu mấy đồng ăn quà.”

Lúc ấn mấy tờ giấy bạc vào tay cái Hai, Đào mỉm cười với nó. Nó nhe răng ra cười theo rồi dúm tiền vào trong túi bà cụ. Bà Nết nắm lấy tay Đào tỏ ý cảm ơn. Hai Hào lại gò lưng lên đạp. Đào trông lên những giải nắng vừa mới bùng trên những mái lá, nhưng hình ảnh của ba đứa nhỏ bỗng làm cho nàng thấy cay cay ở mắt.

*

Đến tối, lúc trở về, lão Hói thấy bà cụ ngồi khóc ở ngưỡng cửa. Căn nhà không đèn đóm, âm thầm yên lặng nom như một cái miệng sâu và tối. Lão ngừng lại, ngất ngư cái đầu, hai cẳng chân nhún nhảy trên đôi giày ba ta rách. Giọng lão kè nhẹ, sặc sụa hơi men:

“Chèn ơi... nghe tôi đi... yêu đời đi! Can gì mà khóc.”

Bà cụ không đáp, đưa vạt áo lên hỉ mũi. Lão lại tiếp:

“Tôi nói không sai đâu. Có ông trời. Có ông trời thiệt tình mà. Bây giờ mà khổ ấy nhen, rồi sau này ắt sướng. Bây giờ mà sướng ấy nhen, rồi sau này ắt khổ. Ông trời bình đẳng mà, vậy mới xứng bực làm ông trời chứ!”

Cụ Nết lại càng khóc to hơn, và bây giờ cụ bật ra thành tiếng:

“Ồi cháu ơi...”

Lão Hói ngạc nhiên, mắt lão trở ra nhìn bà cụ, rồi lão cúi xuống nắm cái vạt áo của bà lên hỏi:

“Chèn dec ơi... bộ chết cháu rồi hả?”

Một người ở trước cửa nói sang:

“Không, bà ấy mang cho nhà mồ coi hết cả ba đũa rồi.”

Lão Hói buông cái vạt áo ra, lão đảo đứng lên, quay sang nhìn người hàng xóm. Rồi ngó bộ câu nói ấy không phải nói đùa, lão mới cất tiếng:

“Thiệt ư? Bà đem cho mấy cháu tôi thiệt rồi ư? Ui chao ơi... bộ không còn là người sao?”

Bà cụ nổi đóa vợ lấy hòn gạch ném về phía lão, la lớn:

“Xéo tuốt đi! Xéo đi!”

Lão Hói lùi lại ba bốn bước. Lão thò tay xoa xoa cái chỗ bị ném đau rồi ngồi phệt ngay xuống đất. Chân lão duỗi thẳng ra phía trước, tay lão loay hoay mở cái túi vải moi ra bao thuốc, rồi vừa cuộn vừa ngó bà cụ Nét, lát sau lão nói:

“Tội nghiệp mấy cháu tôi. Biết trước thì tôi đã mua cho chúng nó mấy tấm bánh. Thằng Út thích ăn bánh bèo là hạng nhưt!”

Lòng lão tràn ngập nỗi buồn. Lão thấy cay cay ở mũi, nhưng chẳng bao giờ lão chịu để cho nỗi buồn đến xâm chiếm mình. Lão moi trong bị ra cút rượu còn giở nửa chừng, ngửa cổ lên, tu một hơi. Rồi lão đổi giọng vui vẻ:

“Thằng Út ngoan và mắc tức cười quá đi. Coi bộ thế chớ, nó ưng theo tui hoài à. Mà mấy kí? Nó chừng sáu bảy kí chứ bao nhiêu. Vậy mà tui bẻ nó hông nổi đó. Chèn ơi... phải ngày xưa coi, tay này phải biết, khoẻ hạng nhưt ở bên tàu đó nhen...”

Ngừng lại một chút để nhắm nước bọt lên điều thuốc, lão lại tiếp:

“Mà điều không nhằm nhò gì. Rượu làm chi mất công. Có ông trời mà nghe bà cụ. Ông trời mà giáng xuống thì êm hết tron. Tới lúc đó nhen, căn nhà này sẽ lên bốn năm từng lầu bê tông cốt sắt đàng hoàng. Mà điều khỏi đóng cửa. Không ai vô hết đó. Vô làm chi? Đến cái nước đó thì thái bình rồi, khỏi có còn cái sự tùm lum như vậy nữa. Ông trời làm mà! Vậy mới xứng bực ông trời chớ!”

Rồi lão đôi giọng ngâm:

*“Ngọc xuất thiên cung thủ quả châu
Hoàng thiên thương mến quả địa cầu
Giáng tạo thay đời không tranh đấu
Thế giới thanh bình khỏi thuế sâu.”*

Ngâm xong lão phá lên cười khoái trá. Đến lúc lão đứng dậy thì chẳng còn ai ở chung quanh lão. Căn nhà cụ Nét bỏ ngõ cửa. Cụ ấy đang đi về phía đường cái. Những lùm cây cao mọc thẳng tắp soi từng bóng đen dài chạy giăng lên mãi đầu phố. Phía đằng xa, những ngọn đèn xanh đỏ nhấp nháy trên từng bảng hiệu. Ở đâu, chỗ nào cụ cũng vẫn vờ nom thấy hình ảnh chị em thằng Út. Cụ nhớ tiếng chúng nó cười, nhớ hơi thở đều hoà của chúng mỗi khi chúng ngủ. Nếu chúng còn ở nhà thì bây giờ cụ đã quạt cho chúng nằm thiu thiu trong cái màn nâu lụp xụp. Ba đứa xoay vần như chong chóng. Đùi chúng nó gác lên nhau. Mặt đứa nọ úp vào gối đứa kia thì nhau ngủ.

Bây giờ, lang thang vất vưởng trong thành phố, cụ thấy hình bóng của chúng ở khắp nơi, trên tủ kính, trên biển hàng, trong ánh sáng chói chang và âm thanh rộn rã của đô thị lúc về đêm. Bất giác cụ ôm mặt khóc. Nước mắt của cụ chan hoà in nhòe cả thành phố trước mặt. Bên tai cụ chỉ còn thấy vang lên tiếng nói, tiếng cười, và tiếng khóc của ba đứa cháu.

Đêm hôm ấy, cụ ngủ gục ở cổng sắt nhà mồ cô. Sáng ra, xin vào thăm, thì người ta ngăn lại:

“Phải chờ đến ngày Chủ nhật!”

Đến khi trở về, nhà cụ bị trộm nó khoắng không còn lấy một ly. Xúc vãi Mỹ-A mẹ Năm cho may quần chưa kịp cắt, rồi ba bộ quần áo mới ở trại mồ cô người ta bắt mang về vì trong trại bọn chúng không dùng đến, rồi nồi, niêu, xoong, chảo cất dưới đáy trạn từ hồi xưa cũng đều bị khuôn đi hết sạch. Tiếc của, bà cụ điên người chạy

ra lối ngõ, một tay cụ cầm con dao mổ, một tay cụ xắn quần lên ngang đầu gối, cụ cứ chém mãi con dao xuống mặt đường mà chửi:

“Cha đời quân chó đẻ... trẻ không tha, già không thương. Cửa nhà cơ nghiệp người ta chả có bao nhiêu mà khuân hết đi, đem về xây mồ cát mả bên nội bên ngoại nhà tụi bay... trời vật chết hết tụi bay đi... quân chó đẻ...”

Tiếng bà cụ gào to, vang lên từ đầu đến cuối xóm. Cụ chạy hết ngõ ngang sang ngõ dọc, hết cửa nhà này sang cửa nhà khác. Mỗi lần cụ đứng ở đâu là trẻ con người lớn bu lại đến đấy. Xóm Cỏ bỗng nhiên đông rần rần như ngày hội. Người ta tụm nhau lại bàn tán om sòm.

Chỉ khổ bà cụ phơi đầu ra từ sáng đến trưa, quần áo tả tơi, mặt mũi nhem nhuốc, tiếng nói thì khản đặc lại, có lúc nói năng y như người lẫn thần. Đến xế chiều, cụ về ngồi ở hàng hiên khóc thút thít. Đầu cụ gục xuống, hai đầu gối trơ xương áp vào hai bên mang tai. Mái tóc nửa đen, nửa bạc xù lên rã rượi. Con dao mổ cụ cắm sâu vào cột gỗ còn dính đầy vết vôi lở và gạch non. Người ta không một ai dám lại gần. Trong tia nhìn hằn học của cụ ẩn chứa một cái gì dữ dội lúc nào cũng như sẵn sàng nổ bùng ra, nom cụ bây giờ chẳng khác một con chó ốm, già và đang hoá dại.

Chương tám

Từ đầu mùa xuân, bác Nhan gái đã dự tính gầy lấy cho mình một cái vốn nhỏ để bán hàng quà rong trong chợ. Những hôm bỏ từng đồng bạc vào chiếc ống tre, bác như đã ngửi thấy mùi xôi và thơm phức ở hai cái thúng đặt bên cạnh mình. Hoặc có khi bác hình dung thấy những khuôn bánh xèo ngậy mỡ, nóng bỏng trong chiếc chảo mới tinh đặt trên bếp lò đỏ rực than hồng. Nhưng rồi dự tính của bác chẳng bao giờ thực hiện được cả. Vì dành dụm được bao nhiêu thì rồi cuối cùng lại đổ vào tiền thuốc thang cho bác Nhan trai hết. Người đàn ông yếu đuối, ẻo uột, suốt ngày chỉ biết nằm đập ruồi trên phản gỗ hay cùng lắm là bế con bé đỡ cho vợ được một đôi lát. Trong nhà, tình cảnh đã đến chỗ quẫn cùng.

Bữa cơm chỉ lác đác có mấy sợi rau, đĩa dưa khú và dăm ba quả cà muối dầm tương. Hàng tháng trời không ai được biết đến miếng thịt. Cho nên bác Nhan trai thềm thịt không bút nào tả xiết. Sự kham khổ khiến bác thành hèn cả người đi. Suốt ngày nằm thiu thiu trên phản gỗ, đầu óc bác chỉ lơ mơ nghĩ đến mùi thịt. Bác nhớ lại ngày xưa, mỗi khi nhà có đám, những con lợn béo tốt được vật ra. Tiếng kêu eng éc vang động cả khung cảnh tĩnh mịch ở thôn quê. Chính một tay bác đã nhóm hồng lò lửa rồi quay lên những khoanh thịt lợn vàng tươi, bóng nhẫy mỡ. Mùi thịt cháy thơm lừng, xen với tiếng dao thớt, tiếng chày nện thành thạch trong cối đá và tiếng người rộn rã ra vào, gieo vào lòng bác một niềm vui khoan khoái. Bác lại còn nhớ đến cả những ngày giáp tết ở thôn quê, tới thời điểm tát ao bắt cá. Sau một ngày tát nước mệt nhọc, không đêm nào là bọn thợ như bác không được người ta cho ăn cháo cá, những con cá trắm to bằng bắp vế, thịt xé ra trắng phau phau, đem chấm với nước mắm pha ớt với gừng thì thật là tuyệt hảo. Mỗi miếng đặt vào đầu lưỡi, là tất cả nước dãi trong mồm đều ứa ra, gai thịt nổi lên, từ rang đến lợi như tê đi vì cái mùi vị thơm phức, vừa cay, vừa ngậy, vừa béo, vừa bùi, tưởng đến lúc chết cũng chẳng thể quên được. Nằm buồn một mình, bác còn tưởng tượng ra đủ hết những

son hào hải vị, món thì rán, món thì xào, món đem nướng chả, món nào theo bác cũng đều có một cách ngon riêng cả.

Nhưng càng nghĩ, lưỡi bác càng thấy khô, miệng càng thấy đắng, và bác thấy miếng thịt vẫn luôn luôn ở một chỗ xa xôi mà không tài nào bác với cho tới được. Nhiều khi giận mình, bác cố mở to mắt nhìn trên trần nhà để nghĩ đến sự vất vả của bác Nhan gái:

“Mình đã ăn báo cô nó, lại còn yêu sách cá với thịt!”

Tuy vậy bác chỉ nhủ thầm như thế được một đôi lúc. Rồi đến bữa cơm, trông vào cái đĩa mẻ vẫn chỉ chông chơ có rau với cà, cơn tức mình lại ngấm ngấm hiện ra, có lúc dồn lên nóng cả mang tai. “Ăn cái gì mà cứ như cho chó ăn!” Bác muốn văng tục một câu như thế và có ý trông sang phía bác Tôn để mong hấn ta đồng minh với mình. Nhưng bác Tôn lại cứ nhơn nhơn vẫn ăn uống một cách thật thà vui vẻ, cứ y như thể hấn ta chưa bao giờ biết miếng ngon là cái gì. Hàm răng trắng nhơn của bác ngón những cuộng rau vừa dai, vừa già một cách sốt sắng và nom thú vị. Suốt bữa cơm, bác còn vừa ăn vừa đùa. Cái cổ đưa ra đằng trước, mòm nhe ra cười, cái đầu lắc lư theo điệu rung ở đùi. Lâu lâu bác lại chêm vào một câu nói giỡn:

“Góm, cà ngoài chợ sao mà họ muối khéo thế. Cứ ròn tan đi thôi. Mà cà đã ròn thì phải biết, trắng như đùi đằm.”

Tuy tức mình, bác Nhan cũng phải chen vào:

“Cậu có được nhìn đùi đằm bao giờ mà biết nó trắng. Mà điều cậu không thấy đó chứ, quả cà thâm xì như đít bà lão thế này lại cứ cong cổ lên khen là trắng.”

Bác Tôn gân cổ cãi lại:

“Nói như bố chó xồm ấy. Cà ròn thế này làm sao mà thâm được. Cà mà đã thâm thì nó dai nhách nhà ông ơi!”

Bác Nhan gái tự nhiên cũng chen vào:

“Cà như thế này là trắng lắm rồi. Bác Tôn coi vậy chứ cũng tinh gớm!”

Thấy hai người về phe với nhau, bác Nhan trai tức mình dẫn ngay đôi đũa xuống mâm rồi nhìn trùng trùng ra ngoài ngõ. Bác gái ngó bộ không yên nên vội lừa nót bát cơm rồi đứng dậy, trong khi ấy bác Tôn vô tình vẫn vừa nhai rau rầu miếng cà vừa gật gù một cách khoái trá. Bác Nhan trai nghĩ bụng, nó dễ ăn như thế thì đâu còn nhu cầu thịt cá gì nữa. Chẳng trách được, chớ có khi nào nó chịu bỏ tiền riêng ra cho đi mua thêm mấy con tôm hay vài lạng thịt. Con tức vì thế càng chẳng nguôi. Bác cũng lừa xong bát cơm rồi đứng dậy bỏ ra nằm dài trên giường. Đến quá trưa, lúc thiu thiu ngủ, bác lại nằm mơ thấy mình được ăn thịt, thấy những cuộn rau bò ra ở lỗ tai và thấy cả tương lũng bống trong đầu.

Một hôm, bác nằm mơ thấy mình xách một con gà đi làm thịt ở cầu ao. Con gà béo chắc, ngậy những mỡ vàng. Bác nghĩ đến món lòng gà xào mướp, món chả chìa thơm lừng và những miếng thịt luộc mềm ngọt chấm muối tiêu. Sự khoan khoái làm bác như khoẻ ra. Bác vật lông nhanh nhẩu và kỹ lưỡng. Chợt vợ bác trên nhà réo lên nhờ khuôn hộ cái cối đá nén vại cà. Nghĩ đến cà, bác lợm giọng. Phải chi những lần khác thì bác lờ đi giả vờ điếc, nhưng hôm nay bác sắp được ăn thịt. Lại thịt gà nữa thì phải biết! Bác thấy mình dễ dãi hơn. Bác bỏ con gà ở cầu ao đi lên làm giúp vợ. Những quả cà ủng trong vại nước váng bọt khiến mũi bác chun lại. Nếu không vì sắp được ăn thịt gà có lẽ bác đã tuột tay cho vại cà đổ xuống đất ngay. Lúc trở lại cầu ao, mắt bác trở lên vì ngạc nhiên và giận dữ. Con gà của bác đã bị lũ chuột to bằng bắp vế, núng nính thịt vẫn thường bò ra từ hang cùng ngõ hẻm, xông vào bu đen như sự đen tối vẫn áp ủ trong đầu bác từ bao lâu nay. Con giận lên tới cực điểm, bác chạy lên khuôn cái cối đá trong vại cà ra rồi ném xuống. Đàn chuột bỏ chạy tứ tung, để lại cho bác những mảnh xương tàn còn sót lại. Tiếc của, bác chồm lên đuổi theo một con chuột béo nhất đang chạy lên mé bếp. Một tay bác cầm hòn gạch lớn, một tay bác xách cái đòn càn. Bác quật con vật túi bụi ở khắp mọi xó. Cuối

cùng nó nhảy tồm vào chum tương và vừa vắn bác phang một gậy vào lưng nó. Con chuột kêu choé lên đồng thời cái chum cũng vỡ tan tành. Một dòng nước tương hôi và ủng đồ loang ra chan hoà trên mặt đất. Bác thấy khối nước ấy cứ loang mãi càng ngày càng rộng, càng xông mùi lên nhưc óc. Rồi trong khắp nhà chỗ nào cũng đầy những tương đỏ, ngập giường, ngập ghé, ngập cả đầu óc của bác khiến bác hét lên và choàng tỉnh dậy.

Thì ra bác vừa trải qua một giấc mơ! Mồ hôi vã ra đầm đìa trên trán, tim bác đập mạnh, mắt bác liếc nhìn ra đầu hè. May quá, chum tương của vợ bác vẫn nằm yên ổn trong một góc. Bác ngẫm nghĩ thấy mình phải khuân gạch về chặn lên cho chắc chắn hơn. Biết đâu sẽ có ngày bác làm vỡ chum tương của vợ bác thật. Rồi nghĩ đến con gà và đàn chuột, bác thấy ngẩn ngơ như mình vừa bị đàn chuột cuôm mắt hấn một con gà thật. Bỗng một ý định bùng lên trong đầu bác. Tại sao bác lại không ăn chuột thay gà được nhỉ. Thịt chuột vừa thơm vừa lạ miệng. Mà ở xóm Cỏ thì thiếu gì chuột lớn. Con nào cũng béo lẳn, tròn thu lu và bệ vệ đi lại tung tăng khắp mọi nơi trong xóm. Nghĩ vậy, bác thấy người bùng lên như trẻ thêm lại. Bác vùng dậy quơ đôi guốc đi ra đầu thềm. Bác nhớ đến cách bẫy chuột ngày xưa khi mình còn là một đứa bé chạy chơi nhớn nhoe đầu làng cuối xóm. Bằng một cái thúng, cái que có cột một sợi dây dài và dăm ba hạt cơm nguội, anh chuột nào háu ăn chui vào là... a lê hấp, chỉ việc giật sợi dây là cái thúng ụp xuống. Thế là bác thấy lòng hăng hái hẳn lên. Bác nhòm dây lui cui đi sửa soạn cái bẫy của mình. Vợ bác có cái thúng thật tốt, mụ vẫn dùng để đong gạo, hay cắp mang đi những hôm vắng nhà. Bác cẩn thận đem xuống nắn thử cái cạp chung quanh. Bác nghĩ với loại thúng ấy thì dù là chuột cống hay chuột chù to đến đâu cũng không thể nào thoát khỏi tay bác. Trở vào trong nhà, bác kiếm được một cuộn dây gai và một thanh củi ngắn tròn và chắc nịch. Như thế cái bẫy của bác đã đủ hết đồ lè. Bác kê cái thúng trên nhánh củi dựng đứng. Sợi dây bác cột lại rồi ròng vào trong cửa bếp. Mồi nhử của bác là một nắm cơm nguội tãi ra vung vẩy. Bác ngồi xồm và thu mình trong một ngách kín. Sự háu ăn bây giờ lại hoá ra một trò giải

trí. Như thế còn vui hơn là nằm bẹp một chỗ than trời, oán vợ. Hơn nữa, bác tin chắc rằng tối nay bác sẽ mang lại cho mọi người một sự ngạc nhiên thích thú.

Đĩa chả nướng thơm lừng sẽ đặt ở giữa mâm cơm, bên cạnh là món thịt luộc ướp lá chanh, chấm nước mắm dấm ớt. Úi chà, chỉ mới nghĩ như thế, bác đã thấy mình rõ cả rãi ra rồi.

Quả nhiên, chỉ một lát đã thấy ở miệng cống thò ra một cái đầu đen thui có hai hàng râu ngoe nguẩy. Mắt bác vụt sáng lên, tim bác đập mạnh, tay bác ghì lấy cuộn dây nhìn thẳng về phía đằng trước y như một chiến sĩ quả cảm nom thấy bóng địch quân ngoài chiến địa. Con chuột của bác như một mối ngon đang vô tình lọt vào ổ phục kích. Bây giờ thì nó thò hẳn người ra khỏi miệng cống. Bộ lông của nó đen mượt, ướt nhếch nháp. Mồm nó dài ngoằng, héch lên, ngoe nguẩy bộ râu rậm và dài. Minh nó béo hủ, béo hơn cả con chuột chù bị đuổi đánh trong giấc mơ. Hai bên lườn nó bạnh ra, núng nính những mỡ làm dáng đi của nó càng thêm nặng nề, bệ vệ. Mỗi lần nó nhích lại gần thì tay bác Nhan lại run thêm một chút nữa. Bác vẫn ghì lấy sợi dây. Mắt bác mở to thêm. Bác cầu mong cho nó trông rõ những hạt cơm trắng tinh đang tãi ra một cách rất ngon lành trên mặt đất. Một lát sau nó đã nhâm vào hạt cơm thứ nhất. Rồi cu cậu mon men lại gần sát cái thúng. Cuối cùng nó lao cả cái thân nặng nề của nó vào gọn ở giữa đồng cơm trong lòng thúng. Bác Nhan nghiêng răng giật mạnh sợi dây. Que củi văng ra và cái thúng úp xuống. Bác nhảy bổ ra ngoài. Con chuột vùng vẫy ở bên trong nhưng không đủ sức đẩy được hòn gạch đặt ở trên mặt thúng. Nó bắt đầu kêu lên thảm thiết. Bác cẩn thận nhắc viên gạch ra, kênh cái rổ lên và rê đi trên mặt đất. Chỉ trong một loáng bác đã túm được cái đuôi của nó, đem xoắn mấy vòng và quay tròn trong không khí. Cuối cùng bác nện cho nó một cái nên thân vào thành vại nước. Bây giờ thì cu cậu nằm quay cu lơ trên mặt đất. Cái đầu ngoẹo sang một bên, cái mồm nát bét ra, ướt đẫm những máu. Đó là con chuột cống khoẻ mạnh, mập mạp, sườn lưng béo tốt, nắn vào rất chắc tay. Nghĩ đến món chả nướng sắp được nhâm nháp với ly

rượu trắng, bác Nhan nhe răng cười một mình. Bác rất tự hào về cái chiến công vẻ vang này. lát sau, bác lui cui vào bếp quạt hồng lò lửa. Bác trói con chuột vào một cái que cời bằng sắt và đem xoay tròn như thể người ta quay những con lợn. Mùi lông khét lẹt xông lên. Lớp da nứt nẻ toác thành những kẽ nhỏ, tiết ra một thứ nước vàng, cháy xèo xèo trên ngọn lửa. Bác lẩm bẩm:

“Khét một tí, nhưng cháy hết lông rồi thơm phải biết!”

Vừa lúc ấy, bác Nhan gái trở về. Bác đánh hơi thấy mùi khen khét khác thường, nên vội vàng chạy bỏ xuống bếp. Nom thấy chồng đang cời trần trụi loay hoay với con chuột nham nhở ở trên tay, bác giậm chân tru tréo:

“Ồi giời đất ơi... ông tính ăn thịt chuột đấy à?”

Bác Nhan trai giật bắn người, đứng bật dậy. Nom thấy vợ, mặt bác đỏ bừng lên như một người phạm tội bị bắt quả tang. Bác áp ứng:

“Ồ, thì thịt chuột ngon chứ...”

“Đã ốm lại còn đi ăn chuột... mà lại chuột cống tởm thế này thì chỉ có chết!”

Vừa xấu hổ vừa giận, bác Nhan trai vội nắm lấy áo vợ chì chiết:

“Thì bé cái mồm chứ nào. Cái gì mà cứ oang oang như mồm mõ. Hàng xóm nó biết thì còn ra cái chó gì nữa!”

Giọng bác gái nhỏ lại:

“Thôi vút đi, ngon lành gì. Ăn thì người ta ăn chuột đồng cơ chứ.”

Bác trai văng lên:

“Chuột chó nào chẳng là chuột. Đây thích!”

“Thích cũng không được. Ốm mà cứ đòi ăn của độc. Rồi nằm đó ai hầu?”

Vừa nói bác vừa cúi xuống nhặt lấy hai nhánh củi khều con chuột lên. Bốn chân nó bây giờ co quắp lại, mình mẩy loang lổ những vết

nút vàng khé và đưa lên một mùi hôi khét lèn lẹt. Bác Nhan trai không thấy tiếc công trình của mình nhưng bác cảm thấy tức tối đến sôi máu. Bác nghĩ nếu để vợ nó văt đi mất của mình thì hèn quá. Cho nên bác xông đến, hai tay túm lấy áo vợ co lại:

“Mặc bố tôi... Tôi làm gì tôi làm.”

Bác Nhan gái dùng cả sức lực của mình gạt chồng ra đằng sau, rồi bác lặng lặng cầm con chuột liệng vào thùng rác. Bị cái gạt bất thành linh, bác trai loạng choạng muốn ngã. Bác gầm lên:

“Đồ chết tiệt! Đồ chết tiệt!”

Nhưng bác Nhan gái bao giờ cũng tốt nhin. Bác cúi xuống nhặt bao diêm ở dưới đất, rồi lẳng lẳng bỏ lên nhà lấy rau ra nhặt ở đầu hè. Bác Nhan trai thì ngồi ăn vạ ở cửa bếp. Mặt bác sung sĩa lên, cặp mắt tức tối nhìn chỗ nào cũng như muốn đập phá. Rồi càng nghĩ càng căm, bác đứng dậy đá cái lon sữa bò đưng đóm nhóm bếp sang một bên và sấm sấm đi ra công. Nhưng ra tới ngoài bác lại nghĩ có đi cũng không hả tức bác lại trở vào, du cái cánh cửa một cái thật mạnh. Cánh cửa ọp ẹp rung lên, bụi đất và một gỗ rụng lả tả. Mắt bác liếc nhìn vợ để chờ phản ứng. Bác nghĩ nếu vợ bác mà tỏ một cử chỉ gì hỗn láo thì bác sẽ xông ngay vào thụi cho nó mấy cái. Nhưng may quá, con mẹ ấy vẫn lằm lì cúi xuống rửa rau. Sự nhượng bộ của mẹ làm bác thấy con tức nguôi đi. Tuy nhiên bác vẫn giữ bộ mặt hằm hằm như thế mà trèo lên giường, dằn chân dằn tay nằm xuống chiếu. Bây giờ thì bác thấy ghét thịt cay đắng! Bác tưởng tượng nếu lúc này mà có mấy lạng thịt trong tay, bác sẽ văt nó xuống đất rồi lấy chân di lên như người ta di một con bọ ghê tởm. Bác tự thề với mình là từ nay, dù cho vợ bác có bung đến tận môm, có van xin, bác cũng nhất quyết không thèm ăn một miếng thịt.

Đến bữa cơm chiều, bác không bước ra khỏi giường, và vợ bác cũng không thèm mời bác lấy một câu. Hai người đăm ra giận nhau. Bác cho rằng trên đời này không còn ai đáng ghét hơn vợ bác. Nhưng sáng sớm sau, lúc đi chợ, bác Nhan gái đã thủ theo cái

áo dài đẹp nhất và độc nhất của mình. Bác bán được hơn bốn chục bạc. Bác rẽ vào mua ba lạng thịt, mấy củ su hào và lưng chai rượu đế. Nghĩ đến sự ngạc nhiên, thích thú của chồng, bác không thấy tiếc cái áo hàng sang, cắt khéo, mà bác chỉ mặc vào những dịp tết nhất, hội hè.

Ở chợ về, bác Nhan trai còn ngủ. Đêm qua vì dỗi đã nhịn cơm nên chắc thao thức dữ. Nhưng càng đói chốc nữa ăn càng ngon, bác Nhan gái nghĩ vậy và hoan hỉ xuống bếp sửa soạn bữa cơm. Lúc gọt củ su hào, đi tìm cái rổ, bác nhận ra rằng cái thúng của bác không còn để ở chỗ mọi khi. Bác đảo ra đằng sau nhà, và cơn giận dữ đột nhiên len vào niềm vui của bác. Cái thúng mà hôm qua chồng bác mang bầy chuột thì bây giờ lại bị chuột cắn nát thành năm bảy lỗ thủng. Bác vồ lấy, cầm lên ngắm nghía một cách xót xa. Rồi cơn tiếc của nổi dậy, bác xách lên nhà la lớn:

“Giời ơi! Phá hoại người ta thế này đây...”

Vừa nói bác vừa lay chồng và dí mãi chỗ thủng vào mặt người đàn ông. Bác Nhan trai choàng dậy, hốt hoảng:

“Làm sao? Cái gì?”

“Còn cái gì, thử mở mắt ra nhìn coi ông bầy chuột rồi để nó phá đến thế này đây.”

Bác Nhan trai hậm hực hết ngó cái thúng lại nhìn vào khuôn mặt cau có đáng ghét của vợ. Cuối cùng bác nắm vật xuống văng một câu:

“Này thôi đi... sót tiết lắm nữa!”

Bác Nhan gái chồm lên nắm lấy áo chồng:

“Sốt với rét gì! Chỉ được cái báo hại là không ai bằng.”

Mắt người đàn ông vụt nóng lên. Trong một giây không suy nghĩ gì cả, bác ta nhòm dậy co cẳng đập thật mạnh vào giữa ngực vợ một cái. Phản ứng lạ lùng và vũ phu của bác làm vợ bác gào lên. Người

đàn bà ngã chúi xuống sàn, cái thúng văng ra đằng xa, hai chân bác giãy lên đành đạch, miệng bác la lớn:

“Giời ơi là trời! Đây! Ông giết tôi đi... ông giết tôi đi...”

Nói rồi bác ta đứng dậy lao cả cái thân mình to lớn về phía chồng. Hai người vật nhau ở ngay bên cạnh giường. Cái mẽ kê ở dưới nghiêng hẳn đi, mặt phản chao đi chao lại làm xô lệch cả tấm chiếu trải bên trên đồng thời có cả tiếng gỗ nghiêng vào nhau kêu cọt kẹt. Bị đè ở dưới, bác Nhan trai đã thấy cái yếu của mình. Cánh tay khằng khiu của bác bị bàn tay cứng cáp sần sùi của vợ kẹp chặt, bộ ngực lép kẹp của bác tưởng như bị nghẹt lại dưới cái bộ vú thốn thẹn của mẹ ta. Phía đằng sau, cái thành giường như có cạnh sắc nghiêng mạnh vào ngang lưng khiến bác tưởng như xương sống của mình sắp bị gãy làm hai. Cái đầu làm tứ chi bác rã rời, người bác lả đi, mồ hôi vã hết cả ra trán và lưng. Bác vội vàng lẩy hết sức cựa mạnh để cổ kêu được thật to:

“Gãy xương... gãy... trời ơi... có buồng ra không nào.”

Bác Nhan gái nghe la, vội hốt hoảng buông ra, nhưng lúc đứng dậy bác cũng còn cố du chồng một cái thật mạnh làm bác trai ngã quay cu lơ xuống mặt đất. Tuy ở vào thế của kẻ thắng cuộc, bác vẫn cất tiếng khóc:

“Giời ơi là trời. Chồng với con. Chồng với con. Cứ đập chết tôi đi...”

Bác Nhan lồm cồm bò dậy, người tuy đã nhọc hẳn ra, nhưng nom thấy cái thúng trước mặt mình, bác cũng vẫn còn đủ sức xông lại đá tung nó ra khỏi bực cửa và hỏn hển như người sắp hết hơi:

“Ông cứ đá... ông sợ gì... đừng có trêu gan ông... Sốt tiết lắm rồi đây!”

Nạt vợ xong ngân ấy câu, bác leo lên giường thở hồng hộc. Hai vợ chồng vụt thành giận nhau to. Bác Nhan gái không làm gì nữa, cứ tỉ

tê ngồi khóc. Nghĩ đến mấy lạng thịt và dăm củ su hào để ôi dưới bếp, bây giờ bác mới thấy tiếc cái áo của mình.

Mãi đến chiều tối mâm cơm thịnh soạn mới được làm xong. Có một đĩa thịt luộc, một đĩa su hào xào, một đĩa trứng đúc thịt và một bát canh nghi ngút khói. Mùi thơm ngào ngào làm điếc mũi bác Nhan trai. Bác đã quên rằng mình mới tự thề là không thềm ăn thịt. Nằm trên phản, bác có ý chờ vợ đến mời dậy rửa mặt rồi ăn cơm. Nhưng đã lâu, bác chẳng thấy nó động tĩnh gì cả. Ghé đầu nhòm xuống bếp, không thấy một ai, bác đoán mẹ ta đã đi mời bác Tôn. Cái Hòn cũng bé em đi chơi chưa về, thật là một dịp may để bác có thể ngồi dậy ăn thử một miếng. Bác nhòm người lên và nhoài về phía phản gỗ. Tay bác cặp díp hai miếng su hào trắng muốt đeo theo một miếng thịt xào. Bác ngửa cổ vội vã bỏ tọt luôn tất cả vào miệng. Làm xong công việc ấy, bác lại thả nhiên nằm ngửa nhìn lên đám rui cột trên xà nhà.

Hương vị thơm tho của miếng thịt làm nước dãi của bác ứa ra, lưỡi bác cong lại, bác hết đẩy sang hàm bên này lại đưa sang hàm bên kia, và giữ cho miếng thịt không trôi vội vào cổ họng. Vừa lúc ấy, có tiếng vợ và bác Tôn lao xao ở ngoài cửa. Bác Tôn nói:

“Ái chà sang nhỉ! Mùi thịt thơm lừng!”

Bác Nhan gái mỉm cười không đáp, bước lại khêu to ngọn đèn trên phản rồi trở sang đánh thức chồng. Từ nãy bác Nhan trai nằm thiu thít không dám nhai. Đầu bác giấu vào hai đầu gối, chân co lại như người đang say ngủ. Cục thịt vẫn lúng búng ở trong mồm bác. Bác nghe thấy tiếng vợ mình léo nhéo bên tai:

“Dậy! Dậy! Gớm ngủ gì mà ngủ khiếp thế.”

Vừa nói bác ta vừa thò mấy ngón tay vào cạnh sườn chồng cù mấy cái. Bác Nhan trai tức cười muốn chết, cục chẳng đã, bác phải vờ cựa mình và quay lại nhìn mọi người chung quanh. Căn phòng mờ mờ tối. Ánh sáng leo lét của ngọn đèn in những cái bóng chập chờn

trên vách. Bác lấy dáng uể oải ngồi dậy, hai bàn tay cố che cái miệng như vẫn còn đang muốn phồng lên vì miếng thịt.

Bác Tôn hỏi:

“Bớt ho chưa nhà ông?”

Bác định trả lời mà không sao lên tiếng được, nên tảng lờ như đang còn mãi tìm đôi guốc. Tiếng bác Tôn vẫn bô bô:

“Có thịt thì phải có rượu chứ nhỉ. Nhà ông “tê” không?”

Sợ vợ gạt đi, bác vội vàng nói qua một mồm nước rãi:

“Cê!”

Nói rồi bác đi nhanh xuống nhà sau múc gáo nước rửa mặt. Bây giờ thì bác được thong thả nuốt miếng thịt của mình. Bác khua cái gáo vục vào lu nước đem ra rửa chiếu lệ rồi tắt tả lên nhà. Nhìn mâm cơm thịnh soạn, bác thấy lòng mình khoan khoái, hể hả như mới nhận được một tin vui.

Trời tối hẳn. Ngọn đèn như sáng thêm ra. Mọi người không mời nhau, ăn như ngốn. Lung chai rượu voi đi dần dần. Bác Nhan gái nói:

“VẬY mà tính ăn thịt chuột đấy.”

Bác Tôn vỗ đùi:

“Úi chà, thịt chuột lá chanh thì số dách rồi còn gì.”

Mặt bác Nhan trai vênh lên:

“Đấy! Thấy chưa... tôi đã bảo mà. Thật phí của con chuột béo quá.”

Bác gái la lên:

“Nhưng chuột là chuột đồng cơ ông ạ. Chuột cống thì bố ai mà nuốt được.”

Bác Tôn gật gù:

“Thì tê đi rồi. Chuột là chuột đồng ấy chứ. Chó nhà gà đồng mà lì. Còn chuột cống thì có đến bố tây cũng đéch đóp được.”

Bác Nhan trai bẽn lễn, chữa thẹn một câu:

“Thì thịt nào chả là thịt.”

“Nói như bố chó xồm ấy! Mỗi thịt một khác chứ, ví thế nào được. Mà chuột cống thì ở đâu ra? Ai bán cơ chứ?”

Bác gái giề môm:

“Ông ấy bầy!”

Bác Tôn chột phá lên cười. Hai hàm răng nhe ra, lấp loáng dưới ánh sáng lung linh của ngọn đèn. Một tay bác cầm đôi đũa, một tay bác vỗ đôm đóp vào đùi bạn ngồi bên cạnh:

“Giời đất ơi! Nhà ông đi bầy chuột cống thì bố tây cũng đéch chịu được... ăm ó thật.”

Bác Nhan trai cố nén giận, chỉ nhếch miệng cười gượng gạo. Phải lúc khác thì bác đã đập bát com mà đứng dậy rồi.

Một lát sau, còn đang tìm cách gỡ mình ra khỏi cái điều xấu xa ấy thì ngoài ngõ bỗng có tiếng người đuổi nhau chạy thình thịch.

Giọng Hai Hào oang oang như lệnh võ:

“Đứng có nàm tàng! Điên tiết ông khện cho vỡ đít!”

Rồi có tiếng Đào the thé ở đằng sau:

“Đứng lại! Có giỏi thì đứng lại khện đi! Đồ bị thịt!”

Bác Nhan gái bỏ ra ngoài nhìn. Hai Hào cời trần trùng trực chạy trước, Đào xách cái gậy của bố đuổi theo sau. Sau cùng là Phó Ngũ. Giọng lão kè nhè như mỗi lần lão đang say rượu:

“Ghè bỏ bố nó đi! Cái thứ như nó ông không chịu được biết chưa!”

Thì ra bố con nhà lão đánh đuổi gã đàn ông chạy từ đầu làng tới cuối xóm. Luôn qua được mấy cái hàng rào, kiếm được một chỗ khuất nẻo trong bóng tối, gã đứng lại nói chớ ra:

“Ghè! Ghè cái nỡ đít!”

Mọi người theo đám đuổi nhau đi ùa vào xóm trong. Bác Tốn thì bật lên cười:

“Cái thằng! Chỉ được cái đánh võ mồm là giỏi.”

Bác Nhan gái chêm vào:

“Chả võ mồm thì võ tay à! Nội cái con Đào béo như con trâu trương, mình nó cũng đủ giã cho cậu như xương ra nữa là thêm thằng bố.

Rồi như còn tức tối về lần đánh nhau với Phó Ngữ hôm nào, bác nói tiếp:

“Cái thằng Hai Hào có vô phúc mục mà thì mới đâm đầu đi lấy cái của nhà ấy. Du côn du kẻ một thời đấy!”

Bác Nhan trai vội vàng xuýt xoa:

“Thôi mà! Mặc kệ người ta. Mình dính vào chẳng phải đầu, lại phải tai.”

Nói rồi bác gấp miếng thịt cuối cùng vào bát của mình. Mâm cơm sạch nhẵn không còn một ly. Chưa hôm nào bác được ăn một bữa đã đời như thế. Và bây giờ bác mới nhận ra sự hy sinh và tốt bụng của vợ mình. Bác tự nhủ đêm hôm nay bác sẽ nói ra với vợ điều ấy.

Chương chín

Huệ chưa khỏi hẳn nhưng đã đi lại được ở mấy nhà quanh vách. Nàng hay bắc ghế ra ngồi ngoài thềm cửa. Một vài lần có người quen đi qua, Huệ lại kéo vào nói chuyện băng quơ. Nàng bô bô cả chuyện chồng con của mình khi nhắc thấy bác Tôn thấp thoáng ở đằng xa:

“Chồng tôi đấy! Chồng ơi...”

“Rõ nỡm chữa kìa! Cưới chồng ở đâu ra mà nhanh thế.”

Huệ chỉ về phía căn nhà lụp xụp của bác Tôn:

“Nhà chồng tôi đấy... chồng tôi cung tôi, tôi ốm thì mua cả bánh đem cho nữa.”

Có tiếng cười rích lên:

“À! Thằng khỉ gió!”

Huệ phát bản lên:

“Nỡm cái nhà bác này! Nói chồng người ta!”

Rồi Huệ cười rúc rích, cổ nàng ngoẹo sang một bên, mái tóc rũ xuống trán và má. Nàng có vẻ thích thú khi nghĩ rằng trong đời sống của mình có một nhân vật mới. Thật là giản tiện, vừa có chồng để nói sướng mồm, vừa không vướng víu, thiệt thòi gì cả. Mà dân trong xóm Cỏ cũng mặc nhiên công nhận tình trạng vợ chồng trời ơi đất hỡi ấy bằng một sự vui thích. Họ không từ bỏ cơ hội nào để có thể được cười đùa. Thỉnh thoảng một người đi qua ngưỡng cửa nhà Huệ lại ngửa miệng hỏi một câu:

“Chồng đâu? Cô Huệ ơi!”

Huệ đáp:

“Chồng không có nhà.”

“Có “đi” không?”

“Khi gió đùng lăn nhà bác lăm nữa! Chồng tôi nó ghen lăm đấy biết chưa!”

Sự bông đùa khiến Huệ thấy gần gũi với bác Tôn hơn. Những ngày khỏi ốm, lúc đánh phấn bôi môi đi qua nhà bác, Huệ bắt đầu chú ý đến túp lá tòi tàn nằm im lìm trong bóng tối. Bác Tôn đi hát từ chiều. Cánh cửa bằng nan tre xộc xệch khép hờ hững vào sát thân cây xoan tây mới lớn. Khoảng sân đất nhỏ hẹp trụi mấy ngọn cỏ mọc hoang. Một lu nước thấp lè tè kê trên mấy hòn gạch đặt ở đầu hiên. Căn nhà im lặng đến hoang vắng. Qua khung cửa nhỏ, bóng lối hun hút như một lỗ mắt có chiều sâu. Huệ nghĩ đến sự mù loà của bác Tôn. Một đôi lần Huệ đã định ngắm kỹ khuôn mặt trắng xanh của bác. Nhưng tròng mắt đỏ ngầu lẫn lộn những sợi thịt xanh tím của bác khiến Huệ thấy ghê sợ. Nàng bắt giắc quay đi để khỏi ghi lại trong đầu cái hình ảnh ấy. Huệ chỉ thấy thích nụ cười nhếch nửa miệng và giọng hát ồm ờ đáng yêu của bác:

“Cô Huệ ơi...

Nếu cô lấy tôi thì tôi xây nhà gạch hai tầng...”

Huệ nghĩ rằng nếu bác không mù loà thì nàng chẳng ngần ngại gì mà không về với bác. Còn thực tế thì bao giờ cũng chưa chắc. Huệ chỉ thấy như mình đang nắm giữ một trò đùa thích thú. Thỉnh thoảng đứng trước mọi người, Huệ lại réo tướng lên khi nhắc nom thấy bác:

“Chồng tôi đấy! Chồng ơi...”

Bác Tôn tuy nghe thấy nhưng không bao giờ ngoài cổ lại. Bác có cảm giác như tất cả mọi người đang chú ý đến mình. Những tiếng cười rúc rích như xoáy vào lưng, khiến bác thấy xấu hổ muốn chết được. Mặt bác đỏ lên ở dưới nắng. Hai hàm răng của bác cười nhe ra như để chữa thẹn với mình. Hình như bác cũng biết rõ là Huệ cũng chỉ nói đùa. Phải duyên phải nợ thì cả hai đã “bén” từ lâu rồi ấy chứ, đã bao lần bác tự nhủ thầm với mình như vậy! Bây giờ, bác lại tìm ra được mấy câu hát mới, và bác chỉ hát mỗi khi nghe thấy tiếng Huệ léo xéo với mọi người ở gác trong:

“Tôi trông thấy cô...”

Tôi buồn...

Tôi chán...

Tôi chuồn...uồn...”

Tiếng Huệ lại rít lên ở trong những tiếng cười của chòm xóm làm bác thích chí. Sợi dây đàn bác bật một cách rất ầu ở trên ngón tay, và bác cũng bật lên cười nghe khi khi có vẻ khoái trá. Ấy cứ chọc qua chọc lại với nhau như thế cũng đủ khiến cho lòng bác thấy ấm áp và trong trái tim thồn thức, bác đã thấy Huệ rất gần gũi với mình. Bác yêu sự chanh chua, kiêu kì của Huệ. Bác nghĩ rằng không lấy nhau mà được đùa với nhau như thế thì cũng đã là sướng lắm rồi. Mà hình như Huệ cũng chia sẻ chung với bác cái cảm nghĩ ấy. Một đôi lần, lúc về khuya đi qua cửa nhà bác, Huệ thấy bác Tôn bắc ghế ngồi ngoài sân. Nàng làm như hai người đã thân thiết với nhau lắm nên nói trước:

“Hát đi bác Tôn!”

Bác Tôn ngẩng lên:

“Ai đấy?”

“Ai chả được!”

“À! Cô Huệ...”

“Hát đi một bài nghe chơi...”

Bác Tôn cười một mình trong bóng tối, mùi phấn thơm thoang thoang theo gió đưa vào mũi bác. Mặt bác ngửa lên, ngón tay bác gõ vào bầu gỗ:

“Tôi trông thấy cô...”

Huệ dẩy nẩy lên:

“Khí gió!”

Bác Tôn tùm tùm cười, nghiêng mặt về phía có tiếng Huệ nói:

“Hát thế chứ hát làm sao?”

“Ca cải cách đi!”

Bác Tôn liền cất giọng:

“Đêm qua mơ dáng em nâng cung đàn gieo muôn tiếng tơ...”

Bài hát chưa dứt được một câu thì Huệ đã đi thẳng vào trong xóm tự lúc nào. Tiếng guốc lóc cóc của nàng vang lên mặt đá khắp khênh, âm thanh khô ròn và ngắn gọn vang vọng trong lòng bác một nỗi niềm lưu luyến. Bác ước gì chạy được ngay tới bên Huệ, cầm lấy tay nàng, hôn lên má và trán nàng, rồi ngỏ lời xin lấy nàng làm vợ. Nhưng bao giờ thì những chuyện ấy cũng chỉ là niềm ước vọng. Nó khắc khoải không nguôi trong khoảng tối đen mù mịt như khoảng trời trong đôi mắt của bác. Như đêm dài mịt mùng và mãi mãi bác chỉ hình dung thấy bóng Huệ, thon nhỏ, mặc áo đỏ quần trắng, đánh má hồng đi ở dưới ánh sáng rục rờ của những ngọn đèn hắt từ ngoài phố vào. Bất giác, một nỗi buồn thấm thía ủa đến xâm chiếm lòng bác. Bác ngồi xuống, ngả lưng vào thành ghế, hai chân duỗi thẳng, mặt ngửa lên trời. Một luồng gió mát thoang thoang thổi qua cổ và má mơn man. Bác nghĩ đến một khoảng trời bao la và đầy sao sáng. Ngày xưa ở quê nhà, những đêm mùa thu phải đi coi lúa ngoài đồng, hay nằm ở trên gò cao hóng mát thì bác cũng có những giây phút được các làn gió mơn man như thế. Bác còn nhìn thấy những vì sao lấp lánh trên đỉnh đầu xếp với nhau thành những hình thù rõ rệt. Bầy vịt bơi trong giải sông Ngân kéo dài mãi xuống cuối trời. Những chòm sao Mực Phu, Thất Nữ, Thần Nông, Đại Hùng lấp lánh ngang tầm mắt. Ôi! Cái thời còn sáng mắt sao mà hạnh phúc đến thế! Bác vụt thấy lòng khao khát một tia sáng, dù chỉ một tia sáng thôi thì bác cũng đủ hình dung ra được khung cảnh thật sự đang diễn ra ở chung quanh bác hàng ngày. Đã sống quen với bóng tối, lâu lắm hôm nay bác mới lại thấy lòng vụt trở lên những cảm giác khổ sở, ray rứt, đốn đau, dằn vặt, giống như cái thời bác mới bị lâm vào cảnh mù loà. Bác Tôn chột rung rung khóc. Từng giọt nước mắt ứa ra ở hai bên bờ mi. Bác châm cho

mình một điều thuốc rồi im lặng ngồi hút trong bóng tối. Đêm về khuya nên cảnh vật yên tĩnh lạ. Chỉ có tiếng xe cộ từ giữa phố vọng về ù ù trong gió. Tiếng võng kẽo kẹt đưa buồn nản vang lên từ mấy nhà chung quanh. Thỉnh thoảng có một chiếc xích lô uể oải đạp qua, lấn khắp khênh vào lòng ngõ. Mấy người đàn bà bán quà đêm trở về lê dép quèn quẹt trong bóng tối. Bác Tôn ngồi thiu thiu như thế cho đến khi có tiếng người gọi mình ở hàng rào, mới chòang dậy.

“Tôn đây à?”

“Ai đây?”

“Tám đây!”

“À! Dượng thằng Ích. Đi đâu về khuya thế?”

Có tiếng ngáp bên tai, tiếp theo là giọng nói uể oải:

“Buồn thì đi làm một quán xóc đĩa!”

“Được hay thua?”

“Thua! Mà thua cay chứ lì! Mình khát nước hoài.”

“Thôi thì còn canh này, canh khác.”

Dượng Tám chép miệng:

“Ừ! Thì sông có khúc, người có lúc chứ. Đây!”

“Gì cơ?”

“Cho mượn mấy trăm nhớ!”

“Có đéch đâu.”

“Thôi đi! Cậu cứ vờ! Tâm ngậm tâm ngậm mà giàu nhất xóm đây!”

Bác Tôn giẫy nảy lên:

“Gớm! Có mà của đi hót được. Đủ ăn hai bữa là may.”

“Sao bảo cậu có bạc nghìn cơ mà.”

“Đứa nào độc mồm vậy? Tớ mà có bạc nghìn thì chó có váy lĩnh!”

“Ôi dào, người ta nói thiếu gì! Không có lửa sao có khói?”

“Chẳng có đâu.”

Mắt dựng Tám long lên. Giọng nói của dựng đượm sự giận dữ:

“Thôi thì một trăm cũng được.”

Bác Tôn cười hề hề:

“Nói thật mà, có thì tiếc đêch gì anh em.”

Dựng Tám muốn chửi tục một câu. Dựng đá hòn gạch cho lăn lông lốc vào lối đi để tỏ sự tức giận của mình. Vừa lúc ấy có tiếng người đi vào trong ngõ xen lẫn với tiếng chuyện trò lao xao. Dựng bỏ bác Tôn, hậm hực bước đi, chân nện đôi guốc lên nền đất nghe thậm thịch. Khi tới cổng nhà, con chó đang nằm bỗng chồm lên sủa loạn xạ. Dựng mặ́m môi nhằm bụng nó đá một cái thật mạnh. Con vật bé nhỏ tung lên cao rồi lăn lông lốc vào bờ rào. Tiếng sủa của nó vang lên, phá tan bầu không khí tĩnh mịch. Sự tăm tối, thản nhiên ở mọi ngách quen thuộc trong nhà khiến dựng có ý nghĩ muốn xòe một que diêm châm đốt cho mọi thứ bùng lên cháy hết. Những ngọn lửa nóng và dữ dội bốc cao phải nóng hơn cái nóng giận đang âm ỉ trong lòng thì lúc đó chắc dựng mới thấy hả dạ. Dựng tiến lại chum nước giữa cổ tu một gáo đầy. Mồ hôi vã ra lấm tẩm ở trán và hai bả vai. Lòng dựng dịu bớt lại. Dựng phanh áo vắt lên xà ngang rồi mò mẫm đi trong bóng tối. Tay dựng chạm phải u Tám nằm ngủ trên phản giữa. Dựng nghĩ đến hình ảnh mũm mĩm của u ngày xưa với làn da thớ thịt mềm mại. Bất giác dựng cúi xuống mò mẫm. Rồi những tiếng cằn nhằn vang lên. Sau đó là một sự im bật!

Một lát dựng ra đứng quạt ở đầu hè. Bóng dáng cao lớn của dựng che lấp một khoảng trời sáng đục bên ngoài. Chợt có tiếng nói rụt rè từ trong góc tối:

“Thưa dựng đã về.”

Dương Tám giật mình quay lại. Dương vụt gất lên:

“Cái Ngoan đấy à?”

Ngoan rụt rè:

“Dạ...”

“Con chết tiệt không ngủ hay sao mà ngồi làm mẹ gì ở đây?”

Ngoan không đáp, vội vàng đứng dậy. Nó len lén bước xuống sân đất để đi vòng lên cửa giữa. Nhưng dương đã gọi giật nó:

“Ngoan!”

Ngoan vội vàng đứng dừng lại, tim nó đập mạnh như một kẻ tội phạm đang chờ người ta tuyên án.

Nhưng giọng dương chợt trở nên dịu dàng như chưa bao giờ thấy:

“Hàng họ của mày ra sao?”

Ngoan đáp:

“Vẫn như thường đấy ạ...”

“Thường là thế nào, có nổi dăm đồng một ngày không?”

Ngoan cãi lại một cách sung sướng:

“Hơn chứ, hôm nào khá thì cũng được hai, ba chục.”

Dương nói giọng ngạc nhiên:

“Hai, ba chục cơ! Vốn mày những bao nhiêu mà lãi nhiều thế?”

“Vốn thì chả cần nhiều, lắm khi mua được đồ rẻ đem bán đất là thường.”

“Chả cần nhiều thì là bao nhiêu?”

“Mỗi ngày con cũng chỉ cầm đi tám, chín chục.”

“Sao ít thế? Đạo đầu mày có vốn ba, bốn trăm cơ mà?”

“Vốn thì còn nguyên đây nhưng con lại gửi u cả.”

Dượng nói to:

“Mày nói láo! Tao có thấy u mày có nói đến một trăm đâu?”

Ngoan nhanh nhẩu:

“U để dành tiền sắm tết đây.”

“Dành dụm gì, u mày tiêu riêng hết rồi, còn chó đâu mà để.”

Cái Ngoan thấy tức thay cho u nó. Nó cãi lại như chính nó bị dượng nghi ngờ một cách oan ức:

“Thật mà! U không tiêu một cái gì đâu. Tiền để dành hình như vẫn để dưới chân bát hương trên bàn thờ.”

Dượng Tám gật gù:

“Thế à! Tao lại cứ nghĩ u mày phung phí đi hết rồi. Thôi thế cũng phải. Khuya rồi, mày đi ngủ đi.”

Ngoan lẳng lặng lẩn đi trong bóng tối. Nó thấy đây là lần đầu tiên dượng nói với nó được một câu chuyện dài như thế. Lúc trèo lên giường Ngoan nghe thấy tiếng ngáy nặng nề của u Tám ở bên tai.

Khung cửa phía ngoài in nền trời đục trắng nhờ của một đêm mùa hạ. Có tiếng dượng Tám đi guốc xuống sân đất và tiếng dượng múc nước tắm lịch kịch ở chỗ mấy cái chum. Ngoan nằm một lúc thì hai mắt díp lại. Giấc ngủ êm đềm đến với nó trong những niềm vui nhỏ. Hình ảnh những ánh đèn rực rỡ như đêm hoa đăng chập chờn trong ý nghĩ. Giọng nói êm dịu của dượng Tám thoáng qua mơ hồ bên tai. Ngoan mơ thấy cuộc đời tươi sáng, tràn đầy tình yêu thương, ở đó thằng Ích ăn no rồi đánh đu trên một cành cây cao đầy bóng mát. Miệng u Tám hé một nụ cười. Mặt u tươi tỉnh như chưa bao giờ Ngoan được nom thấy u như thế. Còn dượng Tám thì bận quần áo trắng là phẳng nếp đứng khoanh tay nhìn Ích. Tiếng cười của dượng ròn giã vang lên nghe thành những âm thanh chói buốt. Hàm răng vàng của dượng lộ ra lóng lánh dưới ánh nắng. Ngoan

chăm chú nhìn những tia sáng phản chiếu hắt lên mặt đường một màu vàng ói. Màu vàng ấy trước sáng, rồi dần dần thành nhạt, rất nhạt, cuối cùng Ngoan có cảm giác như trông thấy dựng đứng bên những ánh lửa héo úa và mặt dựng vụt trở nên hung dữ và độc ác. Nó chợt nghĩ đến những lần dựng xoắn lộn tóc của u Tám vào lòng bàn tay rồi giật đi giật lại. U Tám bấy giờ chỉ như một con vật nhỏ bé, hai tay ôm chặt lấy hai bên mang tai, tiếng khóc của u không bật ra khỏi cổ họng mà chỉ thành những tiếng rên rĩ. Hình ảnh hãi hùng ấy khiến tim Ngoan thót nhiên đập rất mạnh và nó bàng hoàng như đang đứng trước cảnh thật. Ngoan bưng mở mắt, lưng ép xuống phản gỗ. Nó nhìn ra chung quanh. Đêm đã khuya, căn buồng chật hẹp oi bức và ngọt ngào. Muỗi bay vo vo loạn xạ ở bên tai. Tiếng ngáy của u Tám vẫn đều hoà. Chợt Ngoan vụt nhận ra rằng căn buồng còn sáng lên một thứ ánh sáng khác, héo úa, vàng vọt. Nó xoay người trở lại, nhìn xuống cuối buồng. Ngoan trông thấy dựng Tám đang bung một cây đèn dầu, đứng lúi húi trên cái ghế gỗ trước bàn thờ. Sự ngạc nhiên và sợ hãi khiến Ngoan nín thở. Nó không hiểu được hành động kỳ quặc của dựng. Mắt nó mở to, tim hồi hộp, chân tay nó như muốn dính liền với tấm phản. Ở đằng này, dựng Tám hình như không biết cái Ngoan đã thức dậy. Dựng vẫn lặng lẽ giơ cây đèn lên soi vào những chỗ góc ngách. Mắt dựng long lanh sáng, hai bên lông mày nhíu sát vào nhau nom thật dữ tợn. Ánh sáng của ngọn đèn hắt lên soi rõ hẳn cái trán cao và gồ. Mái tóc bóng nhẫy xoã xuống một bên má. Một tay dựng cầm đèn, một tay dựng khẽ lấy cái que chọc vào những khe nhỏ. Ngoan vụt nghĩ đến món tiền u Tám giấu ở trên ấy. Nó nhận ra rồi, dựng ăn cắp tiền của u nó. Ngoan muốn kêu to lên cho u nghe thấy, nhưng phần vì sợ dựng đánh, phần sợ u Tám cũng bị đòn lây nên hai hàm của Ngoan cứ cứng lại không sao cất được thành lời. Bấy giờ thì dựng Tám đã nhắc được cái bát hương sang một bên và mặt dựng lộ rõ vẻ vui mừng. Dựng moi được những tờ giấy bạc mới nguyên nằm sâu dưới chân đế.

Sự lúi húi của dựng làm cây đèn chao đi. Bóng tối được dịp đảo đi một vòng che lấp hẳn khuôn mặt dễ ghét của dựng. Ngoan tiếc

tiền nên vụt bật dậy. Nó hét lên như vừa nhận được một sức mạnh nào đến giúp nó:

“Dượng... Tiền của u đây!”

Tiếng hét làm dượng Tám giật nảy mình, và lần này thì ngọn đèn lộn hẳn qua cái thành gỗ rồi rơi vỡ tan tành trên mặt đất. Bóng tối vụt bung lầy tất cả mọi vật. Có tiếng u Tám nhòm phất dậy và giọng của u hỏi một cách hốt hoảng ở bên tai:

“Ngoan! Ngoan! Cái gì thế?”

Ngoan bật lên khóc. Tiếng khóc của nó làm giọng u lạc đi hơn:

“Sao? Cái gì thế? Ngoan!”

Ngoan giơ tay ra quờ quạng trong bóng tối. Nó sờ thấy vai áo của u. Ngoan ôm chầm lấy u mếu máo:

“Dượng lấy tiền ở trên bát hương!”

Người u Tám bật lên như bị điện giật, u hốt hoảng bỏ nhào xuống đất. Có tiếng u vấp phải cái ghế lẩn đổ loảng xoảng, đồng thời u kêu thất thanh trong bóng tối:

“Giời đất ơi là giới! Vốn lưng cả nhà còn có ngần ấy.”

Rồi u lăn xuống cuối phòng. Tiếng Ngoan hét lên:

“Đèn vỡ! Đèn vỡ u ơi!”

Nhưng bàn chân u Tám đã dẫm lạo xạo trên mặt đất. Tiếng cạnh sắc của thuỷ tinh vỡ vụn kêu ròn tan dưới sức ép nặng nề của hai gan bàn chân. Cái đau đớn cả về thể xác lẫn tinh thần làm cho cổ họng u như tắc lại. U kêu lên một tiếng “giời” rất nhỏ rồi ngã ngửa ra đằng sau, hai chân u giơ lên cao đập loạn xạ. Ngoan lật mạnh chiếu lên tìm được bao diêm, nó vội vã xòe một que. Ánh sáng đỏ ủa bùng lên yếu ớt nhưng cũng đủ để cho Ngoan trông thấy dượng Tám đứng bối rối ở trên ghế. Mặt dượng hơi tái đi nhưng hai con mắt thì càng long lên dữ tợn. Ở dưới mặt đất còn đẫm dầu, nó thấy U Tám nằm ngửa trong cái thế như còn đang chơi với, hai gan bàn

Thềm Hoang

chân của u giờ lên cao, dẫy dựa liên hồi và có từng tia máu đỏ lờm úa ra ở kẽ chân rồi nhỏ xuống mặt đất. Thế là Ngoan oà lên khóc. Que diêm mà nó vừa vút ra, đảo lên thành một vệt đỏ lừ rồi teo lại. Bóng tối lại bùng kín lấy căn buồng. Dượng Tám tụt nhanh xuống đất, quơ đợc đôi guốc mộc. Tiếng chân của dượng giẫm phũ phàng lên những mảnh chai. Chỉ một phút, dượng đã ra đến cửa ngoài. Con chó nằm ở bờ giậu hực lên sủa loạn xạ. Ngoan trông thấy dượng mở then cổng hàng rào và lên ra vội vã như một con cáo ôm mồi chạy đi mất biệt!

Chương mười

Một buổi tối Huệ đi về nhà một người lính say. Trời lát phát bụi mưa. Xóm Cỏ im lặng và tối om như một đường hầm sâu hun hút. Lối đi nhóp nháp bùn. Trận mưa buổi chiều làm nước đọng thành vũng lớn. Người lính say ngoẹo đầu trên vai Huệ. Anh ta đi lảo đảo, tiếng giày đinh miết vào lòng sỏi kêu lộp cộp âm ã. Một tay Huệ đỡ lưng anh ta, một tay nàng nắm lấy ngực áo, vừa đi Huệ vừa cất mồm chửi. Tiếng chửi chanh chua len qua kẽ vách, khiến có người ở trong nhà bên lề đường bật lên cười, hỏi vọng ra:

“Cái khi gió gì thế cô Huệ ơi?”

Huệ không quay lại, nhưng nói bâng quơ:

“Cha bố cái giống.... chỉ nóc là khoẻ thôi.”

Nói rồi nàng du mạnh người lính một cái. Anh ta rú lên cười. Tiếng cười nghe ròn rợn như tiếng chó tru. Rồi anh ta lại ôm choàng lấy Huệ làm nàng chúi hẳn người đi. Cả hai líu ríu vướng vào nhau loạng choạng như sắp té. Huệ ghé mồm vào tai anh ta hét lên:

“Khi gió ùng lặn nhà mày lấm nữa, béo com rưng mỡ chưa!”

Rồi nàng lại sóc hẳn ta lên bờ vai, mũi nàng chun lại vì hơi thở của hắn nặng nề, xông lên mùi rượu bia sặc sụa làm nóng cả mũi và má Huệ. Nàng vội vàng túm lấy mái tóc của hắn ta, giật ngửa về phía đằng sau. Lần này hắn xiết hai vòng tay nhắc bổng hẳn nàng lên vai. Mặc cho Huệ hét âm ã, hắn ta vẫn bế nàng ngông nghênh đi xiêu vẹo, lảo đảo từng bước. Chó hai bên lề hực lên rồi sủa loạn xạ. Tiếng chó, tiếng Huệ, tiếng cười của người lính say xen lẫn tiếng giày đinh xúc vào rãnh vào bùn làm vang rộ cả khúc đường tối tăm, vắng vẻ.

Qua cửa nhà, Huệ nói rồi rít:

“Ici! ici! Tốp là bas!”

Hắn vội vàng đứng lại, đặt Huệ xuống hàng hiên. Huệ thọc tay vào túi áo hắn tìm ra được cái bật lửa. Một làn ánh sáng đỏ ùng ùng

noáng lên, nhấp nháy soi rõ khuôn cửa gỗ xộc xệch và những mô đất ẩm ướt xung quanh. Huệ lùa chìa khoá vào ổ, lách cách mở. Lúc nàng vặn sáng được ngọn đèn lên thì người lính vẫn ngập ngừng ở bậc cửa. Bây giờ hẳn ta có vẻ thẹn thùng và ngượng ngập. Dưới ánh đèn, nom hẳn trẻ và đẹp trai. Mái tóc vàng óng cắt gọn ghẽ, uốn rất nhẹ mấy lọn sóng nhỏ. Vàng trán cao và phẳng. Đôi mắt hẳn tuy ngẫu đỏ nhưng vẫn còn ánh lên một màu xanh biếc khiến Huệ nghĩ đến tròng mắt của những con mèo ban đêm. Miệng hẳn nhỏ, cặp môi đỏ và dày. Lúc hẳn cười, Huệ trông thấy hai hàm răng trắng, khấp khểnh một cách rất có duyên. Huệ mới quen hẳn từ hồi chập tối. Hẳn vào quán rượu với mấy người bạn đồng ngũ. Bọn này cần đàn bà hơn cả cần ăn, cần uống. Trong khi họ diu nhau từng cặp đi vào dãy hành lang phía sau thì hẳn ta ngồi làm li uống rượu một mình trong một góc nhỏ.

Huệ rót cho hẳn hết ly này đến ly khác. Hơi men bốc lên làm cặp mắt xanh của hẳn trở thành ngẫu đỏ. Hẳn nhìn Huệ chăm chú rồi mỉm cười. Huệ lùa cánh tay qua cổ hẳn, những móng đỏ của nàng vuốt nhẹ nhẹ lên nếp áo vải dày. Từ lúc ấy, Huệ ngồi với hẳn như một đôi tình nhân thực thụ. Hai mái đầu chụm vào nhau, hẳn tiếp tục uống rượu như không bao giờ biết say là gì cả. Tiếng nhạc nhẹ phát ra từ một góc phòng. Đêm càng về khuya, bầu không khí trong căn phòng càng thêm im lặng. Ở những góc tối, từng cặp ngồi với nhau thủ thỉ. Thỉnh thoảng lại có đôi đứng dậy đi vào nhà trong. Huệ chẳng nói gì với hẳn vì nàng có biết tiếng tây tiếng u gì mấy đâu. Hai người chỉ nhìn nhau mỉm cười. Thỉnh thoảng Huệ trao cho hẳn một cái hôn. Bây giờ thì mặt hẳn đỏ gay và đang ngả sang màu tái lợt. Hẳn cất giọng ồm ồm nhỏ nhỏ theo tiếng nhạc. Hồi lâu sau, Huệ thấy hẳn khóc. Nàng kéo hẳn đứng dậy và quay sang hỏi cô giữ két:

“Bảo nó về nhà mình thì nói thế nào?”

Cô ta nhìn Huệ, nhìn hẳn rồi mỉm cười đáp:

“Voudriez-vous aller chez moi?”

Huệ nhắc lại câu ấy với hắn. Hắn ta đứng dậy, ôm lấy Huệ lão đảo. Nàng dìu hắn đi ra cửa. Bên ngoài trời lất phất mưa. Hai người dìu nhau đi dưới ánh đèn héo úa. Hắn bắt đầu cất tiếng hát ông ổng và cười đùa rữ rượi. Huệ vừa buồn cười vừa bực mình. Nhiều khi nàng văng tục ra với hắn, nhưng hắn không hiểu gì cả. Đường phố về khuya vắng ngắt bóng người. Lùm cây hai bên đường loang loáng bụi mưa. Qua những đồng rác bần, tiếng mèo hoang rú lên trong đêm khuya khiến hai người dừng lại. Huệ nhặt lên một viên đá nhỏ ném về phía ấy. Con mèo càng rú to thêm khiến hắn phá lên cười. Huệ tức mình cũng chửi đồng một câu:

“Cha tổ bố!”

Hắn nhắc lại nhiều lần mấy tiếng “cha tổ bố” một cách thú vị. Sự có mặt của hắn khiến Huệ thấy long nẩy nở một niềm vui. Nàng nghĩ đến sự cô đơn của mình trong những đêm mưa rả rích phải lủi thủi một mình trở về ngõ tối. Bất giác Huệ thấy mến hắn và muốn lôi hắn bằng được về xóm Cỏ. Nàng săn sóc hắn một cách tận tình. Cứ như một bà chị săn sóc cho một đứa em nhỏ. Lúc hắn ngồi ở ghế, Huệ tháo giày cho hắn. Đôi giày đinh sừng nước nặng như hai cái cùm, Huệ ghéech chúng vào một góc. Nàng bung cho hắn một chậu nước rửa mặt rồi vào cài then cánh cửa thông với buồng trong. Tiếng thở nặng nề của cụ Chín khiến Huệ biết bà ta đã ngủ say. Huệ vào chạn bát, lục được tô cháo đậu xanh. Tô cháo này tối nào bà cụ cũng để dành cho Huệ lúc nàng đi khuya về. Huệ bung ra cho hắn. Hắn nhìn Huệ bằng đôi mắt đầy vẻ biết ơn. Rồi tự nhiên hắn lục ví lấy ra mấy tờ giấy bạc. Huệ gạt tay hắn một cách giận dỗi. Lần này thì đến lượt hắn ta thẹn thùng. Hắn nhét tiền vào ví một cách ngượng ngập rồi húp cháo như một đứa trẻ. Dưới ánh đèn, cặp mắt của hắn bớt đỏ. Trong khi hắn ngồi ăn thì Huệ đi thay quần áo. Một lát nàng ngồi trang điểm lại trước cái gương kê ghéech lên chân ngọn đèn dầu. Hắn chăm chú nhìn công việc của Huệ. Nước mưa làm mái tóc Huệ trở nên óng ả. Nàng không cuộn mà để xoã xuống hai bờ vai. Cái vẻ tự nhiên ấy làm Huệ trẻ lại như một thiếu nữ còn xuân sắc. Lúc nàng tô son lên môi, Huệ thấy hắn nhìn

mình một cách đăm đúi. Huệ cũng thấy hấn không xa cách với mình. Nàng sà vào lòng hấn như một người yêu thực thụ. Bao nhiêu lần nằm trong tay những người đàn ông, chưa lần nào Huệ nao nức như thế. Nàng muốn trao cho hấn tất cả nỗi xao xuyến của mình. Nàng dẫn hấn đi lại phía giường, và đem ngọn đèn dầu đặt lên trên cái ghế kê ngay bên cạnh. Căn buồng chỉ sáng lên ở một góc. Ánh sáng rung rinh, ám cúng in bóng hai người lên vách gỗ. Nàng châm cho hấn một điếu thuốc lá. Khói thuốc màu xanh lơ bay tản mạn trong bầu không khí lạnh và ẩm. Hai người ngồi dựa lưng vào thành giường nhìn những con thiêu thân nhảy loạn xạ quanh bầu đèn. Mưa bên ngoài nhỏ xuống mái tôn nghe tí tách. Huệ thấy mình dễ chịu lạ. Nàng muốn nói với hấn nhưng không biết phát biểu thế nào. Nghĩ một hồi, Huệ bảo:

“Moi Huệ... et toi?”

Mắt hấn ngó ra và hấn nhắc lại tiếng Huệ một cách ngượng ngập. Huệ nhớ đến một người bạn có tên tây nên vội tiếp:

“Moi: Marie, et toi?”

Mắt hấn sáng lên. Hấn lùa tay vào cổ Huệ nhắc lại tiếng Marie mấy lần. Điều ấy khiến Huệ có vẻ tự hào về cái tên chọn rất nhanh chóng của mình. Từ lúc ấy, hấn gọi Huệ là Marie và Huệ cũng biết tên hấn là Jean. Jean lục ví cho Huệ xem tất cả ảnh của gia đình hấn và nói huyên thuyên. Huệ tuy chẳng hiểu mô tê ắt giáp gì nhưng cũng cứ gật đầu lia lịa. Thật ra, qua mấy tấm ảnh cũ kỹ Huệ chỉ đoán phỏng hấn ta còn cả ông nội, bà nội, bố hấn, mẹ hấn và cả các anh, các chị nữa. Nàng nói:

“Tú pha-mi? (Toute famille?)”

Hấn sung sướng gật đầu và có vẻ thích thú về sự thông minh của Huệ. Dưới ánh đèn, đôi mắt của Huệ long lanh một cách quyến rũ. Nàng dựa đầu lên thành giường, cổ nghiêng sang một bên. Mái tóc xoã xơi rũ xuống hai bờ vai. Huệ cao nên chân nàng duỗi ra tới mãi tận cuối giường. Bàn chân Huệ ghéch lên đùi Jean. Hấn ử hai cái

gót nhỏ vào lòng bàn tay của mình. Giây lâu, hắn lại tìm ra ở trong ví một cái ảnh của hắn trao cho Huệ. Huệ cầm lấy, ngắm nghía rồi hỏi:

“À moi?”

Hắn gật đầu, lấy bút hí hoáy ký tặng. Huệ đưa tấm ảnh lên môi hôn rồi nhìn hắn cười. Hắn ném bút lên giường và thò tay vịn nhỏ ngọn đèn. Huệ ôm lấy hắn. Hắn gọi tên Marie rất nhiều lần trong bóng tối...

*

Buổi sáng lúc Huệ trở dậy thì Jean đã đi từ lâu. Hắn để lại trên bàn một xấp giấy bạc. Huệ cầm lên ngắm nghía một cách vui sướng. Món tiền thật là to đối với Huệ. Nàng đi chân đất lại mở tung các cửa sổ. Ánh nắng lùa vào chiếu lên những đồ vật còn ngổn ngang trên mặt đất. Bát cháo Jean ăn hồi đêm còn dính mấy hạt đỗ xanh và những cặn bần. Quần áo ướt sũng của Huệ vo tròn thành đồng ấn ở dưới gầm giường. Huệ mệt mỏi, không muốn dọn dẹp, ra đứng tựa lưng vào cánh cửa, nhìn ra ngoài. Nàng nghĩ đến những món mình sẽ tiêu với số tiền còn thơm mùi mực ở trong túi. Hình ảnh Jean chập chờn đi qua những tờ giấy bạc. Bất giác Huệ mỉm cười nhớ đến tên Marie mà Jean vẫn gọi hồi đêm. Nàng có vẻ mãn nguyện với mình.

Lúc thằng Ích quẩy đôi thùng đi qua cửa, Huệ gọi nó:

“Ích ơi! Sao mày đi gánh nước sớm thế.”

Ích quay lại, kêu lên:

“Sáng nửa ngày rồi còn kêu là sớm. Bộ cô hôm qua mệt lắm hả...”

Huệ tru lên:

“Khỉ gió đừng lẩn chữa! Bộ ai dậy mày ăn nói thế hở thằng khỉ kia.”

Ích cười rình rích, tay gõ vào lưng thùng, thùng thỉnh bước. Huệ gọi giật lại:

“Này Ích! Ở yên đây tao bảo cái đã. Cho mày hai đồng ăn kẹo đây này!”

Ích đặt đôi thùng xuống, kêu lên:

“Ái chà sang nhỉ! Hôm qua cô phát tài phải không. Đưa đây. Kẹo thì sợ gì.”

Huệ cười:

“Thằng khi gió! Nói đến kẹo sao mà nhanh thế. Vào đây cái đã rồi tao cho.”

Ích theo Huệ bước vào nhà. Huệ bảo:

“Chờ tao rửa mặt một tí đã.”

Ích sốt ruột:

“Mau lên đây nhé! Dượng tôi mà ra giếng không gặp tôi thì tôi chết đòn.”

Tiếng Huệ khuất ở phía nhà trong:

“Rõ bày đặt lắm điều chữa! Mày nhẩy như chó dái ngoài đường thì chả sao.”

Ích không đáp nhìn quanh quần khắp nhà. Mùi ẩm mốc xông lên đồng chần, xen lẫn mùi hôi hám bốc ra từ cái bô sứ để dưới gầm giường khiến nó thấy lợm giọng. Ích bỏ giường ra ngồi trên một cái ghế gỗ. Tay nó táy máy nghịch mấy hộp phấn son ngai ngái của Huệ. Mấy con ruồi bay vung lên từ bát cháo, tấp vào mắt nó làm nó nhăn mặt lại. Lúc Huệ cầm cái khăn ra, đem vắt lên dây thép thì Ích nói:

“Đâu! Cô bảo cho hai đồng đâu. Bỏ lẹ lẹ ra đây.”

“Thì mày làm gì mà rồi lên thế. Đạo này mày vẫn đi hát với bác Tôn đây chứ.”

“Tôi nào mà không đi.”

“Khá không?”

“Cũng tạm tạm thôi. Bác Tôn dạo này hay về ngủ sớm thành ra cả hai người được năm chục là giỏi.”

“Về sớm thì làm cái khí gió gì ở nhà ấy?”

“Ai mà biết được! Thấy bác ấy bảo: tao bây giờ già rồi, đứng một tí là đau lưng.”

Huệ phì cười:

“Nỡm chưa! Mặt mày hơn hớn ra thế mà kêu già với cả. Bộ không muốn lấy vợ nữa sao?”

Ích sốt ruột:

“Thôi đi! Có định cho thì bỏ mau mau ra đây, không thì tôi đi gánh nước đây.”

Huệ móc túi:

“Tao cho chứ ai thềm nói dư mày! Nhân thế tao nhờ mày đến chiều qua đưa hộ bác Tôn bánh thuốc Lào nhé!”

Ích kêu lên:

“Ái chà! Sang nhỉ! Cô định trả nợ đấy à?”

“Ai thềm trả nợ! Lúc tao ốm, người ta tốt với tao thì bây giờ tao cảm ơn lại chứ can có gì.”

“Thuốc Lào thì nhất rồi! Bác ấy khoái phải biết!”

“Thế à! Tao cũng nghĩ thế. Vậy chốc nữa tao đi mua.”

Lúc Huệ lấy tiền, nàng làm rơi ra cái ảnh của Jean. Ích nhặt lên hỏi:

“Ảnh của ai thế?”

Huệ đáp:

“Chồng tao đây!”

Ích bĩu môi:

“Chồng gì! Mũi lõ rõ ràng đây mà.”

“Lõ thì đã làm sao! Cốt tử tế thôi chứ! Mà cảm mày bép xép đây nghe không.”

Ích cầm lấy tiền rồi trở ra giếng nước. Đến gần trưa, nó tốt sang tìm bác Tôn. Lúc này bác đang ngồi tàn mần bút những cọng rơm ở dưới chiếu. Thấy tiếng động bác ngẩng lên nhìn về phía cửa, hai hàm răng của bác nhe ra trắng nhớn:

“Ai đây?”

Ích đáp:

“Ích đây!”

“À! Đi đâu thế mày?”

“Bác không đi đánh cờ à?”

“Cờ quạt gì! Đau lưng bỏ bỏ đi...”

“Hút thuốc Lào thì có khói không?”

Bác Tôn ngồi xích vào trong, nhường chỗ cho nó:

“Sao lại hút thuốc Lào?”

“Thế mới bí mật quân sự chứ! Mất gì đây nói cho mà nghe!”

“Nghe cái gì?”

“Thì mất gì cho đây cái đã.”

“Thôi đi, xin ông! Hôm qua ông đã xoi của nhà con hai đồng bánh mì giò rồi! Lần này đếch chơi đại nữa.”

Ích đáp:

“Ồ! Được rồi nhé! Rồi đừng có mà hỏi nữa. Đây có chuyện cô Huệ hay bỏ xù đi.”

Mặt bác Tôn ghéch lên:

“Chuyện gì của cô Huệ?”

Ích nháy:

“Thì bỏ gì ra đây đã nào!”

Bác Tôn nhe răng ra cười, cái cổ đưa hẳn về phía trước:

“Thôi! Năm các bò khô đấy!”

“Năm các chả bò dính răng.”

Bác giấy nẩy lên:

“Biết thế chó nào là dính được răng. Cái mồm nhà ông thì dễ phải hàng kí lô mới bỏ chắc!”

Ích đáp:

“Chả cần kí lô thì cũng phải hai tí!”

“Thôi một tí đi! Một tí thì đã mất bố nó với nhà ông gói thuốc Lào rồi.”

“Ôi, cần gì! Cô Huệ còn định cho nhà bác cả phong kia mà!”

Bác Tôn kêu lên:

“Ái chà! Sang nhỉ! Nhưng sao lại thế?”

“Thì đã bảo có khô bò đã mà!”

Bác Tôn đáp:

“Thôi đểch cần cậu nữa. Cậu phun bố nó ra cho tớ biết rồi. Cô Huệ trả nợ cái khoản hộp bánh hôm nọ bằng phong thuốc Lào chớ gì! Cái nhà cô ấy hay thật! Chỉ vẽ chuyện.”

Ích túm lấy áo bác Tôn lắc mạnh:

“Còn nữa! Chưa hết đâu! Chuyện này còn hay hơn!”

“Bịa!”

“Đây thèm vào bịa! Rõ ràng buổi sáng nay mà.”

Bác Tôn gật gù:

“Ừ, thế thì được! Bằng lòng hai tí. Hai tí là kể hai chuyện đấy nhé!”

“Chuyện trước bác biết bố nó rồi còn gì!”

“Thế cô ấy bảo sao?”

“Bảo lần trước cô ấy ốm, bác tử tế mang cho bánh thì bây giờ mua thuốc lào biếu bác.”

Bác Tôn hỏi:

“Có thể thôi à?”

Ích đáp:

“Thế thôi chứ còn cái đéch gì nữa.”

Bác Tôn cười hề hề. Vớ lấy cái điều cây treo ở bên cạnh, bác hỏi tiếp:

“Thế còn chuyện thứ hai?”

“À, chuyện thứ hai là chuyện cô Huệ lấy Tây!”

Bác Tôn khựng hẳn người lại. Vẻ mặt bác hơi tái đi, nhưng chợt nghĩ ngay ra là thằng Ích hay đùa nên bác nhoẻn một nụ cười:

“Ấm ớ chưa! Tây đéch ở đâu ra mà lấy.”

Ích gân cổ cãi lại:

“Thật mà! Thì chính cô ấy nói ra mà!”

“Vậy thì cô ấy phịa chuyện với nhà ông rồi! Tây Tàu nào quen cô Huệ. Mà cô ấy mù tịt có biết chữ nghĩa nói năng gì đâu mà đòi lấy

nhau.”

“Ấy thế mà lại cứ lấy đấy. Không lấy thì làm sao có cả ảnh con người ta nằm trong túi!”

“Ảnh của ai?”

“Bác rõ vớ vẩn, của Tây chứ của ai.”

“Tây thật không? Thôi! Khéo bố mày lại trông nhầm nhà ông nào rồi!”

“Vô lý! Cháu tinh mắt thế này mà lại bảo trông nhầm. Rõ ràng như ảnh tài tử trong ci nê ma, thì sao lại không Tây được.”

Mặt bác Tôm hơi sạm lại. Bác nuốt một cục nước miếng đang nghẹn trong cổ họng và cất giọng hỏi một cách khó khăn:

“Thật à? Tây trắng hay Tây đen?”

“Trắng!”

“Già hay trẻ?”

“Trẻ măng!”

Giọng bác bắt đầu chua chát hơn:

“Sướng nhỉ! Béo hay gầy?”

“Béo!”

“Tóc xoăn không?”

“Bác nói như bố chó xồm ấy. Tóc Tây mà không xoăn!”

“Vậ đích thị là Tây rồi! Giàu phải biết đấy nhé!”

Ích đáp:

“Đứt đuôi đi rồi. Chẳng thế mà tự dưng cô ấy lại gọi cho hẵn cháu hai đồng, lại cho bác cả một phong thuốc Lào nữa.”

Bác Tồn nói như muốn khóc:

“Tao đéch thèm lấy!”

Ích ngạc nhiên:

“Ô hay! Sao lại đại thế?”

“Thì đã bảo không là không mà! Cần đéch gì đại với khôn.”

“Thì cứ lấy đi rồi cho cháu!”

“Gớm! Mà nói như bố chó xồm ấy! Tao mà lại đi lấy của Tây.”

“Thôi! Thế là nhà bác nổi con ghen rồi.”

Bác Tôn phát bản lên:

“Ghen đéch tao đây này! Mấy lại tao có mê đâu cơ chứ.”

“Không mê mà dạo trước lại bảo mê đứt đuôi đi rồi!”

Bác Tôn cười hềnh hếch:

“Nói thì nói thế chứ. Chả có bao giờ tao thèm mê ai đứt đuôi đi được. Thôi mà lấy cái đàn ra đây, tao hát cung vắn cho mà nghe.”

Ích vỗ tay:

“Phải đấy! Bác hát cung vắn thì phải biết.”

Trong khi Ích bắc ghế trèo lên vách lấy cây đàn thì bác Tôn châm lửa, hút thuốc lòn sòng sọc. Hai bên má bác hóp lại, đôi lông mày dúi vào nhau. Vàng trán cao và rộng của bác nổi rõ lên những đường gân xanh nhằng nhịt. Lúc bác rời cái điều ra thì mặt bác ngậy đi, cặp mắt nhắm nghiền lại, những sợi khói xanh lơ quyện lấy khuôn mặt khắc khổ, phong trần, rồi bay toả lên cao. Lúc ấy Ích đã ôm cây đàn lại gần. Nó dùng ngón tay bật lên mấy sợi dây. Âm thanh rung trong bầu gỗ làm bác Tôn quay lại mỉm cười. Hai hàm răng trắng nhơn nhe ra như răng ngựa. Bác đưa cổ ra đằng trước, lắc mấy cái cho bắp thịt dưới hàm giãn ra rồi bác đón lấy cây đàn, thử dây và bắt đầu cất giọng:

“Tình tang ơi!

*Cổ tay em trắng, trắng mà lại tròn
Em để cho ai gối... ấy mà... mòn... mà mòn một bên...
Ời tình tang ơi...”*

Ích kêu lên:

“Không! Không chơi hát nhảm. Bác hát những bài lên đồng nghe khoái hơn.

Bác Tôn hướng mặt về phía nó mỉm cười. Bác có cảm giác như lòng bỗng nhẹ voi đi khi có âm thanh của tiếng đàn. Tay bác búng rất ròn một nốt thật cao. Rồi bác gảy tiếp theo và cất giọng lên đồng:

*“Ời a...ời a...
Cô Bé về đồng..
Cô Bé về đồng...
Cô bạn áo lục
Cô chít... chít... à... chít chứ cái khăn hồng.
Cô cài trâm bạc ấy chứ... trâm bạc... cho bông mấy sợi tóc mai.
Ý... y
Lũng lẳng trên vai...
Ý y... lũng lẳng trên vai
Giỏ hoa cô xếp thật tài
Cười mây... mà đập gió... ý y...
Cười mây mà đập gió... ý y...
Cô đi đôi hài xanh xanh xanh xanh.”*

Thằng Ích giúi cái cọng rom vào tay bác:

“Đây nè! Cô thưởng cho đây nè!”

Bác Tôn khoái chí, rung đùi hát to hơn:

*“Đệ tử vui mừng...
Ý a... mà đệ tử vui mừng
Nghe cô chẳng quản... nghe cô chẳng quản ý a...
mưa gió bão bùng... mà... cô tới đây*

*Rượu đây, cô uống... mời cô uống cho say...
Mà... sa lông cô ngủ... ý y... báo này để cô xem.
Sắp hàng là đệ tử hai bên
Sắp hàng là đệ tử hai bên,
Nghe cô kể chuyện ý ý... kể chuyện săn trên... trên miệt rừng...
Súng tây cô bắn đùng đùng...
Ồi a... súng tây cô bắn đùng đùng...
Cô gầm... cô rít... oai hùng... oai thật là oai..."*

Bác Tôn ngâm dứt giọng thì hạ cây đàn xuống, vớ lấy bát nước chiêu một ngụm. Ích vỗ tay:

“Hay nhỉ! Ai dạy mà bác biết những điệu hát lạ thế?”

Bác Tôn cười hề hề:

“Thì nghề chính công bà lang trọc mà lì. Ngày xưa tao mê một cô gõ phách. Cô ấy còn hát hay bằng mười tao kia. Lại đẹp không chê được.

“Bây giờ cô ấy đâu rồi?”

“Tây nó bắn chết rồi.”

Ích xuýt xoa:

“Ui chao. Lại thế nữa?”

“Hồi ấy đi hát ở đền nào cô ấy cũng rủ tao đi. Tiên thu vào vô khối, lại no nê, nhưng tao thì chỉ mê có mỗi hai con mắt của cô ta thôi.”

Ích hỏi:

“Mắt cô ấy làm sao?”

“Mắt tình bỏ bỏ đi!”

Ích tùm tùm cười:

“Hay nhỉ! Mắt tình khác mắt thường thế nào hả bác?”

Bác Tôn bật cái đóm trên mấy đầu ngón tay:

“Đếch ai mà nói được. Tình là tình chứ biết tả làm sao.”

“Thế rồi hai người có... gì nhau không?”

“Gì gì?”

“Gì ấy!”

Bàn tay của bác dúm khẽ vào bụng thằng Ích:

“Bằng từng đây mà gớm nhỉ! Nhà ông thì biết cái chó gì mà nói!”

Ích cãi:

“Biết chứ sao lại không!”

Bác Tôn cười rinh rích:

“Ái chà hăng nhỉ! Ngữ này về sau dê phải biết.”

“Bác nhắm nhí bỏ bố đi. Cháu thì còn xơi!”

“Thật không?”

“Thật!”

“Năm nay mà lên mấy?”

“Cháu mười hai!”

“Úi! Mười hai tốt rồi. Ngày xưa ở làng tao khối người lên tám đã có vợ rồi.”

Ích kêu lên:

“Bác nói phét!”

“Kìa! Thật mà! Đây mà lại có thèm nói phét với nhà ông nữa. Có vợ rồi mà còn đái dầm ra vợ nữa kìa.”

Ích trèo phắt ngay lên cổ bác Tôn, đê xuống:

“Bác nói như bố chó xồm ấy! Có mà vợ nó “phút” cho.”

Bác Tôn vừa gỡ Ích ra vừa cười:

“Phút” thật ấy chứ. Nó lòi cu cậu ra đầu hè, vừa xi nó vừa chửi.”

“Nhà bác này hôm nay nói phét không chê được. Đây đéch thèm nghe nữa đâu.”

Bác Tôn giả bộ giận dữ:

“Thì đây mà về hỏi dưỡng mà xem. Có mà ối ra!”

“Thôi đi! Bác lại xui dại cháu. Hỏi ông ấy những chuyện ấy, ông ấy đánh vỡ đít.”

“Dưỡng mà vẫn ác thế đây à?”

Ích gân cổ:

“Còn ngôn gì nữa. Đạo này ở nhà chán thấy mò. Hơi một tí thì cái lão ấy rút guốc chực phang rồi.”

Bác Tôn chép miệng:

“Thế u mà không can được à?”

Ích thờ dài:

“U cháu thì nói làm đéch gì. U cháu còn nhát hơn cả cháu nữa.”

“Chả phải nhát đâu. U mà nhường!”

Ích cãi:

“Nhường đéch gì! Tiền vốn, tiền lãi, lão ta moi móc đi đánh bài cả mà lại bảo nhường.”

“Chết! Đánh thế rồi lấy gì mà sống?”

“Thế đây! U cháu thì suốt ngày than thở rằng sắp chết đói đến nơi.”

Bác Tôn không nói tiếp, ngồi im lặng trầm ngâm. Ích đang vui, nét mặt cũng trở nên buồn thiu lại. Nó hình dung đến khuôn mặt xanh rờn và hóc hác của u Tám. Buổi chiều ở nhà, sau bữa cơm thật là buồn thảm. Dưỡng Tám đi chưa về, mâm cơm để phần nằm chỏng chơ trên phản gỗ. U Tám ngồi quạt muỗi âm thầm trong một góc

tối. Ngọn đèn hoa kỳ leo lét trên bàn thờ soi sáng nửa mặt phía ngoài cửa u. Má u hóp lại. Hai mắt sâu, đen và thâm quầng. Mớ tóc quăn hờ hững ngang đầu lệch nghiêng đi, những sợi tóc xỏ ra, rũ xuống cái cổ gầy vêu vao. Hôm nào u cũng ngồi yên ở chỗ đó, tay phe phẩy cái quạt hay bóp nắn những vết thâm tím mà dượng Tám đánh u như đòn thù. Ích cũng không biết u nghĩ gì về chúng nó, mà chúng nó cũng không muốn hỏi. Vì u đối với anh em Ích thật hờ hững và thản nhiên, ít khi u tỏ được một cử chỉ âu yếm hay săn sóc tới hai anh em nó. Cũng vì thế, Ích ít hay thăm hỏi đến u. Lúc bắt đầu đi hát thì nó chỉ nói giống với cái Ngoan:

“Tao đi đây nhé!”

Ngoan đang ngồi ghéch cằm lên ngưỡng cửa. Nó cũng không đáp mà chỉ giương mắt nhìn Ích. Ích biết nó cũng chán ngán như mình. Những lúc như thế Ích thấy sự đi hát với bác Tôn thật là thần tiên. Nó quên hết những hình ảnh buồn nản ở nhà. Cảnh vật trên phố hôm nào cũng như hôm nào, nhưng đối với nó có một sức quyến rũ lạ lùng. Nhất là lại thêm bác Tôn để mà nói dóc thì vui phải biết. Nhiều hôm trời mưa vắng khách, Ích kéo bác Tôn ngồi dưới mái hiên nghe tiếng nước vỗ rào rào trên ống máng. Lòng Ích thấy thanh thản vô cùng. Nó không phải bận tâm điều gì về dượng Tám. Hình ảnh của u và em Ngoan không gọi cho nó sự hằn học, tức tui. Lúc ấy Ích chỉ khoái chuyện nhau với bác Tôn điếu thuốc lá cháy đỏ trong bóng tối. Hai bác cháu cười rúc rích với nhau. Ích nói:

“Hút thuốc lá khoái thật!”

Bác Tôn rít một hơi dài, hai má hóp lại, khuôn mặt hồng lên vì đốm lửa sáng:

“Nói như bô chó xồm ấy. Thuốc lá mà lại không khoái.”

“Nhưng mà thuốc lá thơm chắc khoái hơn.”

“Còn phải nói! Nhất là thuốc lá Ăng lê thì phải biết. Rít vào sướng mê cu toi!”

Ích ngo ngẩn như thèm thường:

“Ừ! Chắc sướng thật, nhưng mà đắt lắm phải không?”

“Một điều bằng một cái bánh ga tô đầy nhà ông ạ!”

“Ý! Thế thì đây đêch vào! Ăn bánh ga tô còn sướng hơn.”

Câu chuyện của hai bác cháu cứ dầm dẫm như vậy cho đến khi thành phố vắng cả tiếng xe lẫn bóng người. Ích dẫn bác Tôn dò dẫm đi trên mặt đường láng ướt. Những tối mưa buồn như thế, thế nào thằng Ích cũng ăn mấy cái bọp tai của dượng Tám vì không kiếm nổi một chục bạc. Nghĩ đến đây, bất giác Ích thở dài. Thấy nó có vẻ buồn, bác Tôn hỏi:

“Hôm nay ở nhà rồi việc hả?”

Ích đáp:

“Thiếu gì! Còn một thúng đồ tương cháu chưa nhặt sạn.”

Bác Tôn nằm ngả xuống nệm cỏ, vươn vai cho xương cốt giãn ra rảnh rỗi:

“VẬY nhà ông về đi không lại chết đò. Tối nay sang sớm sớm nhé.”

Ích đứng dậy:

“Lạy giòi hôm nay đừng mưa.”

Nói rồi nó bước ra khỏi bực cửa. Bác Tôn trở mình trên nệm cỏ mấy lần mà vẫn thấy chân tay rời rã. Một lúc lâu, bác nằm ngửa mặt lên phía mái lá. Hơi nóng buổi trưa hắt xuống hầm hập. Qua khung cửa đục lờ lờ ở trong con mắt, bác như thấy bóng dáng Huệ mơ hồ qua lại. Toàn thân Huệ chỗ nào cũng chỉ như một vệt sáng mờ nhạt. Bác nghĩ đến cái áo đỏ sực mùi phấn thơm mà Ích vẫn tả cho nghe.

Giọng nói kiêu kì của Huệ bây giờ như có những cạnh sắc. Bác thấy lòng mình đau đớn trong những âm thanh quen thuộc ấy. Năm

yên một lát, đầu suy nghĩ miên man đến chuyện này, chuyện khác, chuyện Huệ ôm trong cánh cô đơn, chuyện mơ lấy Huệ làm vợ để tôi tôi hai người ngồi thủ thủ với nhau ngoài đầu thềm, chuyện Huệ giữ ảnh của một ông lính tây và định lấy hẳn ta làm chồng. Bất giác bác thấy buồn thấm thía. Bác nghĩ đến mình với căn nhà lụp xụp và sự cô đơn trong mù loà. Tự nhiên bác Tôn muốn khóc. Nhưng khi nhận ra hai giọt nước mắt chực ứa khỏi hàng mi thì bác lại ngồi nhồm đậy, cười một mình, nụ cười khô héo và gượng gạo. Bác lẩm bẩm:

“Mình ám ớ thật!”

Tay bác quơ lấy cây đàn rồi ôm chặt vật thân yêu ấy vào lòng. Bác tưởng mình hát được thật to cho vui cửa, vui nhà, nhưng thật ra giọng bác như bị tắc lại trong cổ. Có một cái gì nghèn nghẹn dâng lên ở mũi và mắt. Bác chột buông một tiếng thở dài. Tiếng hát mọi ngày, vui vẻ và thân yêu, vắng về qua tai bác: “Cô Huệ ơi... Nếu cô lấy tôi thì tôi xây nhà gạch hai tầng”, tiếp theo là câu nói chanh chua của Huệ: “Khí gió ùng lặn chữa? Rõ thừa cơm rưng mỡ chưa!”

Giọng Huệ nghe sao mà thân thiết, gần gũi, nó khiến bác bất giác mỉm cười một mình. Tình yêu lại dâng lên làm bác thấy nôn nao cả người. Nếu bây giờ đang ngồi cạnh Huệ, bác sẽ chẳng ngần ngại gì mà không nắm tay Huệ, ôm lấy Huệ vào lòng để nói với Huệ một câu thật tình tứ. Mà theo ý bác, chẳng có tiếng nào trút hết lòng yêu của bác bằng hai tiếng “Mợ ơi”! Đó là hai tiếng bác vẫn thường gọi Huệ trong những đêm trần trọc không ngủ. Bác tưởng tượng Huệ với bác đã thành vợ chồng. Huệ nằm gọn trong cánh tay của bác. Nàng thơm tho và nũng nịu như một đứa trẻ. Bác sẽ bắt Huệ nhắm mắt lại để mình vuốt ve âu yếm lên hai hàng mi. Phía bên ngoài trời sẽ mưa rả rích. Tiếng nước nhỏ giọt đều đều trên mái lá, gió lại heo hút lạnh lùng lùa qua kẽ vách, mọi thứ như tức cảnh sinh tình hẳn sự ấm cúng chỉ thu gọn lại trong thế giới của mỗi hai người. Bác sẽ nói:

“Chúng mình hay nhỉ!”

Huệ hỏi:

“Hay cái gì cơ?”

“Chúng mình lấy nhau!”

“Khéo nỡm chưa!”

“Ừ! Nỡm thật? Nhưng mà cũng lại chẳng nỡm đâu.”

“Thế mà còn chẳng nỡm!”

“Nỡm mà lại lấy nhau!”

Những tưởng tượng vu vơ của bác gây cho bác nhiều cái thú say sưa. Bác hay cười một mình. Nếu cuộc sống đừng có những đổi thay cay nghiệt thì như thế, bác cũng đã cảm thấy đầy đủ lắm rồi. Cái đó gọi là tình yêu trong mộng tưởng! Nhưng thật ra thì Huệ không ưng bác. Sự mù loà của bác như một bức tường cao ngăn cách hai người. Đứng ở bên này, bác chỉ được nghe thấy tiếng Huệ nói, cười. Bác không thể với tới được, không gần gũi được, mà cũng không cả nhìn thấy được nữa. Ôi, Huệ ở ngay bên cạnh bác nhưng sao mà quá xa vời, như mỗi người có riêng một thế giới. Trạnh ngẫm như thế là niềm vui vừa nhóm lên trong lòng bác lại bắt đầu tàn lụi. Như thế, từ sự vui đến nỗi buồn đối với bác chẳng cách nhau bao xa.

Lúc bác đang day dứt với mình thì cái Hòn bé em vào đến bậc cửa. Nó gọi bác sang ăn cơm trưa. Bác thấy mồm miệng bã ra hơn bao giờ hết. Nghĩ đến cơm, chưa lần nào bác chán như thế. Vì vậy, bác bảo nó:

“Cháu về bảo thầy u ăn đi. Hôm nay tao no.”

Cái Hòn nói:

“VẬY cháu để phần cho bác nhé.”

Bác Tôn vội xua tay:

“Ấy đừng. Tao no thật mà! Đứng vẽ chuyện phần phò gì mắt công.”

Cái Hòn không đáp nữa, nó lặng lẽ bước ra ngoài. Chợt bác Tôn gọi nó:

“Này Hòn ơi! Để em đẩy tao bé cho, đi mua hộ tao cái này nhá.”

Hòn ngoái cổ lại, mặt nó tươi lên nhìn bác:

“Mua gì thế?”

Bác Tôn cười, hàm răng đưa cả về phía trước:

“Chạy ra đầu ngõ mua hộ mấy đồng rượu trắng. Cả tôm khô nữa.”

Hòn toe toét:

“Hôm nay bác sang nhi! Nhậu nữa cơ à?”

Bác Tôn vội vã ra hiệu cho nó im:

“Ấy! Về chớ có nói với thầy u nhá! Tao... tao đau bụng bỏ bố đi. Uống rượu chắc khỏi. Đây này! Cầm lấy tiền. Tao cho chị em mày mỗi đứa một đồng nữa đấy. Về đừng nói nghe không!”

Thấy tiền, mắt cái Hòn sáng lên. Nó vội vã bỏ em xuống chiếu, đi tìm chai và nhanh nhẩu ra cổng. Cái Hòn thấy chị đi khỏi thì choé lên khóc. Bác Tôn vội bế nó lên tay, vừa cười vừa nói:

“Ấu! Tao đây mà! Tao bế đây mà!”

Trông thấy bác, con bé lại càng sợ. Nó khóc to hơn trước. Bác Tôn cuống quít vội vớ lấy cây đàn, bật khê mấy tiếng. Âm thanh phát ra là lạ khiến con bé nín khóc. Bác Tôn khoái chí cười toe toét:

“Hà... thấy không... hay không... con cháu bác có khiếu âm nhạc, ngày sau mày làm nhạc sĩ nghe không.”

Rồi bác hôn chùn chụt lên má nó. Những sợi râu gai và cứng cọ quậy khiến con bé lại oà lên khóc. Lần này bác Tôn phải bế nó đứng dậy. Hai bác cháu dò dẫm ra đứng ở đầu hè. Ánh nắng chói

chang hắt nghiêng qua mái lá làm khoảng đục trước mắt bác sáng lên. Bàn tay gầy guộc của bác sờ được tấm gai đặt ở ngoài hiên. Bác lấy ngón tay bẩy những cái nan lên, tạo ra những tiếng kêu lách tách. Con bé trở mắt ra nhìn. Vừa lúc ấy có tiếng san sát của bác Nhan gái ngoài ngõ:

“Cha tiên nhân con ranh con, sai có một việc mà mất biển đi đằng nào.”

Bác Tôn thò đầu ra ngoài nắng:

“À, cái Hòn ấy phải không? Tôi nhờ nó đi chút việc ấy mà.”

Tiếng bác Nhan gái:

“Khéo nỡm chữa. Giờ ăn sao chẳng về lại còn sai nó đi đâu?”

Bác Tôn cười hề hề:

“Thôi! Hôm nay “súp” phần tôi đi! Đau bụng phát rên lên đây này!”

Bác gái bước vào sân:

“Chết! Đau làm sao?”

“Ấm ớ thôi!”

Tiếng bác Nhan bật cười:

“Ấm ớ thì thôi về đi. Ăn một tí cho nó chắc bụng. Hôm nay có món cá chiên bột chắc bác thích.”

Bác Tôn gật gù:

“Ừ! Cá chiên bột thì khoái tê đi rồi. Nhưng thôi, đã nhịn thì khoái cũng nhịn.”

“Vậy ăn cháo nhé.”

“Ấy thôi! Vẽ vời lắm nữa! Cảm ơn nhà bà, bà cứ về ăn đi. Đây tôi trả con bé đây này. Thôi thật, mình ăn cơm nhà nó hằng ngày, lúc bế nó, nó lại lạ cơ chứ.”

Bác Nhan đỡ lấy con, hôn chùn chụt lên má nó:

“Cha bố con khi, ai mà con khi chẳng lạ. Chỉ có mẹ thôi, phải không con.”

Ra đến cổng thì bác gặp cái Hòn cặp chai rượu và gói tôm khô chạy vào. Nó lúng búng:

“U!”

Bác Nhan hỏi:

“Mày mua được cái gì thế?”

Con bé không đáp, lẳng lặng đặt chai rượu xuống đất, mở cái gói cho mẹ xem. Những con tôm khô quắt queo, nhom nhóp nước củ kiệu phơi ra dưới nắng.

Bác Nhan hỏi:

“Bao nhiêu?”

Con bé trả lời với một giọng đầy dãi và nước bọt:

“Ba... ba đồng...”

Lập tức bàn tay bác thò ra bóp lấy hai bên má nó. Con bé đỏ bừng mặt lên rồi lè ra một rúm tôm đỏ, nhuộm nát với những mảnh kiệu trắng tinh.

“Con ranh! Con ranh! Lại ăn vụng rồi? Nhà xa tí nữa thì mày ăn hết chắc.”

Vừa nói bác vừa thẳng tay củng rõ mạnh lên đầu con bé làm người nó dúm lại. Bác Tồn nói:

“Tôm khô phải không! Thì để cho nó mấy miếng.”

Được lời nói đỡ, cái Hòn khom lưng luôn qua cánh tay mẹ, chạy vội ngay vào trao cho bác Tồn chai rượu và gói giấy. U nó hét lên:

“Về ngay! Tiên nhân nhà mày, rồi chết đòn.”

Con bé không đáp, len lén men theo cánh liếp ra tận đầu hè rồi mới vùng lên chạy. Bác Nhan bật cười:

“Sao bảo đau bụng còn ăn tôm khô.

Bác Tôn ngưng nghịu:

“Dăm con thôi. Dăm con mà tu hết chỗ rượu này thì đau mấy cũng khỏi.”

Khi bác Nhan đã trở về, bác Tôn bày rượu và tôm lên một cái khay gỗ. Hai tay bác sờ soạng hồi lâu trong cái thúng dưới gầm giường rồi bác lôi ra được một cái chén nhỏ. Bác nghiêng miệng ấm nước đổ ra một ít vào chén và dùng đầu ngón tay cọ sạch. Công việc tỉ mỉ với ý nghĩ sắp nhắm tôm khô và củ kiệu khiến bác khoái chí. Vừa làm bác vừa đưa cái cổ ra đằng trước cười một mình. Bác lẩm bẫm:

“Có ông Ích ở đây thì phải biết. Lại mắt với bố ấy dăm đồng nữa chứ chẳng chơi.”

Bày biện xong xuôi bác ngồi xếp chân lên nệm cỏ. Ly rượu được rót rất khéo dần đầy ắp mà không sánh ra ngoài một giọt. Bác Tôn ngửa cổ hớp một hơi dài rồi nhón một con tôm cho vào miệng. Con tôm tằm ớt đường tan ra mùi vị lờ lợ, cay cay khiến bác thấy tê ở đầu lưỡi. Bác quên hẳn cái lý do mình bỏ cơm, uống rượu vì chuyện Huệ lấy Tây. Nhất là hơi rượu bắt đầu bén lên tai và mắt. Bác thấy nóng ran và ngứa ngáy. Cái nóng từ trong người thoát ra thêm với cái nóng hầm hập từ trên mái hắt xuống làm khuôn mặt trắng xanh của bác đỏ lên rần rần. Bác cởi phăng cái áo sơ mi ném vào một góc nệm, rồi lẩm bẫm:

“Mình ấm ớ thật. Không dung đi uống rượu vào. Nóng bỏ bỏ đi.”

Tuy thế những ngón tay của bác lại sờ lên gói tôm một cách tiếc rẻ. Ba đồng bạc ít ỏi quá. Đã thế, cái Hòn nhà ta xoi vào đây cũng mất dăm con rồi. Nếu lúc ấy có ai để nhờ được thì hẳn bác chẳng ngần ngại gì không mua thêm dăm đồng nữa. Lúc nhón đến con tôm cuối

cùng thì lung chai rượu của bác cũng cạn hẳn. Bác thấy người chũnh choáng một cách thích thú. Trước mắt bác khoảng đục lờ lờ nổi lên những đốm hoa đủ màu sắc sỡ. Chân tay bác như nhẹ bỗng hẳn ra. Đầu lưỡi cay sè, tê ra cả môi và mép. Bác xếp dọn đĩa chén và lần ra đầu hè rửa tay. Một lát bác vào ngồi dựa lưng vào vách đất. Tuy chẳng nom thấy gì, nhưng bác có cảm giác tất cả căn buồng đang đưa bác đi vòng quanh. Lòng bác lâng lâng. Bác nghĩ đến thằng Ích và sự say sưa của dượng nó. Bác nhủ thầm: Ngày nào nó cũng say như thế này, chẳng trách nó “khện” cho cu cậu mất hết hồn vía. Bác vụt thấy mình thương Ích lạ lùng. Thằng bé tuy láu cá vặt nhưng đối với bác lại thật thà và quẩn quít. Cuộc sống có Ích, bác cảm thấy bớt cô đơn. Những buổi tối, hai bác cháu quẩn lầy nhau như bóng với hình. Nhất là những hôm trời đổi gió lạnh lạnh thì thích phải biết. Trên đường về, Ích nhảy cẫng lên như một con chó nhỏ. Một đôi lần hai bác cháu lại ghé vào hàng bánh mì ròn cặp chả. Vừa ăn bánh vừa nghe Ích kể chuyện về Huệ, lòng bác Tôn phơi phơi như nở hoa. Thỉnh thoảng bác lại xen vào một câu vô nghĩa:

“Ăm ớ thật!”

Nghĩ đến Ích và Huệ, bác Tôn thấy mình đầy đủ. Nhưng nếu không có chuyện Ích kể lại hồi sáng thì chắc bác sẽ thấy đầy đủ hơn. Bây giờ hình ảnh Huệ chập chờn trong trí bác như những đầu gai nhọn, làm bác thấy như mình bối rối một cách vu vơ. Rồi bác muốn khóc. Trong trí tưởng tượng của bác, chỗ nào cũng mơ hồ có bóng dáng Huệ đi bên anh chồng lính Tây. Huệ đánh phấn, bôi môi, mặc áo đỏ và xách ví đầm ả hiện, chập chờn một cách quái ác. Rồi nỗi buồn cứ mỗi lúc một thấm sâu vào lòng bác. Chân tay bác trở nên nặng nề, uể oải. Khoảng lờ mờ trước mắt bây giờ kết lại thành một màu đỏ đục. Màu đỏ khiến bác thấy chói mắt. Bác đòi kiệu ngồi cho đỡ mỏi rồi nhắm nghiền hai mắt lại. Bác ao ước một giấc ngủ dài. Giấc ngủ không bị ám ảnh bởi hình bóng Huệ. Điều ấy thật dễ dàng vì chỉ trong chốc lát, bác quên hết mọi chuyện quanh mình. Đầu bác ngoẹo xuống một bên bờ vai. Bàn chân bác đạp xuống làm xô

Thềm Hoang

lệch cả manh chiếu phủ lên nệm cỏ. Bác đã ngủ ngon lành như một đứa trẻ. Mái tóc xoã xuống phủ lên nếp trán cao và rộng. Miệng hơi nhếch lên có vẻ đang nhin cười. Cọc xương ở cổ nhô ra giữa mấy sợi gân xanh.

Trong giấc ngủ, bác nằm mơ thấy mình nhìn rõ tất cả cảnh vật. Bác trông thấy Huệ đẹp và trắng nõn như những bà đầm mà ngày xưa bác thấy ở trên phố. Trước sắc đẹp của nàng, bác thấy mình chỉ là một kẻ nghèo đi hát dạo. Cho nên bác bỏ nàng để đi về một nơi có toàn bóng tối.

Chương mười một

Buổi chiều, tới lúc thằng Ích chọc cái cuộng rom vào vách bác Tôn, bác mới mở bùng mắt trở dậy. Trời bên ngoài đang sâm sẩm tối. Tiếng trẻ con khóc và tiếng người cãi nhau loạn xạ vang lên từ ngoài hàng rào. Căn buồng tranh tối tranh sáng vo vo đầy tiếng muỗi bay. Bác Tôn hốt hoảng nhồm dậy hỏi thằng Ích:

“Chết. Máy giờ rồi hở nhà ông?”

Ích đáp:

“Sắp tối rồi. Khiếp, ngủ đêch gì mà ngủ ghê thế.”

Bác vội vàng quơ lấy đôi guốc mộc, sờ soạn tìm thằng Ích, hai hàm răng của bác nhe ra nhăn nhó:

“Ừ nhỉ, mình nỡm thật. Ngủ cả một nửa ngày, chả biết đêch gì cả.”

Ích giục:

“Thôi lẹ tay đi bác. Cháu mà không bận chẻ mấy góc củi thì đã sang sớm hơn rồi. Có cả thuốc Lào của cô Huệ đây này.”

Bác Tôn kêu lên:

“Ý! Sao mày lại đi nhận thuốc Lào của cô Huệ. Tao đêch vào lấy đâu.”

Ích tròn cái mồm:

“Ờ hay, nhà bác này âm ớ không. Người ta gửi tặng mà lại không lấy.”

“Tặng chó đâu mà nhà ông cứ tán rộng ra mãi. Cô ấy trả nợ hộp bánh đây. Nhưng đây đêch thích.”

Ích gí cái mũi vào phong thuốc Lào, hít hít:

“Thuốc thơm thế này mà không lấy thật hoài của.”

“Thôi, sáng mai nhờ nhà ông mang trả hộ. Bảo tớ cai rồi.”

Ích giãỷ nẩy lên:

“Ý! Đây chịu thôi. Bác đi mà giả lại.”

“Mày nói như bố chó xồm ấy. Tao đem sang giả thì còn nói làm đéch gì.”

“Cháu cũng chịu thôi. Cô ấy dặn nếu bác không lấy thì cũng để đại vào trong nhà. Bây giờ mang về cô ấy nói.”

Bác Tôn rờ được mái đầu thẳng Ích. Bàn tay của bác lật ngửa khuôn mặt choắt choeo của nó lên:

“Thôi đích thị nhà ông này đã ăn hối lộ được cái gì rồi. Ga-tô có phải không?”

Ích toét miệng ra cười:

“Không phải.”

Bác Tôn tiếp:

“Kẹo sù phải không?”

Ích lắc:

“Không phải nốt.”

“Thế thì cục cút khô vậy.”

Ích trèo phất ngay lên lưng bác, đè xuống:

“Ê! Cái nhà bác này nói nhằm đéch chịu được.”

Bác Tôn giờ cái cổ ra đằng trước để đẩy nó xuống:

“Thế thì cái gì?”

“Một bao thuốc lá nhé!”

Mặt bác Tôn thoáng một vẻ ngạc nhiên, bác nghiêng về phía nó nhắc lại:

“Một bao thuốc lá?”

Ích không đáp, móc túi lấy ra gói thuốc. Bác Tôn quơ lấy đưa lên mũi hít hít:

“Thuốc Gò-loa nhà binh đây mà. Nhà ông mà rít vào thì quay cu lơ ra.”

Ích gân cổ cãi:

“Quay thì mới khoái chứ. Tại cháu thấy cô ấy có mấy bao, nên cháu đòi bằng được. Mấy khi! Bác làm một điều nhá.”

Bác Tôn gật đầu. Ích thò tay vào túi bác tìm cái bật lửa. Nó chụm mồm lại, đặt điếu thuốc lá vào giữa hai môi hít chầm chậm. Điếu thuốc cháy đỏ lên, toả ra một làn khói xanh lơ, mùi khét lèn lẹt. Vị thuốc nặng và chói đưa xộc lên mũi, ủa vào phổi khiến thẳng bé bật lên ho sặc sụa. Bác Tôn nhìn về phía nó mỉm cười:

“Thấy không. Nhà ông rít vào có phen vỡ bố nó lồng ngực.”

Ích định nói nhưng khói thuốc làm nước mắt nó giàn giụa, mũi nó cay sè và chưa bao giờ nó thấy ngực mình bị rát đến thế. Nó vội vàng ấn điếu thuốc vào tay bác Tôn rồi chạy ra giữa nhà, gục đầu vào cột gỗ tiếp tục ho sặc sụa. Bác Tôn đưa hàm ra đằng trước, nhả ra cười. Mấy ngón tay của bác mân mê điếu thuốc rồi bác đưa lên miệng hút. Vị thuốc ngai ngái và đượm khói gây cho bác một cảm giác nào quen thuộc. Cặp lông mày của bác nhíu lại. Đôi gò má hơi nhô lên cao làm hai bên má hóp vào. Bác như cảm thấy có những sợi khói bay mơ hồ ở trong một khoảng lơ lơ đục. Tiềm thức của bác gợn lên một hình ảnh xa xôi. Mắt bác cay sè và nóng ran vì điếu thuốc ngậm quá lâu. Bác chớp mắt thật nhanh mấy lần và thấy như nước mắt đang ứa ra ở trong làn thịt còm cộm sau tròng con mắt.

Sự khó chịu ấy khiến bác vụt nhớ đến lần mình ngồi trong góc tối với điếu thuốc Gò loa cháy đỏ không dứt trên môi. Lần ấy bác khóc thật sự chứ không cay mắt vì khói thuốc. Bên ngoài là một buổi chiều mùa đông đầy mây xám. Qua khuôn cửa gỗ nhỏ hẹp, bác nom thấy những hàng rào dây kềm gai bò ngoằn ngoèo trên các mô

đất. Gió buổi chiều lồng lộng ngoài cánh đồng đưa lác lư những ống sữa bò treo lủng lẳng, đay đay trên hàng rào. Có những họng súng lớn nhô lên lạnh lẽo trên tầng lô cốt cao.

Bọn người bị quây bắt trong cuộc hành quân buổi sáng bây giờ được chia làm hai bên, ngồi ủ rũ. Một bên là đàn ông, một bên là đàn bà. Những người đàn bà gầy guộc và xấu xí. Còn bọn con gái đã được lừa lên dãy nhà mái tôn ở phía bên kia cột cờ. Mọi người hiểu được số phận của họ. Lòng bác Tồn như nổi lên những đầu gai sắc và nhọn đâm vào làm bác tê buốt. Ở bên ấy vọng về những tiếng kêu gào thảm thiết. Bác nghĩ đến hình ảnh Dậu với thân hình mảnh khảnh, với làn da trắng mát và cặp mắt lá rằm đen láy. Cặp mắt mà về sau này bác vẫn kể với thằng Ích là tình tứ mà bác giữ trọn vẹn trong bóng tối của sự mù loà. Tiếng kêu gào vọng về như những mảnh thủy tinh sắc cạnh. Bác Tồn không dám nhìn ai, đầu bác cúi xuống như một con chó ghẻ. Quanh bác, có những cụ già bật lên tiếng khóc. Có người vùng lên, hai tay giơ lên trời, vừa la vừa chạy về phía ấy. Nhưng lập tức tiếng súng ở trên chòi lia xuống từng tràng khô khan và lạnh lẽo. Bác Tồn nhìn thấy tám áo nâu chập choạng đi trên nệm cỏ. Hai cánh tay chơi với in rõ trên nền mây xám vẩn đục. Người bác vụt gai lên như vừa có một linh hồn đi qua ý nghĩ của bác. Nước mắt bác chảy giàn giụa. Bên tai bác có tiếng người lao xao xen lẫn với tiếng giầy đinh khua lộp cộp trên sân gạch. Những người lính chạy qua mơ hồ như những cái bóng lớn.

Đến buổi chiều tối sớm hơn chút nữa thì có một người lính ném cho bác một điều thuốc. Bác Tồn nhận ra người bạn ngày xưa vẫn đi với mình theo đàn trâu qua đầm nước. Vị thuốc lúc ấy còn đắng và bã hơn khói thuốc bây giờ. Bác Tồn trệu trạo nuốt từng cuộn khói khai và khét như muốn nén xuống những cảm giác tức tưởi đang dâng lên trong cổ họng. Đây là điều thuốc đầu tiên của quãng đời bác xa Dậu. Vì từ lúc Dậu lui thủ đi trong đám người qua sân cỏ lên dãy nhà tôn cho đến về sau, không bao giờ bác còn được gặp Dậu nữa. Hình ảnh cuối cùng của Dậu trong trí nhớ của bác là hình

ảnh lúc nàng bị nắm tay lôi ra khỏi đám người bị bắt giữ. Nàng cố quay lại nhìn bác. Cái nhìn chỉ thoáng trong một giây nhưng ghi dấu mãi mãi trong đầu bác cái ấn tượng của sự vừa hốt hoảng, kinh hoàng vừa náo nùng, tuyệt vọng, mà trong suốt cuộc đời của bác sau này, chẳng bao giờ bác quên được. Bác ngồi chết lặng như một con chó nằm trong cũi. Cặp mắt của bác dõi theo bước chân xinh xắn của Dậu đi qua những cái thùng xăng, những bao cát ngổ ngang trên mặt đất. Rồi hình dáng đáng thương của nàng khuất hẳn đằng sau những cái vỏ xe bị đốt cháy dở dang. Tiếng hát ngày xưa của nàng, giọng hát trong và ấm như bay chập chờn trên nếp tường lạnh, trong khuôn cửa gỗ, ở ngoài bầu trời bao la dày đặc sương mù.

Thấy lâu lâu, bác Tôn không nói, Ích hỏi:

“Ê! Thế mà bác cũng say đấy nhá.”

Bác Tôn cười qua lớp nước mắt long lanh:

“Ừ say thật. Cái thuốc nhà binh có khác. Nặng đáo đê. Tao mới rít có mấy hơi mà cũng đã muốn quay cu lơ ra rồi.”

Nói rồi bác thông thả đứng dậy, mò lại phía vách, khua tay với lấy chiếc khăn mặt trên dây. Vừa lau mặt bác vừa cười gượng với thằng Ích:

“Nhà ông đóp chưa?”

Ích đáp:

“Ăn từ bốn giờ rồi, chốc nữa thế nào cháu cũng phải làm một củ bánh mì ba tê. Lâu lắm không ăn bánh mì ba tê đấy nhé.”

Bác Tôn biểu đồng tình:

“Ừ, phải đấy. Chốc nữa đây cũng phải làm một củ. Chiều nay ngủ quên bỏ nó mất giờ cơm. Mà cái Hòn cũng không thấy sang gọi.”

Ích nói:

“Gọi gì, nó bị u nó đánh về tội làm cháy nồi cơm nên đã trốn biệt từ chiều rồi.”

Bác Tôn giật mình:

“Chết! Nó đi đâu?”

“Ai mà biết được. Chắc nó lại trốn vào ngõ ngách nào ngủ vùi chứ gì. Hôm nay u nó khện một trận nên thân, cháu ở bên này cũng thấy “tê” cả người.”

“Bộ nó bế cả con bé con đi à?”

“Không. Lúc bị đánh thì nó quăng cả em chạy lấy thân còn bế ẵm gì. Phen này mà về thì nó chết đòn.”

Bác Tôn nhìn ra ngoài trời giọng lo lắng:

“Trời đất này mà chưa về thì khéo nó biến hẳn mất thôi.”

Rồi bác văng tục một mình:

“Đánh thế là cái chó gì! Đếch chịu được!”

Nói rồi bác lần ra bực cửa, nghiêng mặt trông ra bầu trời đang bắt đầu xẩm tối. Bác nói với Ích:

“Mày chờ tao ở đây, để tao qua bên ấy một chút xem sao.”

Ích không đáp nằm lãn ngay lên nệm cỏ. Hai tay nó vươn lên đỉnh đầu, ngực nó ưỡn ra. Những chiếc xương sườn nhô lên khiến nó nom như một thằng ốm đói. Ích nói vọng ra:

“Giá tối nay được ở nhà mà nằm thế này thì phải biết...”

Lúc bác Tôn sang đến nơi thì hai vợ chồng bác Nhan đang vặc nhau. Bác Nhan trai ngồi trên phản, bác Nhan gái bế cái Hơn đứng ở đầu hè, giọng bác đầy vẻ hằn học, tức tối:

“Tiên nhân cha con bỏ mẹ, đi biệt như thế rồi thì biết bà.”

Bác trai giọng bực dọc nhưng vẫn rụt rè:

“Thì đánh nó thế mà li... Ai đòi con cái...”

Giọng của bác bị cắt ngang ngay bằng tiếng hực lên của bác gái:

“Thôi im đi!”

Bác Tôn cười nhả cả hai hàm răng:

“Sao, con bé chưa về à?”

Mọi người cùng im lặng, khiến bác thấy nụ cười của mình không hợp chỗ. Bác liền giơ hai tay về phía có tiếng nói của bác Nhan gái:

“Thôi đưa tôi ẵm hộ cho một tí, thử ra đầu phó tìm nó xem.”

Bác gái chồm lên như muốn trút cả nỗi hận lên đầu bác Tôn:

“Tìm cái ba vạ! Nó đi, đói rã họng ra thì phải bỏ về. Bộ tôi phải đi rước nó chắt.”

Lần này bác Tôn lại thấy phải bật cười một lần nữa:

“Ồ! Ấm ớ chữa! Con đẻ đứt ruột ra mà lại không lo. Để nó đi thế, nhờ có xảy ra chuyện gì thì làm sao.

Bây giờ quá bữa cơm nó không về tức là nó không dám về.”

Bác Nhan trai được thể cũng hoạ vào:

“Thì đây, tôi đã bảo mà cứ...”

Nỗi lo của bác Tôn mới mang đến càng làm cái nóng nảy của bác Nhan gái tăng thêm. Bác chặn ngang câu nói của chồng:

“Này thôi đi, đừng có lảm chuyện. Cứ là cứ cái nỗi gì?”

Bác Nhan trai ngừng ngay lại. Bác hậm hực nhìn cái vẻ đánh đá vừa xuất hiện trên mặt vợ. Rồi vừa cúi xuống để tránh cái nhìn gay gắt của mẹ, bác vừa nói:

“Sốt tiết lắm nữa!”

Nói rồi bác nằm vật ngay xuống giường, vất tay lên trán. Những lúc như thế bác ghét vợ đến tưởng như muốn cầm dao chém cho nó

một nhất. Trong khi ấy bác Nhan gái ẵm cái Hòn sòng sộc đi ra ngõ. Dáng đi của bác đầy sự giận dữ, bác dẫn con bé trên cánh tay, vừa đi bác vừa chửi thề trong miệng.

Đêm hôm ấy cái Hòn không về. Cả đêm hai vợ chồng bác chong đèn chờ nó cho đến tận khi gà gáy sáng. Bây giờ thì bác gái mới lo lồng lên. Bác chạy sang tìm anh em thằng Ích từ lúc tờ mờ đất. Bác nhờ chúng nó bỏ đi tìm hộ. Tiếng khóc của bác làm hàng xóm xôn xao. Một người mách rằng hồi chiều thấy nó đi qua vườn hoa mãi tận trên phố. Không ai ngờ con nhãi ranh bằng ấy tuổi đầu mà đã ghê gớm như thế. Nhất là thằng Ích. Nó phục lăn con bé. Đã nhiều lần Ích tính bỏ nhà ra đi mà không bao giờ nó thực hiện được cả. Đời sống ở trên phố đông đúc và sang trọng khiến nó sợ hãi. Nó biết đi vào đấy là sẽ bơ vơ lạc lõng, không ai quen mình, rồi chẳng bao lâu sẽ lại phải bò về nhận những ngọn roi như đòn thù của dựng Tám. Thế mà cái Hòn dám sống qua một đêm bỏ nhà! Nhãi con tầm ngầm thế mà “chúa” thật!

Thật ra cái Hòn không bao giờ có ý định bỏ nhà mà đi cả. Buổi trưa hôm trước, sau lúc nó làm khô nồi cơm, u nó đã phang nó ba bốn thanh củi. Vốn tính nhút nhát và ít chịu được đòn, nó vùng lên chạy. Đít và lưng nó bỏng dẫy và rát tê đi. Nó chạy tuốt ra đầu ngõ và lẩn nhanh vào những túp lều chợ. Nó ngồi khóc một mình dưới quán lá mãi đến khi có phường xiếc ở đâu trở về khuya chiêng, gõ trống, vừa bán thuốc vừa làm trò ảo thuật. Hòn vụt quên ngay cái hoàn cảnh bi đát của nó. Nó mon men lại gần và cố len bằng được qua đám đông đang xúm lại quanh mấy con khỉ, cái xe và đồ lễ lủng củng của phường xiếc. Từ lâu, ít khi Hòn thấy mình được tự do như thế. Tay chân nó nhẹ nhõm vì không phải đeo con bé ở bên mình. Nó không phải làm việc, không phải lo lắng cơm nước ở nhà. Cái sự u nó đánh nó đã được đền bù bằng những giây phút sung sướng như thế này đây. Hòn lau vội nước mắt bằng vạt áo rồi ngồi gọn vào một chỗ ở tít mãi phía trong. Những người làm xiếc thật là giỏi. Họ có đủ trò vui và lạ. Họ có thể biến lọ thuốc nước đang màu xanh thành màu đỏ, biến cái mùi soa ở trong tay thành quả trứng,

biến quả trứng thành con chim, hay họ có thể cầm cả một cái đình mười phân đâm lọt thỏm vào tuốt trong lỗ mũi. Cái Hòn mãi mê xem đến nỗi không nghĩ tới chuyện trở về.

Đến lúc rã đám, nhìn ra ngoài trời, nắng đã xế ngang đầu. Lúc đó cái Hòn mới thực sự lo sợ. Nó nghĩ đến lúc phải thổi bữa cơm chiều, đến việc phải trông cái Hòn cho nó đi quây nước, phải giặt chậu quần áo mà hôm qua lười biếng nó đã để ùn lại. Rồi còn biết bao nhiêu công việc vặt khác nữa mà nó sẽ phải làm. Trận đòn buổi trưa làm lưng nó đau và buốt thon thót. Hòn vạch áo lên ngắm mãi những vết tím bầm in trên màu da đen đũi của nó. Nó nghĩ bây giờ mà bị phang vào những chỗ ấy lần nữa thì chỉ có chết quách cho rảnh. Nghĩ vậy nên Hòn không dám trở về. Nó bỏ đi ngược lên mạn trên phố.

Lần đầu tiên trong đời Hòn, nó đã được đi dạo trên những hè phố đông nghịt người qua lại. Đối với nó, cái gì cũng lạ cả. Hòn đi theo một đám ma đầy trướng, đối và vòng hoa. Chán rồi nó dừng chân ở cửa một rạp hát. Sau cùng nó lạc đến khu vườn hoa. Hòn tìm một chỗ kín đáo, rồi nằm lẩn trên nệm cỏ.

Cái đói và mệt làm người nó lả đi. Nó nghĩ đến mọi người trong nhà và bắt đầu thấy hối hận về sự liều lĩnh của mình. Giá buổi trưa nó chạy sang nhà bác Tôn nhờ bác ấy xin cho thì bây giờ mọi việc đã xong xuôi cả. Nó sẽ được tự do như mọi ngày, đâu đến nỗi phạm cái tội nặng nề là bỏ nhà đi biên biệt. Tủi thân, Hòn lại bung mặt khóc.

Ánh nắng cứ nhạt dần trên những lùm cây và hoàng hôn xuống rất nhanh trong sự im vắng của khu công viên. Hòn chột ngủ thiếp đi lúc nào và đến khi tỉnh dậy thì trời đã tối hẳn. Trước mặt nó là ánh sáng yếu ớt của mấy ngọn đèn toả xuống từ trên cao. Lùm cây xanh ngắt ban chiều bây giờ trở thành đen đặc. Hòn nom thấy từng đôi trai gái ôm nhau rủ rủ trong những góc tối. Nó hót hải đứng dậy và bỏ đi về phía có ánh đèn sáng. Người Hòn lả đi. Mắt nó hoa lên vì đói và khát. Nó bật lên tiếng khóc. Một lát sau, nó lạc đến một ngã

tư. Phía bên kia là ánh sáng rực rỡ của những cửa tiệm buôn lớn. Hòn ước ao được uống nước và ăn cơm. Nó mon men lại gần một cửa hàng bán hoa quả. Người ta không trông thấy nó đứng ở chân chiếc quây cao. Ý tưởng ăn cắp một quả cam hay một quả táo đến với nó một cách dễ dàng. Nhưng tim nó đập thật mạnh. Nó có cảm giác như mọi người đã biết rõ ý định của nó rồi. Cũng vì thế, tay nó run bắn lên khiến nó không tài nào thò tay vào nhón được lấy một quả táo nằm ngon lành trước mặt. Rồi người bán hàng chợt trong thấy nó. Người bà ta nảy lên như một cái lò xo. Bà ta quơ vôi đôi guốc ở dưới gầm ghế và tiến lại phát vào mông nó một cái tương đến cháy thịt:

“Tiên nhân nhà mày... Sấn vào đây làm gì. Cút ngay!”

Mặt cái Hòn tái xanh tái tử. Nó có cảm giác như người ta đã bắt được quả tang nó đang ăn cắp táo. Nó vội vàng co chân chạy tuốt xuống cuối phố. Ở đây Hòn gặp một cái máy nước. Nó sung sướng vục cả đầu mình vào dòng nước chảy xối xả. No nê rồi, Hòn ngồi xuống chân một cột đèn và bâng khuâng nhìn lên bầu trời lưa thưa ánh sao. Nó không biết mình đã đi bao nhiêu đường phố rồi và xóm Cỏ nằm ở phương nào trên nền trời. Nó rung rung nước mắt khi nghĩ đến thầy, u và em nó, không biết rằng có còn bao giờ nó gặp lại nữa không. Rồi sự lo sợ và nhớ tiếc ấy dâng lên khiến nó bật lên tiếng khóc.

Chợt có bàn tay vỗ vào vai nó khiến con bé giật nảy người quay lại. Một người đàn bà đang cười với nó. Nụ cười cố làm ra vẻ tươi tắn mà không giấu nổi cái vẻ độc ác và hung dữ thoát ra từ đôi mắt quắc lên long lanh sáng. Mụ ta trạc chừng ngoài ba mươi, nước da tái xám, khuôn mặt choắt choeo, đôi gò má cao, nhô lên, trát bụi phấn. Không để cho cái Hòn kịp ngạc nhiên, mụ ta nói:

“Mày cầu bơ cầu bắt há. Đói không? Muốn có tiền không?”

Nói rồi mụ ta mở cái ví lấy cho Hòn xem một tờ giấy trăm còn mới tinh. Hòn ngơ ngác nhìn mụ như một nhân vật lạ lùng hiếm có. Nó bối rối không biết sẽ có sự gì xảy đến. Mụ tiếp:

“Muốn không? Một trăm đây này. Còn mới nguyên. Mà muốn lấy thì tao cho, nhưng phải nghe lời tao.”

Hòn giơ tay ra định đón lấy thì mụ đã rút lại:

“Bây giờ mà hãy đi theo tao. Tao để một trăm ở trong ví này. Lúc nào tao ra hiệu thì mà giật đại lấy cái ví mà chạy tuốt vào ngõ hẻm. Mà trốn được thì đó là của mà. Muốn tiêu gì thì tiêu.”

Hòn ngạc nhiên không hiểu mụ ta có ý định gì mà lại bày ra cái trò chơi kỳ quặc ấy. Nó chưa hề cướp giật bao giờ, nhưng làm như thế thì kẻ cũng dễ, nhất là lại giật cái sặc của một người đã hứa cho mình rồi. Ngần ngại một lúc, Hòn nói:

“Tôi giật để rồi bà gọi lính bắt tôi ấy à?”

Mụ đàn bà cười khanh khách, cúi xuống vuốt tóc nó:

“Tao gọi lính bắt mà làm cái gì. Đã bảo là tao cho mà rồi kia mà.”

“Cho tôi thì cho sao còn bắt tôi giật...”

“Lý sự như mà thì thôi... bộ tưởng một trăm của tao nhỏ lắm đấy hả...”

Hòn hăm hờ:

“Được rồi, tôi nhận. Nhưng bà đừng có kêu người ta bắt tôi đấy nhé.”

“Tao thề với mà là tao không nói gì cả.”

Mụ đàn bà vui vẻ dẫn Hòn trở lại đám đông. Vừa đi mụ vừa nói:

“Tao chỉ cầm hờ thế này thôi. Rồi lúc nào tao bấm vào lưng thì giật lấy mà chạy nhé. Mà chạy nhanh chứ? Tao mong là mà trốn được trong ngõ tối.”

Hai người len lỏi trong một khu vực đông đúc. Nhiều lúc Hòn muốn bỏ mà đi nhưng tay nó đã bị mụ nắm chặt, mấy cái nhẫn của mụ miết vào da nó khiến nó vừa đau vừa sợ. Nó khẽ ngược lên, liếc

nhìn mù. Mụ ta nhe răng ra cười. Nụ cười mới độc ác làm sao. Bỗng mụ ta chăm chú nhìn một người đàn bà sang trọng đi đằng trước. Tay bà ta cũng cầm một cái ví. Đường phố đông nên bà ta đi rất chậm, mắt bà ta luôn luôn chăm chú nhìn vào những món đồ bày trong tủ kính. Mụ đàn bà ghé vào sát tai Hòn, giọng rít lại:

“Mày nhớ chưa?”

Hòn bối rối gật đầu. Tức thì mụ buông tay Hòn ra và sấn lại gần người đàn bà. Hòn bỡ ngỡ theo. Bất chợt mụ giật rất mạnh cái sắc của bà ta, thu vội vào vạt áo rồi dùng khuỷu tay huých mạnh vào xương sống cái Hòn làm nó đau điếng. Như một cái máy, Hòn giằng cái sắc ở trên tay mụ rồi vùng lên chạy. Sự việc xảy ra trong chớp mắt và người ta nghe thấy tiếng người đàn bà la thất thanh:

“Cướp giật... các ông bà ơi... Nó lấy cái sắc của tôi.”

Mọi người quay cả lại và họ trông thấy cái Hòn đang ôm cái sắc chạy sang bên kia lề đường. Thế là tất cả đổ dồn về phía nó. Tiếng la, tiếng hét, tiếng chửi rửa chọt om sòm cả một góc phố. Người ta bắt đầu đuổi theo Hòn như săn một con thú bị đạn. Nó chạy một cách lao đao. Đầu óc nó đang nghĩ về những người thân yêu ở trong xóm Cỏ. Bác Tôn ngồi ôm đàn hát vu vơ ngoài ngưỡng cửa, lão Hối say rượu ngất ngưỡng đi đằng trước, lũ trẻ con bu lại quanh lão, rồi thầy u nó, cái Hơ và anh em thằng Ích... Những hình ảnh ấy làm nó chóng mặt và nó ngã sấp xuống vỉa hè, mũi nó đập lên những hòn đá nhọn, cái sắc văng ra xa. Sự sợ hãi làm người nó tê cứng lại. Nó thấy nhiều người xúm đến quanh nó, xóc nó lên, chửi và đánh nó như đánh một con chó dại.

Những ngày hôm sau nữa cũng không thấy cái Hòn trở về xóm Cỏ. Người ta đã đưa nó vào trại giáo huấn trẻ em.

Chương mười hai

Bác Tôn ngồi ôm cái Hòn ở đầu hè. Con bé trần truồng, hết nhoài sang bên này, lại nhoài sang bên kia, khiến bác phải luôn tay nắm lấy nó. Mâm cơm ăn xong rồi chưa được dọn, chỏng chơ mấy cái bát rếch. Từng đàn ruồi tấp lại bu đen trên những miệng bát, kêu vo vo và bay loạn xạ. Bác Nhan trai nằm lả đi ở trên chiếu. Lốp da tái xanh của bác dính sát vào những đốt xương dài và nhỏ. Hai ống chân khảng khiu như hai ống sậy ghéch mệt mỗi lên cái chần dạ màu xám. Mặt bác vêu ra, hai gò má nhô lên hai cục xương nhỏ khiến đôi mắt của bác trũng sâu xuống, hai hàng mi thưa thớt thỉnh thoảng hé ra lim dim nhìn lơ đãng vào mấy chiếc rui gỗ trên xà nhà.

Căn nhà yên lặng một bầu không khí tang tóc. Nắng nhe nhại buổi trưa hầm hập hắt qua cánh liếp, chiếu loang lổ lên mặt thềm những vệt sáng chói mắt. Ngoài sân, bác Nhan gái thỉnh thoảng lại huỳnh huých trở về, trên vai quẩy đôi thùng đầy nước. Tiếng nước đổ ùm ùm vào trong vại khiến bác Tôn hiếng mắt nhìn ra. Bác ấy cười với con bé:

“Hề hề... Ai đấy? Con chó này có biết ai đấy không? Ui chao, sao mà ngoan vậy nè, thấy bu mà không đòi.”

Nhưng cái Hòn tự nhiên tu lên khóc. Bác Tôn vội ôm lấy nó. Bàn tay xương xẩu của bác lần từ lưng nó xuống đến đít. Chợt bác kêu lên:

“Ý trời đất ơi! Con chó đùn bố nó ra đây mất rồi!”

Con bé càng gào to. Đàn ruồi bây giờ tủa lại, bay vo vo bên tai bác, mùi phân thối bốc lên, xen với mùi tanh tươi của mâm cơm khiến mũi bác Tôn chun lại. Bác vội vàng gọi lớn:

“Bu cái Hòn hãy gờm một tí, hộ tôi cái này đã.”

Bác Nhan gái đặt đôi thùng xuống đất, bước lên thềm, tức tối:

“Con bỏ mẹ, ia với đái thế này đây.”

Nói rồi bác giằng lấy con bé, phát đôm đốp vào cái lưng bé bỏng của nó. Con bé khóc lặng đi không thành tiếng, mặt nó xám lại như đồ chì. Bác Tôn cười gượng gạo:

“Thôi nào! Nó còn bé biết gì! Ngày xưa thì bà cũng thế.”

Lần theo cái gậy đi về phía lu nước, vừa rửa tay bác vừa nói:

“Nhà ông ấy thấy bớt hơn hôm qua. Bớt sốt rồi.”

Bác Nhan gái nhìn lên nhà thờ dài:

“Thật chồng với con, toàn là cái nợ...”

Bác Tôn đáp:

“Thôi rán đi! Trời có mắt!”

Bác Nhan gái phát bần lên:

“Mắt gì? Có mà mắt toét! Mấy mươi năm nay rồi, chả được nhàn lấy một phút. Bác tính chồng thế, con thế thì còn là khổ cả đời.”

Nói rồi bác trao cái Hơ vào tay bác Tôn. Hơ giấy ra không chịu. Nó lại nhè mồm ra khóc. U nó liền phát thêm cho ba bốn cái nữa vào mông rồi vùng vằng xách đôi thùng đi ra cổng. Bác Tôn vội ôm lấy con bé chỉ lên cao:

“Ô kìa! Con chim kia... Đây! Nó đây! Con chích chòe đàng hoàng nhớ! Hay không?”

Con bé nín thình, tò mò nhìn theo tay bác. Ánh nắng chiếu loá vào đôi mắt khiến nó nhắm lại. Đầu nó dựa mãi vào cổ bác Tôn. Bác ôm lấy nó, lần lên thềm, vừa đi vừa nói:

“Cái Hơ này ngoan quá! Ngủ đi nhé! Cha bố con chó buồn ngủ rồi đây mà.”

Hai bác cháu ngồi lên bực cửa, bác Tôn cất giọng ru:

*“Ồ e... tóc quăn như sợi thuốc lào
Chỉ em cái cách thế nào hết quăn.”*

Ồ e...

Ới cô em ơi.....

Tóc quăn chải lược đôi môi

Chải đứng chải ngồi quăn vẫn hoàn quăn....

Ồ...e..."

Mắt cái Hòn díu lại. Dãi nó chảy nhót ra cả cánh tay bác Tôn. Bác ôm chặt lấy nó vào lòng và ghé môi hôn lên má nó. Một lát nó ngủ say hẳn, bác bế nó đặt lên mặt phản giữa nhà. Tay bác quơ lấy cái quạt nan, phẩy luôn mấy cái. Lúc ấy, có tiếng bác Nhan trai cựa mình và hỏi:

“Ai đấy?”

Bác Tôn cười nhe răng, cặp mắt hiêng lên mái nhà:

“Tôn đây!”

“Đã ai thấy cái Hòn chưa?”

“Thấy tê đi chứ lị!”

Giọng bác Nhan trai có vẻ hốt hoảng:

“Đâu? Nó đâu rồi?”

“À... à... chắc là còn nằm ở trong bốp. Con ranh đi ngủ ở ghé đá vườn hoa. Ghé để ngồi chứ đâu để nằm.”

“Ghé đá nhà nước mà!”

“Tê đi rồi! Nhưng nhà nước thì mới sợ chứ, ghé nhà dân thì ai giữ làm địch gì! Nhà ông đói chưa. Làm tí cháo nhé?”

“Tôi không đói!”

“Thế ăn gì?”

“Chả ăn gì.”

“Thấy thế nào?”

“Chỉ mệt thôi.”

“Mệt thì làm một tí cái gì đi. Này, cháo thịt rim phải biết. Ngon không chê được.”

Bác Nhan thở một hơi dài:

“Thôi.”

“Ấm ớ không! Ăn một tí đi cho vợ con nó nhờ. Rồi chỉ nay mai cái Hòn được về thôi. Đây hỏi kỹ rồi.”

“Thật không?”

“Đứt đuôi đi chứ lại không thật. Đây nói dối làm đêch gì.”

Mặt bác Nhan rạng lên một tí. Cặp môi khô khan của bác thoáng một nụ cười. Năm một lúc, bác ta nói:

“Thế mà tới năm mê thấy nó mình mẩy thâm tím cứ về khóc ở đầu giường. Ghê quá!”

“Phi phui cái mồm nhà ông đi. Chỉ được cái nói nhảm là không ai bằng. Nó làm chó gì mà đến nổi thâm tím. Ngủ ghé đá vườn hoa thì chỉ có họa là phải ăn cơm hẩm với cá khô thôi. Mà tầm ngần thế chứ ngon phải biết, bùi không chê được.”

Lúc ấy bác Nhan gái đã trở về, treo đôi thùng loảng xoảng lên cái móc. Bác Tôn hỏi vọng ra:

“Rồi chưa, nhà bà?”

Có tiếng đáp vào:

“Xong rồi đây. Cám ơn bác nhé! Không có bác thì chả biết xoay xử thế nào?”

“Ồn iếc gì, nhà bà chỉ ấm ớ. Thế lúc tôi ốm, chả ông bà trông nom cho thì ai. Bây giờ bà dụ cho ông ấy ăn tí cháo đi. Hơi tỉnh tỉnh rồi đấy. Rồi mai liệu đi đón cái Hòn về.”

Giọng bác gái ngạc nhiên:

“Cái gì?”

Bác Tôn cười, mặt ngó nghiêng ra hai bên:

“Cái Hòn ấy. Thì ông quận chả nói với bà mai một thả con bé ra là gì.”

Bác Nhan gái thò đầu vào trong nhà nhìn bác Tôn thật lâu, rồi như hiểu ý bác ta muốn làm yên lòng chồng lúc đau ốm, bác thở dài im lặng. Thấy bạn không trả lời, bác Tôn đứng dậy, vươn vai, vịn người cho xương cốt giãn ra răng rắc:

“Đau lưng không chê được. Mà bảo dăm bảy vợ gì cho nó cam. Thôi tôi về đây, các bác.”

Lúc tiền bác ra cửa, bác Nhan gái thì thào:

“Cái Hòn cướp giật trên phố, bị bắt rồi bác ạ. Tiên nhân nhà nó chứ không biết vô phúc làm sao lại nẩy nòi ra cái quân đầu trộm đuôi cướp đến thế được.”

Bác Tôn giật mình hỏi:

“Thật à? Làm sao bà biết?”

“Có người mách với tôi. Lên quận hỏi thì người ta bảo đã tống vào trại trẻ con rồi.”

Mặt bác Tôn xịu xuống. Bác thấy thương hại con bé lạ lùng. Lâu lắm bác mới cất lời được:

“Thôi bà giấu ông ấy đi nhé. Có hỏi thì bảo nó chưa được về. Bây giờ mà ông ấy biết, ông ấy uất lên thì chỉ có chết.”

Tự nhiên bác gái tu lên khóc. Bác Tôn bối rối nghe tiếng nức nở của người đàn bà. Rồi không biết khuyên giải thế nào bác chỉ nói:

“Tôi lạy bà, bà làm cho ông ấy biết thì khổ. Thôi rán đi, trời có mắt mà bà ơi!”

Bác Nhan gái nói qua giọng đầy nước mắt:

“Khổ cái thân tôi, nếu tôi chết đi thì thân tôi được rảnh...”

“Thôi! Thôi! Ích gì! Cái Hòn còn đấy, đã thiếu ai đâu. Nay mai rồi lại đông đủ. Vào đấy người ta dậy dỗ cho nó càng tốt.”

Nói rồi bác lần theo cái gậy đi ra ngõ. Gió hiu hiu thổi qua những lùm cây. Bác Tôn nghĩ đến cái Hòn và lại thấy mình muốn uống rượu thật say một lần nữa. Ý nghĩ được ngắt ngưỡng bên ly rượu, để lúc trở về không còn nhớ một điều gì chung quanh mình, khiến bác thoáng thấy một niềm vui. Bác chọt mím cười một mình và đi chầm chầm ra đầu ngõ. Bác lần đến chỗ có tiếng cười nói ồn ào quen thuộc phát ra từ cái quán nhỏ. Mùi mỡ cháy, mùi thịt kho, mùi cá rán đưa lên thơm phức cả một vùng. Đã lâu lắm bác Tôn chưa hề nghĩ đến những món ăn ngon như thế. Lần này bác quả quyết bước vào. Có tiếng người gọi:

“Ê! Tôn đấy hả?”

Bác Tôn nhe hàm răng ngựa ra cười huếch hoác:

“Tôn đây! Cho cút rượu nhá, bà Tư.”

“Bộ thất tình hay sao mà lại vô đây uống rượu nữa hả?”

“Nói như bố chó xồm ấy. Đây thì ai thềm mê mà thất với bát. Thích thì uống chơi!”

“Này thôi đi. Cậu cứ giấu mãi. Hát “Cô Huệ ơi...” đi.”

Bác Tôn mím cười:

“Bậy nào! Người ta đứng đắn bỏ bố đi.”

“Thôi đi cha nội ơi. Cậu làm gì tớ cũng biết hết ráo. Đây là lính kín một cây mà.”

Bác Tôn nhận ra tiếng gã thông cầu tiêu mà mọi người vẫn gọi là “xếp Bột.” Xếp Bột mình trần trùng trục chỉ bận có mỗi cái quần xà lỏn trễ xuống tận dưới rốn. Người hấn nhô ra những khớp xương, lớp da đen sạm ép sát xuống, nhăn nhúm khiến cho bộ ngực của hấn đã lép lại càng thêm lép. Mồm hấn rộng huếch hoác, mỗi lần hấn cười, hai hàm răng nham nhở nhe ra nom vô duyên và tởm lạ.

Lúc ấy xếp Bốt đang ngồi ôm đĩa tôm khô và chai rượu trắng. Mặt hần đỏ gay, trên trán nổi gân xanh nhằng nhịt.

Giọng hần bô bô:

“Này, Tôn ơi...”

Bác Tôn hướng mặt về phía ấy:

“Tôn đây.”

“Trắng đáo đê!”

Mặt bác Tôn hơi đỏ lên, nụ cười gượng gạo trên vành môi:

“Gì trắng cơ chứ?”

“Cậu còn vờ. Lại không “tê” từ lâu ấy chứ.”

“Bậy nào. Đây đúng đấy. Có biết đếch gì đâu.”

“Thằng Ích nói mà.”

“Nói sao?”

“Tôi nào cậu cũng mò vào đấy.”

Bác Tôn nhồm dậ:

“Thôi lậy bố trẻ đi. Nói chớ nó cũng không nghe được. Đây chỉ khoái rượu thôi. Có rượu chưa bà Tư?”

Bà hàng đặt vào cạnh bác một ly rượu trắng và hỏi:

“Rượu đây. Bác nhậu gì nào?”

“Bà cho thịt giò đi.”

“Ba đồng nhé.”

“Ba chả bõ dính răng. Năm đi.”

Bác phó Sửu nhìn sang:

“Dạo này cậu Tôn bốc tộ. Chắc hận với chú lỗ nhà ta.”

Mặt bác Tôn sạm lại:

“Lỡ nào?”

Phó Sứ nhận ra cái giọng xẵng của bác nên vội vàng xuê xoa:

“Giỡn chơi vậy thôi. Anh em mà.”

Coi chừng thấy không khí giữa mọi người đã bắt đầu căng thẳng, bà Tư vội vàng vui vẻ:

“Bác Tôn nhậu rồi ca một bài đi. Nhiều hôm nằm ở nhà nghe tiếng bác, thấy cung khoái cái lỗ tai.”

Xếp Bốt cũng vỗ tay:

“Phải đó. Nhậu rồi hát cho anh em nghe chơi, bác.”

Mặt bác Tôn dịu xuống, bác sờ lấy chén rượu tợp một ngụm nhỏ rồi nói:

“Hát bậy, nghe không?”

Mọi người đồng thanh:

“Nghe!”

Bác Tôn sửa giọng, mặt ngửa lên, bác nhìn thấy khuôn cửa sáng lên qua màng con mắt. Ngừng một lát, bác cất tiếng:

*“Ai... ai mang tôi đến cái chốn này
Ói a... ói a... ban đêm thì nó tối... nó tối... chứ ban ngày... ban ngày
thì nó đen... ỳ ỳ...
ôm... ôm... ói a... ôm...”*

Mọi người rúc lên cười. Bác Tôn cứ thản nhiên hát:

*“Ôm... ôm... ói a... ôm cây đàn... mà ôm cây đàn
Ôm đàn gảy khúc huyền thuyên...
Nghêu ngao thời nghêu ngao mấy điệu... mấy điệu
Cho quên... quên... tháng ngày...
Tình tính tang... tang tính tình...”*

*Cô nàng rằng... cô nàng ơi...
Rằng có khoái... khoái hay không?
Rằng có khoái...khoái hay không?"*

Cả bọn vỗ tay:

“Khoái! Khoái chó!”

Bác Tôn thích chí, tợp một ngụm rượu nữa, hơi men đưa lên làm bác nóng cả mặt. Ngừng một lát, bác lại tiếp:

*“Ai xui mà xui cho lá rụng... ới a... lá rụng sân đình...
Xui cá gặp nước... mà chó... xui mình... xui cô mình gặp ta...
Ý y... tuy không cách trở sơn hà
Ý y... tuy không cách trở sơn hà
Gần nhau mà gang tấc... ới a... gần nhau gang tấc
Vẫn là... vẫn là... cách nhau...
Như thế mà đau... mình ơi... như thế mà đau
Hận này đem rửa... đem rửa sông Ngâu mới vừa
Năm năm thấp thỏm đợi chờ
Năm năm tôi thấp thỏm đợi chờ
Tôi hình dung ra cô em đẹp...
Tôi tôn thờ ra bóng cô em xinh
Ới a... phấn son cô phết linh đình
Phấn son cô phết linh đình
Nước hoa cô rắc ý... y...
Nước hoa cô rắc... cho mình... cho mình cô thơm...
Cho mình cô thơm!!!”*

Tiếng cười và tiếng vỗ tay khoái chí lại trở nên ồn ào sôi nổi. Mọi người cùng đổ dồn nhìn về phía bác Tôn. Hai mắt bác nhắm lim dim, mặt bác hơi ngửa lên trời, cái cổ đưa ra về phía trước, nụ cười ngạo nghễ nhếch ra ở trên vành môi. Bà chủ quán nói:

“Say rồi thì hát bậy đấy!”

Bác Tôn đáp:

“Chưa đâu bà Tư! Hát nghe chơi mà. Âm ớ dăm ba câu cho đỡ buồn. Đây đang rầu thối ruột lên đây.

“Chà! Chuyện gì mà dữ quá vậy. Nói nghe được không?”

Bác Tôn không đáp, đứng dậy lão đảo tiến về phía ngưỡng cửa. Mắt bác cố nheo thật to nhìn ra ngoài nắng nhưng bác chỉ nom thấy một mảng sáng chói loà. Bác khua cái gậy lên mặt đường quay trở lại lối cũ. Chợt có tiếng bánh xe lăn khắp khểnh từ ngoài ngõ đi vào. Bác vội vàng nép sát vào lề đường, giơ vạt áo lên chắm mắt. Rồi như sợ mọi người nom thấy sự rầu rĩ của mình, bác vội vàng mỉm cười, nói băng quơ:

“Mình âm ớ thật!”

Rồi bác nghiêng đầu lắng nghe tiếng xe lại gần, sắp đi ngang qua mặt.

Có tiếng gọi từ trong quán vọng ra:

“Mệt không cô Huệ ơi...”

Giọng Huệ quen thuộc như thuở nào:

“Chết tiệt lắm nữa! Người ta hôm nay đi lễ chùa! Ăn nói bậy bạ thánh vật cho đó!”

Bác Tôn quay mặt ra lối đi, cười nhe cả hai hàm răng ngựa:

“Mô Phật hôm nay cô đi lễ chùa nào đấy cô?”

Huệ đáp vui vẻ:

“Lạy thánh mớ bái, cũng tính đi từ sáng, nhưng rồi thánh chẳng chứng cho nên lại mắc khách.”

“Âm ớ không! Vậy mà lại còn kêu không mệt.”

Giọng Huệ ngoắt đi, chua ngoa và hét lanh lảnh:

“Khi gió ùng lặn chữa. Can đếch gì đến nhà bác.”

Cái xe vụt qua. Bác Tôn định nói với theo, nhưng chợt ngửi thấy mùi phấn thơm thoang thoảng nên ngừng lại. Mặt bác ngửa lên cao, bàn tay che lấy ngang tầm mắt. Bác nghĩ đến mùi phấn của Huệ vào những nửa đêm về sáng. Hình ảnh Huệ mặc áo đỏ, đánh môi hồng lộng lẫy sáng lên trong trí tưởng tượng của bác. Bác Tôn vụt thấy lòng mình xót xa và buồn bã. Những lúc như thế, hơi men ngà ngà đối với bác thật là tuyệt diệu. Bác thấy rõ ràng cuộc sống tối tăm và đen bạc, thấy sự vất vả của mọi người chung quanh, những túp lá nóng như thiêu đốt, những con người bệnh tật thiếu cơm, thiếu thuốc. Nhưng cũng vì thế bác nguôi được cơn sầu của riêng mình mà thấy yêu mến tất cả những gì hiện đang rang buộc với bác. Gia đình thằng Ích, gia đình bác Nhan, tiếng nói và mùi thơm của Huệ, tiếng cười đùa hay chửi rủa của những người trong xóm Cỏ và cây đàn thân yêu của bác. Bác đi về nhà chập choạng với ý nghĩ sẽ được ngủ trong một giấc mơ dài. Giấc mơ thấy mình sáng mắt nhìn rõ cuộc đời không chênh lệch và đầy đủ sự thương yêu như tình thương đang nảy nở trong lòng bác...

Chương mười ba

Những đầu kỳ lương, bao giờ Jean cũng tìm đến Huệ. Hấn khuân về cho nàng đủ thứ đồ ăn, thức uống cầu kỳ, hoặc cam, táo, sữa, bơ hoặc phó mát. Huệ quen lệ thường, dọn dẹp cửa nhà đón hấn như đón một người chồng thực thụ. Hai người đu lầy nhau và hôn rất lâu ở ngay giữa nhà. Jean hay nhè vào mồm Huệ một cái kẹo tây ngậm dở, mùi bạc hà thơm sực nức. Huệ mút một lần rồi thổi bay ra ngoài cửa sổ. Trẻ con đứng rình qua khe cửa tò mò xem từ bao giờ, xô nhau lại cướp. Tiếng chen lấn xô đẩy nhau loạn xạ ở ngay trước nhà Huệ. Sự âm ỉ ấy khiến Huệ hay nổi giận. Nàng dọa giẫm đủ cách mà không bao giờ chúng chịu rời đi cả. Về sau nàng phải hối lộ bọn ranh bằng thuốc lá. Những điếu thuốc lá vừa hôi vừa khét được chúng nó rất chuộng. Chuộng hơn cả kẹo tây nữa. Mấy đứa xúm lại tranh nhau cầm rồi kéo nhau đi tìm lửa. Vị thuốc chẳng ngon lành gì mà chúng cũng hăm hở chui rúc vào một vách lá râm mát, đứa nọ chuyền đứa kia thi nhau thở khói đăng mũi, và ho sặc sụa.

Mỗi khi được yên thân, Huệ hay nằm gọn ở trong lòng Jean, dùng con dao bổ cam hay cắt táo. Thỉnh thoảng nàng lại rít lên:

“Nhật! Khi gió ùng lặn lẩm nữa, đứt bố nó tay người ta ra bây giờ.”

Nói rồi Huệ buông dao phát đôm đóp lên cái lưng đầy lông tơ của hấn. Jean đã không tha lại còn cù thêm cho Huệ mấy cái nữa. Huệ rú lên cười, câu chữ của nàng vỡ ra không thành tiếng. Tóc Huệ xổ tung, tay chân Huệ bị ghì cứng lại, nàng vừa thở vừa la:

“Tiên nhân nhà mày... sao mà háu thế!”

Một lát, Jean bển lên ngòai thu ở một góc. Huệ bỏ hấn đi vào phía trong. Căn nhà im lặng đến độ nghe thấy cả tiếng cọt kẹt ở chỗ Jean ngòai. Lát sau hấn sửa áo quần tề chỉnh rồi ra ngòai ở phía bàn giữa.

Huệ châm thuốc lá cho hấn. Hấn nhìn Huệ với cặp mắt biết ơn sâu xa. Huệ mỉm cười sửa soạn bánh và đồ hộp. Hai người ăn uống rất

hạnh phúc. Huệ nói chuyện văng tê, chửi tục luôn mồm. Gã nghe không hiểu, nhưng gã thấy Huệ có duyên vô cùng. Chai rượu, hần nốc hết ly này đến ly khác cho đến khi say mềm thì nằm vật xuống phản ngáy pho pho. Huệ móc ví lấy tiền của hần đem đi trang trải mấy món nợ nần. Đến chiều, nàng đánh phấn, bôi môi cặp tay với hần đi lên phố. Jean không tiếc Huệ thức gì. Hần mua tặng Huệ đồng hồ, nhẫn, vòng, áo dài hay phấn sáp. Sự dễ dãi của hần càng khiến Huệ thấy mình tha hồ tự do thao túng. Một người bạn đã nói với Huệ:

“Tội gì, chúng nó chán mình ngay. Cho nên lúc nó còn thương thì “câu” được cái gì là lời cái ấy.”

Huệ đã câu của Jean rất nhiều, và đổi lại nàng đã dành cho hần những phút được chiều chuộng, nâng niu. Gã thấy mình chứa chan hạnh phúc.

Hai người thường đi chơi suốt một ngày Chủ nhật. Hoặc ăn kem ở hiệu có máy lạnh, hoặc xem chớp bóng ngồi ở trên tầng lầu, hay đi dạo trên những đường phố lớn hai bên có nhà cao ngất ngưởng, có tủ kính đèn thấp sáng choang. Có hôm Jean dẫn Huệ ra bờ sông, hai người ôm nhau ngồi trong bóng tối.

Huệ quên thân phận của mình là một cô gái làm điếm. Nàng ngoan ngoãn ngã đầu vào ngực Jean, nhắm không chán khuôn mặt mơ màng của gã đắm đắm nhìn ra ngoài sóng nước. Không khí về đêm thoải mái và mát rượi. Tiếng nước róc rách vỗ vào mạn bờ, tiếng gió thổi xào xạc trong vườn cây khiến Huệ thấy lòng mình yên tĩnh và trong sạch. Lâu lâu Jean lại hôn Huệ một lần. Nàng ôm lấy hần nũng nịu. Nàng gọi tên gã trong khi gã hát rất nhỏ. Tiếng hát của Jean nghe buồn như ru bên tai Huệ. Khói thuốc từ miệng gã toả ra bay nhẹ nhàng trong gió mát. Huệ nhắm nghiền mắt lại và muốn ngủ thật lâu ở ngay chỗ ấy.

Đến khi hai người trở về thường thường là đêm đã thật khuya. Huệ và Jean chia tay nhau ở đầu xóm Cỏ. Những đàn chó chạy rông ngoài đường xô nhau ra sủa loạn xạ. Mùi rác tanh nồng thoang

thoảng bay qua. Huệ đứng vẫy Jean cho đến khi bóng dáng cao lớn của gã khuất sau dãy phố. Nàng trật đôi giày ra xách trên tay. Hơi đất ẩm đưa từ gan bàn chân lên người gây cho Huệ cảm giác mát mẻ, khoan khoái. Nàng quay tròn cái dây ví dầm trong tay kia rồi dò dẫm đi vào ngõ tối.

Tiếng đàn của bác Tôn chưa dứt trong túp lá lụp xụp. Một đôi lần thằng Ích trốn nhà ra ngủ chung với bác. Hai bác cháu đùa với nhau rinh rích cả đêm, lúc nóng quá thì kéo nhau ra tắm giếng chán rồi lại trở về hút thuốc lá và nói dóc trên bực cửa.

Một buổi tối trở về Huệ bắt gặp đôi mắt sáng dữ dội của dưỡng Tám nhìn mình ở hàng rào. Dưỡng bẻ một nan tre ném về phía Huệ rồi lời lả:

“Làm người ta chờ mãi. Đi không?”

Huệ ngất ngư cái đầu:

“Đề đến mai. Đang mệt lử ra rồi đây.”

Mắt dưỡng Tám quắc lên khiến Huệ cũng cảm thấy rờn rợn đến nỗi phải cúi xuống. Dưỡng nói, hai hàm răng sít lại:

“Hôm nay “rích” đây. Đề mai lại chui vào sòng hết mắt.”

Nàng uể oải:

“VẬY THÌ ĐI...”

Hai người lầm lũi đi về phía nhà Huệ. Nàng nhẹ nhàng mở cửa và đánh diêm châm ngọn đèn trên mặt bàn nước. Bà cụ Chín đã ngủ từ lâu và mắt Huệ cũng như muốn díp lại. Nàng kín đáo thay quần áo trong khi dưỡng Tám ngồi im lặng hút thuốc trên giường. Một lát Huệ đến nằm vuton vai ở bên cạnh dưỡng và ngáp thật dài:

“Buồn ngủ thấy bà đi. Đi quá rạc cả cẳng.”

Dưỡng Tám không đáp vẫn nằm im rít từng hơi thuốc lá. Mắt dưỡng dუმ lại, đôi mắt xéch ngược lên, hai bờ môi dày trĩ xuống. Huệ nắm lấy tay dưỡng thì thào:

“Lẹ đi!”

Dượng uể oải đứng dậy, ném điều thuốc cháy giờ vào góc phòng rồi tiến lại bàn nước vịn thụt cái bác đèn xuống thấp. Ánh sáng đảo lên rồi teo lại. Căn phòng bây giờ chỉ còn một thứ ánh sáng xanh lét. Khuôn mặt dữ tợn của dượng chìm mờ trong bóng tối. Có tiếng chó sủa vu vơ ở đằng xa. Huệ ngủ thiếp đi trong những tiếng động mơ hồ ấy.

Lúc dượng Tám nhòm dậy thì bốn bề vắng lặng và yên tĩnh. Trong căn phòng mờ mờ tối chỉ có cái bóng của dượng thấp thoáng đi lại và tiếng guốc rón rén trên nền đất ẩm. Dượng nâng khế cánh cửa gỗ và lên nhanh ra ngoài như một con cáo mò đi ăn đêm...

*

Sáng hôm sau, xóm Cỏ loạn lên vì tiếng chửi của Huệ. Trẻ con hàng xóm bu đen lại. Giọng Huệ san sát như xé vải:

“Tổ cha năm đời mười đời thằng mặt sắt, bà đã bán tròn nuôi miệng mà còn húc đầu vào ăn không lấy có của bà. Giời đánh thánh vật thằng Tám ra...”

Cửa nhà thằng Ích mở tung, cái Ngoan ngồi thu hình trên bực cửa. Nó thản nhiên nghe Huệ chửi như không có chuyện gì dính dấp đến nó. Cặp mắt đen lay láy của nó chăm chú nhìn xem từng cử chỉ của Huệ. Huệ mặc một cái quần đen bạc phếch, cái áo may ô nhuộm đỏ chẳng có nịt vú ở bên trong. Nàng vung hai tay lên vỗ vào đùi, rồi xĩa xối vào nhà dượng Tám, cứ réo tên dượng mà chửi. Một người hỏi:

“Chuyện gì thế cô Huệ?”

Huệ vừa thờ vừa đáp:

“Thằng Tám chứ ai, tiên nhân cha nhà nó.”

“Làm sao?”

“Tôi hôm qua nó ở nhà tôi về...”

“Nó vào nhà cô làm gì?”

“Khi gió đùng lăn nhà bác lẩm nữa. Làm gì thì kệ bố người ta...”

“Thôi biết rồi, sao nữa?”

“Động mô động mả nhà nó, đây có tí vàng nào nó vét sạch cả. Ồi giời ơi Tám ơi là Tám, mày thò mặt ra đây thì bà vạc ra, sư cha quân đầu trộm đuôi cướp.”

Nói rồi Huệ lại tức tối xông lên thềm đất. Cái Ngoan vội vã ngăn lại. Nó nói:

“Dượng tôi chưa về...”

Huệ du mạnh nó ra rồi bước hẳn vào trong. Nàng bắt gặp bộ mặt nhợt nhạt của u Tám. U mệt mỏi ngồi dựa lưng vào vách gỗ. Mái tóc quăn vội trên đỉnh đầu nom xù lên rã rượi. Huệ định cất mồm tác xác thì u Tám bung mặt khóc. Hai chân u đập xuống mặt giường, đầu u va rất mạnh vào vách gỗ. U bật lên kêu thảm thiết:

“Giời ơi giời, chồng con ơi là chồng con...”

Rồi u ngã vật xuống trước cặp mắt ngơ ngác của Huệ. Nàng lùi lại một bước, quay đầu nhìn cái Ngoan. Ngoan đang ngồi nghe thấy tiếng ngã vội hốt hoảng chồm dậy. Nó đẩy thật mạnh cho Huệ chúi xuống rồi chen vào. Mọi người thấy tiếng nó lu loa:

“Ồi u ơi là u, u làm sao thế này...”

Người xem ở bên ngoài len vào, chen lấn xô đẩy. U Tám vẫn nằm thềm thếp trên mặt đất. Hai mắt u nhắm nghiền. Những giọt nước mắt chưa khô trên đôi má xanh xao nhợt nhạt. Miệng u mím chặt, hai hàm răng u nghiền ken két, một dòng nước dãi chảy qua môi, lăn xuống cổ. Hai bàn tay u nắm chặt vào nhau, run lẩy bẩy. Người ta xúm lại, kẻ xoa đầu, người gọi tên u Tám. Căn buồng nhỏ hẹp của nhà thằng Ích chật cứng những người.

Huệ hậm hực loanh quanh một lúc rồi bỏ ra ngoài. Nàng bắt gặp thằng Ích đang chạy bỏ từ phía nhà bác Tôn lại. Nàng túm lấy nó, quát lên:

“Dượng mày đâu?”

Thằng Ích lắc đầu:

“Tôi đâu có biết, hôm qua tôi ngủ đặng bác Tôn.”

“Mọi khi dượng mày đi đâu mày có biết không?”

Ích không đáp vì nó đã vội giằng tay Huệ ra để len vào trong nhà. Nghĩ tiếc của, Huệ uất lên. Nàng lại cất tiếng chửi. Nàng lại kể cho mọi người nghe về cái việc làm ma bùa của dượng Tám.

*

Từ hôm ấy, dượng Tám đi biệt không về. U Tám nằm liệt trên giường đã mấy hôm. Sự uất ức và tủi nhục làm u dở cười dở khóc. U gọi tên mọi người và nói lảm nhảm những chuyện không đâu. Khuôn mặt u già sạm đi, nước da xám ngắt. Cặp mắt u lơ đãng mất hết vẻ tinh khôn. Cái Ngoan phải bỏ cả công việc để túc trực bên cạnh u. Trong căn buồng mờ mờ tối, nó ngồi bó gối như một con chó nhỏ, im lặng nghe tiếng thở mệt nhọc của u, tiếng nằng nứn rạn trên mái lá và tiếng cãi cọ vọng lại từ đằng xa. Mỗi buổi trưa, bác Nhan gái lại chịu khó bung sang cho u một liễn cháo. Hai bác cháu van hết lời u Tám mới nhảm nháp mấy thìa rồi hất xuống đất. Lâu lâu u lại bung mặt khóc. Cái Ngoan cũng tu lên khóc theo. Bác Nhan gái lùi vào một góc đưa cái vạt áo lên hỉ mũi. Cảnh đó không mấy ngày là không diễn ra, khiến bọn trẻ trong xóm Cỏ hay sán lại, cậy vách ra nhòm. Có đứa vừa nện tay thành thịch lên vách gỗ, vừa la lớn:

“Ê! Ăn cắp! Ăn cắp!”

Rồi cả bọn túa nhau bỏ chạy. Một lát chúng lại xúm vào. Thằng Ích rất bận bịu về cái lũ nhãi ranh ấy. Nó khuôn đủ thứ gạch vè để ở đầu hè, mang chặn cái thùng xăng ở ngoài cổng, rồi nó rình rập bọn

trẻ đông đúc cứ chực lấn vào. Bây giờ cuộc chơi của chúng nó đã biến thành thế trận. Chúng nó ném nhau dữ dội. Tiếng gỗ đá đập vào cửa nhà thằng Ích thành thịch. Bác Nhan gái ở nhà bên trông sang, giậm chân kêu trời về sự quái ác ấy. Tay bác quơ lấy cái đòn gánh nước, quần bác xắn lên, bác chạy ra lối ngõ vụt lia lia vào bọn trẻ, mồm la không ngớt:

“Tiên nhân chúng mày, xéo đường nào thì xéo. Người ta ôm phải cho người ta nằm nghỉ chứ.”

Bọn trẻ ùa đi, một lát lại mon men tới gần. Chúng nó chỉ bỏ cuộc khi nào thấy chán cái trò chơi mất dậy ấy.

Cho đến một buổi sáng mọi người vụt nghe cái Ngoan la làng ở đầu ngõ. Ngoan nom thấy u Tám thất cổ trên xà nhà. U chết từ đêm nên mình mẩy u đã sưng vù lên và tím ngấn ngắt. Mọi người đổ xô vào. Không ai còn nhận ra được u Tám nữa. Mặt u trương to lên, cặp mắt trợn ngược, cái lưỡi nám đen lại và thè dài thõng xuống cằm. Mái tóc của u cứng khô rũ rã rượi xuống ngang lưng. Dưới chân u một đồng nước tiểu hoà lẫn dãi rớt chảy loang ra thấm ướt cả nền đất ẩm. Người ta bồng u đặt nằm ngay ngắn ở trên chõng. Cái Ngoan lăn xả vào khóc thảm thiết. Hai bàn tay nó cấu lấy thân thể lạnh cứng của u. Nó gọi tên u trong tiếng khóc ngằn ngặt. Mọi người giữ lấy nó, nhưng nó vùng ra, khoẻ lạ lùng. Thằng Ích lúc ấy mặt còn đầy vẻ ngái ngủ, ngồi xếp xuống đầu chõng, vừa khóc nó vừa gọi u như ngày nào u đã ngất ở chỗ ấy. Bác Tôn cũng vội vã tìm sang. Bác đứng im lặng ở một góc. Hai môi bác mím lại. Có sự gì uất ức đưa nghẹn lên cổ bác. Những giọt nước mắt nóng và mặn cứ ròng ròng chảy xuống hai gò má. Bác đã khóc u Tám như khóc một người thân yêu, mặc dầu lúc còn sống, ít khi u nói với bác một câu chuyện nhà.

Người ta một mặt đi trình báo, một mặt tính toán chuyện lo liệu cho u. U chết đi để lại trên phản một cái bọc nhỏ cuộn bằng chiếc khăn vuông đen, ở trong ấy, u để dành được bốn trăm bạc, một cái gương nhỏ và một cái áo dài bằng nhiều đen mà từ ngày về xóm

Cỏ, chưa lần nào thấy u mặc. Cuộc đời của u như thế là hết. U đã rũ cho mình nổi cực nhọc, đã tìm được sự thanh thản mà từ bao nhiêu năm u hằng ao ước. Lúc còn sống u không làm gì được cho con cái thì cái chết của u cũng cởi mở cho chúng được tự do đi tìm lấy sự sống mới mẻ của mình. Còn ai mà không ghê tởm căn nhà tối tăm khốn khổ đầy nước mắt ấy. Mọi người thương u là thương cái chết đau đớn mà u chọn, thương sự tủi hổ mà u phải chịu đựng trong những ngày u rầu rĩ với con bệnh.

Từ sáng đến chiều, người ta ra vào nhà thằng Ích rần rần. Bác Nhan gái thay mặt thằng Ích nhận từng năm, mười đồng của từng người góp với nó để làm ma cho u Tám. Huệ cũng đến với dáng điệu ngượng ngập. Nàng mở cái khăn che mặt của u Tám để nhìn u rất lâu. Nàng giấu mọi người sự cảm động của mình. Rồi nàng gọi thằng Ích ra dúm vào tay nó hai tờ giấy một trăm. Đây là vốn liếng cuối cùng của Huệ.

Sáng hôm sau, đám ma của u Tám bắt đầu khởi hành. Chiếc quan tài mộc thô sơ đặt trên cỗ xe hai ngựa, loại xe vẫn tải rau và bắp cải từ ngoại ô lên chợ. Ngồi trên, cả thầy có sáu người. Mẹ con cái Hôn, anh em thằng Ích, bác Tôn và một người phu mộ. Theo sau xe còn lác đác mấy người, nhưng được một quãng xa thì họ quay về để chiếc xe bon bon chạy. Nếu không có tiếng khóc của cái Ngoan và những thoi vàng giấy mà bác Nhan gái rắc rải rác trên mặt đường thì không ai biết rằng đây là một đám táng. Mọi người buồn bã nhìn nhau. Bác Tôn hai tay nắm chặt lấy thành xe, đầu cúi xuống, mặt bác ngó nghiêng, thoạt trông tưởng như là bác cười nửa miệng. Bác suy ngẫm rất nhiều đến cuộc sống vất vả của những người như u Tám. Những đêm nằm thủ thủ với thằng Ích, Ích hay kể cho bác nghe về ý nghĩ của nó. Nó vẫn ước ao:

“Ngày sau cháu lớn cháu sẽ đi làm.”

Bác Tôn nói:

“Nhà ông thì làm được cái đêch gì!”

Ích cãi:

“Việc gì chả được. Miễn là đến sở đến siếc đàng hoàng, cuối tháng lĩnh lương. Khoái không chê được.”

“Nhà ông tính làm được mấy ghim?”

Ích ngập ngừng:

“Độ hai ghim.”

“Hai ghim thì chả bõ dính răng. Tao thì tao khoái bốn ghim. Bốn ghim mới tha hồ tiêu.”

Ích xuýt xoa như sự mong ước ấy là quá đáng:

“Thôi hai ghim đủ rồi. U cháu, cháu với cái Ngoan thì ăn hết mấy.”

“Dễ mà không để dành tiền lấy vợ à?”

“Thôi đốt bác đi. Vợ làm đêch gì. Cháu chỉ mong cho u cháu sướng hơn bây giờ là cháu khoái mê cu toi ra rồi. Tưởng tượng cuối tháng mang về đưa hẳn cho u cháu một tập giấy bạc mới toanh, úi dà thích phải biết!”

Bác Tôn lùa tay vào bụng thằng Ích bóp một cái:

“Cái thằng tầm ngàm mà hiếu thảo gớm nhi.”

Ích la oảng lên. Hai bác cháu vật nhau trên nệm rơm. Bây giờ, mộng của thằng Ích vẫn chưa thành sự thật thì u Tám đã chết, mà ngay đến cả cái ý định tốt đẹp ấy của đứa con trai, u cũng không được biết. Ích chưa hề nói với u nó một lời nào về chuyện ấy cả.

Chiếc xe yên lặng đi qua những con đường đầy nắng và bụi. Rổ vàng giấy trên tay bác Nhan gái đã vơi đi quá nửa. Tàn nhang dính đen cả bát cơm đơm đầy trên nắp áo quan của u Tám. Mấy nén hương cháy đỏ hồng lên trong gió lộng. Chiếc xe đi qua những thửa ruộng sẫm đen, những gốc rạ cháy dở dang nằm ngả nghiêng dưới ánh nắng chói chang. Nghĩ đến sự cô đơn từ nay của u Tám ở chôn này, mọi người bây giờ mới bật ra tiếng khóc. Bác Nhan gái hỉ mũi

xuống sàn xe luôn tay. Cái Hôn đang thiu thiu ngủ bị tuột vú ra khỏi mồm cũng vụt oà lên. Ích mặt chan hoà nước mắt nhìn mọi người. Bác Tôn đưa tay ra sờ soạng lên đầu nó. Bác có cảm tưởng như từ nay đời nó sẽ gắn liền với mình.

Người ta chôn u Tám tại một khu đất hẻo lánh. Phía bên kia là một con lạch nhỏ có những lớp lau sậy um tùm. Đắng xa từng làn khói xanh lơ bốc lên từ những thửa ruộng đang làm màu. Nắng im lìm toả rộng, dãi lên mặt nước như một tấm gương sáng loà. Khung cảnh yên tĩnh và vắng vẻ giống như lúc còn sống u Tám hằng ao ước.

Bác Tôn nhờ thằng Ích dẫn mình lại gần miệng huyết. Mùi đất thơm và ẩm thoang thoang đưa lên mũi. Bác nhặt từng viên nhỏ ném xuống. Tiếng đất chạm vào thớ gỗ kêu thành thạch. Cái Ngoan và thằng Ích vụt oà lên khóc to hơn. Vào lúc mặt trời đứng bóng, mọi người lặng lẽ xách đồ lên xe. Chiếc xe song mã uể oải lăn bánh trên đường đầy đá dăm lổn nhổn. Anh em thằng Ích ngồi rũ bên cạnh nhau khóc sục sịt. Trong gió lộng, chiếc xe tung bụi mờ mịt, nom xa như một chuyến xe đò từ dưới tỉnh trở về...

Chương mười bốn

Sau ngày u Tám chết, cái Ngoan bỏ nghề bán đồng nát để đi ở đợ. Mộng tưởng hồi trước của nó nay đã thành sự thật. Thỉnh thoảng, vài tháng một lần nó mới trở lại thăm nhà. Đạo này nó béo tròn ra, bác Nhan gái cứ rờ lên cái lưng tròn lẳn của nó mà khen lầy khen để:

“Cha bố nhà mày. Cơm gạo nhà sang có khác. Giá cái Hòn còn ở nhà, tao cũng cho đi ở phứt.”

Ngoan sung sướng chia kẹo và bánh cho cái Hòn. Nó mơ ước một vài năm nữa, với tiền công để dành được, nó sẽ buôn riêng một gánh hàng xén. Làm cô hàng xén, sáng chiều hai lần quẩy gánh đi về mới thật là điều nó mong ước. Ngoan rất hãnh diện về dự tính của mình. Còn thằng Ích thì vẫn đi hát dạo từng đêm với bác Tôn. Bây giờ nó chuồn sang ngủ chung với bác. Hai bác cháu đùa với nhau như ngụy. Hôm đầu, bác Tôn hỏi nó:

“Mày thấy ma thật không?”

Giọng Ích thì thào:

“Thật!”

“Ma liền ông hay liền bà?”

“U cháu.”

“Thôi đi ông, chỉ nói phét.”

“Đứa nào nói phét đứa ấy chết nhăn răng ra. U cháu thật mà.”

“Mày thấy thế nào?”

“U cháu đánh đu ở trên xà nhà.”

“Eo ơi!”

“Thật! Rồi u cháu lè cái lưỡi ra xanh lét.”

“Dài không?”

“Dài thòng!”

“Khiếp!”

“Tóc u cháu xoã xuống, mồm đỏ lòm, rồi u cháu cười khanh khách.”

“U mày gọi “Ích ơi” phải không?”

Ích trợn mắt:

“Sao bác biết.”

Bác Tôn đáp:

“Tao lạ gì, u mày cũng gọi tao là “Tôn ơi.”

Ích nhẩy lên lưng, đè đầu bác xuống, hét:

“Nói phét! Nói phét! Đếch ai tin được nhà bác.”

“Thế thì cũng có chớ nó tin được nhà ông. Nhà ông nhát như cáy ngày, mới nom thấy đã mất vía rồi còn đếch đầu mà dám xem ma nữa.”

Ích cười rinh rích tụt xuống nằm lăn trên chiếu. Một lát nó đổi giọng nghiêm trang:

“Nói đùa đấy chứ, cháu thấy ma thật. Nó chạy sột soạt trên trần nhà.”

“Chuột rồi ông ơi!”

“Chuột gì mà to thế. Tiếng chân người mà.”

“Rồi sao nữa?”

“Rồi nó ngồi hát trống quân, hai chân thông xuống đen thùi.”

“Ma tây đen hả?”

“Chắc tây đen!”

“Ý trời đất ơi! Tây đen mà lại biết hát trống quân.”

Ích bẽn lẽn đấm vào lưng bác thùm thụp. Chán chuyện ma, hai người xoay ra bàn đến chuyện Huệ. Bác Tốn hỏi:

“Cô Huệ... chữa thật không?”

Ích đáp:

“Đứt đuôi đi rồi lại còn không thật.”

Miệng bác cười nhe ra:

“Tầm ngằm thế mà chóng nhỉ. Chắc con Tây.”

“Tây đứt đuôi đi ấy chứ, mà đẻ ra thì thành Tây lai. Cháu được nom thấy Tây lai rồi.”

“Tóc xoăn không?”

“Xoăn tít.”

“Chắc mũi lõ.”

“Lõ đứt đuôi.”

“Mắt xanh không?”

“Xanh biếc.”

“Thê thì Tây bỏ nó rồi, còn lai liếc đêch gì nữa.”

“Nhưng mà da vàng xịt rõ ràng.”

“Ừ nhỉ, rõ ảm ớ. Tây lai mà lì.”

Trong ý nghĩ, bác hình dung thấy bóng Huệ đi bên cạnh tên Jean cao lớn. Gã bé Huệ như bế một con mèo, cù lên cổ Huệ và tha hồ hít cái mùi phấn thơm ngậy ngát tỏa ra ở khắp người nàng. Bác thấy như mình vừa mất đi hình ảnh quý báu của Huệ, mặc áo đỏ, đánh môi hồng vẫn sáng lên trong ý nghĩ của bác. Đạo này Huệ ít ra đến ngoài, thỉnh thoảng bác mới bắt lỏm được tiếng nói của nàng trao đổi với ai ở lối ngõ:

“Biết bố thằng bé chưa cô Huệ?”

“Khi gió ùng lặn nhà bác lẩm nữa. Chả con thằng đó thì con ai.”

“Sương thật! Một bước nên bà.

Bà gì! Bà là bà la.

Không chẳng không rề như ma giữa đồng.”

Này thôi đi, đừng có khi gió lẩm chuyện. Đây đang sốt tiết lẩm rồi đây!

Tiếp theo là tiếng guốc lóc cóc của Huệ và tiếng phun nước bọt phì phì.

Rồi ngày Huệ đẻ một đứa con trai thì cũng là ngày Jean được về nước. Gã xuống tàu trước khi nom thấy đứa con của mình. Thật ra Huệ đã đẻ non mất hơn một tháng. Buổi sáng lúc tiễn gã ra “ke”, nhìn đoàn người chen chúc đổ lên boong tàu, Huệ mới tìm thấy ý nghĩa làm vợ của mình. Nàng vừa khóc vừa vẫy Jean khi gã leo lên những bậc thang bằng sắt sáng bóng. Bên tai Huệ, tiếng còi tàu, tiếng cười nói, tiếng gọi “sê ri” xen lẫn với tiếng chửi rủa ồn ào tán loạn. Một cô đứng bên Huệ giơ tay vẫy lão Tây già, miệng vừa chửi lại hôn gió, vừa la:

“Sur bố mày! Về nhé! Ê cri lét tút suýt (Viết thư ngay) nghe không!”

Riêng Huệ không nói được gì cả. Nàng nhớ đến những ngày hạnh phúc ở bên Jean. Gã chiều Huệ như chiều một cô nhân tình nhỏ bé. Thế mà lúc ấy Huệ lại chỉ coi gã như một khách làng chơi tốt bụng. Gần lâu thì chán ngấy, mà xa lâu thì lại nhớ nhung thấp thỏm. Nhưng từ nay không bao giờ Huệ còn được đón gã ở đầu hè vào những buổi sáng lúc mặt trời mới lên. Không bao giờ gã còn ôm lưng Huệ đi dưới bóng tối những lùm cây. Huệ thấy nhớ mùi mồ hôi trên áo gã, nhớ những cụm lông vàng hoe trên ngực gã, và gã không còn cười ngu si với Huệ, mỗi lần nàng vừa phát đôm đốp lên lưng gã vừa chửi thề:

“Ái! Nhột! Khi gió rùng mỡ lẩm nữa.”

Những kỷ niệm ấy ngày xưa hờ hững bao nhiêu thì bây giờ buồn bã bấy nhiêu. Nàng mệt mỏi ngồi xuống bên kè đá. Làn nước xanh đen vỗ bì bõm vào mạn bờ khiến Huệ chóng mặt. Huệ thấy tất cả trong người bỗng dung đổi khác. Bụng nàng đau quặn. Cái đau dội từ dưới lên trên khiến mặt nàng xám lại. Mồ hôi Huệ vã ra ở trán và lưng. Huệ nghĩ đến đứa con sắp ra đời và những ngày đen tối sắp tới. Bóng con tàu tối sầm trước mặt Huệ rồi quay tròn đi như ở trong bão lốc. Mặt và môi nàng nhợt nhạt. Huệ gắng gượng leo lên một chiếc xích lô gần đấy. Nàng bỏ Jean đứng ở trên boong tàu. Gã đang nhón nhác tìm bóng Huệ. Gã không biết Huệ đã lên xe trở về xóm Cỏ.

*

Chiều hôm ấy Huệ sinh con trai và băng huyết dữ. Nhờ mấy mũi tiêm của người chích đạo, nàng cầm máu và nằm lả đi ở trên mặt phản. Khuôn mặt nàng hóp hẳn lại, mái tóc rối bù, ướm nhếch nháp mồ hôi. Quanh nàng, đóng chặn màn chiếu đệm xông lên mùi tanh tươi nồng nặc. Căn buồng đóng cửa kín mít. Phía bên ngoài người ta chen nhau nhòm qua khe gỗ để nghe tiếng khóc oe oe của đứa nhỏ. Bà cụ Chín bỏ cả một buổi hàng để ở nhà săn sóc hai mẹ con. Thằng bé nằm gọn vào trong cái thùng sữa. Tóc nó vàng hoe, da đỏ hon hồng, tiếng khóc oang oang như lệnh vỡ. Bà cụ bật lên cười khan khách:

“Cha cái con đẻ ra mẹ mày. Giống thằng bố như đúc.”

Vừa nói bà cụ vừa đổ vào mồm nó một thìa nước đường để nguội. Lưỡi nó đánh vào môi tộp tộp. Bàn tay nhỏ xíu khua lên, dụi vào mắt. Một lát nó ngủ yên. Cụ xuống nhà xách nước dội ùm ùm và kỳ cọ gậm giường gậm ghế. Mùi tanh tươi xông lên buốt óc. Mũi cụ chun lại, tay cụ quơ cái chổi vào tận hốc ngạch lửa ra những rác rưởi ngẫu bọt, trộn dính vào nhau thành một màu tiết xám. Bộ quần áo và đóng giẻ dơ được cuộn lại chắt đầy trong một cái chậu sành. Ruồi nhặng bu lại xúm xít, bay vo vo.

Trên giường, Huệ đã tỉnh táo hơn. Nàng nhìn thẳng bé nằm gọn ở bên cạnh nách. Nó ăn rồi lại ngủ li bì. Cái mồm, cái mũi, cái tai đều giống Jean như đúc. Huệ thấy một niềm vui nhẹ nhàng đi qua ý nghĩ. Lần đầu tiên nàng có cảm giác được làm mẹ. Nàng giơ bàn tay xanh rớt lên vuốt hai má nó. Nó cự mình tức tối, cất tiếng ọ ẹ. Một lát lại thiu thiu ngủ. Huệ nhắm mắt nhớ lại hình ảnh của Jean và cuộc hành trình trên con tàu đưa gã về xứ sở.

Tối hôm sau thằng Ích dẫn bác Tôn lần sang. Tay nó ôm năm hộp sữa bò. Cái gậy của bác gõ lóc cóc trên ngưỡng cửa. Bà cụ Chín khêu tỏ ngọn đèn đặt trên bàn gỗ rồi kéo cái màn che giường Huệ sang một bên. Huệ đưa mắt nhìn ra. Nàng thấy bác đứng thu thu cạnh cửa sổ, rặng nhe ra như muốn cười. Nàng nói với bác bằng một giọng yếu ớt:

“Bác Tôn, mời bác ngồi chơi.”

Hàm răng của bác nhe thêm nữa, cái cổ đưa ra đằng trước, vừa nói bác vừa đưa tay ra sờ cái ghế:

“Chào cô. Nghe cô sinh cháu tôi sang thăm.”

“Cám ơn bác. Bác tử tế quá.”

“Có gì mà ơn với iếc. Cô khoẻ chứ?”

Bà Chín đỡ lời:

“Áy, cũng may đấy. Hút chết. Bây giờ thì khá hơn rồi.”

“VẬY mà tôi cứ ngỡ nguy cơ chứ. Năm nhà cứ lo ngay ngáy...”

Rồi biết mình lỡ lời bác vội vàng nói:

“À, có mấy hộp sữa tôi mang cho cháu.”

Huệ nhìn bác mỉm cười. Nàng thấy cảm động trước lòng tốt của người đàn ông mù loà. Còn đang tìm câu nói cảm ơn thì bác ta đã bảo:

“Ích tìm chỗ để hộ tao tí. Cháu chịu bú không cô?”

Cụ Chín đáp:

“Hầu ăn nhất là nó đấy. Chậm một phút là gang cái mòm ra.”

“Vậy hay! Thế mới tốt. Con trai mà.”

Mọi người im lặng. Một lát bác Tôn ngáp ngừng:

“Tôi nói rồi đấy. Cô cần gì thì cứ sai thằng Ích.”

Huệ đáp:

“Cám ơn bác. May nhờ cụ Chín đây cũng đỡ.”

“Nhưng rồi nay mai cụ đi hàng thì ai trông?”

Bà cụ vội nói:

“Cũng phải. Người để đài lúc nào cũng cần có người trông nom.”

Bác Tôn vui vẻ:

“Vậy tốt rồi. Nhà ông chịu khó sang đây luôn nhé.”

Ích gật đầu. Nó tò mò ngó nghiêng nhìn hết Huệ lại đến thằng bé.

Huệ nói:

“Thôi thế cũng nhờ Ích vậy. Mà cũng chả cần gì nhiều lắm đâu.

Thỉnh thoảng chạy sang pha sữa hộ là đủ.”

Bác Tôn sung sướng đứng dậy. Lòng bác hể hả như một người vừa cất xong được nỗi ưu tư. Bác hướng về phía Huệ nói:

“Thôi tôi về.”

Ra đến cửa, chợt bác quay lại nhướn mắt lên hỏi:

“Quên mất. Cô đặt tên cho cháu là gì nhỉ?”

Huệ đáp:

“Thôi thì tôi cứ gọi là thằng Giăng.”

Cặp mắt bác Tôn háp him như lúc bác cười. Bác lẩm bẫm:

“Giăng... ừ thằng Giăng.”

Lần này bác bước hẳn ra ngưỡng cửa. Gió mát thổi vào lưng đầy mồ hôi của bác. Hai bác cháu đi vòng trở lại nhà. Giây lâu bác hoan hỉ:

“Thế là tề rồi!”

Ích tiếp:

“VẬY mà cứ kêu xấu hổ đêch dám đi. Cháu đã bảo mà.”

“Nói thế chứ, cũng ngưng bỏ bỏ đi.”

“Việc đêch gì mà phải ngưng với ai.”

“Vớì cụ Chín ý.”

“Sao ngưng?”

“Còn sao nữa. Cụ ấy lại tưởng mình xoắn củ tỏi vào cô Huệ ấy chứ.”

“Mặc kệ bu nhà cụ ấy.”

“Mày nói như bố chó xồm ấy. Phải biết, già mà tinh đáo đê. Hơi một tí là biết ngay.”

“Nhưng bác có cái gì đâu mà biết.”

“Ừ nhỉ. Mình có gì đâu. Âm ớ thật.”

Giây lâu, bác lại nói:

“Nhà ông nghĩ có hay không.”

“Cái gì hay cơ chứ?”

“Giăng ấy, tên Giăng ấy.”

Thấy Ích không trả lời, bác nói tiếp:

“Tao thì tao thấy đêch chê đượ rồi.”

“Thôi gì thì gì bây giờ hãy dẫn nhà cháu đi đớp một châu trả công đây đã. Bác giữ lời hứa đấy nhé.”

“Đi chứ. Tao sợ gì. Tôm khô củ kiệu không?”

“Thèm vào!”

“Mực nướng nhé.”

“Súp đi!”

“Cháo thịt vậy. Cháo thịt nóng thì ba chê rồi.”

“Không! Cà phê bơ đi. Cà phê bơ mới tuyệt.”

“Cà phê thì mấy tí. Chả bơ dính răng.”

Ích nói:

“Thế thì vừa cà phê bơ, vừa cháo thịt.”

Bác Tốn giẫy nẩy lên:

“Thôi lạy cả nón nhà ông. Ly cà phê đã mất bố nó với nhà ông ba tí rồi.”

Ích nhăn răng cười. Cánh tay nó ôm choàng lấy ngang lưng bác Tốn. Nghĩ đến thìa bơ thơm phức nổi vầng trên cốc cà phê ngào ngọt, nó bước mau như muốn chạy.

Đến khuya bác Tốn trở về một mình sau khi đã đánh hai ván cờ ở ngoài quán nước. Thằng Ích lỏn đi từ chập tối. Nó chuồn lên đầu phố xem “cọp” gánh hát cải lương mới về hồi chiều. Cái gậy tre của bác quờ quạng trên mặt đường.

Bác thuộc lòng xóm Cỏ đến từng mô đá, từng gốc cây, từng bờ rào. Qua dãy thung xe thì đến nhà Phó Ngữ, khỏi nhà Phó Ngữ là dãy ăn dôi ra mép đường. Cuối dãy là rãnh nước, rồi đến nhà mụ Nét. Nhà mụ Nét có điều đặc biệt là đằng trước cửa có cái chuồng gà dựng trên một khoảng đất hẹp. Mùi hôi hám đưa lên thoang thoang xen lẫn mùi tanh nồng của rãnh nước. Bác Tốn ghéch đầu lên nghe ngóng những tiếng động trong nhà bà cụ mà từ lâu nay cụ

sống như người mất trí. Ích kể rằng suốt ngày cụ ngồi ở ngưỡng cửa để kể lể, có khi khóc, có khi cười. Cơm không đi nấu. Lúc trước người ta còn mang đến cho ăn, về sau chán chẳng ai buồn ngó tới. Đồ đạc trong nhà, bọn tham lam thi nhau vào khuôn chỉ còn trơ có cái giường và cái tủ. Rồi người ta gọi cụ là mù điên. Mù điên lẫn lẫn không còn nhớ những gì đã qua. Hỏi thăm về con cháu mù thì mù trả lời mỗi khi một khác. Có lần, tưởng chúng chết rồi nên mù tu lên khóc. Có lần tưởng chúng trúng số lên phở ở nhà lầu, mù khoe sẽ bảo chúng may cho đôi quần mới. Có lần tưởng chúng bỏ mù dắt díu nhau sang Lèo ăn sung mặc sướng, mù chửi chúng là đồ bất nhân. Ban ngày mù lang thang ở quán cơm đông khách ngoài chợ. Ở đấy người ta cho mù ăn những đồ thừa vét voi của thực khách. Thừa mứa và sang trọng. No nê rồi, mù ngồi tỉ tê bắt chấy và gãi lưng cho mấy đứa con người nấu bếp. Một hôm mù bé tuốt thằng bé đi từ tối đến nửa đêm. Về sau người ta gặp mù ôm nó ngủ ở ghé đá vườn hoa. Lần ấy mù bị một trận đòn mê toi và người ta cấm cửa. Mỗi lần mù mon men đến gần là lão đầu bếp giơ dao ra dọa chém. Mù ù té chạy. Vừa chạy, mù vừa la:

“Chó đẻ bay chém tao! Con tao về nó bắn chết cha tụi bay.”

Mới trong vòng một tháng mà mù đã thay đổi đến không còn ai nhận ra. Khuôn mặt mù càng ngày càng quắt queo lại. Cặp mắt tráo trưng, nhìn ai cũng như muốn hoá dại. Quần áo mù tả tơi, túm chỗ này, buộc chỗ nọ mà không che nổi hết làn da xám xịt, nhăn nhúm. Ban ngày mù lang thang đi nhặt lá bánh khắp chợ. Buổi tối có khi mù ngủ lẫn lóc ở vườn hoa, ở ngõ vắng, có khi mù về nhà ngồi phệt xuống bậc cửa, bạ ai đi qua cũng nói bậy vài câu.

Lúc đi qua nhà mù, bác Tôn thấy tiếng hỏi từ chân hàng rào:

“Con đấy ư?”

Bác đứng lại:

“Ai đó? Tôn đây!”

“Trời ôi! Con tôi! Mày mệt không hở?”

“Dạ không mệt.”

“Ăn rồi chưa?”

“Dạ rồi!”

“Ăn rồi mà không nghĩ đến mẹ, không cho mẹ đồng xôi.”

“Bây giờ thì còn ai bán mà mua.”

“Thôi! Cha đòi quân chó đẽ. Mà đi khuất mắt tao cho rồi. Đừng có nói láo.”

“Trời ơi, ai tiếc bà một đồng cơ chứ. Cháo vậy nhé. Cháo thịt tốt rồi!”

“Tao không thèm ăn cháo. Con tao giàu mà. Nó sắp mang về dao này, súng này. Súng bây lớn kia!”

Bác Tôn mỉm cười:

“Ồ... ờ tôi cũng có nghe nói.”

Bà cụ bật dậy, lồm cồm lê ra phía lối đi:

“Thiệt hả? Bộ có nghe nói hả?”

“Dạ có.”

“Kể đi. Kể rồi bà cho nhiều tiền.”

Bác Tôn ngậm ngừng:

“Nghe nói con cụ sắp về.”

Bà cụ múa lên:

“Đó! Tôi nói nó về thiệt mà! Chớ bộ đi Lèo buôn gì mà buôn lâu dữ vậy. Cả con vợ nó cũng về chớ?”

“Về luôn!”

“Còn các cháu tôi?”

“Tuốt luôn!”

Chợt bà cụ đổi giọng chửi toáng lên:

“Quân chó đẻ. Tao đập tét đầu quân nói xàm ra bây giờ. Các cháu tao chết lâu rồi!”

Vừa nói mụ vừa quờ tay vào gậm ghê. Tiếng sắt lê sên sệt trên nền xi măng. Bác Tôn sợ hãi, khua cái gậy đi như chạy trốn. Đằng sau bác có tiếng chém chan chát xuống mặt hè, và giọng mụ hét lanh lảnh:

“Bà chém chết tụi bây. Bà chém chết tụi bây. Quân chó đẻ...”

Chương mười lăm

Ích vật ngựa ba con bài lên mặt đất, bàn tay đen đũi của nó quơ lấy nắm tiền:

“Chín “cơ” của nhà con đây.”

Thằng bé ngồi trước mặt thò nhanh tay ra chặn lại. Mặt nó vênh lên, miệng nó hoác ra, tay nó vật ngựa ba con bài mà từ nãy nó vẫn thu thu trong bụng:

“Đây chỉ có mười “dô” thôi. Vơ cả làng!”

Vừa nói nó vừa quơ lấy mấy đồng bạc. Ích hậm hực xem xét bài của nó rồi văng tục một câu:

“Mẹ kiếp! Đen đéch chê được!”

Nói rồi nó khuynh hai tay ra, huých bọn trẻ con đang xúm xít ở đằng sau:

“Xê ra... đen bỏ bố đi mà cứ ám.”

Bọn trẻ lùi ra rồi lại lẩn lên. Hàng chục cái đầu xúm xít quanh một khoảng đất trống. Những cánh tay lem luốc thò ra, thụt vào, khua chỗ nọ, gạt chỗ kia, liến thoắng, om sòm. Một đứa lại thu lấy những con bài nhỏ xíu, rồi trang thoăn thoắt trên tay. Ích moi ra ở cặp quần tờ giấy một chục. Nó đổi lấy tiền lẻ rồi lại đặt vào cửa của mình. Đám bạc hóp từ sáng, mỗi lúc một đông, trẻ con đứng vòng trong vòng ngoài. Mặt mũi đứa nào cũng hau háu, mắt trở ra, miệng liến láu, nói tục, chửi thề om sòm cả một đầu ngách.

Ích thua dữ. Từ sáng nó đã nướng mất hơn hai chục rồi. Càng thua nó càng ham gỡ đến quên cả giờ về. Mọi lần quen lệ, nó vẫn sang nhà Huệ vào lúc gần trưa. Lúc ấy là lúc bình sữa do cụ Chín pha từ sáng sớm, thằng Giăng đã bú hết. Nghe tiếng khóc vẳng qua vách gỗ là Ích tụt xuống giường chạy sang. Khi thì thay tã hộ Huệ, khi thì đun cho nàng một ấm nước sôi, hay khui ra một hộp sữa mới. Công việc chẳng nặng nhọc là bao nhiêu, nhưng Huệ cũng trả công

cho nó bằng mấy tờ giấy bạc. Trước nghe lời bác Tôn dặn nó còn không lấy. Về sau túng tiền, cu cậu nhận bừa để mang đi đánh bạc.

Hôm nay mãi mê với đám bài cào, Ích quên mất giờ về. Thằng Giăng nằm trong thùng sữa khóc lên ngặt ngặt. Có lúc băng đi từng hơi, rồi nó lại gào lên đến nhức đầu buốt ruột. Mặt nó đỏ gay, cái mồm há rộng ra, cặp môi xám lại, hai tay nó khua loạn xạ, dụi lên mắt, lên đầu. Huệ đang chợ đi, chợ nghe tiếng khóc vội vàng gượng dậy. Nàng gạt cái mền sang một bên, rồi quơ xuống gậm tìm đôi guốc mộc.

Hai tay Huệ bám lấy thành giường. Chân nàng run lẩy bẩy. Mắt Huệ mở to. Nàng nom thấy những vật đen xám, chạy như đàn cừi phía đằng trước. Khuôn cửa đầy ánh nắng mà Huệ thấy như đang tối lại.

Những nan gỗ cong lên, nhòe bóng với nhau. Tiếng khóc của đứa bé như có cạnh sắc đâm vào đầu nàng buốt thon thót. Bất giác Huệ nhắm mắt lại. Chung quanh nàng tối sầm đi. Huệ thấy màng tai mình rung lên, âm vang như hồi ngân của một cái chuông lớn. Vừa đứng lên được, Huệ lại phải ngồi xuống mép giường. Mồ hôi nàng vã ra sấm sập lưng áo. Một lát định thần trở lại, nàng tiến đến chiếc thùng gỗ, lôi cái đùm lót ra ngoài. Thằng Giăng vẫn khóc ngặt ngặt ở bên trong. Nàng ôm nó vào lòng nựng nịu. Đứa bé hực lên một tí rồi nín bật. Huệ ôm nó đi lại phía mặt bàn. Một tay Huệ đỡ lấy nó, một tay nàng dốc mãi cái hộp sữa vào bình. Huệ kê mồm vào mép sắt, hai má phồng lên, thổi phù phù. Dòng sữa vàng đục trào ra lỗ thủng, chảy lãn tãn một chút rồi teo lại. Cái mẹt mỗi lúc nãy lại bắt đầu làm hai chân Huệ run bần. Nàng đặt thằng Giăng lên mặt chõng rồi đứng tựa vào thành cửa thờ hồng hộc.

Một lát nàng lại bàn lấy hộp sữa mới mang xuống bếp. Nàng nhớ đến con dao phay mà bà cụ Chín vẫn gác trên nóc chạn. Huệ ngửa mặt lên nhìn. Mắt nàng bắt đầu hoa. Hai bàn tay khăng khiu run lên. Môi nàng mím lại. Nàng phải nắm chặt lấy cái nùm gỗ ở thành chạn mới khỏi khuyu xuống. Rồi Huệ nom thấy cái thủng gác ở

trên mái bếp, hình như nó đang loe to ra, nặng nề như muốn đổ xuống đầu. Lốp mờ hóng trên nóc bếp bây giờ cũng rung rinh rồi xoay tròn, nghiêng ngả như đang chịu đựng một cơn bão lốc. Trước mắt nàng, vách lá bắt đầu chuyển động, xô đẩy. Rồi bốn bề bỗng dung đổi sang sắc tím.

Trên cao liên tiếp như có những khối lớn nặng nề rơi xuống đầu Huệ. Nàng hét lên, buông hộp sữa ra khỏi bàn tay và ngã vật xuống. Mơ hồ, Huệ nghe thấy tiếng thằng Giăng khóc rất xa ở bên tai, trong đầu Huệ chứa cả một thế giới quay cuồng. Huyết trào ra, đỏ thắm làm ướt cả mặt nền trắng xi măng...

*

Bây giờ thì bác Tôn không giấu lòng yêu Huệ của mình đối với mọi người nữa. Bác ôm thằng Giăng ngồi khóc ở trên đầu giường Huệ.

Huệ mặc áo đỏ, quần trắng, nằm ngay ngắn trên chiếc chiếu hoa. Hai tay nàng duỗi thẳng. Khuôn mặt bình thản như một người say sưa trong giấc ngủ. Nước da Huệ xám ngoét, cặp mắt sâu trũng xuống, mái tóc cứng khô, xác xơ rũ xuống đầy trán và má. Bác nghĩ đến hình ảnh của Huệ ngày nào mặc áo đỏ, đánh môi hồng đi trong ngõ tối. Mùi phấn thơm thoang thoang trong gió mát buổi chiều. Tiếng hát của bác bây giờ đầy dư âm cay đắng như cái chết của nàng:

“Cô Huệ ơi...

Nếu cô lấy tôi thì...”

Bây giờ thì Huệ không còn nữa để nói với bác những lời chanh chua kiêu kì. Huệ đã đi về một thế giới khác, êm ả và nhàn hạ hơn cuộc đời khốn khổ của nàng. Bác ghen ngào nắm lấy bàn tay lạnh cứng của Huệ. Bàn tay mà ngày xưa bác vẫn thường ước ao áp ủ trong những đêm thao thức. Ngày trước bác còn mơ tới những buổi chiều êm ả có gió mát lùa trong lùm cây, có sự yên tĩnh bao quanh trên đầu thềm, hai người ngồi thủ thủ nói chuyện tương lai. Huệ là

nguồn sống soi sáng cho sự mù loà của bác. Nhưng tất cả chỉ là chuyện mơ ước viễn vông. Huệ đã xa bác trong cuộc sống hằng ngày và bây giờ sẽ còn xa bác mãi mãi. Nàng nằm đây mà không nói, con nàng đây mà nàng không cười. Nó ngo ngoạ như một con mèo con trong vòng tay của bác Tôn. Bây giờ thế là hết. Nàng đã đi không một lời để lại. Khuôn mặt úp sấp xuống mặt sàn, bàn tay vịn vôi lưng chừng cánh chạn, đôi guốc văng ra xa, hộp sữa bò nằm nghiêng ở dưới cuối vại nước. Nàng chết đau đớn như cuộc đời đau đớn của nàng. Không một lời an ủi, không một cử chỉ vuốt ve, không cả tình thương của đám người sống xô bồ hỗn loạn trong xóm Cỏ này. Bất giác bác bật lên tiếng khóc. Những giọt nước mắt chảy chan hoà trên mặt Huệ.

Trong đời Huệ, nàng chưa được ai đến với nàng mà khóc nhiều như thế...

Chương mười sáu

Một ngày đầu mùa mưa, Năm Trà đột nhiên trở về. Hấn xuống xe ở đầu xóm Cỏ và tắt tả đi vào. Nom hấn phong trần và vất vả. Bụi đất bám đầy người, quần áo tả tơi, bạc phếch vì nắng mưa. Vai hấn đeo một cái túi nhỏ, tay hấn ôm một bọc đầy hoa quả. Hấn gỡ giày đinh cồm cộp trên mặt đường nứt nẻ.

Hấn cười nói oang oang từ đầu ngõ:

“Còn nhớ tui không? Trà đây! Năm Trà đây mà! Trời ơi! lâu quá đi nghe bà con.”

Mọi người đổ ra xem. Không một ai dám trả lời hấn mà chỉ giương mắt lên nhìn. Hấn ngạc nhiên ngó mọi người, rồi như linh cảm điều gì, hấn co giò chạy thẳng vào trong ngõ.

Hai mẹ con gặp nhau ở đầu hè. Hấn bồng bà cụ lên tay, nức nở:

“Má ơi! Má ơi... Con về đây.”

Rồi bỗng hấn nắm lấy hai vai áo bà cụ đẩy ra nhìn. Khuôn mặt tiêu tụy và quần áo khôn khổ của người đàn bà làm hấn la lên hốt hoảng:

“Trời đất ơi! Sao má đến nỗi này? Vợ con đâu má?”

Nói rồi hấn buông bà cụ ra, mở cửa bỏ vào trong nhà. Khung cảnh tan hoang, tiêu điều làm hấn chết lặng đi. Hấn đứng rất lâu ở cạnh vách, nhìn từng cái mắc áo trông trơn, đến mặt giường, mặt tủ, đến bộ bàn ghế nằm chỏng chơ mỗi nơi một chiếc. Một lát, hấn chạy ra ngoài, hai con mắt ngầu đỏ. Hấn nom thấy bà cụ lủi lủi đi như không hề biết sự có mặt của hấn sau bao nhiêu ngày xa cách. Hấn chạy bỏ lại, túm lấy áo mẹ:

“Má! Má! Má đi đâu vậy?”

Mẹ điên lờm gã, giọng tức tối:

“Buông tao ra! Đồ chó đẻ!”

Mắt hấn trợn lên, hấn nắm lấy hai vai mẹ già lắc mạnh:

“Năm đây mà má... Năm Trà đây!”

Mẹ già phá lên cười:

“Năm đây hả? Mà là Năm đây hả?”

Hấn gật lấy gật để. Lập tức mẹ giăng ra, cúi xuống đất quơ lấy mấy hòn gạch ném tui bụi vào người gã đàn ông. Vừa ném mẹ vừa la:

“Xéo đi đâu thì xéo đi. Con tao nó về nó bắn chết cha tui bay.”

Năm Trà bung mặt oà lên khóc. Hấn bỏ bà cụ chạy bỏ vào nhà Phó Ngũ. Ở đây vợ chồng Hai Hào kể cho hấn nghe tất cả chuyện của gia đình hấn từ ngày vợ hấn bỏ nhà ra đi. Bây giờ thì hấn không còn nói gì nữa. Mặt hấn đanh lại. Môi hấn bậm chặt, ở trong con mắt hấn người ta thấy gợn lên những tia sáng dữ tợn, căm hờn. Rồi hấn bỏ đi lầm lũi trong ngõ hẻm. Đầu hấn cúi xuống, hai tay hấn đút vào túi quần, hấn nện đôi giày đinh xuống mặt đất như muốn giẫm nát những viên gạch lổn nhổn. Mẹ điên chẳng buồn nhìn theo. Mẹ quay trở lại, xắn quần đến bẹn, ngồi gặm những quả xoài do Năm Trà ném rơi lăn lóc trên mặt đất. Vừa ăn, mẹ vừa lục cái túi của hấn. Mẹ lôi ra được mấy bộ quần áo ka-ki. Mẹ đứng dậy, bần thử vào mình. Cái quần rộng lưng nhùng, mẹ kéo lên tới ngực. Cái áo dài tay che lấp cả bàn tay đen đui của mẹ. Mẹ ngồi xuống bực gạch, cẩn thận xắn lên từng nếp một. Rồi mẹ đứng ra giữa lối đi, ngấm vuốt một mình, và khoe khoang với tất cả mọi người chung quanh. Bây giờ thì không còn ai dám nói gì đến mẹ. Người ta sốt ruột về những cử chỉ lì lợm của gã con trai.

Quả nhiên đến quá trưa hấn trở về. Mặt hấn đỏ nhừ và hơi thở sặc sụa men rượu. Bên nách hấn còn ôm thêm hai chai nữa. Hấn đi lão đảo. Mặt hấn ngửa lên trời, môi hấn mím sít lại, cặp lông mày đen và rậm díu vào nhau. Mắt hấn quắc lên dữ dội. Đến cửa nhà, hấn dừng lại, trân tráo nhìn bà cụ, rồi bất thần hấn túm lấy hai vai bà cụ lắc lắc lắc để. Mồm hấn la lên:

“Cay nghiệt! Làm sao bà đem cho con tôi đi!”

Mụ nhìn hấn sợ hãi. Hai tay mụ gỡ bàn tay nắm cứng của hấn. Chân mụ lết ra đằng sau, cặp mắt của mụ nhìn hấn như van lơn, mồm mụ há hốc đầy dãi rớt. Một lát mụ vùng lên chạy. Vừa chạy mụ vừa la:

“Chó đẻ mày đánh tao, chó đẻ mày đánh tao. Thằng Năm về nó bắn chết cha mày!”

Năm Trà co chân chạy theo. Hấn hót hải:

“Má ơi... Con đây... Năm đây...”

Hấn túm được mụ ở đầu rãnh. Mụ chấp tay lên đầu vái hấn lia lịa:

“Tui lậy ông... tui lậy ông...”

Năm Trà ôm lấy mẹ khóc lên rung rúc. Nước mắt của hấn ướt đầm cả chiếc áo có cầu vai. Rồi hấn dìu bà cụ đi, miệng không ngớt nói:

“Má ơi! Năm đây! Năm Trà đây!”

Mắt mụ điên sáng lên mừng rỡ. Mụ quay phắt sang túm lấy ngực áo của hấn. Mụ ngắm nghía Năm Trà từ đầu đến chân, tay mụ sờ lên khuôn mặt đầm nước mắt của hấn. Một lát mụ run rẩy:

“Năm! Phải Năm không?”

Hấn ôm chầm lấy mụ:

“Con đây!”

Hai mẹ con cùng oà lên khóc. Hấn dẫn bà cụ đi vào trong nhà. Lúc khép cánh cửa lại hấn không quên ném cho những người hàng xóm tò mò một cái nhìn hấn học. Nhưng chỉ một lát sau, mụ điên đã chạy ra, chân mụ nhảy cuống cuồng, mồm mụ la lên:

“Quân chó đẻ! Quân chó đẻ! Con tao nó về nó bắn chết cha mày!”

Nói rồi mụ chạy tuốt ra ngõ. Tay mụ ôm khư khư một quả xoài ngoạm dở. Năm Trà đứng sững ở cánh cửa nhìn theo. Sự uất ức

khổ sở đưa đầy lên cổ hắn. Hai tay hắn đâm vào nhau. Rồi hắn quơ lấy chai rượu, đập mạnh cái cổ chai xuống nền xi măng. Tiếng thủy tinh vỡ tan tành vang lên sắc và gọn. Hắn ngửa mặt lên, đổ ồng ộc vào mồm. Rượu đổ tràn xuống cổ và ngực áo. Mũi hắn rách toác ra, một dòng máu rỉ xuống bên mép. Tu hết chai này hắn đập đến chai khác, tới khi hắn ném cái vỏ cuối cùng xuống mặt đất thì hắn bắt đầu ngất ngư. Hắn chồm lại bên cánh tủ, lấy hết sức đẩy mạnh. Cái tủ nghiêng đi rồi đổ xuống ầm ầm. Mồm hắn la lên:

“Hai đâu?”

“Ba đâu?”

“Út đâu?”

“Ồi trời đất ơi là trời!”

Kéo xong cái tủ, hắn quay sang đập đổ cái giường, hai tay hắn múa vung lên những chiếc chân ghế. Hắn đập nát từng thứ đến gãy tan tành. Hàng xóm đổ xô lại. Hắn mở tung cửa ra, nhăm nhăm cầm mỗi tay một khúc gỗ. Mọi người sợ hãi xô nhau chạy. Hắn chửi theo:

“Chết cha hết tụi bay đi! Chết cha hết tụi bay đi!”

Vừa la hắn vừa thuận chân đá lăn lông lốc những mảnh gỗ ngổn ngang trên mặt đất. Hai mắt hắn đỏ ngầu. Bàn tay nhem nhuốc của hắn rách xoạc ra, rơm rớm máu. Hắn trở vào trong nhà đứng dựa lưng vào vách thở hổn hển. Mồ hôi vã ra thấm ướt cả lưng và ngực áo. Hắn thèm có một con dao sắc bén để đâm chém những kẻ mà hắn mang lòng thù hận. Chợt hắn đứng thẳng dậy, chân hắn đập nghiêng cái mặt bàn chắn lối vào bếp. Hắn nằm bò xuống trên mặt đất, đầu chui dưới gầm chạn đầy muối và màng nhện. Loay hoay một lát hắn lôi ra được một chai dầu. Mắt hắn sáng lên một cách dữ tợn. Tay hắn run run mở nút rồi đưa cái chai lên mũi ngửi. Mùi dầu hôi xông lên làm hắn hả dạ. Mũi hắn mím lại, hắn ngược mắt nhìn lên mái nhà thấp. Nghĩ đến bể lửa ngục ngút khói lan tràn khắp mọi

nơi trong xóm Cỏ, mắt hắt sáng lên. Hắt hắt chai dầu vào những mảng lá khô cong. Sau cùng hắt xòe diêm châm lửa đốt.

Đóm lửa trên que diêm đảo lên một vòng rồi lem lét cháy. Trong chốc lát, dưới mắt hắt, mái lá đỏ rực và nóng rát. Cỗ họng hắt se lại, nước bọt quyện vào nhau, đùn ở trong hàm, hắt liếm môi rồi trệu trạo nuốt. Một tay hắt quăng chai dầu vào góc bếp, một tay hắt rút khăn ra lau trán và cổ. Mắt hắt bắt đầu hoa lên vì lửa đỏ. Ngọn lửa trên mái bây giờ như một vết dầu loang, liếm lem lép trên nóc bếp. Khói toả mù mịt khắp chỗ hắt đứng. Hắt thấy như cơn giận của mình cũng đang toả ra từ chỗ ấy. Làn khói bốc từ khoảng trời xanh nhỏ hẹp ngoài sân rồi cuộn lên cao. Gió thổi tấp vào khiến ngọn lửa càng bùng lên dữ dội, nhô hẳn ra ngoài những ánh lửa quần quai thứ nhất.

Phía đằng trước vụt có tiếng hét:

“Cháy nhà! Cháy nhà!”

Tiếng kêu kinh hoàng như xé bên màng tai. Khắp xóm Cỏ chột nháo lên một cách phi thường. Mọi người đổ xô ra cửa. Tiếng chân chạy, tiếng trẻ con khóc, tiếng la thất thanh truyền nhanh như một luồng điện giật:

“Năm Trà đốt nhà! Năm Trà đốt nhà!”

“Cháy! Cháy!”

Ngọn lửa mỗi lúc một bốc lên cao. Khói và tàn than ngùn ngụt cuộn lên che mờ cả lối đi trong ngõ hẹp. Gió buổi chiều thổi tấp lại, xoáy trong đống lửa khơi lên hàng trăm ngàn những đóm đỏ sáng rực bay tứ tung. Tre nửa khô ròn bắt lửa như những ngọn đuốc, nổ toác ra, kêu lộp bộp. Ở khắp mọi nhà người ta bắt đầu quăng ra đường mọi thứ đồ đạc. Lối đi bắt chột nghẽn lại, sóng người xô đẩy ngã sấp lên nhau, tiếng cãi vã chửi rủa, xen lẫn với tiếng khóc la thảm thiết gây nên một khung cảnh hỗn độn kinh hoàng chưa từng có.

Ở cửa nhà bác Nhan, mọi người cũng đang dồn cứng lại. Bác Nhan gái mặt cắt không còn hột máu, một tay xốc cái Hơn bên nách, một tay nhét vội những mớ quần áo vào tay nải. Bác Nhan trai cuống cuống chạy lên chạy xuống. Vật nào bác cũng muốn vơ, mà vật nào cũng chẳng có cách gì mang đi được. Hai tay bác lay thử cái giường ọp ẹp. Mặt ván nhúc nhích một tí rồi lại nằm ì trên mề gối. Mồ hôi bác vã ra, hơi thở phì phò đùn dốc ra ở mũi. Bác bỏ cái giường ra vắn chiếc bàn thờ. Mấy cái chân nển đảo lên rồi đổ nghiêng ngả. Cái bát hương nghiêng đi, lăn xuống mặt phản vỡ tan tành. Có tiếng bác gái rít lên:

“Ăn hại! Đồ ăn hại! Trời đất ơi, chồng với con!”

Bác Nhan trai tức mình đứng phắt dậy, trừng mắt nhìn vợ:

“Ăn hại cái gì? Đừng có lảm chuyện! Sốt tiết lảm nữa!”

Tiếng hai vợ chồng chọt chìm đi vì tiếng la ồn ào:

“Cháy sang nhà Tốn rồi! Cháy sang nhà Tốn rồi!”

Hai vợ chồng hốt hoảng chạy ra ngó bên ngoài. Phía trước mặt là một biển lửa đỏ rực mù mịt tàn than. Những mái lá đang sụm xuống, đổ nghiêng đi, rui kèo bửa ra rơi lả tả. Ngọn lửa càng ngày càng mạnh, mỗi lần gió thổi tốc đến, những mảnh than hồng sáng chói lại bốc lên, văng ra bốn phía bắt vào lá khô ở mái bên cạnh, cháy lem lém. Ngoài đường cái, tiếng còi xe cấp cứu chọt rú lên thê thảm. Sóng người trên lối đi lại một phen bị dồn ép. Bây giờ thì không còn ai lo lắng đến đồ đạc nhà mình nữa. Tiếng con gọi mẹ, vợ gọi chồng, tiếng người xéo giẫm lên nhau kêu gào khóc lóc gây hỗn loạn cả một góc trời.

Tới lúc này, Hai Hào mới nghe tin và chạy bỏ về. Gã quăng xe ở ngoài đường cái. Mặt gã tái mét, gã vừa len qua những đống đồ đạc ngổn ngang trên mặt đất, vừa la hốt hoảng:

“Mình ơi! Chèng đéc ơi!”

Gã lao vào đám đông. Cúm người nôm cứng lại. Ngực gã vương phải một người đàn bà hai tay còn nắm khư khư lấy miệng túi áo. Mụ ta tru tréo:

“Coi chừng tao... quân ăn cướp...”

Cánh tay mụ chợt bị hất mạnh. Một cuộn tiền rơi ra vung vãi, mấy cục áo của mụ xô tung, vạt áo xoạc ra từng mảnh. Mụ la lớn:

“Ồi làng nước ơi! Nó cướp của tôi!”

Lớp người lại xô đến. Lần này thì người ta vít mụ xuống, hàng mây chực bàn tay thi nhau khoắng lấy những đồng bạc rơi lả tả trên mặt đường. Tiếng kêu của mụ bị át đi. Người mụ chúi về đằng trước, bộ ngực vương phải những bắp thịt cuộn cuộn của Hai Hào, khiến hấn đẩy nảy như người phải bồng:

“Ý chènng đéc ơi! Xê tôi ra...”

Tiếng của gã cũng bị át đi. Những người đằng trước xô gã lại, những người đằng sau đẩy gã lên. Người đàn bà tóc xô tung gàn ngất đi trong cánh tay của gã. Gã càng thêm cuống quít:

“Ý chènng đéc ơi! Xê tôi ra...”

Gã cố gắng diu mụ lại gần một đồng gỗ. Khuôn mặt mụ nhợt nhạt, cặp mắt đờ hẩn đi, miệng mụ không ngớt kêu lải nhải:

“Tiền hàng của tôi! Tiền hàng của tôi! Ối giời ơi là giời!”

Hai Hào đặt vôi mụ ngòi trên một cái chõng xiêu vẹo, đoạn gã trèo lên nhìn vào trong ngõ. Căn nhà của vợ chồng gã lửa đã bén xuống cánh cửa và đang ngùn ngụt lan xuống hàng rào. Ở đằng xa, những vách gỗ của dãy nhà xóm trong đang xiêu đi và bắt đầu sụp xuống. Than hồng lả tả rụng văng ngập cả lối đi và công rãnh. Gã chợt nom thấy vợ mình đang ngoi ra từ mây cái chạn gỗ đồ lỏng chỏng. Một tay Đào dặt Phó Ngũ, một tay nàng cố níu theo cái tay nải bị đám đông vít lại, trôi ngược về phía sau. Hai Hào sung sướng nhẩy chồm lên, gã vỗ đùi đen đét:

“Ý! Minh ơi! Chèng đéc ơi...”

Gã nhảy bỏ ngay xuống đất và cố sức len vào. Trong đám đông hỗn loạn, mơ hồ gã nom thấy đủ mặt mọi người quen thuộc. Tất cả chen nhau giạt ra xa để tránh những cái rui nhà đổ văng xuống. Lửa nóng dữ dội làm ai nấy đổ mồ hôi, mặt lem luốc đầy tàn than và rất như phải bỏng. Người ta xúm lại kéo đổ những túp lá còn lại. Tre nửa quần quai cháy, vách đất bửa ra, chum vại thi nhau nứt toác rồi vỡ tan tành gây nên những tiếng nổ chát chúa.

Một lát sau, Hai Hào đón được bàn tay của vợ. Gã sung sướng bế nàng lên hai cánh tay. Miệng gã không ngớt la:

“May thiệt là may. Tôi ngờ mình chôn luôn trong đó rồi chớ!”

Đào lả đi trên vai gã, nàng nói âm ức:

“Bố tôi không say thì còn chạy được bao nhiêu là đờ.”

Hai Hào quay lại nhìn. Gã thấy mặt Phó Ngữ đỏ lừ vì men rượu. Đầu lão ngất ngư, mắt lão lim dim, lão túm lấy Hai Hào kè nè:

“Thôi hỏng! Tao quên mất cái áo sa đen trăm mấy bạc! Hai... Hai Hào quay lại đi!”

Hai Hào tức mình đùn lão một cái. Lão ngã ngồi trên đống vữa vụn. Gã đặt Đào xuống, ôm bỏng chiếc tay nải lên vai. Vừa len chân lấy chỗ ra, gã vừa càu nhàu:

“Quay! Quay cái nỡ đít! Tôi hã bỏ bố tôi đi.”

Căn nhà cuối cùng đang bị kéo xuống gây nên tiếng đổ gãy rầm rắc và sau cùng sập xuống nghe đánh rầm như trời long đất lở. Mọi người ùa ra. Một luồng gió thổi mạnh làm làn than bay vung lên, có những đóm lửa cháy đỏ quay cuồng trong không khí. Toàn xóm Cỏ bây giờ chỉ còn là một khung cảnh hoang tàn đang ngùn ngụt cháy. Khói cuộn lên che kín cả một vùng mây. Cả một khoảng trời đỏ rực lên và đầy khói nóng.

Phía ngoài xa, hàng ngàn người chen nhau đứng chật ních trên đường cái và trong các quán chợ. Đồ đạc, quần áo, nồi niêu vớt vát được, người ta quẳng ngổn ngang khắp mọi chỗ. Từ mạn trên phố, đoàn xe cứu thương và cứu hoả không ngớt đồ đến, tiếng còi rít lên từng hồi nghe vừa khẩn cấp vừa thê thảm. Càng về chiều, trời càng nổi gió, ngọn lửa càng cháy mạnh. Mãi đến lúc tối mịt, đám cháy mới hạ dần. Lửa đỏ soi bóng đám người khốn khổ lố nhố trên mặt đường. Trong khoảng tối mờ mịt, lúc này người ta mới đi tìm nhau. Vợ gọi chồng, con gọi mẹ, tiếng than khóc, hỗn độn không kém lúc ngọn lửa mới bắt đầu bốc lên.

Lão Hói cũng xuất hiện ở đám người ấy. Lão vẫn say khướt như mọi ngày. Ông chân rún rẩy trên đôi giày ba ta rách. Cái túi lúc lắc trên vai. Khuôn mặt lão thấp thoáng trong ánh lửa đỏ. Hai tay lão múa lên, giọng lão kè nè:

“Có ông trời mà... Có ông trời thiệt mà...”

Rồi lão nằm lãn ra bờ cỏ, lục túi lấy chai rượu, ngửa cổ tu từng hơi ừng ực. Hơi men đưa lên nóng bừng bừng. Lão cất giọng ngâm ư ử:

*“Ngọc xuất thiên cung thủ quả châu.
Hoàng thiên thương mến quả địa cầu.
Giáng tạo thay đời không tranh đấu.
Thế giới thanh bình khỏi thuế sâu.
Có trời! Có ông trời thiệt mà...”*

Trước mắt lão, khung cảnh hỗn loạn và vui tươi như một ngày mở hội. Những bóng người chạy thấp thoáng trong ánh hồng rực lên của tàn than. Nền trời cao vút long lanh mấy vì sao. Gió buổi chiều lùa xuống mát rượi. Bên dưới, xóm Cỏ với những nếp nhà xiêu vẹo, mọc chen nhau san sát đã trở thành bình địa. Khói âm ỉ bốc lên từ những thạp gạo và đồ đạc cháy dở. Các lối đi bị lấp kín. Tất cả chỉ còn là một khoảng trống, hầm hập hơi nóng, đưa lên mùi khét lẹt.

Chương cuối

Trời đổ mưa dữ dội. Những giọt mưa đầu mùa sầm sập rơi như thác chảy. Xóm Cỏ chìm trong làn nước trắng xoá mù mịt. Nước xoáy miết vào những đồng tàn than và gạch vữa, bào lên từng mảng đất bờ, rồi cuốn trôi băng băng theo cùn rác rưởi. Dòng nước đen ngầu sùi bọt, ứ lên từ những chỗ trũng, trào len lỏi qua những chiếc rui cột chổng chơ rời đổ ra đường cái. Gió thổi phân phật vào những mái lều dựng tạm thời trên một khoảng đất mới dọn. Những cái cột mỏng manh nghiêng đi, vít từng sợi dây thừng căng ra nghiêng ken két vào thớ gỗ. Nước quạt ào ào trên nóc lều, thổi tung từng cánh bạt, hất xiên vào quá nửa mé bên trong.

Trẻ con túa hét ra ngoài mưa. Chúng nó đuổi nhau, hò hét trong những vũng nước bắn. Bóng dáng trần truồng của chúng len lỏi qua những cái rui kèo đen thui nằm nghiêng ngửa trên đồng gạch vụn. Tiếng hò hét cười đùa xen lẫn tiếng chân lội bì bõm làm tung toé bọt. Con mưa đổ xuống bất chợt khiến bầu không khí mát rượi hẳn đi. Sấm chớp thi nhau nổ rền trên một khoảng trời xám đục. Những người chờ đợi cơn mưa từ mấy tháng trời chạy túa ra khỏi lều, ngửa mặt lên cao. Từng đợt nước hắt lên mặt, xối xả chảy từ cổ xuống chân làm những mái tóc ướt rã rượi, rũ hết cả ra phía đằng sau. Người ta bật lên những tiếng khoan khoái:

“Mưa... mưa!”

Con mưa vẫn tiếp tục đổ liên miên hầu như không dứt. Than, củi, gỗ nổi lều bều trên mặt nước, xoay tròn, trôi băng băng ra ngoài đường. Những nếp tường đổ, những cái thùng đen xám nằm nghiêng ngửa, những rui kèo sần sùi muội than và những cái thềm trụi hoang tàn trong khoảnh khắc được rửa sạch.

Ngồi trong lều, bác Tôn thủ thẳng Giăng vào vạt áo. Nó nằm ngửa trong vòng tay của bác, đôi mắt thao láo phô ra một màu xanh biếc như hai viên ngọc đang mở to nhìn chăm chăm vào mặt bác. Cái miệng xinh xắn của nó hé ra hai vành môi đỏ hồng nom tươi tắn như nụ hoa. Bàn tay nhỏ xíu bụ bẫm và trắng ngần của nó hoa lên,

có lúc quơ được cái vạt áo của bác thì nó níu chặt lấy. Thằng Ích ngồi bên cạnh cố che cái nón ra phía đằng trước để tránh những cơn gió tạt vào. Bác Tôn ngھn cổ lên, hàm rang trắng bóng nhe ra như bác đang nhả nở cười. Bác nói lớn vào tai thằng Ích:

“Công tử có bị ướt không mà?”

Ích hét to:

“Không ướt một ly.”

“Ngủ hay thức?”

Ích nhìn vào cặp mắt xanh lơ của đứa bé:

“Thức! Mắt thô lỗ ra thế này này.”

Bác Tôn cúi xuống ôm nó vào sát với mình hơn. Bàn tay của bác quờ quạng và bác rờ được lên một bên má mỗm mỗm của nó. Bác ghì nó chặt hơn và ghé môi hôn lên má nó chùn chụt. Một lát bác nói:

“Giá còn cái đàn nhi!”

Ích cười:

“Còn giá với rở gì nữa. Cháy tiêu rồi!”

“Chắc không?”

“Tê đi chứ lại!”

“Ừ nhi, tao để nó ở đầu giường. Lúng túng với nhà ông này, quên bố nó mất.”

“Bác tiếc không?”

“Nói như bố chó xồm ấy. Mất đàn mà lại không tiếc.”

Ngừng một lát bác tiếp:

“Mà cũng chả tiếc đâu. Của đi thay người.”

“Nhà bác này ám ó thật. Tiếc rồi lại không tiếc.”

“Nhà ông tiếc không?”

“Tiếc chứ!”

“Ừ nhỉ, cũng tiếc thật. Cây đàn bao nhiêu năm đi hát với mình.”

Ích nói:

“Chả cần! Rồi có tiền lại mua.”

“Nhưng giờ mình biết đi hát làm sao đây. Không có đàn kiếm ăn khó chứ chẳng chơi đâu!”

Một lát Ích hỏi:

“Bác biết thổi sáo không?”

Bác Tôn phát đánh đốp vào lưng nó một cái rồi reo lên:

“Có thể mà tao không nghĩ ra. Sáo tao thổi thì phải biết. Đếch chê được!”

Ích múa tay:

“Sáo thì ở chợ thiếu gì!”

Bác Tôn nâng hẳn thằng Giăng lên, áp cả người nó vào một bên vai của mình, mũi của bác hít hít vào cái cổ thơm tho của nó. Rồi bác nói:

“Thế thì tê đi rồi. Còn sợ gì nữa!”

Cả hai bác cháu cùng vui vẻ quay ra ngoài trời. Trên một khoảng nền đất rộng, những mái lều được dựng lên san sát đang nghiêng ngả dưới những đợt mưa. Nước vẫn xoáy tròn, miết vào đồng kèo rui cháy dở, làm rác nổi dềnh lên, tấp vào những khoảng thềm hoang trụi đất. Gió thổi ào ạt trong lùm cây, lùa qua những ống nứa ngổ ngang trên đồng vật liệu xây cát, văng vẳng nghe như có tiếng sáo thổi lên ở đâu đây...

Sài Gòn tháng 10, 1959 - tháng 4, 1961

NHẬT TIẾN
THÈM HOANG
Truyện dài

Đời Nay ấn hành lần thứ nhất ở Sài Gòn năm 1961.
Việt Tide tái bản tại California năm 2003 (tác giả có hiệu đính).